

THÁNH GIÁO SƯU TẬP
NĂM MẬU THÂN VÀ KỶ DẬU
(1968-1969)

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

THÁNH GIÁO SƯU TẬP
NĂM MẬU THÂN – KỶ DẬU (1968-1969)

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
☎ (024) 37 822 845 – Fax: (024) 37 822 841
Email: nhaxuatbantonggiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc – Tổng biên tập
TS. BÙI THANH HÀ

Biên tập: VŨ VĂN HIẾU
Nhập liệu: HÀNH CHÁNH VỤ CQPTGLĐĐ
Trình bày & Kỹ thuật: LÊ ANH THƯ
Sửa bản in: DIỆU NGUYỄN
Vẽ bìa: LÊ ANH HUY

Đơn vị liên kết: Ông Lê Văn Xương (Đạt Trí)
Địa chỉ: Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo,
171B Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh,
quận 1, Tp. HCM

Số lượng in: 1.000 bản, khổ 14,5 x 20,5cm, tại XN In FAHASA
774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, Tp.HCM.
☎ (028) 38 153 971 – Fax: (028) 38 153 297
Số ĐKXB: 2462 - 2018/CXBIPH/05 - 133/TG
Mã ISBN: 978-604-61-5729-8
QĐXB: 407/QĐ-NXBTG ngày 31 tháng 10 năm 2018
In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2018.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

THÁNH GIÁO SƯU TẬP
NĂM MẬU THÂN VÀ KỶ DẬU
(1968-1969)
(In lần thứ Hai)

 Nhà xuất bản **TÔN GIÁO**
Hà Nội 2018

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO



Đã thông qua VĂN PHÒNG HIỆP THIÊN ĐÀI
Ngày 15-3 Kỷ Sửu (09-4-2009)
Phụ Tá Bảo Pháp Chơn Quân



THIÊN VƯƠNG TINH

LỜI GIỚI THIỆU

Ra đời từ năm Ất Tỵ (1965), Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo (CQPTGL), có chức năng nghiên cứu giáo lý, sưu tập kinh điển đạo Cao Đài và các tôn giáo bạn để phổ biến chánh pháp chọn truyền theo tôn chỉ vạn giáo nhất lý.

Trong thập niên 60 và 70 của thế kỷ trước, CQPTGL đã xuất bản nhiều quyển *Thánh Giáo Sưu Tập*, trích lục và tập hợp lời châu tiếng ngọc của Ôn Trên ban trao và do CQPTGL tiếp nhận từ năm 1965 đến năm 1974.

Trải qua mấy mươi năm, các quyển đã ấn tống khi trước đều tuyệt bản. Để đáp ứng nhu cầu tu học của đông đảo tín đồ hiện nay, CQPTGL quyết định ấn tống lại bộ Thánh Giáo Sưu Tập nói trên.

Chúng tôi chọn trong từng bài thánh giáo một câu văn, câu thơ, hay một ý chủ đạo của Ôn Trên để mượn đó tạm làm nhan đề cho mỗi bài.

Khi trích lục thánh giáo, chúng tôi đã lược bớt những đoạn Ôn Trên dạy riêng cho một số đạo hữu. Các chỗ lược bớt đó được đánh dấu bằng ký hiệu (...).

Bộ THÁNH GIÁO SƯU TẬP (TGST) do CQPTGL xuất bản lần này bao gồm sáu quyển sau đây:

1. TGST NĂM ẤT TỴ (1965)
2. TGST NĂM BÍNH NGỌ - ĐINH MÙI (1966-1967)
3. TGST NĂM MẬU THÂN - KỶ DẬU (1968-1969)
4. TGST NĂM CANH TUẤT - TÂN HỢI (1970-1971)
5. TGST NĂM NHÂM TÝ - QUÝ SỬU (1972-1973)
6. TGST NĂM GIÁP DẦN (1974)

Mỗi quyển TGST thường bao gồm ba nội dung chủ yếu:

Một là những đàn xuân, qua đó Ôn Trên dạy con người vừa biết vui hưởng xuân cảnh, xuân đời trong trời đất thiên nhiên, vừa biết trưởng dưỡng xuân tâm, xuân đạo trong cuộc sống nhân sinh và tâm linh dung hợp.

Hai là những thánh giáo xiển dương truyền thống đạo đức dân tộc, lòng yêu nước thương nòi, tư tưởng Tam Giáo đồng nguyên, vạn giáo nhất lý, và đặc biệt là những thánh giáo phô diễn sâu sắc các phạm trù triết giáo Cao Đài...

Ba là những thánh giáo trang bị cho các hàng chí nguyện đủ đầy ý thức về sứ mạng quy nguyên phục nhất để cùng ra sức góp phần xây dựng thế giới đại đồng cho nhân loại.

Tâm nguyện chân thành của chúng tôi là bộ Thánh Giáo Sưu Tập này sẽ giúp ích quý đạo hữu nghiên cứu đạo lý thâm sâu do các Đấng Thiêng Liêng dày công truyền dạy, đồng thời là hành trang tu học và hành đạo của mỗi người môn đệ Cao Đài trên đường tự độ, độ tha.

Trân trọng,

Hạ Chí năm Mậu Tý (2008)

Thay mặt Ban Thường Vụ
Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo
Hiệp Lý Minh Đạo



ĐẠT TRÍ

NĂM MẬU THÂN (1968)

1. ĐEM ĐẠO VÀO ĐỜI

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 09-01 Mậu Thân (07-02-1968)

THI

*Trần ai khó nhiệm ánh Mâu Ni,
Hưng thanh suy vong có lạ gì,
Đạo nghiệp là hồn xuân hướng đạo,
Cõi đời đến tạm, tạm rồi đi.*

Trần Hưng Đạo

Bản Thánh chào chư Thiên ân hướng đạo. Chào chư hiền nam nữ trung đàn.

Mùa xuân Mậu Thân, một mùa xuân hỗn loạn của người đời và cũng một mùa xuân trung hưng cơ đạo. Bản Thánh đến trần gian với chư hiền trong giờ này để đem tác lòng của anh linh Tổ Quốc còn lưu lại trên dải non sông để cùng chư hiền tìm giải pháp phổ độ Kỳ Ba mà Thượng Đế đã nầy trao sứ mạng. Chư hiền đệ, hiền muội hãy an tọa.

Bản Thánh từ lâu phụng thừa Thiên lệnh, đã đem giềng mối đạo lý phổ truyền trong thời gian bốn mươi hai năm khai Đạo, chỉ mong rằng dân tộc ta, nước nhà ta lĩnh hội được đạo lý để thoát vòng trầm luân đọa lạc trong thời kỳ hạ nguon mặt kiếp tái tạo dinh hoàn.

(...)

Trước cảnh trạng chia đôi của tâm hồn đời đạo, Bản Thánh có đôi lời tâm huyết gởi gắm đến chư hiền nơi đây và tất cả.

Hỡi chư hiền! Đời càng hỗn loạn, đạo càng phải trị.

Đời toan tách rời đạo, đạo bắt buộc phải đi vào đời. Đời đã xa đạo, đạo phải tha thiết kêu gọi người đời. Ngọn đuốc thiêng không bao giờ đốt lên khi trời quang đãng, mà chính phải dùng trong đêm tối âm u.

Chư hiền nên nhớ rằng đêm tối sẽ càng thêm tối, khi không có hay quá xa ngọn đèn.

Giờ phút này, chư hiền có biết chăng bốn phận vi nhơn cũng như người hướng đạo? Chư hiền hãy phục vụ cho nhân sinh, đạo sẽ phục vụ cho chư hiền. Sự thắng trầm bĩ thối đối với người hướng đạo chẳng có gì đáng quan trọng, mà quan trọng nhứt là không nắm được thời gian để ghi vào lịch sử của một truyền thống tiền nhân.

Đấng Chí Tôn không bảo chư hiền phải kính yêu Ngài, mà muốn cho chư hiền phải kính yêu vạn loại. Tinh thần ấy sẽ đem lại điều mà dân tộc đang ước mong, đang hy vọng trong cảnh trần tù chưa lối thoát.

Thiên thời, địa lợi, nhơn hòa. Thu phục nhân tâm là một điều khó, mà khó hơn hết là lòng người không giữ mãi được vẹn toàn. Sự chiến thắng cao nhứt trên đời không phải là chiến thắng được tha nhân, mà phải chiến thắng bản tâm để un đúc tinh thần trên sức vạn năng Thiên lý, mới mong giải thoát được nghiệp quả trầm luân.

Vạn sự trên thế gian đều ở trong luật định. Hết ngày đến

đêm, qua đêm lại ngày. Hết đông sang xuân, mãn xuân hè đến. Dù muốn dù không, cũng phải đặt gót chân trên đường thiên luân của định luật. Chỉ có đạo lý, đạo lý sẽ đưa người đến chỗ sáng suốt, tìm hiểu cơ biến dịch đất trời, sẽ hòa hợp với lý thiên nhiên ngộ hầu giải thoát thân tâm để phổ độ nhân sinh trong vòng mê muội.

Bản Thánh rất tiếc! Anh linh Tổ Quốc, truyền thống dân tộc, biết bao nhiêu hàng trí thức, trong thời kỳ này, cơ hội này, lại không ý thức để hợp đồng mở lối, đem đường cho sinh linh thoát nạn.

Ôi! Nhìn lại khắp nước non, bao nhiêu dòng máu đỏ, dễ ai tìm được dòng máu như dòng máu của Giê-su. Người tu hành khổ hạnh trong các tôn giáo tìm ra chăng sự khổ của Thích Ca Mâu Ni cứu thế? Nếu không, đời ô trược sẽ vẫn còn ô trược. Biết kêu gọi ai chừ là thánh đức nguyên nhân?

Chư hiền hãy ghi nhận những khúc quanh của thế sự để kiểm điểm lại sứ mệnh thiêng liêng và chung tay góp sức cùng nhau trên con đường thể Thiên hành hóa.

Mỗi khi chư hiền thấy một cuộc phong ba vừa yên lặng, người bị đắm cũng sợ sệt, mà chưa bị đắm cũng sợ sệt hãi hùng. Chư hiền chỉ phải vững vàng lèo lái trên con thuyền đạo để đưa khách sang khỏi sông mê bể khổ. Đó là những cơ hội hành đạo lập công của người hướng đạo.

Bản Thánh có lời này, chư hiền hãy nhớ và chuyển giao phổ truyền cho tất cả: Trời rộng bao la, Đại Đạo vô cùng. Nhưng đó là căn phòng đóng kín. Bao nhiêu huyền bí thiêng liêng nhiệm mầu siêu việt, nhưng chìa khóa mở, Đức Chí Tôn đã đặt trong chỗ cao nhứt của mỗi người. Hãy tìm lấy và mở lấy.

Hỡi chư hiền!

THI

*Xuân cảnh dù cho có thể nao,
Xuân tâm riêng ở chí anh hào,
Xuân tâm bền vững như xuân đạo,
Cái thú muôn năm chẳng nhạt màu.*

Bản Thánh chúc chư hiền được hạnh hưởng xuân tâm, để đem xuân đạo hòa cùng nhân sinh cho bớt nỗi điều linh thống khổ. Rồi đây chư hiền sẽ tiếp tục nhiệm vụ, tiếp tục sứ mệnh thiêng liêng.

Cuộc sinh trưởng thâm tàng tất nhiên phải có. Người hướng đạo, người tu hành cũng cùng trong lẽ ấy, nhưng có khác hơn là sinh hữu căn, tàn hữu vị, mới gọi thực người trên thế gian và tiêu linh quang nơi thượng giới.

Sắp đến giờ Đấng Chí Tôn lâm đàn. (...) Bản Thánh chào chung tất cả chư hiền đệ, hiền muội trung đàn. Thành tâm hành đại lễ nghinh giá Chí Tôn. Hẹn sẽ còn gặp lại. Thăng.

2. HUẤN TỪ XUÂN MẬU THÂN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN

Minh Lý Thánh Hội
Đêm 09-01 Mậu Thân (07-02-1968)

THI

*Động tác tuần hoàn Tạo Hóa cơ,
Băng tiêu noãn nhật định Thiên thơ,
Cao Đài xuất thế khai tân hội,
Tận độ quần linh phục thái sơ.*

**Ngọc Hoàng Thượng Đế kim viết Cao Đài Tiên Ông
Đại Bồ Tát Ma Ha Tát giáo đạo Nam Phương**

Thầy các con.

Các con đặt niềm tin trước ngoại cảnh, Thầy mừng cho các con, cho cơ đạo và vạn linh. Thầy giảng trong mùa xuân để ban huấn từ cho các con trong năm Mậu Thân. Thầy miễn lễ. Các con an tọa định tâm nghe Thầy dạy.

Thầy mở cơ tận độ trước hai mươi năm trên mảnh đất này để sanh linh thức tỉnh hồi đầu trong khi cuộc đời biến chuyển. Trên hai mươi năm tao loạn, người tín đồ trung kiên đã có Thiên ân sứ mạng hãy ghi nhận từng cơn diễn biến để ý thức bốn phận thiêng liêng trong bốn mươi hai năm qua và sắp đến.

Hỡi các con! Bốn mươi hai năm, Thầy và chư Phật Tiên đã dạy các con rất nhiều. Hôm nay, trước cảnh hải hùng khốc liệt đã nhắc lại các con nhớ những lời Thầy dạy năm xưa.

Trong cuộc lọc thánh phân phàm, trong cơn sảy sàng chọn lựa, giữa thời kỳ hạ nguơn mặt kiếp, các con hãy bình tĩnh hầu lãnh hội Thiên lý, tu thân tâm, hành chánh đạo ngộ hầu phục hồi bản tánh chơn như nguyên nhân thánh thiện.

Những ngoại cảnh chỉ có giai đoạn, mà nội tâm mới ghi được dòng lịch sử cổ kim. Người tu hành, trang lãnh đạo, hướng đạo, đối với ngoại cảnh chỉ là cuốn phim đời, một màn vân cầu, nhưng nội tâm vẫn vững vàng kiên cố như Vạn Lý Trường Thành bao bọc tinh thần hùng khí đạo nghiệp của bậc thánh đức nguyên nhân ở thời gian vô tận.

Thầy dạy lại các con những lời đã dạy:

Thầy đã tạo hóa vạn vật vũ trụ với đức hạo sanh. Thầy không ban riêng cho vật nào, giống nào hay nước nào. Tất cả vạn vật trên thế gian này đều sanh trong đức hạo sanh và diệt trong định luật của Thầy.

Các con, hay nói chung là nhân loại, những hột giống linh căn được chọn gieo vào vũ trụ, được ban phát quyền tạo hóa, để lập thành cuộc ngự trị cõi thế gian mà các con gọi là đời. Mọi sự vật trên đời, nguyên nhân là Lý, là Đại Đạo, là Thầy, là Cha chung của vạn loại.

Các con đã sanh trong Đại Đạo, hãy noi theo Đại Đạo mà thành về cõi thượng thiên vô cực.

Thầy đã nói với các con: Dầu cho bậc Đại Giác Kim Tiên đến thế gian mà lìa Đạo, vong bản, cũng phải sa vào dục hải, hóa kiếp chuyển luân trong dục giới.

Lần này các con hãy đem lời Thầy dạy mà nói lại với tất cả để gìn nội tâm trước ngoại cảnh điêu linh.

THI

*Phân thanh lóng trược máy huyền linh,
Phàm thánh con tua trước dọn mình,
Luyện tánh tu tâm bồi quả đức,
Cho nên mới đặng đến Thiên Đình.*

Con ôi! Cảnh hỗn loạn không làm mất được mùa xuân. Sự rẽ chia không phải ngăn đường tận độ. Các con nào giác ngộ, thấu lý thiên nhiên, hãy hợp đồng vun quén cội cây ân xá. Khi cội cây ân xá cuối cùng đã đơm hoa kết quả, thì giờ cuối cùng đã điểm. Các khối dục vọng sẽ va chạm với nhau, sẽ nổ bùng và tiêu tan theo tứ đại. Chừng đó, sự tu chứng và sứ mạng Tam Kỳ Phổ Độ của các con mới hoàn thành.

(...)

Thầy ban ơn các con một mùa xuân tâm vĩnh cửu. Thầy hồi cung. Thăng.

3. SỨ MẠNG VI NHƠN

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 15-01 Mậu Thân (13-02-1968)

THI

*Cuộc đời dời đổi biết bao nhiêu,
Vui thú nhiều nên khổ lụy nhiều,
Thử hỏi hai đường lên xuống đó,
Ai rành nẻo đạo, nẻo nào siêu?*

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

Bản Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội.

Trước cảnh diễn biến tang thương, Bản Đạo rất cảm động nhìn chư hiền đệ, hiền muội trung đàn đã có một tinh thần đồng mãnh đạo lý.

Chư hiền đệ, hiền muội! Bản Đạo miễn lễ. Đồng an tọa.

Nghiệm cổ suy kim, cuộc đời đã biết bao nhiêu thăng trầm bĩ thối. Nhưng chư đệ muội chỉ thấy trong một giai đoạn của đời sống hiện thời mà quá khứ vị lai cũng đã nhiều phen ngộ cảnh.

Rất may mắn cho giống Lạc Hồng gặp buổi hạ nguơn mạt kiếp lại được Thượng Đế mở rộng hồng ân đại xá cho toàn vạn linh trong cõi thế, nên chư đệ muội ngày nay là sứ mạng mà ngày xưa hẵn đã lãnh rồi.

Cuộc suy thanh tồn vong đối với người hướng đạo rất tầm thường. Khi đến là phải đến. Đến để làm bao nhiêu sự lý ở thế gian, rồi khi đi lại đi để trở về căn xưa bản cũ.

Nhục thể ví như gian nhà trọ của linh hồn, mà người có tinh thần hướng đạo chỉ sống cho linh hồn, nhân thân, chủng tộc, nước non và Thượng Đế. Nhục thể có mất đi phần nào, người có trở thành phế nhân, sự đau đớn ấy có thể mượn vật khác thay vào, và thời gian khuây khỏa; nếu linh hồn bị tàn tật phải sa vào lục đạo luân hồi, sự đau đớn gấp đến ngàn muôn triệu lần của nhục thể.

Chư hiền đệ, hiền muội! Hiện tình thế sự ngày nay đã đánh thức, đã cảnh tỉnh rất nhiều tâm linh lý trí của nhơn sanh. Một cơ hội hiếm có, một cơ hội cho chư đệ muội thực hành sứ mạng thiêng liêng.

Nhà nghèo mới biết con thảo, nước loạn mới biết tôi trung. Bồn phận vi nhơn của chư đệ muội đó. Hãy trọn làm con thảo của Thượng Đế, hãy trọn làm tôi trung cho Đại Đạo, là mục đích chính mà người trí thức trong đời đeo đuổi tự bấy lâu.

Chư đệ muội có biết chăng? Cõi thiêng liêng đã sẵn sàng rước tất cả niềm đau khổ của vạn linh, sẵn sàng ủng trợ cho những người trong sứ mạng, sẵn sàng che chở cho những tấm lòng đạo đức trung kiên. Lúc này chính là lúc Tam Giáo trung hưng tế độ, là lúc chư Phật Tiên, Thánh Thần đều dụng phép màu để đón rước những kẻ thiện căn, để chở che người hữu phước.

Chư đệ muội nhìn xem những giai đoạn đã qua, có dám đánh giá sự sinh tồn cho cá nhân mình ở ngày mai chăng? Như thế thì chư đệ muội hãy xem cái đau khổ của nhơn sanh cũng như chính mình đau khổ và tìm trong cái đau khổ của mình mà thấm thía đến sự đau khổ của tha nhân. Có như vậy mới biết trách nhiệm mà hành đạo.

Lẽ ra, Bàn Đạo hay các Đấng thiêng liêng không đến trần gian để chư đệ muội phải đặt niềm tin trong pháp phòng lo ngại, nhưng nếu không đến thì chư đệ muội càng lo ngại pháp phòng.

Đối với quyền năng của Thiêng Liêng, vẫn tùy theo tâm linh, hành động, tư tưởng đã xuất phát nơi mỗi người mà giúp đỡ, hộ trợ.

(...)

Trước đây Bàn Đạo đã thông cảm nỗi lòng của chư đệ muội cũng như đã thông cảm tâm tư của hiền đệ, hiền muội trong cảnh tồn vong đặc thất. Nhưng Bàn Đạo không đem tình riêng đặt trên lý công, sẽ tạo cho chư đệ muội một can trường nguyên nhân thánh thiện. Bằng không, chư đệ muội sẽ tự tạo cho mình một bản tánh uơnon hèn trước sự dĩ nhiên của vạn loại. Mặc dầu Bàn Đạo có thể giúp chư đệ muội trong một thời gian nào đó, quyền năng sẽ đưa đến sự gặp gỡ với nhau để hỏi han đàm luận. Bàn Đạo không thay vào những sự kiện ấy đặng. Chư đệ muội an lòng.

THI

*Chư hiền đệ muội có xuân tâm,
Đã khiến Thiêng Liêng ủng trợ thâm,
Vững dạ mà lo cò túng nước,
Mới hay Tạo Hóa khó ai tâm.*

Chư đệ muội nhớ lời này:

THI

*Một bước dò thông, một bước dò,
Giống nghêu đâu vượt mỏ con cò,*

*Bao nhiêu mâu thuẫn bao nhiêu vỡ,
Chuẩn bị làm nên đạo đức trò.*

Bản Đạo ban ơn lành cho toàn tất Cơ Quan được an vui hành đạo.

(...)

Bản Đạo già từ chư hiền đệ, hiền muội. Sẽ còn gặp lại sau. Luôn luôn Bản Đạo sẵn sàng hỗ trợ bên chư đệ muội với quyền pháp thiêng liêng. Thăng.

4. TIẾN LÊN CÙNG BƯỚC NHỊP NHÀNG ĐỀU ĐỀU SAU TRƯỚC TRÊN ĐÀNG PHỔ THÔNG

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 14-02 Mậu Thân (12-3-1968)

THI

*Gió xuân thổi nhẹ lá cành rơi,
Oằn oại thân tâm khắp mọi người,
Chỉ có xuân tâm hành đạo nghĩa,
Mới là lạc thiện đó ai ơi!*

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

Bản Đạo chào mừng chư hướng đạo, chư hiền đệ, hiền muội.

Thời gian thấm thoát trôi qua, một năm lại đến với Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý trong nhiệm kỳ thứ hai. Bản Đạo lại đến với chư hiền đệ, hiền muội cũng trong ý nghĩa đó. Miễn lễ. Toàn thể đàn trung an tọa.

THI BÀI

*Ba năm qua tảo tần với Đạo,
Cũng ba năm khảo đảo sảo sàng,
Thăng trầm đến với Cơ Quan,
Cho người hướng đạo ngỡ ngàng bước đi.

Thương chư đệ dốc vì đại cuộc,
Với nhơn sanh trên bước hoạn đồ,
Dốc đem đạo lý dẫn phò,
Cho người trần tục điểm tô Đạo vàng.*

Trái khó nhọc lại càng khó nhọc,
 Gặp gian lao lắm lúc gian lao,
 Tinh thần vong kỷ đề cao,
 Vị tha là việc dôi trau hằng ngày.
 Không chia cách đó đây chi phái,
 Chẳng rẽ chia nội ngoại ngã nhơn,
 Quyết đem chủ nghĩa Chí Tôn,
 Đạo lành chan rưới khắp trong nhơn loài.
 Tiếng chỉ trích chê bai xấu tốt,
 Lời phê bình một một, hai hai,
 Cũng đều gác bỏ ngoài tai,
 Để lòng an ổn dạn dày quả công.
 Dốc đem Đạo phổ thông đại chúng,
 Quyết kết đoàn đồng chủng giáo lương,
 Diễn hình hai chữ tình thương,
 Kêu nhau chung bước trên đường quả công.
 Lấy đạo đắp non sông Tổ Quốc,
 Dùng đức kêu chủng tộc hiệp vầy,
 Bớt lòng chia cách đông tây,
 Để cho Hồng Lạc khỏi ngày diệt vong.
 Thương đệ muội gia công ngày tháng,
 Tháng rồi năm dày dạn khó khăn,
 Không vì chướng ngại cản ngăn,
 Dốc công tâm chí lặn phăng tới cùng.
 Đó là chí người hùng trong đạo,
 Sẵn sàng vui chịu khảo đặng cay,
 Nêu cao hai chữ Cao Đài,
 Cứu nguy dân tộc những ngày điêu linh.

Bần Đạo đã thương tình vì đó,
 Cho nhơn viên lớn nhỏ nữ nam,
 Chi nên lỡ lúc xao tâm,
 Lỡ khi sơ suất cũng làm ngơ cho.
 Dùng lời lẽ dạn dò an ủi,
 Lấy đạo tâm gần gũi khuyên lơn,
 Để cho đệ muội không hờn,
 Vui lên nhịp bước thẳng chơn đến cùng.
 Nhìn cảnh tạm buổi cùng nguơn hạ,
 Lòng xót thương cho cả sanh linh,
 Mấy ai xét cặn chơn tình,
 Mấy ai biết được đời mình ngày mai.
 Trong bể hoạn dậm dài đen tối,
 Giữa loài người giả dối điêu ngoa,
 Tuy rằng mặt mũi người ta,
 Mà trong tâm nào quỷ ma điên cuồng.
 Muốn cứu kẻ hiền lương tu sĩ,
 Ra khỏi vòng khổ lụy liên can,
 Chi nên phổ biến Đạo vàng,
 Tỉnh mê người giữa khổ nàn diệt vong.
 Có khôn ngoan dạn lòng cho chặt,
 Có khôn ngoan nắm chắc nghĩa nhân,
 Đừng làm thị thánh nhơn quan,
 Mà sa hố thăm lại càng khó lên.
 Một năm qua làm nên lẽ đạo,
 Trên bước đường hoài bão Cơ Quan,
 Tiến lên cùng bước nhịp nhàng,
 Điều điều sau trước trên đàng phổ thông.

(...)

*Đêm thanh vắng để lời đạo lý,
Cho khắp trong chư sĩ muội hiền,
Nôm na lời tục lý Tiên,
Đọc rồi sẽ thấy thâm uyên đạo Trời.*

*Tuy là chỉ dạy người bạn khác,
Xem học đi chẳng khác dạy mình,
Lo tu cho được chơn tình,
Chắc rằng sẽ có thần linh hộ trì.*

*Đem gieo giống, gieo chi lên nấy,
Người ở đời việc quấy việc chẳng,
Khá tua chọn lọc biện phân,
Lựa điều chánh đạo lần phăng đến cùng.*

*Buổi mạt kiếp đồng chung nhân loại,
Ráng lo tu sớm thoát khỏi vòng,
Trong lò hỏa ngục cháy nung,
Cho tiêu nghiệp quả khắp cùng đó đây.*

*Lời dạy cũng đã dài đây đó,
Khuyên nữ nam chịu khó học hành,
Học rồi tìm hiểu cho nhanh,
Hiểu rồi hành động cho thành người tu.*

THI

*Tu hành chẳng luận khó nghèo sang,
Ai cũng tu thân được dễ dàng,
Làm chủ bản tâm là việc khó,
Mà làm cho được mới người ngoan.*

(...)

Bản Đạo ban ơn toàn thể đàn trung. (...) Bản Đạo xin
hồi cung. Thăng.

5. Ý NGHĨA DANH TỪ NỮ CHUNG HÒA

Thánh thất Nam Thành
Ngọ thời, 10-3 Mậu Thân (07-4-1968)

THI

*Mây hồng mù mịt, khách về đâu?
Trong lúc màn đêm vẫn phủ đầu,
Ngừng bước, lửa thiêng cùng đốt lại,
Cho đời sưởi ấm lúc canh đầu.*

Vân Hương Thánh Mẫu

Chào chư Thiên mạng, chư Thiên phong chức sắc liệt vị đàn tiền. Chị mừng các em Nữ Chung Hòa.

Thừa sắc chỉ giáng đàn, Chị đại diện các hàng Thánh Nữ, Thần Nữ trong và ngoài các tôn giáo tại Việt Nam để lời mừng các em Nữ Chung Hòa.

Các em ngạc nhiên, không dè Chị đến hôm nay?

Phải, Chị phải đến trần gian vì hôm nay là ngày mà toàn dân Việt Nam đều tưởng nhớ đến anh linh của vị Quốc Tổ. Chị đến hôm nay với các em để đồng tưởng niệm ngày lịch sử ấy, và cũng để xem lại truyền thống dân tộc Việt Nam tự nghìn xưa đến nghìn nay đã diễn tiến hơn kém bao xa, và đến nghìn sau sẽ như thế nào. Chị mời toàn thể đàn trung và các em an tọa.

Đàn hôm nay, Chị đặt nặng trách nhiệm về hướng dẫn các em Nữ Chung Hòa trên bước đường hành đạo phục vụ nhân sinh. Tuy nhiên cũng có phần liên hệ và hữu ích cho các em nam phái. Vậy Chị mời các em cũng đồng ngồi để

nghe lời giảng dạy.

Các em còn nhớ câu này chăng? “*Nước nhà gặp cơn bĩ, trách nhiệm gái trai chung.*”

Chị hãnh diện nhìn thấy các em đã trải qua một đoạn đường để thể hiện mục đích của Nữ Chung Hòa. Chị mừng cho các em đấy. Nhưng các em có hiểu danh từ Nữ Chung Hòa là chi chăng? Và mục đích cũng như đường lối như thế nào? Nữ Chung Hòa là của ai, của một tổ chức, một đoàn thể, một tôn giáo nào?

Các em hãy bình tâm một phút để nhìn hướng về Đức Mẹ vô vi rồi tuần tự Chị sẽ giải bày nơi đây cho các em được rõ.

Các em! Danh từ ba tiếng Nữ Chung Hòa, một danh từ trong các danh từ, trong những đoàn thể phụ nữ trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ mà Đức Từ Mẫu đã dành cho các em, là giúp cho các em có phương tiện khai thác một kho tàng quý giá vô cùng mà từ bấy lâu nay các em hầu như quên lãng trong quá khứ, vô tình chôn vùi trong lớp bụi thời gian, lòng cơ hồ như không luyện tiếc.

Nữ Chung Hòa, ba tiếng rất đơn giản, nhưng có một ý nghĩa sâu sắc, một tác dụng lớn rộng bao la.

Kho tàng mà Chị vừa nói, không phải là kho tàng chứa kim cương, bảo ngọc, xà cừ, xích châu, mã não, san hô, hổ phách hữu hình. Kho tàng ấy là một kho tàng vô vi, đã chứa bửu ngọc vô vi quý giá vô cùng. Bửu ngọc đó đã ngấm ngấm chan hòa trong vạn vật tự nghìn xưa chí những nghìn sau. Chính nhờ bửu ngọc đó mà nơi rừng sâu thú dữ tuy ăn thịt người, vẫn có tình mẫu tử; nơi biển sâu loài kinh ngư vẫn có tình thương bảo tồn con cái.

Kho tàng ấy là đạo đức, là tình thương, là lẽ hằng sống.

Các em thử nghĩ xem: Một khi các em đã khơi động tình thương đạo đức phát khởi nơi tâm trung, các em sẽ thương thân người như thương thân em, thương hạnh phúc gia đình người như hạnh phúc gia đình em, thương quốc gia xã hội nào cũng như quốc gia xã hội em. Em không thích những đau khổ đến với em, thì em không nỡ đem sự đau khổ đến cho kẻ khác hoặc ngồi nhìn kẻ khác trong khi họ đau khổ. Em không muốn gia đình hạnh phúc của em lâm cảnh suy vi ly tán, thì em không nỡ nhìn thấy sự suy vi ly tán trong gia đình kẻ khác. Em không muốn quốc gia dân tộc xã hội em bị khuynh đảo, thì em không nỡ đem sự khuynh đảo đến cho một quốc gia dân tộc xã hội khác.

Tình thương mà Đức Đại Từ Mẫu đã ban cho mọi người khi đến trần gian, ai ai cũng có. Tình thương đó gọi là bảo ngọc hay ngọc dao ⁽¹⁾ mà các em thường niệm danh hiệu Vô Cực Từ Tôn Diêu Trì Kim Mẫu đó.

Nữ Chung Hòa:

Nữ nơi đây có nghĩa là phái nữ, thuộc về âm. Ấy là một trong luật âm dương của đất trời.

Chung là chung hiệp, nhìn tha nhân, tha vật cũng như nhìn mình, vì mỗi một vật là một phần tử, một người là một cá nhân trong đại toàn thể. Nếu một đơn vị nhỏ tốt, nhiều đơn vị nhỏ tốt thì cái gọi là đại toàn thể sẽ tốt. Do đó, phần hành, mục đích, đường lối, hãy luôn luôn nhắm vào chữ Chung, xa lánh những gì gọi là riêng tây. Nếu một phần tử không hòa đồng, không nhịp nhàng ăn khớp với đại toàn thể thì sự tiêu diệt sắp gần kề.

⁽¹⁾ Ngọc dao: Cũng gọi ngọc diêu. Dao Trì: Cũng gọi Diêu Trì.

Còn chữ Hòa, Hòa là hòa ái, hòa hiệp, hòa đồng, với ai cũng hòa được hết. “*Sử nhơn vô ác tâm, linh nhơn thân đắc độ*”, ấy là Hòa. Hòa để hướng dẫn kẻ tội lỗi xấu xa trong đen tối trở nên người thánh thiện tốt đẹp, ra nơi quang đại quang minh.

Nữ Chung Hòa nghĩa rất rộng hơn nữa. Trong phạm vi đàn cơ hôm nay, các em chỉ hiểu qua bao nhiêu để đem áp dụng vào hành sự là được rồi.

Nữ Chung Hòa là cực điểm của tình thương, không hơn không kém, không lệch lạc, không người không ta, không màu da sắc tóc, không tông phái, mà chỉ là một cứu cánh chung tối thượng để đem lại sự sinh tồn hạnh phúc an vui cho mọi người sống ở thế gian, không còn cách phân chủng tộc. Như vậy Nữ Chung Hòa là của Đại Đạo, của toàn thể quốc gia, của toàn thể nhân loại.

Cái bửu ngọc mà Chị nêu lên khi này, đó là đạo đức, là tình thương trong mọi người. Nó đã bị lấp vùi trong quá khứ, hoặc vì bị cá tính bản ngã tư tâm, hoặc vì bị kỳ thị màu sắc chủng tộc tôn giáo lấp vùi nó, không sao tìm moi lên được.

Ngày nay, các em đã thấy, đã nhận định vì đâu, nguyên do nào làm cho bảo ngọc ấy dường như xa cách con người. Khi biết được, các em hãy đem lời lẽ ấy tỉnh thức người đời, kêu gọi nhau hãy tìm lại tình thương mới đưa đến cơ bảo tồn nhân loại. Ngược lại, mất tình thương sẽ đưa đến cơ tận diệt mà các em đang đứng bên bờ vực thẳm.

Các em! Vạn vật tuy có màu sắc, có hình thức khác nhau, nước non chủng tộc có ranh giới phân chia năm châu bốn biển, nhưng tình dưỡng sinh của Tạo Hóa vẫn ban

đồng đều. Đó là lẽ hằng sống và môi tình đương nhiên, tâm linh bất diệt.

Các em đừng bao giờ nghĩ rằng chỉ biết lo cho cá nhân, riêng tư phần mình, lo bồi bổ xây dựng riêng rẽ cho phe nhóm mình. Đừng bao giờ nghĩ thế. Các em hãy nhìn lại toàn thể châu thân của các em đi. Tuy là tay chơn, mắt mũi, miệng lưỡi, mỗi cơ quan tuy trên hình thức có phần riêng rẽ, mỗi tác dụng hoạt động khác nhau. Em thử dùng sợi dây buộc siết chặt lại giữa cánh tay, rồi các em lo tu bổ dung dưỡng săn sóc phía dưới sợi dây. Chị tưởng lại một khoảng thời gian không lâu, phần dưới ấy phải xa lìa và chết, cách biệt với đại toàn thể châu thân. Công săn sóc là công đã trảng. Nếu một cơ quan nào trong châu thân bị tổn thương, ắt là các cơ quan khác đều đau nhức liên hệ. Nói về châu thân thì các em dễ nhận định, dễ thấy. Nhưng giữa tình mỗi cá nhân với đại toàn thể nhân loại, các em không thấy sự cảm giác đau nhức buồn vui hoặc khổ nhứt thời, nhưng trong thời gian, trong tư tưởng có rất nhiều ảnh hưởng liên hệ lẫn đó các em.

Các em cũng đừng bao giờ bị quan, nghĩ rằng giữa lúc bụi đời mù mịt, đa số con người đang chạy theo đỉnh chung phú quý, lăn vùi theo vật dục, các em không thể đem tiếng đạo lý tình thương ra nói hoặc ra áp dụng được. Nếu nghĩ như vậy là các em đã lùi bước tiến trên đường tu thân hành đạo rồi đó.

Trong cơ thể các em hằng ngày cũng bị mọi cơ quan đòi hỏi, như miệng thích ăn món ngon món béo, rượu thịt chè chén, mũi thích ngửi mùi thơm hương xạ, mắt thích xem vật đẹp màu xinh, trang hoàng lộng lẫy, thân thích đòi mặc đẹp, ngủ nơi giường êm nệm êm. Trong lúc đó, các em

muốn làm sao cho các đòi hỏi đó tuân lệnh sai khiến của em để các em trở nên người đạo đức chí nhân chí mỹ. Nếu các em nuông chiều không đúng lúc, không đúng chỗ, các em sẽ bị lôi cuốn không thể nào đạt được chí nguyện đâu em.

Một bản thân cũng có chủ quyền, một gia đình cũng có chủ quyền, một quốc gia xã hội cũng thế. Chỉ khác hơn là phạm vi lớn nhỏ đó thôi.

Sách hằng ghi “*Chánh kỷ hóa nhơn*”. Mình phải được trong sạch đứng đắn mới khuyên bảo sử khiến kẻ hạ thuộc. Trái lại trong khi mình bê tha, tửu nhục chè chén, đắm đuối trong tứ đồ tường, mọi hoạt động nhắm vào vị thân vị kỷ, rồi bảo con cái hoặc kẻ hạ thuộc làm những điều đứng đắn sao được.

Các em hãy làm theo gương đạo đức các bậc hiền nhân thánh triết đi. Các em đừng lo ngại không ai hưởng ứng theo đường lối của mình, chỉ ngại rằng mình chưa thể hiện được con người gương mẫu đạo đức.

Chị cũng lặp lại, hai tiếng bửu ngọc còn có nghĩa là thánh tâm. Mỗi người nên kêu gọi thánh tâm, trau dồi thánh ý, thực hành thánh sự để xây dựng một đời thánh đức, thì thánh vị đã sẵn dành kẻ.

Thánh tâm như nước trũng dương, mệnh môn tiếp nổi. Lòng vị kỷ như nước ở trong ly hoặc ao hồ, sớm muộn rồi cũng phải khô đi theo thời gian, đương nhiên là vậy. Chớ đổ lỗi cho định mệnh khát khe. Chị nói nơi đây là chỉ vào những tâm lòng vị kỷ, còn các em cũng như bao nhiêu người khác đều đã có sẵn thánh tâm, chỉ chờ thời gian thể hiện và hành vi thiết thực đẩy thôi.

(...)

Sau cùng, Chị tặng các em một điệp khúc tựa là:

**Trường Dạ Chúc Y
(Hồi Thủ Điệp Khúc)**

*Mây vân cầu ngừng trôi sầu thế sự,
Lửa lò cừ nung nấu kiếp nhân sinh,
Dòng tang thương muôn đợt sóng vô tình,
Mái ngư phủ đôi tay dò nước đục.
Ôi nắng hạ bén da người khách tục,
Ôi mưa thu ướt sũng áo hành nhân,
Chị vâng lệnh Từ Mẫu,
Đến tận đỉnh non Thần,
Cắt vụn thảo thiên nhiên về dệt áo.
Áo vụn thảo dệt bằng tâm linh, bằng lý Đạo,
Bằng tinh thần đang hoài bão giống Rồng Tiên,
Dựa cung thiềm vằng vặc ánh trăng lên,
Hướng Nam địa rạng ngời sao Bắc Đẩu.
Chẳng thiên chức, chẳng sinh chi trong hoàn vũ.
Không tâm linh, không tự chủ kiếp vi nhân.
Dù là hàng nhi nữ,
Dù trong nghiệp hồng quần,
Luật Tạo Hóa âm dương âu phải thế.
Tơ vụn thảo lọc thành tơ bốn bể,
Sắc thiên nhiên thấm đượm sắc năm châu,
Mây kiền khôn vận chuyển suốt canh đầu,
Thoi nhứt nguyệt lại qua trường dạ chúc.
Hoa bác ái dệt thành hoa vụn thức,
Ánh từ bi sáng rực ánh muôn phương.*

*Bóng hoàng hôn vừa xuống,
Hồng trần khuấy thái dương,
Khấp nhơn loại tang thương từ thuở ấy.
Cũng từ thuở ấy mệnh Trời đem trao nấy,
Cũng cơ hội này đất Việt trở Long Hoa,
Cũng hội Dân khai Tam Giáo Đạo chung nhà,
Cũng năm Mậu Tý Thiên cơ đời khởi diễn.
Loài tà my giống hổ lang đồng xuất hiện,
Bộ thiết giáp này đem hiến khách mang lên.
Khi lòng người bão tố,
Lúc thế sự đảo điên,
Sẵn thiết giáp mọi huyền năng che chở.
Che để cho ai tâm linh đừng bỏ ngõ,
Che để cho người cốt nhục chẳng tương tàn,
Cho màu từ bi đượm thấm khắp giang san,
Cho hoa bác ác trở đầy tràn lòng nhân loại.
Cho thế sự khỏi cảnh tang điền thương hải,
Cho nước nhà dân tộc thoát nguy vong.
Uy linh người đất Việt,
Chính khí khách má hồng,
Xem danh lợi như ngấm văng mây vân cầu.*

(Hồi thủ)

Chị cảm ơn các em nam giới đã ngồi ủng trợ tinh thần sớm giờ. Chị mong rằng mọi hành động đạo lý từ thiện của nam giới trên mọi mặt sẽ có Nữ Chung Hòa tá trợ để phát huy mọi quang năng. Chị cũng để lời khen các em toàn thể đàn trung, vì lòng thiết tha với đạo lý, với việc nhân nghĩa thiện từ, đã hưởng ứng quy tụ đến dự lễ đàn nay, dưới bầu

không khí oi bức, và Chị cũng mong rằng những lời biện giải vừa qua sẽ là những liều thuốc bổ để giúp toàn thể các em phục hồi sinh lực.

THI

*Trách nhiệm Tiên phạm vẫn giống nhau,
Cố đem đạo lý dựng phong trào,
Muôn dân cộng hưởng điều nhân ái,
Đã vẹn đời này với kiếp sau.*

Sau cùng, Tệ Nữ cảm ơn chư hướng đạo, chư phận sự lưỡng đài đã thành tâm hộ điển trọn vẹn đàn cơ. Chị thân chào các em toàn thể với lòng mến luyến và hy vọng. Chị xin giã từ, lui gót. Thăng.

6. CÓ NGƯỜI MÀ CŨNG CÓ TRỜI

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 15-4 Mậu Thân (11-5-1968)

THI

*Nào ai muốn đến cõi Tiên tòa,
Để thoát thành sầu chốn giới ba,
Khắc phục nội tâm tìm chánh giác,
Đoạn lìa nghiệp chướng kíp theo Ta.*

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

Bần Đạo chào chư hướng đạo. Mừng chư hiền đệ, hiền muội đàn trung đẳng đẳng.

Hiên đệ, hiền muội! Đương giữa lúc loạn ly nguy khốn mới tìm ra lý Đạo và lẽ công bình của Đấng Tạo Vật. Chư hiền đệ, hiền muội đã đặt nhiệm vụ cùng đạo đức lên trên mọi chướng ngại, mọi sợ hãi, đến cùng Bần Đạo hôm nay để thỉnh giáo. Đó là một tinh thần cao quý đáng khen ngợi, đáng khích lệ. Bần Đạo miễn lễ. Đàn trung bình tâm an tọa.

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội! Đã sanh ra kiếp làm người, dầu hàng trượng phu chí sĩ đến hạng cùng đỉnh dân dã, dầu là hàng vĩ nhân đạo đức hay đến hạng tín hữu môn đồ, ai ai cũng có một quan niệm, hoài bão là đem hạnh phúc đến cho mình, cho gia đình hoặc quốc gia, xã hội cùng nhân loại. Mỗi người có một phương pháp và quan niệm riêng, chung quy cũng là nguồn cứu cánh hạnh phúc, yên vui cho đời người.

Như những hàng trượng phu chí sĩ, dốc đem trí khôn, tài lực khéo khôn của mình tìm ra những môn học sửa thể tạo thời, dốc làm sao từ cá nhon đến tập thể đều được giải thoát những nghèo túng, gông cùm trói buộc của địa vị con người, nhưng chung quy lại đưa đến chỗ thất bại dưới mọi hình thức, hoặc gia đình ly tán, hoặc quốc phá gia vong, là bởi vì quan niệm hoài bão thì có, tâm trí nhơn lực thì có, nhưng không có suy hiểu lẽ đạo Trời. Dùng trí người hoán cải thiên địa, giai đoạn đầu có phần tốt đẹp, rồi tự kỷ ám thị, đến tự đắc tự phụ, dùng mọi lý trí của con người nên đã gây ra bao điều tội ác đến diệt chủng diệt nòi, vì lòng tham vọng không được kiểm soát.

Phương diện khác: Những hàng giáo chủ, những bậc vĩ nhân cũng có quan niệm và hoài bão đem hạnh phúc đến cho loài người. Hạng sau này đã tiến hơn một bước là luôn luôn nhắm vào lẽ trời đất cùng vạn vật, đem đạo lý ra xây dựng đời. Trong đó đã có nhiều người thành công trong muôn một, mà cũng đã có lắm người không đạt được hoài vọng. Vì đã là người, còn mang nhục thể, ắt còn chứa đựng phạm tâm. Hễ có phạm tâm, còn ích kỷ, còn dục vọng. Chính vì đó là nguồn gốc phát sinh dẫn người đi vào chỗ thất bại. Đó là không thông suốt được lẽ đất trời.

Thử xem muôn vật trong trời đất, từ loài côn trùng thảo mộc, bò bay máy cựa, mỗi mỗi đều thọ bẩm lẽ hằng sống của đất trời. Như chim biết bay thì bay, cá biết lội thì lội, muông thú vẫn sống với thực phẩm của mỗi loài. Còn người tánh linh hơn vạn vật thì mực sống thanh khiết, trôi bậc cao hơn. Mỗi loài mỗi vật đều thọ bẩm sự dinh dưỡng của đất trời. Nếu có bàn tay khéo léo nào chen vào sửa đổi phụ họa với lẽ trời đất hầu canh tân cho vạn vật được trôi

thêm tốt tươi đẹp đẽ thì cảnh vật thơ mộng ngoạn mục, đẹp đẽ biết là bao! Bởi vì dầu canh tân cũng giữ căn bản thiên nhiên thuần nhứt của nó. Trái lại, nếu canh tân mà càng ngày càng xa lìa căn bản thiên nhiên thuần nhứt của nó thì sẽ điêu tàn và tận diệt chẳng sớm thì muộn, hoặc cũng sẽ trở về với nguyên thủy thiên nhiên của nó.

Thí dụ như trên cánh đồng hoang hoặc một khu rừng vô chủ, trong đó có muôn loài thảo mộc chen chúc nhau sống dưới định luật thiên nhiên, cây to bóng mát che chở cây nhỏ cây con. Những cây nhỏ yếu, số kiếp tiêu tàn trước sẽ làm phân nuôi dưỡng số cây còn lại. Tuy thân xác tiêu ra phân đất nhưng hột vẫn còn rụng xuống mọc lên trên mảnh đất ấy. Cứ như thế luân chuyển liên tục đời này sang đời khác. Khu rừng cũng vẫn ngoạn mục xinh tươi cho nhiều giới đến khảo cứu về thảo mộc. Trong lúc đó, có một bàn tay người muốn đến và tàn phá khu rừng đó để lấy nền đất trồng toàn là kỳ hoa dị thảo. Nếu người thợ vườn ấy tuổi già sức yếu sắp bỏ cuộc đời, có ý gây dựng số người nối chí và mục đích tối cao của mình để săn sóc chăm lo bồi dưỡng miếng vườn ấy được bền bỉ là huê viên, thì sẽ còn được bền bỉ. Trái lại khi người thợ vườn ấy qua đời, không người hiểu mục đích của lập vườn, không nối chí người lập vườn, một thời gian kỳ hoa dị thảo lần hồi tàn tạ. Thời gian sau và sau nữa sẽ trở lại khu rừng hoang dã như tự thuở nào.

Chư hiền đệ muội! Hãy để ý vào những viện dẫn trên đây mà tìm lẽ Đạo. Nhớ luôn luôn ghi lòng: Có người mà cũng có Trời. Đừng dùng tài trí mưu lược của người mà đưa nhơn loại, quốc dân đến chỗ diệt vong, thì đạo lý cũng không còn nghĩa gì của nó.

(...)

THI

*Vì thương nên mới dặn dò riêng,
Nhắc nhở luôn luôn các muội hiền,
Khắc phục tiến lên hàng sĩ tử,
Chờ ngày chiếm bảng học trò tiên.*

(...) Bần Đạo ban ơn toàn thể. Bần Đạo lui điếu. Thăng.

7. HUẤN TỪ ĐỨC VÔ CỰC TỪ TÔN TRƯỚC CẢNH LOẠN LY TANG TÓC

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 15-4 Mậu Thân (11-5-1968)

Điều Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn

Mẹ mừng các con.

THI

*Con đến trần gian chịu khổ nằn,
Mẹ nơi Diêu Điện dễ nào an,
Mây sâu đỡ gót lâm trần thế,
Bút lệ nương cơ tả mấy hàng.*

Giờ này Mẹ đến với các con để chan rưới ân lành cho các con được bình tâm trước cảnh loạn ly tang tóc. Mẹ miễn lễ. Các con đồng an tọa.

Hỡi các con! Thế sự đảo điên, nhân loài thống khổ, kẻ bên con những trạng huống bi đát thương tâm. Đó có phải là thâm tình cốt nhục cùng điểm linh quang với các con chẳng? Rồi các con nhìn lại huynh đệ, tỷ muội và con đang sống trong tâm hồn đạo đức thanh cao, mặc dầu giữa cảnh hỗn loạn nguy vong, nhưng các con vẫn được bằng an đến với Mẹ và thực hành được nhiều công tác, công quả từ thiện đạo đức. Đó chẳng cách nhau bao xa mà đã thấy hai cương vị khác nhau, hai tâm hồn khác nhau là do nơi đâu hỡi con?

Mẹ rất thương tâm cho toàn cả con cái của Mẹ đang chịu chuyển luân trong kiếp nạn chúng sanh mà từ ngàn xưa các

con đã gây tạo. Cũng từ ngàn xưa, các đấng giáo chủ lâm trần khai đạo để thức tỉnh các con, nhưng các con vẫn chịu nhiều trọng nghiệp trên mảnh đất cồn con này là vì các con không tìm đúng chơn lý đạo và tìm con đường giải thoát chánh trung. Tôn giáo chỉ làm một nhà trọ để các con đút mưa trốn nắng hay làm nơi nghỉ chơn cho các con trong khi chùn bước thể lộ công danh. Ảnh hưởng vật chất hữu hình đè nặng tâm linh. Con người chịu ảnh hưởng ấy mờ tối điểm linh quang để lý trí bị chế ngự, chú trọng khuynh hướng theo tư dục lợi quyền, nên đạo đời phải một phen hỗn loạn mà các con của Mẹ đều trong kiếp nạn Kỳ Ba.

Con ôi! Dầu Đông Tây Âu Á, dầu Nam Bắc Mỹ Phi, tất cả vạn vật trên thế gian đều được ở vào tình thương vô cực của Mẹ. Chỉ có các con, các con phải nhớ lại điều hiếu đạo duy nhất đối với Từ Mẫu. Thế tục cũng như thiêng liêng, tình thương sẽ đến với tất cả các con, tất cả vạn vật đồng đều trong tam nguơn vận hội. Tiếc vì đời người bị chi phối trong tư dục, chia ra nhiều ngăn nhiều ngõ, nhiều mẫu nhiều khuôn, nhiều hình nhiều tướng, rồi con nào giữ phạm vi này. Nếu giữ để mà tu học thì cũng chẳng đến nỗi nào, trái lại, giữ để mà tranh đấu, mà lấn chen, đại khôn cao thấp, thì trách sao phải chịu một đời hệ lụy trong cõi vô thường.

THI

*Con ơi! Trần gian cõi tạm chung,
Đến đây rồi hãy trở về cùng,
Sao con tránh Mẹ đi đường khác,
Đến nỗi tang thương chịu nỗi nào?*

Hỡi các con (...)! Các con đã đem tinh thần đạo đức chiến thắng hoàn cảnh, Mẹ rất ngợi khen và cảm động. Đây

là lúc mà các con cần phải lặn thân hành đạo như những đứa đã lặn thân trên chốn sa trường. Các con phải bình tâm để thi hành nhiệm vụ và cần hơn lúc nào hết là các con xem nhẹ phần nhục thể, đền đáp nợ vi nhơn đối với nước non xã hội các con nói riêng, nghĩa nhân loại nói chung. Mẹ tạm đặt là gương mẫu. Gương mẫu cho người đời hướng thiện. Gương mẫu để thức tỉnh kẻ đang mê. Con phải có bàn tay của Từ Mẫu, phải có bàn chơn của Đức Thế Tôn, phải có khối óc của Đấng Háo Sanh Tạo Hóa, thì tâm linh con mới phát hiện ra cảnh thiên đàng cho vạn loại trong hồi khôn khổ nguy vong.

Giờ phút mà các con tịnh định công phu, chính là giờ phút cứu cánh tinh thần người sống, linh hồn người chết. Giờ phút ấy rất quan trọng đó các con. Ngày nào các con bước chân đến nơi khổ nạn chúng sanh, đưa tay phổ tế, là ngày giờ ấy các con đem được tình thương của Mẹ chan rưới cho mọi người và chính Mẹ đã ngự ở lòng các con. (...)

*Con ôi! Thế sự điều linh,
Trông người rồi lại nghĩ mình ra sao.
Cũng là cốt nhục đồng bào,
Đứt chơn tay lại không đau sao đành!
Bao nhiêu nỗi khổ chúng sanh,
Nhờ nơi đứa đại lập thành đứa khôn.
Đời không lâm trận mê hồn,
Các con khó được thể tôn thánh hiền.
Vì đời chịu nỗi đảo điên,
Mới cho con đến phổ truyền đạo cơ.
Vì đời đen tối mịt mờ,
Cho con xuống thế trong giờ loạn ly.*

Vì đời giữa lúc khuynh nguy,
 Mới cho con đến trong kỳ Long Hoa.
 Nguyên nhân đắm đuối ái hà,
 Mẹ cho con đến để mà gọi kêu.
 Rồi đây trước cảnh tiêu điều,
 Lòng con với Mẹ phải nhiều đau thương.
 Thì giờ đang lúc khẩn trương,
 Chính là vàng bạc là đường lập công.
 Con ôi! Từ Mẫu đợi trông,
 Tin lành sứ mạng khi đông sắp tàn.
 Dầu cho trái mấy gian nan,
 Bên con Mẹ đã sẵn sàng liệu lo.
 Đường trần lắm nẻo quanh co,
 Lắm điều trở ngại lắm trò điêu ngoa.
 Nhiều nơi chước quỷ mưu tà,
 Nhiều phương trì kéo biết ra ngõ ngàng.
 Cứu đời trước phải vững vàng,
 Tinh thần đạo đức can tràng hy sinh.
 Nhìn vào mục đích chí tinh,
 Hướng vào tôn chỉ uy linh đạo Trời.
 Đạo là thực hiện con ơi!
 Tình thương nhân loại giữa thời điên nguy.
 Đạo là chánh tín tu trì,
 Ở nơi con đó và vì tha nhân.
 Rồi đây hỗn loạn phong trần,
 Thiên tai chiến họa dần dần giảm tan.
 Nếu con đem được đạo vàng,
 Cho hơn sanh biết về đường chánh chơn.

Người đời nào có gì hơn,
 Cõi này cõi tạm đặt chơn qua ngày.
 Bóng tà đã trở về tây,
 Không lo thiên hạ không đầy tám thân.
 Một mai tai nạn đến gần,
 Muộn màng trễ bước trách phần số ư?
 Con ơi! Hữu phước chớ từ,
 Cũng đừng tận hưởng rồi dư họa liên.
 Trong khi thế sự đảo huyền,
 Mà con vẫn được ân Thiên hộ trì.
 Mở lòng bác ái từ bi,
 Cứu con mà cũng cứu nguy cho đời.
 Ráng lên hồi các con ơi!

Mẹ dạy tất cả các con nam phái đàn nội nghe đây:

Trong khi tận thế cơ Trời chuyển xây.
 Kia con thảng lại qua ngày,
 Quấn quanh trong chốn sắc tài lợi danh.
 Sớm chiều lo lắng đua tranh,
 Sương rơi mái tóc có thành chi chi.
 Dầu cho phú túc mọi bề,
 Dầu cho ấm tử vinh thê đủ điều.
 Kia con lửa hạ đốt thiêu,
 Bao nhiêu sự nghiệp bao nhiêu lệ tràn.
 Trước đây con đặt an nhàn,
 Nghe lời Từ Mẫu thở than sau cùng.
 Sanh ra hình vóc nam trung,
 Mà râu gánh lấy chí hùng đạo tâm.

Hỡi con! Cơ hội ráng làm,
Hiệp nhau cứu trợ tình thâm hóa hoằng.
Đó là đạo đức sở năng,
Đừng tìm núi thẳm non bằng ích chi.
Con ơi! Máy Tào huyền vi,
Trong tình Tào Hóa trong kỳ hạ nguơn.
Chỉ vào mục đích lý chơn,
Đa ngôn lộng ngữ thiệt hơn khó thành.
Các con tiến thẳng đường lành,
Hong ân Mẹ đã sẵn dành mỗi con.
Nhân loài là máu một hòn,
Xẻ chia từng mảnh nhưng còn tình thân.
Hôm nay lời Mẹ định phân,
Ngày mai con phải góp phần âu lo.
Hiệp nhau chống bát nhã đồ,
Biển trần rước khách lần dò thoát nguy.
Hỡi con! Đây Mẹ Diêu Trì,

(...)

Đây Mẹ dạy Nữ Chung Hòa.

(...)

Hỡi Nữ Chung Hòa!

Các con Phổ Độ Tam Kỳ làm gương.
Con đem rải khắp tình thương,
Mọi người chung hưởng là đường thành công.
Dầu sanh ra kiếp má hồng,
Cũng là thiên địa trong vòng âm dương.
Nặng nề muôn việc muôn phương,
Tương lai cũng đó, cột rường là đây.

Con ơi! Ngày lại qua ngày,
Ráng lo kéo trễ thời kỳ Long Hoa.
Đem thân tô điểm nước nhà,
Đỡ nâng nôi giống cùng hòa vạn dân.
Diêu Trì Kim Mẫu đã phân,
Con lo trách nhiệm, hồng ân sẵn dành.

Đây, Mẹ dạy thanh thiếu niên. Các con là một tương lai đạo đức, một tương lai cứu cánh, dầu trong cảnh nào các con cũng được hồng ân chan rưới khi tâm các con chí thành bình tịnh.

Rồi đây Cơ Quan sẽ thành lập, các con là những đoàn tiên phong trong sự phổ thông giáo lý. Các con ráng tu học cho thật nhiều. Mẹ ban ơn và ngợi khen các con nam nữ.

(...)

Mẹ ban ơn các con nam nữ. Mẹ hồi cung. Thăng.

8. CÔNG QUẢ

Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý
Ngọ thời, 14-5 Mậu Thân (09-6-1968)

THI

*Nương ánh hồng quang đến cõi trần,
Mượn lời đạo lý khuyên sanh dân,
Tu hành để biết cơ mầu nhiệm,
Biết rõ an nhiên định số phần.*

An Hòa Thánh Nữ

Chào chư Thiên mạng, chào chư liệt vị đạo tâm nội ngoại đàn tiền.

Nhân ngày kỷ niệm thoát xác phàm trần của Thánh Nữ, cả cháu con thiết lễ tưởng nhớ người xưa. Chư liệt vị vì tình đồng đạo đã chẳng quản công khó, thì giờ quý báu, giữa thời buổi nhiễu nhương, đến chung vui liên tình đồng đạo được đông đảo như thế này, Thánh Nữ hết sức cảm động tinh thần đạo đức ấy. Thánh Nữ xin mời chư liệt vị toàn thể đồng an tọa.

Hồi chư liệt vị hướng đạo! Hồi chư đạo tâm nam nữ! Hồi con cháu lớn nhỏ! Dầu ở thế giới hữu hình, dầu ở thế giới vô hình, khi đã giác ngộ rồi, mỗi người đều gắng lo công quả hành đạo giúp đời, với hình thức này hoặc với hình thức khác để lập vị.

Lập vị mà Thánh Nữ nói nơi đây không có nghĩa là địa vị vinh diệu cùng đỉnh chung phú quý chôn phù ba ảo ảnh nơi cõi vô thường này.

Lập vị mà Thánh Nữ muốn nói nơi đây có nghĩa là vị cũ ngôi xưa từ khối Đại Linh Quang chiết ra, mỗi mỗi đi một nơi một ngã, mỗi người lo lập đức lập công để ngày nào đó trở về ngôi xưa vị cũ dâng hiến bao nhiêu công đức làm được kể từ buổi ra đi để xứng với sứ mạng của một tiểu linh quang đã thọ lãnh ngay từ miền thượng giới.

(...)

Đề tài Thánh Nữ sắp nói ra đây là *Công Quả*.

Danh từ công quả rất thường nghe trên vành môi khoe miệng của mỗi người trong các đạo giáo hằng ngày. Cũng rất thường như những danh từ khác. Nhưng ý nghĩa sâu sắc của nó không phải tầm thường như những danh từ bị lợi dụng.

Hồi chư hướng đạo! Hồi chư đạo tâm nam nữ! Việc làm công quả không phải chỉ phô trương trên hình thức rườm rà, hoặc vì muốn có danh có vị, hoặc vì làm theo dư luận, hoặc vì nể nhau, hoặc vì một quyền hành nào đó gây áp lực hay hoặc vì muốn làm cho xong để khỏi tai tiếng với người đời rằng người tu sao nỡ điềm nhiên tọa thị trước cái khổ của người khác.

Nếu quan niệm như vậy thì chưa phải là làm công quả, vì mình chưa hiểu mình, chưa biết mình là ai, chưa hiểu nghĩa công quả là gì, và chưa biết làm thế nào mới đúng danh là công quả. Cũng không tự chủ lấy mình, làm chỉ làm với áp lực của ngoại cảnh mà thôi.

Công quả muốn được chánh danh và đúng nghĩa của nó, đúng giá trị của có và đáng được ghi phần âm chất, phải là công quả xuất phát từ lòng tự giác, tự nguyện và thiết tha với nó, xem nó là nguồn sống của đời người, như cơm ăn

nước uống, hơi thở, áo mặc, nhà ở, và như lương được trị bệnh.

Đạo lý vẫn trường lưu từ cổ chí kim, từ giàu đến nghèo, từ sang đến hèn, từ già đến trẻ, từ lớn đến bé, từ không gian đến thời gian. Đạo lý vẫn luôn luôn trong muôn loài vạn vật, là cơ tạo thiên lập địa, phân thánh lọc phàm. Vì vậy, công quả phải song song tương ứng, không phân biệt, không ngăn cách vì giá trị hình thức của nó, và phải trường lưu bất tận. Có như vậy, việc làm mới được đến nơi đến chốn, tôn chỉ và mục đích mới được đạt thành, gia đình mới được yên vui, quốc gia mới được phồn thịnh, nhân loại mới được thái hòa, mà nhứt là bản thân mới được yên ổn. Chớ không phải vì ngoại cảnh thúc giục mà làm nhứt thời hay trong một giai đoạn nào đó, chưa thể gọi là công quả. Vì hơi thở phải luôn luôn đều đặn nhịp nhàng theo buồng phổi, theo trái tim, nếu gián đoạn giây phút là sự chết đến liền.

Công quả cũng vậy. Nếu làm theo giai đoạn, làm theo sở thích, làm theo ngoại cảnh hay một động lực nào đó, là công quả nhứt thời. Mà hễ nhứt thời giai đoạn là phải xáo trộn, sẽ đưa đến cái bắt đầu của cái bắt đầu.

Thường thấy nơi cõi trần gian này cũng có thứ công quả mà người có tiền mượn làm, và người không có tiền đi làm giùm. Nếu giá trị công quả ấy đúng với lẽ công bình của Tạo Hóa thì thái tử Tất Đạt Đa ngày xưa có thể mở kho khai vựa, đem hết bảo tàng ra mượn người khác làm để cho mình đắc đạo, thì có cần chi phải lìa bỏ ngai vàng điện ngọc, chu du pháp thí, v.v...

Công quả giá trị là ở từ tận đáy lòng thiết tha phát khởi mà làm. Dầu có phương tiện như hoàn cảnh, của cải tiền

tài, dù trong cảnh nghèo nàn túng rỗi, mà tận đáy lòng thiết tha với công quả, vẫn có giá trị muôn đời.

Mình vừa làm vừa kêu gọi người khác làm, chớ không phải chỉ đưa ra một lý thuyết, một giải pháp cho người khác làm, trong lúc đó mình đi làm những việc khác.

(...)

Kiểm điểm lại trên bốn mươi năm qua, từ trong chỗ rừng hoang đồng vắng, vẫn có người xây dựng nên chùa thất, thánh đường nguy nga đồ sộ, từ trong giới nghèo nàn dốt nát cũng vẫn có những người đạo tâm dám hy sinh cả từ bản thân và sự nghiệp tạo dựng nên hữu tướng để làm chỗ đào tạo cơ sở dân sanh, dân trí, dân đức, chớ nào phải chỉ ở thành thị, thủ đô mới làm được hay sao.

Công quả không phải chỉ ngồi trong văn phòng sáng choang đèn điện, quạt máy cùng đủ tiện nghi. Công quả không phải chỉ ở nơi giàu sang trí thức, lý thuyết khơi khơi, mà công quả từ chỗ tinh thần, lý thuyết đến chính mình thực hành phần việc đó.

Hỡi chư hướng đạo! Hỡi chư đạo tâm nam nữ! Trên đời thường nói câu “Xay lúa giã gạo thì khỏi bông em”, nghĩa là mỗi phần việc đều có công, có giá trị tương đương của nó. Chư liệt vị vào đạo tu thân là muốn lập công quả để giải trừ nghiệp chướng oan khiên từ nhiều tiền kiếp. Đó là tốt lắm. Thương thay! Trong lúc đó đa số người còn chưa hiểu, chỉ lẩn vùi theo thế gian hữu thể, làm theo thị dục, thị thính, thị khán, nên đã phải trả quả nhồi trong thời cộng nghiệp của chúng sanh mà chư liệt vị đã và đang chứng kiến.

Thánh Nữ rất cảm tình nhiều với sứ mạng và tâm đạo của chư liệt vị nơi Cơ Quan, cũng như chư liệt vị nhận thức

sự hành đạo và đường lối của Cơ Quan, nên đã và sẽ đàm đạo thêm thật nhiều để gọi tỏ ánh sáng đạo lý.

Hỡi chư liệt vị! Kinh nhứt tụng có câu “*Trung Dung Không Thánh chỉ rành*”. Tô đậm hai chữ **Trung Dung**. Chư liệt vị và huynh tỷ đệ muội trong Cơ Quan, có thể nói hầu hết trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, chưa ai hiểu tận tường và thực hành hai chữ Trung Dung.

Thánh Nữ xin khiêm nhượng và xin mọi sự miễn chấp của quý liệt vị để nêu ra đây một vài khía cạnh của hai chữ Trung Dung.

Vì thiếu nó nên sự điều hành guồng máy hành đạo thường vấp phải mọi trở lực. Đó là khi cẩn thận thì cẩn thận quá, không dám làm điều gì. Khi thừa thốt hời hợt quá thì việc làm cùng dễ bị hư. Lúc dễ dãi quá thì quyền pháp đạo luật cùng Thánh Dụ Quy Điều bị giẫm chum. Khi khắt khe quá thì việc làm bị ngưng trệ. Tình thương khi rộng rãi quá, thiếu sự kiểm điểm và làm cho nhẹ danh nghĩa của tổ chức, khi khó khăn quá làm xa lìa những bạn có chân tài và thiện chí. Người thì sốt sắng quá, người lại đình trệ lung. Người thích làm hơn nói, nhưng nếu không nói, chỉ bảo ắt bị làm sai. Khi mến thích thì mọi việc sơ hờ đều khoan dung tha thứ mà luật lệ chẳng nghiêm minh. Lúc chẳng ư, dầu việc hay việc phải cũng làm ngơ trong cái giả ngơ. Đó là những điều trong một vài khía cạnh của sự thiếu trung dung.

Trải qua những cơn đen tối chết chóc hãi hùng, tự cho là may, là có Thiêng Liêng ủng hộ. Phải hiểu như vậy: Thượng Đế không đem cái phước cũng như cái họa đến cho ai. Thượng Đế chỉ cầm cân giữ mực công bình. Ai gây tạo những quả lành đương nhiên đơm bông kết quả lành. Ai gây tạo những mầm ác đương nhiên kết quả đơm bông điều

ác. Dầu muốn dầu không, dầu ai có thêm vào hoặc bớt ra cũng không thể được. Đó là định luật, là công bình của Tạo Hóa. Sự lành sự dữ, sự rủi sự may, sự được sự thất, đều do mình gây tạo mầm mống của nó. Thiêng Liêng luôn luôn vẫn đến với người đời, là khi nào tâm hồn trong sạch, tư tưởng đến việc thiện lương, có ích cho người cho vật. Chớ đừng tưởng rằng Thiêng Liêng lúc nào cũng đến với người tội lỗi đem vật chất tiền bạc hiển dung, mà tiền bạc vật chất đó có bởi điều làm chẳng thiện.

(...)

Thánh Nữ hôm nay tình cảm tràn đầy, bát ngát cùng quang cảnh hiện tại. Đáng lẽ còn giờ thì đàm đạo nhiều thêm hơn nữa, nhưng tiếc vì giới hạn của thời gian. Xin chư liệt vị suy nghiệm lời khuyên chung mà đặt đời mình đi đúng chỗ. Thượng Đế không bao giờ quên những người đã làm việc theo đường hướng của Ngài.

THI

*Cố gắng quả công cho vẹn tròn,
Để đền đáp nghĩa nước sông non,
Đồng bào dân tộc đang đau khổ,
Dưa muối mình đây cũng gọi ngon.*

Hết giờ, Thánh Nữ xin đề lời giã ơn chư hướng đạo, chư liệt vị đạo tâm nam nữ và giã ơn tử tôn lớn nhỏ. Xin lui diễn. Thăng.

9. NHIỆM VỤ VÀ ĐỨC ĐỘ CỦA NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968)

THI

*Bách thảo tươi nhờ đủ tuyết sương,
Ngọc cao giá bởi giữa trau thương,
Người tu muốn đạt cơ mẫu nhiệm,
Công quả, công phu vạn nẻo đường.*

Đông Phương Chương Quán

Bần Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội đàn trung đẳng đẳng.

Chư hiền đệ, hiền muội! Bần Đạo vì sứ mạng Tam Kỳ Phổ Độ và cũng vì tình sư đệ, nên giáng đàn hôm nay để có những điều cần dặn dò dạy bảo chư hiền đệ trên bước đường tu thân hành đạo để khỏi vấp ngã những lúc mới gỏi chùn chùn. Vậy miễn lễ. Chư hiền đệ, hiền muội đồng an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Trong giờ này, Bần Đạo đến ngự trên ngọn linh cơ, nhưng chư hiền đệ muội hãy tưởng tượng như một người anh chân thành thiết tha thương yêu các em, ngồi bên cạnh các em để hàn huyên trò chuyện trong tình nghĩa thâm tình.

Này các em! Giữa lúc ngoài thế nhân đang tạo loạn từ nội tâm đến ngoại cảnh, các em hãy thận trọng cẩn mật gìn giữ từ nội tâm đến tác phong đạo hạnh của mình, ví như đang đi trên cầu tre không tay vịn, gìn đức độ để vượt lên

vô môn tam cấp đến chỗ cá được hóa rồng.

Các em ơi! Muốn cho dân tộc này hưởng cảnh thái hòa an cư lạc nghiệp, muốn cho mảnh đất này như mảnh đất Thuận Nghiêu, người người an hưởng yên vui, các em phải làm sao tạo được thể nhơn hòa. Phải, chỉ có thể nhơn hòa mới tạo được hoàn cảnh thái hòa, mới dựng lại xóm làng nước non dân tộc trong cảnh thái hòa.

Các em thử nghĩ, trong quãng đời người, từ sơ sinh đến lúc trưởng thành, hoạt động trong kiếp sống, đã có ai ghi lại những lúc thanh suy bỉ thối, hầu rút kinh nghiệm đời mình xem có được vẹn toàn hay cũng còn vấp phải lỗi một lầm hai. Nếu không vậy, làm sao rút kinh nghiệm những lúc thăng trầm nhục vinh của dân tộc hầu đem những kinh nghiệm quý báu ấy xây hạnh phúc muôn dân trong cảnh thanh bình.

Trong quãng đời hành đạo, đã có ai ghi kỹ lại những lúc khảo thí đạo tâm, những hồi thông suốt, những khi trở ngại cho việc hoằng dương chánh pháp giải khổ chúng sanh. Nếu không vậy thì làm sao rút những kinh nghiệm quý báu. Có ai thấy được sứ mạng mình đã vẹn toàn là người gương mẫu, hay cũng còn bị những cám dỗ bên ngoài lôi kéo xa lìa đường chánh giáo. Nếu không lưu ý được điều đó, làm sao kiện toàn việc hoằng dương chánh pháp giải khổ chúng sanh.

Hiện giờ đây, các em là những tín hữu, những Thiên chức, dầu muốn dầu không cũng đã là những người có nhiệm vụ làm sáng tỏ ngọn đèn đạo để cho chúng sanh nhìn vào đó cùng hòa cùng tiến.

Các em đã trưởng thành, đã trọn tâm chí, xứng đáng cho

Thượng Đế chấp nhận thiết lập Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo. Hãy tự kín đáo xem mình như hàng Thiên sứ có trọng trách với nhơn sanh lập đời thánh đức trong mai hậu. Nhưng phải khiêm nhượng trong mọi khiêm nhượng về mặt hình thức với mọi người để vẹn tròn đạo hạnh tác phong.

Hiện giờ các em là những người hành đạo, đem từ tư tưởng lành, những hột giống lành, gieo rải đó đây để sửa soạn cho đám mạ giống tốt tươi, đem cấy trên mảnh lương điền của giống dân tộc Việt. Các em đừng tưởng rằng vào đạo là tu thân yếm thế, trốn tránh mọi trách nhiệm ở đời. Vì vậy mà các em phải cần xác định lại lập trường, đường lối và mục đích cho phân minh sáng tỏ, để cho thể nhơn thấy rằng tuy mỗi người mỗi việc khác nhau, nhiệm vụ chung quy cũng là xây dựng nước non hạnh phúc cho đất nước, cho dân tộc. Đừng mặc cảm, rụt rè, e ngại rồi lỡ bước tiến thân của người thể Thiên hành hóa.

Trách nhiệm của người hướng đạo hiện thời rất nặng nề, rất cam go, nhưng trên cõi vô thường này là cõi tạm, mọi việc đều tạm hết. Có mưa nào mà chẳng tạnh, có nắng nào mà không dịu lúc hoàng hôn, có đêm dài nào mà không nhường lại cho ánh bình minh ban mai xán lạn. Nhưng lúc giao thời cũng phải trải qua những trận mưa to, những cơn nắng cháy, những đêm dài âm u. Phải bình tĩnh sáng suốt nhận định đường lối mà tiến thân. Đừng bồn chồn nóng nảy, đừng khiếp đảm hoang mang. Phải khoan dung tha thứ, phải trầm tĩnh bình tâm như dòng nước mãi mãi luân lưu trong chỗ luân lưu, vượt qua những thác những gành, những khe những rạch quanh co uốn khúc ngoằn ngoèo từ thấp đến cao, chỗ lồi chỗ lõm. Luôn luôn phải giữ tánh chất

của nước. Nước luôn luôn đem lại mát mẻ cho người đời, sạch sẽ cho muôn dân, không hờn trách những người ngăn đắp, không phiền giận những người câu thúc vào cái món đựng nó dài, đẹp, tròn, vuông. Luôn luôn phải giữ nguyên thủy của nó là nước. Dầu chặt cũng không đứt, dầu bứt cũng không rời, dầu phơi cũng không khô, dầu đốt cũng không cháy. Đó là sứ mạng của người hướng đạo phải lưu ý noi theo.

Hình hài thân thể này là tạm, chỉ tồn tại có mấy mươi năm rồi cũng trở về với cát bụi. Mượn cái hữu thể này sống trong cảnh hữu vi. Hãy nuôi dưỡng nó, quý trọng nó và hy sinh nó cho lý tưởng cao cả, chớ đừng bắt nó phải hy sinh cho tư dục, cho ích kỷ, cho vật chất, mà phải hy sinh nó cho đại chúng, cho đạo lý, cho lẽ phải, cho mọi người. Vì nó mà ta được đời lưu niệm đúng với ý nghĩa sống đời đáng sống. Vì nó mà ta hành tròn sứ mạng Thiêng Liêng giao phó. Có như vậy ta mới không hổ thẹn với nguồn gốc truyền thống của nó.

Cái ta mà Bàn Đạo vừa nêu lên là bản thể, là chơn như, là chúa tể của các em và của nhân loại.

THI

*Ma cao mới biết đạo là cao,
Lửa đỏ vàng mười há phải sao.
Vượt biển thuyền từ tâm chẳng động,
Trèo non lối tục tánh đừng xao.
Lạnh lùng sương tuyết hoa tươi sắc,
Dào dạt nắng mưa quả đẹp màu.
Muốn lại quê xưa noi chánh đạo,
Ta chờ Ta đợi hội Bàn Đào.*

(...)

THI BÀI

1. Sách có câu “Tiền xa ký phúc”,
Thấy đồ rồi tránh khúc quanh co,
Trên đường đạo đức lần dò,
Thiện tâm thiện chí vai trò mới nên.
2. Ngoài đời dẫu tuổi tên địa vị,
Vào đạo rồi chung thủy nghĩa nhân,
Món ăn xác thịt đã cần,
Cũng cần nuôi dưỡng tinh thần hậu lai.
3. Tình Tạo Hóa bao hoài sanh chúng,
Phật Thánh Tiên đều cũng xuống phàm,
Long Hoa khai diễn Kỳ Tam,
Lập Cao Đài để ân thâm bủa tràn.
4. Tân Pháp đó nền vàng tôn giáo,
Thánh đường là thể đạo quy nguyên,
Cơ Quan giáo lý phổ truyền,
Cứ theo kinh luật bốn nguyên tu hành.
5. Do Thánh Dụ lập thành hoạt động,
Chiếu Quy Điều hệ thống Cơ Quan,
Âm thanh hùng khí vững vàng,
Nói theo lý Đạo vẹn toàn phổ thông.
6. Nước xao động dễ trông thấy cận,
Lặng yên rồi trong trắng tinh anh,
Ai ai cũng có thất tình,
Chuyển thành thất bửu thiệt mình người tu.

7. Quyết vượt khỏi trần tù câu thúc,
Thoát tội tình nghiệp tục trôi trăng,
Tìm vào đạo lý quyền năng,
Rèn lòng sửa tánh cho bằng người xưa.
8. Còn biết kiếp sống thừa cội tạm,
Còn thấy đời bi thảm điêu linh,
Phật Tiên còn phải hạ mình,
Làm người sao dễ quên tình đồng sanh.
9. Biết hối ngộ tu hành học Đạo,
Tránh những điều nguy xảo ác gian,
Dưới chơn Từ Phụ Ngọc Hoàng,
Lòng trần gột rửa vén màn vô minh.
10. Giúp đời với công trình đạo đức,
Giúp đời bằng tâm thức lương tri,
Diệt trừ tham dục sân si,
Thì đời sẽ hết khổn nguy tương tàn.
11. Muốn cứu thế cứu thân trước đã,
Muốn độ đời, độ ngã cho xong,
Những gì đời đã mắc vòng,
Chính mình thoát khỏi mới hòng độ tha.
12. Ai ngủ được thì ra mạnh khỏe,
Ai ăn no mát mẻ tâm thân,
Ai tu tịnh dưỡng tinh thần,
Sẽ về nước trí non nhân hưởng nhàn.
13. Còn ở tại thế gian hành đạo,
Phải trì tâm chịu khổ liên miên,
Giữa mòn cái nợ tiền khiên,
Nhẹ mình rũ sạch trần duyên tu hành.

14. *Đừng câu chấp rồi sanh nghiệp mới,
Đừng hoang mang một tới hai lui,
Đừng nghe tiếng huyền ngọt bùi,
Xa lìa chánh đạo sùt sùi không nên.*

15. *Hằng cầu nguyện Ôn Trên tế độ,
Cho mình tâm giải khổ kiếp này,
Bao nhiêu nghiệp chướng đừng gây,
Tròn công quả đủ là ngày siêu thăng.*

(...)

Bàn Đạo ban ơn chư hiền đệ muội, Bàn Đạo hồi cung.
Thăng.

10. NỮ CHUNG HÒA TRỞ LẠI LÀ DO TIỀN ĐỊNH

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968)

THI

Liên đài tua tủa tiết thu sang,
Hoa nở vườn xuân hé nhụy vàng,
Thánh đức do công người thánh thiện,
Mẫu đơn hương xạ khắp giang san.

Liên Hoa Thánh Mẫu

Chào chư Thiên mạng. Chị mừng các em nữ phái Nữ Chung Hòa.

Tuy về bên kia thế giới, nhưng tình non nước, nghĩa đồng bào của phần nhục thể dân tộc Việt, Chị thấy còn sứ mạng chung tay cùng các em để tô điểm gấm vóc giang san này cho thêm huy hoàng tráng lệ.

Chị rất hãnh diện được nữ giới chị em nhà ta đã ý thức được nhiệm vụ công dân và sứ mạng của người thể Thiên hành hóa:

Chung tay tô điểm sơn hà,
Làm cho nở mặt đàn bà đạo Cao.

Vì vậy, Chị thấy cần gần gũi với các em hơn nữa, để an ủi những lúc đa đoan công việc, dìu dẫn các em những lúc phân vân, nên đã tấu xin cùng Đức Mẹ và được Tòa Tam Giáo phê chuẩn cho Chị giảng trần gian giờ này với các em.

(...)

Vừa rồi Đức Đông Phương Chương Quân đã dạy các em về việc nghi thức kinh điển trong Đại Đạo.⁽¹⁾ Chị cũng cần giải thích thêm phần này để các em Nữ Chung Hòa được rõ ràng thêm.

Chị đem một thí dụ: Một cây cỏ thụ tàn lá sum sê, hoa đơm quả kết. Các em hãy nhìn thật kỹ và phân tách từng phần trong từng giai đoạn. Lúc ban đầu, cây ấy là một hạt giống, khi hạt giống được gieo trồng vào mảnh đất phù sa màu mỡ, bèn nứt mầm. Đó là giai đoạn thứ nhất. Từ mầm trở thành cây và lần lần lớn lên. Đó là giai đoạn thứ hai. Giai đoạn này không như lúc trước, mà lại phải chia ra từng nhánh từng cành, từng nơi đơm đầy những lá xanh tươi tốt đẹp. Giai đoạn này chính là giai đoạn mà mọi người đến đây phải ngẩng trông lên ở tàn cây để tìm sự thích hợp nhãn quan. Bây giờ các em có thể nhận được sự thật của cây cỏ thụ kia và cơ đạo ngày nay nói chung, Nữ Chung Hòa nói riêng.

Đành rằng tất cả cành lá nhánh nhóc đều hút nhựa ở thân cây. Cây nhờ rễ bám sâu lòng đất mẹ, nhưng nhánh vẫn đâm chồi, chồi vẫn sanh lá, lá vẫn kết hợp một tàn xinh đẹp mát mẻ và hoa sẽ bắt đầu đơm, quả sẽ bắt đầu nơi hoa mà kết tụ. Thử hỏi, nhánh có biết từ thân cây mọc ra? Lá có biết từ cành cây mọc ra? Hoa có biết từ nhựa sống tinh ba của cây trở ra? Quả có biết từ thiên chất mộc linh kết tụ để đem lại mùi vị ngon ngọt thanh tao hoặc tân toan hàm khổ?

Cây vẫn là cây, nhánh vẫn là nhánh. Đại Đạo ngày nay cũng thế.

⁽¹⁾ Đức Đông Phương Chương Quân dạy: “*Còn về kinh điển, hãy áp dụng những kinh điển đã có ngay từ buổi sơ khai đạo Cao Đài.*” Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, Tuất thời, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968).

Đại Đạo nguyên thủy từ Vô Cực vắn xây, Thái Cực hóa sanh. Nhưng khi đã thành một tôn giáo, rồi tôn giáo lại nảy ra chi phái. Các em ơi! Chi phái có biết nguyên thủy từ đâu không? Nếu không, thì giai đoạn thứ ba không bao giờ đến. Cũng như hoa không kết quả. Nếu có quả mới có hạt. Hạt ấy là giống của một tuần huân. Hạt phải là hạt giống như lúc ban sơ, thì đến giai đoạn này các em cũng nên từ từ quay gót trở về căn bản.

Các em là một khối cực âm của vũ trụ càn khôn. Nữ Chung Hòa ngày xưa là một trong các nhánh. Từ nhánh ấy, Nữ Chung Hòa sẽ kết hạt giống lành cho cỏ thụ ngàn vạn năm sau. Đó là một thí dụ Chị tạm mượn để giải thích cho các em khỏi thắc mắc.

Về vấn đề hành đạo hay nghi lễ kinh điển của Nữ Chung Hòa khi xưa hay là các chi phái ngày nay chẳng hạn, các em có lẽ còn nhớ, lúc sanh tiền, chúng ta cùng chia vui sốt khổ trên đường hành đạo, rày đây mai đó, cực nhọc chẳng màng, gian lao không kể. Trên có Tôn Sư Thánh Mẫu, dưới có đồng đạo nữ lưu. Ôi! Đời là một giấc ngủ dài. Hết hiệp thì tan. Giờ đây, tan rồi lại hiệp. Nữ Chung Hòa trở lại với các em, là do luật tiền định thiên nhiên, sắc Ngọc Hư Cung phê chuẩn. Mặc dầu với danh từ rất đơn giản, nhưng danh từ chỉ tạm góp vào một công cuộc đại chúng, cho thể gian được ổn định, dân tộc khỏi điêu linh mà thôi.

(...)

Hỡi các em phái nữ! Chị đề lời khuyên chung các em nên cố gắng mà tu hành trong thời buổi này.

Các em ôi!

THI BÀI

*Chiếc áo đạo khoác lên thân tục,
Lý siêu mầu rửa gột lòng trần,
Qua hồi ách nước nạn dân,
Thành công đắc quả sớm gần Từ Tôn.*

*Nhìn lại kiếp sanh tồn dĩ vãng,
Có gì đâu là đáng lưu danh,
Ai đau ai khổ thì đành,
Ai chia xẻ đất, ai phan phui nhà.*

*Ai cắt đứt ruột rà xương thịt,
Ai gieo trồng mù mịt tương lai,
Giống không trở, quả không sai,
Bao nhiêu sanh nở rất hoai công phu.*

*Rồi cũng chịu ngục tù giam hãm,
Rồi cũng trong bi thảm thê lương,
Nữ nhi sống cảnh tình thường,
Tâm linh xưa cũng Thiên Đường thác sanh.*

*Nay Đại Đạo thuận hành Thiên lý,
Nữ nam đồng nhứt trí tiến thân,
Hy sinh một kiếp nơi trần,
Ngàn năm thọ hưởng vị phần thiêng liêng.*

Các em cần kêu gọi với nhau và nhứt là đừng nghi kỵ nhau ở trách vụ này hay phận sự kia, cũng đừng thấy việc mình mà bỏ việc người. Phải cho sáng suốt để bồi công lập đức.

(...)

THI

*Hỡi các em ơi! Cố gắng lên,
Khó mà làm được mới mong nên,
Lòng người ví tựa trùng dương động,
Giữ chất tình ba dựng móng nền.*

(...) Tuy kẻ u người hiền, nhưng lúc nào Chị cũng gần gũi các em tất cả. Thôi, Chị hẹn sẽ gặp lại khi khác. Chào các em. Chị lui gót phục lệnh. Thăng.

11. ĐÃ THỌ PHÁP CẦN TÌM CHO ĐƯỢC ẤN CHỨNG CỦA SỰ THÀNH CÔNG

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968)

THI

*Tòng bá xanh tươi đượm sắc màu,
Chín từng mây bạc cảnh tiêu dao,
Thương đời giữa lúc đời nguy khốn,
Giáng thế dịu nương lại Động Đào.*

Thanh Hư Đạo Đức Chơn Quân

Lão chào chư hiền đệ, hiền muội.

Vừa rồi Đức Đông Phương Chưởng Quân phải đến Đâu Suất Cung hữu sự, có nhờ phân việc dạy pháp này cho Lão, nên Lão đến để hội ngộ chư hiền. Vậy tất cả đồng an tọa.

(...)

Đây nghe Lão dạy:

Pháp môn vô lượng. Chúng sanh căn trí vô lượng.

Người sanh trên thế gian, là tạm một cái vỏ huyết nhục để luân chuyển trong cuộc luân chuyển tuần hoàn. Trong đây có cái nguyên nhân bản thể của mỗi người. Từ vật chất đến tinh thần, từ thể phách đến linh hồn đều phải có một điểm lưu hành trong ngôi Tạo Hóa. Muốn cho cái điểm ấy được linh quang chiếu diệu, thì cần tu tánh luyện mạng. Trên đường tu tánh luyện mạng, không cứ ở non cao rừng thẳm. Cũng phải tùy thời kỳ, hoặc xuất thế hoặc nhập thế.

Như thời kỳ này, Đức Thượng Đế đại ân xá, mở rộng

pháp môn để ban hành cho vạn linh sanh chúng dễ dàng vượt qua khỏi nhíp cầu ô trược, thoát cỏi trần cấu vô minh, lên một tầng xán lạn thanh cao, hầu tu luyện tiếp nối, tái tạo lại thánh đức nguyên nhân đã từ lâu bị đắm chìm trong dục giới.

Chư hiền ngày nay là một thiểu số, và ngày mai sẽ do thiểu số trở thành đại đa số. Trong đó, tóm lại vào chỗ tối yếu huyền năng chánh pháp là tịnh tâm. Tâm tịnh thì nhơn dục sẽ lặng yên. Nhơn dục lặng yên, lẽ Trời mới thông suốt. Thế nên có câu “*Nhứt thiết chư pháp giai tùng tâm sanh.*” Tuy một việc rất dễ dàng, xem như không, mà phải tìm cho được trọn vẹn trong cái không sẽ trở lại có.

Chính chư hiền ngày nay mang một bộ máy tối linh hoạt động hằng ngày, hư không biết chỗ sửa, không biết sẽ ngưng đi lúc nào, cũng chính mình không biết ăn, uống, thờ và tiêu hóa cần ở sự kiện nào trong cuộc sống, và nếu không, cần phải có một phương pháp nào? Nếu như thế mãi thì kiếp nhơn sanh là một kiếp vô dụng.

Lão mong ước trong số chư hiền đã thọ pháp, cần tìm cho được ấn chứng của sự thành công. Là bước đầu chỉ định tâm, định thần. Nhưng cái tâm định tức là thần trụ. Mà thần trụ sẽ có một ấn chứng phát hiện. Hoặc xua đuổi thất tình lục dục, hoặc tẩy trừ uế trược ở châu thân. Bằng chẳng tìm ra, khó mà bước lên đệ nhị cấp cho trọn tâm pháp bảo vệ chư hiền trong lúc độc khí lan tràn, thiên tai chiến họa.

Nơi đây, Lão nhìn qua, đáng khen các hiền đệ cũng như thanh niên, nơi Minh Đường có vẻ rực rỡ. Đó là ấn chứng của các thời công phu đầy đủ, và cũng khuyên những hiền đệ, hiền muội nào chưa hành đúng, chưa tìm được ấn chứng, ráng bền công mà tìm sự kết quả. Đừng nản lòng.

Chư hiền nên nhớ câu này: “*Mạc hiện hồ ẩn. Mạc hiển hồ vi.*” Đó là một sự giải thích rất rõ ràng trong việc công phu luyện đạo. Cần nhứt chẳng nên dùng ngũ vị tân, vì các thức đó sẽ đem lại cho chư hiền những chất độc lưu trú ngũ tạng lục phủ, khó mà điều tức sau này. Lão mừng cho chư hiền nam nữ.

THI

*Tánh mạng song tu có khó chi,
Tâm phàm tịnh định lối huyền vi,
Nhân quan nhĩ thính khai trung phủ,
Sẽ thấy trường sanh chẳng hạn kỳ.*

(...)

Thôi, Lão mừng tất cả chư hiền đệ, hiền muội.

THI

*Trở lại non xanh luyện thuốc thần,
Chờ cho khách tục thoát phàm thân,
Đẻ vào một hột siêu Tiên cảnh,
Ngôi vị ngàn năm được hưởng phần.*

Thăng.

12. Ý THỨC TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƯƠNG SỰ TRONG CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 15-7 Mậu Thân (08-8-1968)

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

Bản Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội tam ban.

THI

*Định luật tương quan cõi thánh phàm,
Hoằng khai Đại Đạo độ Kỳ Tam,
Mấy Trời vận chuyển cơ quy nhứt,
Chẳng phải chơn nhơn ắt khó làm.*

(...) Bản Đạo miễn lễ. Đoàn trung an tọa.

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội! Đang lúc nhơn sanh khốn khổ, chư hiền đệ, hiền muội vào đạo tu hành để cứu mình và đem đức tu mà bồi công lập quả trên phần phổ độ nhơn sanh, thì Bản Đạo khuyên chư hiền đệ, hiền muội nên ý thức trách nhiệm của đương sự trong giai đoạn này và phải thanh tịnh linh tâm để tự vấn xem vì sao ta lại có trách nhiệm ấy, mà trách nhiệm ấy được đặt để vào thời kỳ nào đối với Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, trong khi các tổ chức Đại Đạo đã thành hình, các chánh thể đã xây dựng trong cõi đất Việt Nam, ngõ hầu tìm thấy khúc quanh của thế sự cùng Thiên lý mới thấu triệt được cơ siêu mầu trong luật tuần hoàn chuyển hóa, thì trách nhiệm mới được thành công trên quả vị.

Sự học tập của chư hiền đệ, hiền muội trong hai nhiệm kỳ, dầu được bao nhiêu, nhưng phải thông suốt tôn chỉ và lập trường của Cơ Quan hiện có sẽ đem lại Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ một tương lai cứu cánh như thế nào, thì sự hành đạo phổ thông giáo lý của chư đệ muội mới trọn vẹn được. Nếu không vậy, cũng như lời dạy của Đông Phương Chưởng Quân, là Cơ Quan sẽ biến thể thành một cơ quan tầm thường đi mất.

THI

*Đáng thương khách tục ở trong đời,
Tuồng luật Thiên điều ấy việc chơi,
Khuất mắt càng trông càng thấy rõ,
Bao nhiêu nghiệp quả chốn dòng khơi.*

THI BÀI

*Kìa thế sự đang hồi nguy khốn,
Nợ non tâm xáo trộn không lường,
Trí tài dầu muốn phô trương,
Ngoài vòng Thiên luật khó tường giả chơn.*

*Chỉ hùng anh chẳng sòn lao lý,
Nợ tang bồng khó lụy thân danh,
Phải chăng đành hoặc chẳng đành,
Ai khôn ai dại sử xanh ghi đề.*

*Càng đeo đuổi bến mê biển khổ,
Càng xa vơi vực hố kẻ bên,
Vinh quang thế lộ khó bền,
Phải tay Thượng Đế sắp nên cuộc trần.*

*Khuyên chư đệ có thân âu phải,
Phải lo lường thân đại hay khôn,
Đừng cho mờ tối linh hồn,
Xem trò thế sự bảo tồn tương lai.*

Bản Đạo dạy Nữ Chung Hòa.

(...) Tốt đẹp lắm! Nghe Bản Đạo phê đây:

TIẾP BÀI

*Thế mới biết nam tài nữ liệt,
Có ai rằng chánh thuyết Chung Hòa,
Mở màn trong giới quần thoa,
Nêu cao trách nhiệm nước nhà nữ lưu.*

*Trước cảnh khổ dầu mưu hay trí,
Buổi hạ nguơn dầu sĩ, dầu quan,
Muốn xây hạnh phúc an toàn,
Chung tay góp sức đôi đường đạo tâm.*

*Nữ Chung Hòa tình thâm chia sẻ,
Cùng vạn dân bốn bể một nhà,
Uy linh Vô Cực ban ra,
Cố công vượt khỏi ái hà huòn nguyên.*

*Phân trách nhậm cơ duyên gây tạo,
Đem tình thương hoài bảo thân danh,
Dầu xây Vạn Lý Trường Thành,
Sao bằng sống cảnh thái bình muôn năm.*

*Đừng ngại bước khó khăn thế lộ,
Đừng xao lòng vì chỗ gian nguy,
Đem thân vào cảnh tu trì,
Vị tha bác ái từ bi điểm đầu.*

*Độ là độ kẻ sâu người khổ,
Vớt là mong vớt chỗ trầm luân,
Cứu nguy tội lỗi phạt trừng,
Người tu trước phải xem phần đó hơn.*

*Đời không khổ không cần mở đạo,
Người tội tình mới bảo người tu,
Nhờ nơi kẻ sáng dắt mù,
Không mù ai lại công phu theo mình.*

*Trước kẻ tội tỏ tình khoan thứ,
Trước việc công xử sự vẹn toàn,
Đó là đạo đức vinh quang,
Cho người tu niệm, cho hàng Nữ Chung.*

Trong các hoạt động của Nữ Chung Hòa, phần cứu trợ,
Bần Đạo ban ơn tất cả:

TIẾP BÀI

*Trước những cảnh hãi hùng tang tóc,
Người đạo tâm dở khóc dở than,
Vì cùng huyết nhục đồng bàn,
Non sông đầm máu họ hàng phơi sương.*

*Đem nghị lực làm phương cứu trợ,
Góp tinh thần nâng đỡ đồng bào,
Tuy rằng công thiếu phước cao,
Nêu cờ phổ tế trước sau cộng đồng.*

*Chư hiền đệ ở trong phận sự,
Lão ban ơn tuần tự tu hành,
Nữ nam trọn một điển lành,
Trên đường lập đức kết thành vị ngôi.*

Phân thanh niên nam nữ đã giúp Nữ Chung Hòa, tham
chiếu phúc trình, Bần Đạo phê đây:

TIẾP BÀI

*Đời ly loạn trong hồi ly loạn,
Phận thanh niên cho đáng thanh niên,
Nhà Nam giữ một mối giềng,
Khí hùng muôn thuở Rồng Tiên vẫn còn.*

*Khép mình vào hành tròn hạnh đạo,
Đáng ngợi khen thuần hảo chánh chơn,
Thanh niên là cột là rường,
Trong vòng đạo đức lập trường phục hưng.*

*Phải nhớ rằng những phần tuổi trẻ,
Giữa trường đời ắt sẽ gian nguy,
Vì chung thế cuộc hạ kỳ,
Phải nên dụng đạo định quy việc làm.*

*Quả muốn kết, cần châm phân nước,
Công muốn thành, cần được chỉ truyền,
Của người đạo đức thâm uyên,
Chánh tâm chánh tín cơ duyên dắt dìu.*

*Đừng vội vã ra chiêu hăng hái,
Trước cảnh đời phải trái khôn so,
Sang sông phải cấy con đò,
Tương lai vững chắc tự trò đắp xây.*

*Một thế hệ sau này tiếp nối,
Tiếp nối đời thay đổi thượng nguơn,
Sống trong Thiên luật tuần hườn,
Sáng soi thánh đức cõi trần hưởng chung.*

(...)

Sau đây, Bản Đạo khuyên chư đệ muội một lời cuối cùng:

Mọi sự trên thế gian đều có một quyền năng sắp xếp, mà hành động và ý chí của con người phải thuộc trong vòng quyền năng định luật ấy, chỉ được phát huy bằng tâm linh thánh thiện không bị mờ tối bởi vật dục che lấp đó thôi. Đừng bi quan cũng đừng lạc quan. Những gì chưa đến nó sẽ đến.

Bản Đạo ban ơn lành. Chư hiền đệ, hiền muội vững tâm hành chánh đạo. Thăng.

13. TẶNG SỨ ĐỒ NAM DU HÀNH ĐẠO

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 21-7 Mậu Thân (14-8-1968)

THI

*Vạn pháp tu trì tóm một thôi,
Hạnh lâm trái chín đã say mùi,
Thiền môn mở ngõ gay chèo bát,
Sư biểu nghìn thu chẳng đổi đời.*

Vạn Hạnh Thiền Sư

Bần Tăng chào mừng chư Thiên mạng, và chư hiền đạo hữu lưỡng phái.

Hôm nay Bần Tăng được Hưng Đạo Đại Vương cho triệu thỉnh đến để cùng chư Thiên mạng đạo tràng có đôi điều đàm đạo. Vậy Bần Tăng xin mời toàn thể đồng an tọa.

Chư Thiên mạng, chư hiền hữu đạo tràng! Lý Trần hai triều đại nối tiếp cùng bồi đắp xây dựng nên gấm vóc giang san, giữ gìn cương thổ, mấy nghìn năm trong cuộc thăng trầm biến thái, đã trải qua mấy khúc quanh co và cũng ghi lại những vết vinh nhục vui buồn trên dòng lịch sử.

(...)

Chư Thiên mạng, chư hiền hữu đạo tràng! Đã sanh làm người sống trên cõi thế gian này, đầu đội trời chơn đạp đất, mỗi một người đều ở trong một bối cảnh, hoặc tự mình đặt cho đời mình, hoặc bị hoàn cảnh tập thể đặt mình trong bối cảnh ấy. Dầu rằng muốn vậy, dầu rằng không muốn vậy, là những thành phần giác ngộ, hiểu trước cái hiểu của thế nhân, thấy trước cái thấy của thế nhân, làm trước việc làm

của thế nhân, ai ai cũng có một hoài bão phải làm một việc gì để lại hữu ích cho đời.

Thế nhân hằng quy ước đời người là một trăm năm, nhưng gẫm lại ba vạn sáu ngàn ngày có mấy ai hưởng đặng. Dầu có hưởng đặng chẳng nữa, một trăm năm đối với thế nhân là dài, nhưng đối với vũ trụ có khác chi một khoảnh khắc thời gian như ngựa phi qua cửa sổ, thoát thấy đó thoát liền mất đó.

Kiểm điểm lại một kiếp sống đời người để làm gì? Phải chăng để xây dựng cửa nhà, tạo lập sản nghiệp, sanh con đẻ cháu rồi để những sản nghiệp đó lại cho chúng gìn giữ thụ hưởng đời đời? Than ôi! Nếu chỉ có bấy nhiêu đó thì Tạo Hóa không sanh con người ra làm chi nơi cõi đời này.

Hữu phúc thay! Hữu duyên thay! Chư Thiên mạng, chư hiền hữu đạo tràng không phải là những người có quan niệm ấy. Nhờ đó, sự hiện diện trong cửa đạo đến ngày giờ này là một bằng chứng cụ thể.

Đứng trước thời thế hiện tại, bức giác ngộ nên lấy mắt thánh mà nhìn đời, nên lấy tâm thánh mà xét đời, được như vậy may ra tìm được cái may và sự rui ở đời. Nếu không được vậy, hóa ra là người vội phê phán Tái Ông thất mã là rui.

Rui may, may rui đối với người quán thông lý đạo không còn nữa, mà nó là lẽ đương nhiên của luật nhân quả công tội đầy thôi.

(...)

Tiền đây, Bàn Tăng gởi tặng phái đoàn Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý đi thăm viếng đồng bào đồng đạo các tỉnh miền nam một bài thi thân hữu.

THI

*Thời xưa đã lắm kẻ ra đi,
Một gánh san hà một túi thi,
Gỗ phách hát câu an chiến quốc,
Nhịp cần đợi vó hội tương tri.
Non sông gởi gắm tình trăm họ,
Đạo pháp mong chờ nghĩa nhứt vi.
Nhà hết tầm tơ cho xứng phận,
Gian lao đã có Đấng Từ Bi.*

Đã là sứ đồ, khá hiểu câu “Nghịch hành ấy là bổn phận.” Nghĩa là thấy những cái mà thường nhân không muốn thấy, hiểu những điều thường nhân không dè dề mà hiểu, nói những lời thường nhân không từng nói, và làm những điều thường nhân không thích làm.

Bàn Tăng mong rằng một chuyến Nam du của phái đoàn có khác hơn một chuyến Tây du của Tam Tạng về phương diện Tam Tạng đi thỉnh kinh, còn phái đoàn lại đi tứ kinh, tứ tình thương, và thấu đạt mọi kinh nghiệm vui buồn trong quá khứ để làm đề tài hành đạo ngày mai.

Chư Thiên mạng, chư hiền hữu đạo tràng! Hôm nay, thật là một sự bất ngờ cho chư vị hội ngộ Bàn Tăng, nhưng có bất ngờ mới có lý thú và mối tình sâu sắc nhứt đã gọi lại trong thời quá khứ trên tình dân tộc và đạo pháp.

(...)

Thôi, buổi sơ ngộ, Bàn Tăng chỉ bấy nhiêu lời, hẹn ngày quy định còn tái ngộ lâu dài. Bàn Tăng hoan hỷ chào chư Thiên mạng đạo tràng, chư hiền hữu lưỡng ban trong tình thâm nghĩa cũ. Bàn Tăng xin lui điện. Thăng.

14. GƯƠNG XƯA KHẮC KỶ TU THÂN

Văn Phòng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Ngọ thời, 25-7 Mậu Thân (18-8-1968)

THI

*Non nước suy vì thiếu kẻ nhân,
Làm đèn đạo lý đã lu dần,
Ai người mến nước thương dân tộc,
Khêu lại đèn kia cho tỏ dần.*

Tổng Lý Đại Đồng Lê Văn Duyệt

Lão chào chư hướng đạo, chư nhân sĩ. Mừng chư hiền đệ, hiền muội đàn trung.

Lão đến trần gian hôm nay vào giờ này, là vì tự nhận thấy trách nhiệm của mình đối với Cơ Quan cũng như *Lịch Trình Hành Đạo* còn đang dang dở. Và cũng thể theo tôn ý muốn xây dựng của Giáo Tông Lý Bạch, nên Lão đến trước Tòa Tam Giáo và được chuẩn phê lời cầu xin, nên giờ này Lão hiện diện phần vô vi trên linh cơ trước chư hướng đạo và chư hiền đệ muội, để cởi mở hết mọi tâm tình cũng như những gì chư hiền đang vấp phải và sẽ vấp phải trên đường thể Thiên hành hóa.

Chư hướng đạo và chư hiền đệ muội hãy an tọa mà nghe lời tỏ bày của người anh dặn dò.

Chư hướng đạo, chư hiền đệ muội! Đã là sanh đứng làm người còn mang nhục thể, còn chứa đựng một phần tâm linh, và một phần thất tình lục dục, lẽ đương nhiên mỗi người đều có chứa một phần tốt và một phần xấu trong nội tâm.

Lịch sử danh nhân và các bậc thánh triết hiền xưa đã ghi được và vẫn còn được ngưỡng mộ tôn sùng nơi hậu thế, là vì những bậc ấy đã tận tâm tận chí khắc phục mọi điều không đúng đắn và không tốt nơi nội tâm mỗi khi phát hiện, luôn luôn tìm tòi học hỏi điều đạo lý nhân nghĩa, luôn luôn kiểm điểm mọi tư tưởng mình và làm bài toán tổng kết hằng ngày mỗi buổi tối trước khi đi ngủ những tư tưởng lời nói và hành động của mình trong một ngày đó.

Những bức ầy đã có hai túi vô vi chứa đựng bên tâm não hằng ngày. Một bên chứa điều hay lẽ phải, một bên chứa điều vạy lẽ tà. Nhờ có hai túi ầy giúp cho những bức ầy có được con số cụ thể để áp dụng vào đời sống hằng ngày của mình, làm thế nào cho thích hợp với tâm não, tác phong và đức độ của con người, tạm gọi là biết tu thân, để trở nên xứng đáng một Thiên chức của con người. Nhờ vậy mà khiến cho những bức ầy lấy làm khó chịu khi nhìn thấy cái túi sau này có hoặc còn chứa đựng những điều tà vạy, và cũng nhờ đó mà cái túi trước chứa đựng được nhiều điều đẹp lẽ hay, và cũng nhờ đó phát hiện lên ngọn đèn chân lý sáng tỏ mà hậu thế nhìn thấy mới ngưỡng mộ, tôn sùng và noi theo.

Tiếc vì người đời nay không mấy ai được noi trọn vẹn tấm gương đó mà chỉ suy nghĩ, phát ngôn và hành động những gì có lợi nhứt thời cho tham vọng, cho ích kỷ, cho bè phái, cho phe nhóm của mình. Hỏi vậy làm sao không xảy ra những hiện trạng và thực thể cho cảnh quốc phá gia vong, nhân dân thống khổ, thiên hạ lầm than.

Chính bản thân Lão cũng là con người đã sinh ra trong thời quốc gia chính biến, Lão cũng đã chứng kiến biết bao hạng người. Nhưng mà thôi, có chi tiết cho lắm cũng bằng

thừa. Rốt lại cũng chỉ có hạng người đeo mang hai túi, nhưng một bên nặng một bên nhẹ, khác nhau và trái ngược nhau thể thôi.

Thường thường là những hạng người trọng liêm sỉ, đạo đức, nghĩa nhân, ắt phải đóng khung và khép mình trong nếp sống giản dị nghèo túng, thiết thòi về phương diện vật chất, nhưng đã rất hoan hỷ, mát mẻ, thung dung nội tâm. Còn trái lại một hạng người khác thì được đầy đủ, dư dả, ưu đãi về mặt vật chất, nhưng về mặt tinh thần họ lại bị khô khan, đói khát và lúc nào cũng tự cảm thấy mình không có gì bảo đảm một khi thiên tai chiến họa xảy đến bất ngờ. Rủi khi gặp phải, họ chỉ còn có một lối tuyệt vọng ngửa mặt lên không kêu Trời là cùng.

Cũng có một thời Lão đã sống trong một triều đình. Trong đó cũng có nhiều hạng người, cũng có nhiều mặc cảm, nhiều nghi kỵ, nhiều xuyên tạc, nhiều ganh hiềm ghét ngố. Lắm kẻ lương đồng trung thần vì đó phải bị hàm oan, chết chóc hoặc bại sản vong gia. Cũng lắm kẻ trung quân ái quốc, thiện chí xây dựng đất nước, cũng bởi vì đó mà nhụt chí phục vụ quốc gia, v.v...

Những sự kiện trên cũng có nhiều trường hợp xô đẩy những lương đồng tôi trung vào vòng đất địch. Lão không lạ gì những thực trạng non nước ngày nay, chẳng những trong lãnh vực quân sự, chánh trị, xã hội, văn hóa, kinh tế, mà luôn đến lãnh vực tôn giáo cũng vậy. Có xảy ra thực trạng đó chung quy cũng vì thiếu người có đức nhân và không kiểm điểm hằng ngày sự nặng nhẹ của hai túi vừa kể trên.

Chư hướng đạo, chư hiền đệ muội! Ở trên đời này, không ai đem cho cái vinh dự vĩnh cửu cho bằng chính

mình tự làm nên cái vinh dự vĩnh cửu đó. Không ai ban bố sản nghiệp hạnh phúc vĩnh cửu cho bằng chính tự mình xây dựng sản nghiệp và hạnh phúc cho mình. Không ai ban bố tự do, độc lập vĩnh cửu cho bằng chính tự mình tạo điều kiện cho có tự do, độc lập vĩnh cửu cho mình. Vì hễ còn trông vào sự ban bố ắt là còn phải và sẽ phải mang món nợ. Hễ mang nợ có ngày phải trả, mà nếu trả chưa được ắt là còn mang ơn. Hễ trong lòng còn mang ơn thì ắt không còn độc lập, tự do, hạnh phúc nữa, nếu không nói là nô lệ.

Trong lãnh vực đạo lý cũng vậy. Không ai đem tinh thần khoan dung, đức độ và giác ngộ đến có thể ban bố cho mình bằng chính mình giác ngộ, am hiểu đạo lý, công quả đạo lý. Và hồng phúc Thiên ân không phải đi vay đi mượn mà được, chính phải tự mình làm lấy cho mình.

Còn mang nhục thể ắt còn vô minh. Còn vô minh ắt còn dễ gây sự lầm lẫn, sự tội lỗi. Vậy trước hết phải làm sao quét dọn, lau chùi màn vô minh cho càng ngày càng mỏng đến khi nào tiêu tan mới thôi.

Muốn thủ tiêu màn vô minh phải có phương pháp nhưt định để làm tiêu chuẩn. Phương pháp đó là phải khách quan, vô tư, hỷ xả, bác ái, tha thứ, đặt mình trong cảnh của kẻ mà mình phê phán. Tinh thần phục thiện, ý chí cầu tiến, nhưt là luôn luôn tự cảnh giác xem có điều gì làm lỗi trong tư tưởng, lời nói và việc làm. Hãy tạo hai cái túi vô vi để một cái bên tả là túi chứa đựng vạy tà, một cái bên hữu là chứa đựng điều hay lẽ phải. Mỗi ngày trước khi đi ngủ, hãy soạn kiểm điểm lại hai túi đó hầu diệt lần những điều tà vạy, chủ quan, tự ái, cố chấp không đúng với ý nghĩ, tác phong đạo hạnh của người tu thân hành đạo, muốn giải thoát nghiệp chướng oan khiên ...

Chư hướng đạo, chư hiền đệ muội! Dầu ở lãnh vực thế gian hay lãnh vực tôn giáo cũng vậy, mỗi giai đoạn đều có mỗi người đảm nhận phần vụ kế tiếp. Không ai có thể chắc rằng một mình có thể hoàn thành trọn vẹn một chánh thể, một tổ chức hoặc một chương trình. Không ai có thể dám chắc rằng bàn cờ thế sự hoặc bàn cờ tôn giáo đều đã có một bàn tay nào đó tiện những con cờ vĩnh cửu, bất di bất dịch.

Quan trọng không phải là ở chỗ tự tay mình phải kiện toàn chánh thể tổ chức hoặc một chương trình trong một thời gian hữu hạn, mà quan trọng ở chỗ khi mình còn sống phải làm cho hết bốn phận theo đường lối, tôn chỉ và lập trường đó. Đừng vì lý do gì làm hư hỏng bại hoại chánh thể, đường lối, mục đích và lập trường đã định khi mình còn tại chức hoặc còn sống. Nếu vô phúc xuống nhằm phần sau này, công chưa chắc đã hoàn toàn mà tội lại vương mang vì tổ chức bại hoại khi mình còn tại chức.

(...)

Sau cùng, Lão đề lời khen ngợi tinh thần chư hiền đệ, hiền muội đã triệt để tuân hành thánh lệnh, thiết lập đàn tràng. Trên đường đời cũng như đường đạo, khi nào gặp lúc bối rối, cố gắng bình tâm nhắc đến danh hiệu Lão, sẽ có Lão đến trợ lực phần vô vi cho.

Lời dặn chung toàn thể chư hiền nội ngoại đàn nay:

Mặc dầu trong lúc nạn dân, ách nước, tai trời đang diễn tiến để cho bao nhiêu cộng nghiệp sớm kết liễu trong buổi hạ ngươn này, mỗi người phải cố gắng tu tạo công đức, nhứt là kiểm soát tư tưởng của mình hằng ngày. Có tư tưởng tốt đưa lên không trung, tiếp được lần điện Từ Hoàng, đương nhiên được che chở phù trợ ra khỏi chốn mê

đồ nạn tai. Đó là điều mà mỗi người nên nhớ kể từ đây về sau. Tập luyện được nhiều tư tưởng tốt, con cháu cùng các thân nhơn khác chung quanh mình cũng đều được hưởng lây. Trái lại cũng là họa lây.

THI

*Vì thương nên để lăm lời khuyên,
Cho bạn đồng môn trở thánh hiền,
Đạo đức làm gương cho kẻ thế,
Ban ơn lui điện lại non Tiên.*

Thăng.

15. CHÁNH TÍN VÀ MÊ TÍN

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Ngọ thời, 29-7 nhuận Mậu Thân (21-9-1968)

THI

*Người đời sợ lỗi mới tu thân,
Nói chỉ Phật Tiên với Thánh Thần,
Tín ngưỡng bước đầu vào cửa đạo,
Chánh mê phân biệt ảo cùng chân.*

Lê Duyệt Đại Tiên

Bản Đạo chào chư Thiên mạng. Mừng chư hiền đệ, hiền muội đàn trung.

Bản Đạo để lời khen ngợi bộ phận Hiệp Thiên cũng như toàn thể Cơ Quan đã tuân hành thánh lệnh, thiết lập đàn cơ ngày hôm nay.

Chư hiền đệ, hiền muội! Bản Đạo đến trần gian giờ này vì có sứ mạng mà cũng là bổn phận đến giúp Cơ Quan có dịp và tài liệu để phổ thông giáo lý trong một ngày sắp gần đây để giác ngộ người đời học đạo tầm chơn. Vậy Bản Đạo mời chư hiền đệ, hiền muội đồng an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Vấn đề Bản Đạo đem trình bày hôm nay là sự tín ngưỡng của con người.

Sau thời gian tạo thiên lập địa, khởi thủy có con người sinh ra tại quả địa cầu này. Trong thời kỳ khởi nguyên của nhân loại, con người còn chất phác thuần lương, hồn hồn ngạc ngạc, tâm tính hòa đồng với thiên nhiên. Mọi biến chuyển, mọi hiện tượng của thiên nhiên trước con người chất phác không thể đoán biết vì ngoài sức tưởng tượng của

họ. Bao nhiêu sự sợ sệt lo âu tự nhiên phát khởi trong lòng. Đó cũng là mầm tín ngưỡng đã phát sinh nơi nội tâm của con người.

Từ đó và những thời gian kế tiếp, mỗi một trình độ, mỗi giống dân cũng như mỗi con người đều có mỗi tư tưởng và tín ngưỡng khác nhau tùy theo hoàn cảnh và ngộ nhận của họ. Do đó đã nảy sinh ra nhiều sắc thái sùng kính, tôn trọng, thờ phượng khác nhau.

Song song với giai đoạn và kỷ nguyên đó, Thượng Đế đã cho các vị giáo chủ đến trần gian, chơn linh nhập vào thể xác của giống người thế gian, đem nguồn giáo lý chân chính để hướng dẫn người đời biết cách đối xử và ăn ở với nhau cho thuận lẽ Đạo, tức là hạp lòng Trời.

Từ đó, mỗi một giai đoạn đều có mỗi một tôn giáo phát sinh để hướng dẫn người đời tùy theo trình độ tiến hóa của họ mà dẫn dắt họ lần lần trên đường đạo lý. Tuy nhiên, ánh sáng thái dương tuy rọi khắp cùng nhưng không thể soi vào chậu úp.

Đạo giáo cũng trong định luật đó. Vì vậy còn có những lớp nhân sanh không may mắn được thọ nhận chơn truyền, do đó nảy sanh tình trạng không đồng đều về sự tín ngưỡng.

Từ cổ chí kim, trong lãnh vực tín ngưỡng của con người, có thể tạm chia ra làm hai lãnh vực:

1. Là tín ngưỡng theo quan niệm trong phạm vi tôn giáo hay là đạo giáo.
2. Là tín ngưỡng theo quan niệm trong phạm vi ma quỷ.

Lãnh vực thứ nhứt, quan niệm về tôn giáo, người ta hiểu như vậy: Trong thế giới thiêng liêng có ba giai tầng, đó là:

Thượng giới: *tinh*; trung giới: *quỷ*; hạ giới: *tà*.

Người đã đặt mình vào một tôn giáo luôn luôn có quan niệm chọn lọc tin tưởng và hướng về thượng giới trong đó có chư Phật Tiên Thánh là những vì thiêng liêng thay mặt Thượng Đế để dìu dẫn, giáo dục nhân loại trên các phương diện về nhân sinh, nhân trí và nhân đức.

Nhân sinh gồm có các ngành canh nông, ngư nghiệp, kinh tế, xã hội.

Nhân trí gồm có các ngành văn hóa, giáo dục, kỹ thuật, mỹ thuật, văn nghệ, khoa học, kỹ hà học,⁽¹⁾ v.v...

Nhân đức gồm có công dân giáo dục, đạo lý, nói chung là tôn giáo hay là đạo đức.

Tóm lại, quan niệm về thượng giới: *Tinh*, có toàn là các Đấng trọn lành giúp Thượng Đế để bảo tồn nhân loại theo tiêu chuẩn thuần lương, nhân nghĩa, từ bi, bác ái, vị tha. Do đó, người tín hữu của mỗi tôn giáo có quan niệm chân chính là luôn luôn phải hướng về Thượng Đế theo luật bảo tồn, đem các quan niệm ấy lồng vào mọi nếp sinh hoạt thường nhật của mình cho hợp với ý Trời, ấy là thuận lẽ Đạo.

Nói rõ hơn, những người có quan niệm chân chánh về đạo lý là hằng ngày luôn luôn khép mình trong nếp sống đạo lý, trong đó có đức hy sinh, khoan dung, bác ái, vị tha, từ bi, hy xả. Thương người không được thì thôi chớ không được phép ghét người. Giúp người không được thì thôi chớ không được phép hại người. Vì Tạo Hóa là đức hạo sanh, trái ngược với tiêu diệt. Ai muốn được Tạo Hóa bảo tồn,

⁽¹⁾ *Kỹ hà học*: Hình học (geometry).

thương yêu, phù trợ mình thì hãy cố gắng ăn ở, xử thế và làm theo ý của Đấng Tạo Hóa. Mọi việc làm luôn luôn cân nhắc và xét nét xem coi việc ấy có tồn đức và trái đạo lý thì tránh, còn thuận đạo lý thì làm.

Lĩnh vực thứ hai là tín ngưỡng theo quan niệm về *ma quỷ*. Đây là nhắm vào lớp người tuy tin tưởng vào thế giới thiêng liêng nhưng đã tin ở hạ đẳng cấp thiêng liêng. Đó là lớp người không vào một tôn giáo nào, hoặc là một thiểu số ở một tôn giáo nào đó, nhưng đã có tín ngưỡng lệch lạc với chọn truyền của tôn giáo mình. Lớp người này vẫn tin tưởng rằng ngoài thế giới hữu hình tại trần gian đây như những điều mắt thấy tai nghe và sờ mó được lại còn có thế giới vô hình, tai không nghe, mắt không thấy, sờ mó không đụng. Đó là phần thiêng liêng như linh hồn con người, hoặc ma quỷ, Thần Thánh, Tiên Phật.

Thường thường mọi nếp sinh hoạt hằng ngày, lớp người này hay tin tưởng trông cậy vào hạ đẳng cấp thiêng liêng như hồn người chết hoặc ma quỷ, đến lớp thần là cùng. Vì họ nghĩ rằng đẳng cấp thiêng liêng này dễ hòa đồng và gần gũi với người sống hơn, dễ mời thỉnh, dễ vái van, dễ cầu cứu hơn thượng đẳng cấp thiêng liêng. Do đó mỗi khi có việc gì xảy đến cho mình mà trí phàm hoặc óc xét đoán họ không thể được, phải vái van cầu khẩn, triệu thỉnh đến sự hộ trì giúp đỡ ở phần thiêng liêng này, miễn là đáp ứng được nhu cầu ích kỷ cá nhân hoặc trong phạm vi gia đình của họ như mua bán, cầu quan, cầu tài, cầu lợi, thi cử hoặc bệnh hoạn, v.v... Để đền đáp lại, họ sắm lễ vật cúng tế.

Có nhiều trường hợp, vì quá kính trọng tin tưởng ở sự hộ trì phải lo đền ơn đáp nghĩa, gọi là trả lễ hay trả nợ, họ có thể làm những việc phạm vào đạo lý cho ra tiền của để

cúng tế, như cho vay cắt cổ đối với người nghèo túng hay bệnh nhân cần tiền thang thuốc, hoặc tham nhũng hối lộ, bòn rút của công, có thể lũng đoạn nền kinh tế quốc gia, hoặc sát sinh hại vật, v.v... Bất cứ một hành động nào, miễn là có lợi để làm phương tiện cúng tế trả lễ.

Thương ôi! Lớp người này hoặc vì tự cao tự đại, cho rằng mình khôn ngoan khéo léo, chỉ một lời nói, một nháy mắt, một cuộc điện đàm là đã có tiền muôn bạc triệu hoặc biệt thự xe hơi, thì còn cần gì đến tôn giáo đạo đức mà phải trông cậy vào các Đấng Phật Tiên Thánh dạy bảo mình. Tự ý nghĩ đó là những chướng ngại vật làm ngăn cách họ vào cửa tôn giáo. Hễ không vào cửa đạo, làm sao được tinh thần hướng thượng vào thượng đẳng cấp thiêng liêng mà hiểu việc làm cho thuận lẽ Đạo.

Kết luận: Để kết luận cho hai lãnh vực tín ngưỡng này, Bản Đạo nêu lên hai danh từ là chánh tín và mê tín.

Chánh tín là tin tưởng vào lãnh vực hướng thượng ở thượng đẳng cấp thiêng liêng. Còn *mê tín* là tin tưởng, tín ngưỡng vào hạ đẳng cấp thiêng liêng.

Một khi người ta sùng kính thờ phượng một vị thiêng liêng nào, cần phải hiểu rằng tại sao mình thờ phượng, sùng kính vị đó, rồi tìm câu trả lời, sẽ rõ lòng mình nghĩ và làm có hợp đạo lý cùng chăng.

Thí dụ: Thờ phụng sùng kính Đức Phật Thích Ca là đã hiểu hành động của Tất Đạt Đa khi còn là một thái tử, đã phế ngai vàng điện ngọc, ẩn thân nơi rừng già để tìm một phương pháp tự cứu mình và cứu nhân loại khỏi vòng tứ khổ. Vì cảm mến đức độ của một vị đạo đức chọn tu mà thờ phượng sùng kính và dặn lòng hãy làm theo và đối xử

với mọi người chung quanh mình như tánh tình đối xử của vị ấy khi còn tại thế.

Còn như thờ Đức Jesus Christ là noi theo đức hy sinh, bác ái của Người.

Thờ Đức Khổng Phu Tử là thần phục và cố gắng làm theo đường lối của Người là cách vật trí trị, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ.

Chớ đừng nên có quan niệm hẹp hòi ích kỷ mà hiểu rằng hễ càng đem nhiều lễ vật cúng tế thì càng được nhiều phước đức và sự phù trợ của đấng ấy. Nghĩ vậy là sai đạo lý.

Thượng Đế vì thương chúng sanh trong vòng tội lỗi u đồ nên mới khai Đạo, là đem ánh sáng chơn lý đến rọi đường dẫn lối cho họ ra chốn quang minh phúc đức. Vì trời đất không riêng với ai. Mỗi một cử động, một tư tưởng đều có thần minh soi xét tất cả. Không phải vì đem cúng tế lễ vật mà ban phước, cũng không phải vì thất lễ mà gieo họa xuống cho người đời.

Rất đối ở tại thế gian hữu thể này, mỗi một thế giới sinh vật đều có mỗi thức ăn và phương tiện sống khác nhau, hướng hồ chỉ giữa thế giới hữu hình và thế giới vô hình lại càng cách xa về phương diện dưỡng sinh.

Một khi trong gia đình nào có người quy liễu, thì lòng mến yêu kính nể có thể sầm lễ vật như hoa quả, rượu trà tượng trưng cho tam bửu ngũ khí, chớ đừng sát sinh hại vật mà đem cúng người khuất mặt, ấy là việc làm sai đạo lý.

Còn việc họa phúc đến cho mình cũng không phải là Trời Phật, Tiên Thánh vô cớ mà đem đến. Chính là phải tự mình làm lấy để mà hưởng.

Một thí dụ đơn giản: Trời Phật, Tiên Thánh là Đấng cầm cân công bằng, tỷ như một chủ nhà băng. Còn con người làm lành làm ác ví như khách hàng đối với nhà băng. Hễ gởi tiền vào nhiều được lãnh ra nhiều, gởi ít thì lãnh ra ít. Nhược bằng vay nợ nhà băng thì phải bị trừ lương hoặc là trát tòa tố tụng.

Việc hữu hình thế gian tuy không phải tuyệt đối như thế giới vô hình, nhưng cũng có nhiều điểm và nhiều trường hợp tương đồng. Bởi vậy nên câu chữ Nho có nói “*Dương gian âm phủ đồng nhứt lý*”.

Ai cũng thương mình, thương gia đình và thân nhơn quyến thuộc mình. Hãy tự tu tự tỉnh và phải chọn việc chánh tín mà làm. Có chánh tín mới mong gần được thế giới Trời Phật, Tiên Thánh. Bằng ngược lại, mê tín thì gần với thế giới quỷ ma cùng súc sanh. Sớm muộn gì cũng đi vào lục đạo luân hồi, khó mong siêu sanh thượng giới.

Ở đời cũng vậy. Làm bạn với người đạo đức, trí thức văn học, sẽ giúp mình tiến triển về những mặt ấy. Ngược lại, làm bạn với hạ đẳng chỉ nhơn như bạc bài hút xách, du thủ du thực, điểm đàng trộm cắp thì sớm muộn gì đời mình cũng đi xuống hoặc mang họa không biết ngày nào.

(...)

Sau đây là lời dặn chung toàn thể chư hiền đệ, hiền muội hiện diện: Nhớ niệm danh trong các Đấng Thiêng Liêng mà tín hữu Cao Đài hằng niệm, sẽ được hộ trì. Khi bệnh hoạn bất kỳ, nên dùng toa thuốc đã ban nơi đây, kỳ đàn trước.⁽²⁾

⁽²⁾ Tại Văn Phòng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Ngọ thời, 25-7 Mậu Thân (18-8-1968), Đức Tổng Lý Đại Đồng Lê Văn Duyệt

Nhớ hằng ngày phải đề tư tưởng tốt, nghĩa là những tư tưởng lành có ích lợi cho tha nhơn thì sự cầu nguyện mới mong kết quả.

THI

*Buổi thể lãng xăng những chánh tà,
Giữa hồi quốc biến nạn vong gia,
Giữ lòng đạo đức cho trong sạch,
Đề độ bản thân với cả nhà.*

THI

*Bao lời để lại khách trần gian,
Chơn lý khai mê chỉ mấy hàng,
Chánh tín mê tâm nên chọn lọc,
Đúng đường phải lối chắc bình an.*

Ban ơn chư hiền đệ, hiền muội hiện diện. Bần Đạo xin lui diễn. Thăng.

ban ơn cho bài thuốc sau đây: “... vào lúc 9 giờ tối nay, hãy dùng một lượng gừng cạo thật nhỏ. Dùng nước trong chế vào cho ngập độ chừng một phần ba lít nước. Đem chưng cách thủy độ một tiếng đồng hồ. Đem ra phơi sương một tiếng. Dùng vải lọc vắt nước trong để vào chai. Dùng Tý thời đem nước ấy cầu nguyện đến danh hiệu Lão, đoạn cất đi. Cứ mỗi lần trong gia quyến có bệnh, hãy rót một chung nhỏ uống, đủ ba lần trong một ngày đêm.”

16. KẾT HỢP KINH NGHIỆM ĐẠO LÝ ĐỂ HÀNH ĐẠO ĐỘ ĐỜI

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 28-8 Mậu Thân (19-10-1968)

THI

*Cuộc cờ xe pháo vẫn còn gay,
Giấc mộng Hy Di khéo tỉnh say.
Giày cỏ quản chi trời đất rộng,
Gậy tre há nệ thàng năm dài.
Mối tình trăm họ còn đeo đẳng,
Chút nghĩa ba dân khó trở tay.
Dù muốn Tiên Ông đã định sẵn,
Chờ tay sứ mạng để an bài.*

Ngọc Lịch Nguyệt

Bản Đạo chào chư Thiên mạng, chư hướng đạo. Chào mừng chư hiền đệ, hiền muội.

Chư hiền đệ, hiền muội! Nhon dự một Đại Hội Công Đồng giữa Tiên Bồi lương đài quá vắng cùng chư Tiên Thánh nguyên là anh linh dân tộc Việt, có sự hiện diện của Hưng Đạo Đại Vương và Vạn Hạnh Thiền Sư, dưới quyền chủ tọa của Lý Đại Tiên Trưởng Thái Bạch Kim Tinh Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, sau phần hội nghị công đồng, Bản Đạo được chỉ định đến giảng đàn hôm nay có những vấn đề luận đàm về đạo sự cùng chư hiền đệ, hiền muội. Vậy Bản Đạo mời toàn thể chư hiền đệ, hiền muội đàn trung an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Có thể Tam Giáo Tòa chỉ định cho chư hiền đệ, hiền muội đến hầu lịnh tại một thánh thất nào cũng được. Lý do mà Giáo Tông Thái Bạch cho vời chư hiền đệ, hiền muội đến hầu lịnh nơi đây có sự hiện diện của chư hiền đệ, hiền muội tại Minh Lý Thánh Hội là bởi vì sanh linh nói chung và dân tộc Việt Nam nói riêng đang sống trong một xã hội đầy phức tạp, thiện hung lạnh dữ, xấu tốt chánh tà lẫn lộn. Chẳng khác chi một rừng hoang biết bao nhiêu là thảo mộc chỉ chít chen nhau để hứng lấy khí âm dương khoe khoang màu sắc cùng tranh giành sự sống. Trong đó những cỏ dại có, những cây to cao bóng có, những dược thảo có, những hoa thơm cỏ lạ có, v.v... Trong khi ấy, nếu những dược thảo và hoa thơm cỏ lạ vươn mình lên cao từng chòm từng đám, từ đó nảy nở ra càng ngày càng nhiều, ắt là những cỏ dại phải nhường bước rồi lần hồi đến chỗ tiêu diệt.

Xã hội loài người cũng thế. Trong một xã hội phức tạp như vừa kể trên, nếu trong khi đó có nhiều khối chủ trương đạo đức, tình thương, đem giống lành gieo cùng khắp cả. Các khối ấy biết tận dụng sự liên giao hòa hợp kết thành một khối vĩ đại về tinh thần đạo lý, có sự phân công tùy theo sở trường sở đoản của nhiều khối đa phương, chắc chắn là không sớm thì chầy, khối đó sẽ được nảy nở vĩ đại, đồng hóa, lôi cuốn những nhóm phức tạp khác hầu tạo một xã hội đạo đức đầy đầy tình thương, đùm bọc, che chở, dìu dắt nhau trên đường thiện mỹ, thế gian này sẽ hưởng cảnh thiên đàng cực lạc.

Những hoa thơm cỏ lạ là loài vô tri vô giác, không biết đoàn kết, không được tổ chức mà còn được như thế, huống chi loài người là đứng hàng tam tài, tánh linh hơn muôn vật

lại không biết tìm cách tổ chức thành một đại xã hội đạo đức, nghĩa nhân hay sao?

Một mặt khác, nếu hiểu nhiều về đạo lý, biết nhiều về tổ chức, có nhiều về kinh nghiệm quý báu mà không biết tận dụng những cái có đó cũng chẳng ích lợi gì và giúp đỡ cho ai được cả.

Nói một cách khác, nếu có Hoa Đà, Biển Thước thần y tái thế, trong túi đã đựng đầy diệu dược ở giữa đám người bình hoạn ốm đau khổ sở, nếu không đem diệu dược ấy ra cứu thế giúp người trong cơn đau khổ thì diệu dược ấy cũng chẳng ích chi. Dầu nó đang ở trong túi Hoa Đà, chẳng khác gì ở trong túi của một người ngây ngô hiền lương chất phác không biết tánh dược. Dầu Hoa Đà, Biển Thước với một thương dân dốt về tánh dược, cũng chẳng ai hơn ai kém.

Chư hiền đệ, hiền muội bình tâm kiểm điểm lại từ các bậc giáo chủ xa xưa đến hiện đại, tìm hiểu sử liệu đã qua, sẽ rút được một bài học quý giá ngõ hầu giúp đỡ cho mình tiến bước trên đường truyền giáo phổ độ chúng sanh.

Bản Đạo muốn chú trọng về phần tư tưởng. Tư tưởng có chính đáng thì hành động mới chính đáng. Nếu tư tưởng bị sai lầm hoặc bị ngoại cảnh chi phối làm vọng động, tư tưởng bị thiên lệch, hành động sẽ bị thiên lệch sai lầm.

Nếu là một đơn vị tín hữu bị thiên lệch sai lầm, chỉ hại cho một cá nhân đó mà thôi. Nếu là cấp lãnh đạo một tập thể dầu nhỏ hoặc lớn mà bị tư tưởng thiên lệch sai lầm, chẳng những hại riêng cho cá nhân mình, lại hại luôn cả tập thể nhân sinh vô cùng, khôn tả xiết.

Chính vì đó mà những sự khảo đảo, rẽ chia lung củng

trong một tổ chức tôn giáo hoặc đoàn thể hướng thiện đã và đang cũng như sẽ xảy ra trước mắt thế nhân hiện tại.

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội ôi!

THI

*Ráng tu cho kịp với thời gian,
Dừng ngại ngừng e trễ bước đàng,
Chớ ngại dù sao tua cổ vượt,
Qua hồi chật hẹp đến thênh thang.*

THI

*Thang Tiên lần bước lại ngôi Tiên,
Phủi mọi tư tâm với não phiền,
Hành lý bớt lần cho nhẹ gánh,
Đó là hữu hạnh kẻ nhân nguyên.*

Nhiệm vụ Bản Đạo đến đây đã xong. (...)

Sau cùng, Bản Đạo để lời cảm ơn và ngợi khen toàn thể chư phật sự, chư hiền đệ, hiền muội đã trọn lòng thành kính theo dõi lời dạy dỗ này giờ. Ráng lo tu, hện trùng hoan nơi quê cũ. Bản Đạo xin giã từ. Thăng.

17. HÃY LO CHO ĐỜI SỐNG TÂM LINH

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 26-9 Mậu Thân (16-11-1968)

THI

*Mở cửa càn khôn ngấm bể dâu,
Chín mươi hai ức sẽ về đâu?
Sương phong gió bão đường triêu mộ,
Rừng rậm non cao nẻo cuối đầu.
Nếu nhớ chia tay nơi đỉnh thượng,
Thì đừng lỡ bước chốn song mâu.
Trập trùng vó kỵ miền Ly Khảm,
Cứu cánh chờ ai gởi đạo mầu.*

Đông Phương Chương Quán

Bản Đạo chào mừng chư hiền đệ, hiền muội.

(...) Miễn lễ. Toàn thể đàn trung đồng an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Trước khi bước chơn đặt mình vào ngưỡng cửa đạo giáo hay tôn giáo, chư hiền đệ muội đã có một ý niệm là thích việc thiện, tin tưởng đáng vô hình sẽ cứu rỗi linh hồn mình khi mãn duyên kiếp trần ai.

Tu là để cứu cửu huyền thất tổ. Trước nhứt là trau sửa thân tâm, rèn luyện bản tánh, xa lánh đường tội lỗi nơi cõi đời hiện tại. Khi vào cửa đạo rồi lo phân học hỏi kinh sách, thánh giáo, thánh ngôn, cùng những người bạn đã đi trước mình một khoảng đường đạo học. Khi học hiểu biết một đôi phần về đạo lý, từ vũ trụ quan đến nhân sinh quan,

được một vài yếng sáng rọi trong tâm hồn, thấy được cõi đời đây là giả tạm.

Một kiếp làm người tuy nói rằng ước định là trăm năm, nhưng trong chuỗi đời ba vạn sáu ngàn ngày mấy ai tròn hưởng? Tắm thân tứ đại quanh năm ngày tháng mãi quay cuồng trong chỗ lo nghĩ buồn vui cùng sướng khổ. Nhưng hỏi lại có mấy ai được trong cảnh buồn ít vui nhiều? Quẩn quẩn quanh quanh trong chỗ đủ thiếu, phải chăng, giàu nghèo. Bảy tám mươi cũng gọi một đời mà năm ba tuổi cũng cho là một kiếp. Lẽ vô thường nào đâu có hẹn với con người sự dài vắn rủi may. Từ đó, con người mới nảy sanh ra một ý niệm là tạo những điều kiện tối cần cho phần thể chất để sống trong nếp sống tương đối, còn bao nhiêu thì giờ lo đào tạo những điều kiện cho đời sống tâm linh, gieo hạt giống lành cho kiếp tương lai, làm công quả cho vững móng nền âm chất.

Tuy nhiên, trong gia đình và xã hội của người tu niệm cũng thường vấp phải những chướng ngại vật làm cản ngăn bước tiến trên đường lập công bồi đức. Bởi vì, phàm hễ mang thể xác con người ắt đã chịu ảnh hưởng cùng hậu quả của duyên nghiệp trong tam thế. Vì đó mà màn vô minh đã che, làm mờ đi phần nào những điều sáng suốt. Vì vậy trong giới tu hành hay bị lầm lẫn những gì là chơn là giả, những gì là bản ngã là chơn như. Phải trái khôn phân, vàng thau khó định. Do đó mà người tu thì nhiều, thành công đắc quả thì ít. Cũng có những trường hợp vì chủ quan trọng ích kỷ mà đưa đẩy con người vào phú quý đỉnh chung, công hầu khanh tướng. Chính vì đó, trong chủ đề đạo lý Bản Đạo muốn nêu một vài khía cạnh của bề trái cuộc đời đạo lý cho chư hiền suy nghĩ.

THI

*Đạo lý cao thâm ráng học hành,
Tạo điều kiện tốt kiếp lai sanh,
Đừng quên hiện kiếp trong nhân ngã,
Phân biện bạc chì, trước với thanh.*

(...)

Bần Đạo rất vui hôm nay nhìn thấy chư hiền đệ, hiền muội đều có điểm quang năng tinh tiến về phần đạo học. Nhưng đoái nhìn cảnh đời đang xáo trộn, nhân loại đang lâm vào cuộc thương hải tang điền, cơ mạt kiếp âu đành. Những nguyên nhân có được phản hồi nơi quê xưa vị cũ để lập đời thánh đức thượng nguơn, đó là điều cần thiết cho những bậc lãnh đạo giáo đồ lưu tâm hơn hết.

BÀI

*Đêm thanh nương ánh mây lành,
Thần cơ diệu bút tả thành từng câu.
Gởi cho người năm châu bốn bể,
Gởi cho hàng khanh tể thử dân,
Gởi cho chí sĩ tài nhân,
Cho trang đạo đức, cho phân thiện tâm.
Cuộc phù thế thăng trầm đắc thất,
Kiếp sinh tồn duy vật duy tâm,
Đường trần vó ngựa trăm năm,
Xét xem kim cổ bao lăm đổi đời.
Nhìn chuyển biến trong thời nguơn hạ,
Thấy nhân loài chiến họa thiên tai,
Rủ lòng mở cửa Cao Đài,
Quy nguyên Tam Giáo hoằng khai đạo mầu.*

*Ôi! Thế sự cơ cầu chen lấn,
Hồi nhơn sanh quanh quẩn đường trần,
Có thân thử hỏi lại thân,
Mấy cơn chìm nổi, mấy lần nhục vinh?
Mộng vương bá trường chinh trống đổ,
Xui con người vào chỗ tương tàn,
Lợi danh bán tước mua quan,
Bo bo của tạm lại hoàn tay không.
Nỗi tham vọng túi trống chẳng đầy,
Niềm đau thương nhân loại không dừng,
Xét ra càng lại dừng dừng,
Bởi lo cá thể, nhân quần suy vi.
Nếu sớm biết tu trì hạnh đạo,
Chẳng muộn màng cõi thảo nghiệp duyên,
Dầu đời đang lúc đảo điên,
Chính mình thoát khổ, dạy truyền người sau.
Tu là để luyện trau tâm tánh,
Tu là gìn phẩm hạnh vi nhân,
Tu là tự cứu bản thân,
Tu an mỗi nước tình dân vẹn tròn.
Chớ sợ tu không còn danh lợi,
Đừng ngại tu phú quí phải xa,
Nhân xưa tiền kiếp tạo ra,
Ngày nay kết quả cho ta cho người.
Danh thiệt danh trên đời bia tạc,
Lợi chánh là lợi lạc muôn dân,
Lợi danh nêu để sử thần,
Ấy nguồn danh lợi vĩ nhân thánh hiền.*

Lợi vật chất bạc tiền giả tạm,
 Danh mượn xin trong đám công hầu,
 Có gì hưởng đặng bên lâu,
 Thoạt qua cửa sổ vó câu trập trùng.
 Nền đạo học khôn cùng xây đắp,
 Nghiệp tiền nhân đề cập tương lai,
 Trần ai, ai biết trần ai,
 Lánh thân cất bước ra ngoài tỏa cương.
 Tìm chơn lý lập trường tự cứu,
 Học đạo mẫu quả tựu công thành,
 Cũng là lợi cũng là danh,
 Cổ kim ghi tạc sử xanh bao người.
 Nổi cộng nghiệp thương đời diễn biến,
 Luật tuần huân luân chuyển lại qua,
 Hỡi ai! Trong cảnh trời tà,
 Mau chơn quày gót thoát ra vòng trần.
 Mượn đất thánh non thân an hưởng,
 Dùng kệ kinh tối thượng học hành,
 Cho qua những cuộc phân tranh,
 Để xem vận hội lập thành gần đây.
 Hãy nhìn xem nhân tài chí sĩ,
 Kìa thấy chẳng chước mị mưu tà,
 Ráp ranh xẻ bảy chia ba,
 Mảnh thân tan tác ruột rà phân ly.
 Tài trí chẳng làm gì tài trí,
 Bá vương càng lâm lụy bá vương,
 Nếu trông thấy cảnh đoạn trường,
 Hỡi ai, ai có biết đường giải nguy?

Mở cửa rộng từ bi bác ái,
 Đón ngăn loài tà quái xâm lăng,
 Đạo tâm soi sáng cõi trần,
 Một phần tu niệm muôn phần hưởng chung.
 Hỡi ai có đại hùng đại lực,
 Kìa nhân loài khổ cực đau thương,
 Chơn truyền đạo pháp hoàng dương,
 Lập cơ cứu cánh bốn phương thoát nàn.
 Ngó đồng trở phụng hoàng cất tiếng,
 Đỉnh non thân phát hiện chơn nhơn,
 Cứu đời trong buổi hạ nguơn,
 Nhờ tay đạo đức góp phần chung lo.
 Qua biển khổ nung đồ bát nhã,
 Thoát lưới trần cây gã Già Lam,
 Đơn thơ xuất thánh siêu phàm,
 Thái bình vạn vật muôn năm gội nhuần.

(...)

Hỡi chư hiền đệ, hiền muội! (...) Hôm nay, Bản Đạo gửi
 gắm những lời tâm huyết mong rằng chư đệ muội ý thức
 hầu lo cho chính mình thoát khổ là Bản Đạo vui rồi.
 Cười...

THI

Nhà Tiên chẳng ở, ở nhà trần,
 Lặn lội làm chi cực tảo thân,
 Thôi hãy trở về tìm lý tưởng,
 Cho ra đời đạo giả hay chân.

(...)

Bản Đạo ban ơn lành chung chư đệ muội. Thăng.

18. VÌ SAO ĐỨC THƯỢNG ĐẾ GIEO MỐI ĐẠO TẠI VIỆT NAM

Thiên Lý Đàn
Tuất thời, 30-10 Mậu Thân (19-12-1968)

Thầy các con

Thầy mừng các con nam nữ.

THI

*Thầy muốn con thơ bước thẳng đường,
Hầu đem chánh pháp Đạo hoàng dương.
Trong khi ma quỷ bày trăm kế,
Giữa lúc yêu tinh đón vạn phương.
Hủy kiếp thiêu thân vì ánh sáng,
Hoại danh hào kiệt bởi quan trường.
Tất quanh, mau chậm con ơi khéo,
Đời đạo hai vai ráng liệu lường.*

Thầy vui lòng nhận thấy các con chí thành tâm đạo mà xúc động những lời Thầy dạy vừa qua trong kỳ đàn tam cá nguyệt.

(...) Thầy miễn lễ. Các con đồng an tọa.

Này các con! Tình Tạo Hóa ban đồng muôn vật, đức hạo sinh chan rưới khắp vạn loài. Tuy nhiên, ở đời cũng có lắm bậc căn trí tài năng và đức độ, từ trường đời cũng như trường đạo. Vì sự tiến hóa không đồng đều nhau, tình Tạo Hóa cũng tùy theo đó mà đặc trách cho mỗi mỗi đều có phần vụ riêng tùy theo căn trí sở trường, sở đoản của mỗi người mỗi vật.

Nói gần hơn, một người cha sanh ra một đàn con, tuy là tình phụ tử vẫn thương đồng đều, đứa nào cũng như đứa nấy, nhưng phần vụ giao phó cũng tùy theo khả năng và tánh tình mỗi đứa cho thích hợp. Những đứa làm được việc lớn thì giao việc lớn, những đứa vụng về dốt nát thì giao việc nhỏ. Nhưng tình thương người cha lúc nào cũng lưu ý đến những đứa đại khờ, dốt nát hoặc tật nguyền, bệnh hoạn, đau khổ.

Các con là dân tộc Việt cũng như các dân tộc khác sanh trưởng tại quả địa cầu này. Tình thương Tạo Hóa cũng ban đồng cho các con cũng như các con khác, nhưng dân tộc các con đã đau khổ quá nhiều. Non sông Tổ Quốc các con đã bị giày xéo lâu đời, nhưng các con được trội hơn chúng về đức tin, về lòng đạo đức ngưỡng mộ Thượng Đế và các Đấng trọn lành. Tình thương các con không thiếu, lòng hiếu hòa các con có thừa, do đó dân tộc các con mới hạnh ngộ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Trên bốn mươi năm rồi, Thầy đem giống Đạo đến gieo trên mảnh đất hiền hòa nhưng đau khổ này để các con chung nhau vun xới, tưới nước, bón phân để hạt giống đó sớm nảy mầm đâm tược, đơm bông kết quả. Chỉ có giống này mới cứu đời vạn linh trong thời kỳ mạt kiếp này, mà trước tiên là cứu dân tộc các con.

Giống này cần phải gieo trồng càng nhiều, càng phổ biến cho quảng đại quần chúng cùng trồng mới mong đủ trái lành ngon ngọt và mới có thể cứu đời khắp nhân loại trong thời kỳ sắp tới. Nhưng than ôi! Thầy chỉ tiếc rằng giống hạt quý này các con của Thầy mới chỉ biết ngần ấy đứa. Trong lúc đó có nhiều đứa đã biết nhưng còn trong mơ hồ, chưa đặt trọn đức tin và hiểu rằng mình đang có của quý. Chỉ có

một số ít đứa con Thầy biết và tin chắc, nhưng không thể đơn phương gieo trồng quảng bá được, vì lý do này hoặc lý do khác.

Thầy và chư Phật, Tiên, Thánh vì thương giống con ngoan nhưng thiết thời vì đau khổ nên đến trần gian và nơi mảnh đất này, muốn cứu chúng nó ra khỏi vòng đau khổ. Nếu chúng nó không thiết tha hưởng ứng và tự cứu thì Thầy dầu đủ quyền phép nhiệm mầu cũng không biết làm sao!

Hột giống lành Thầy vừa nói đó là Đạo, nên Đại Đạo mà các con đang tin tưởng, đang hành sự, đang công quả.

(...)

Còn một điều chót này Thầy dạy chung các con.

Việc làm và lương bổng ở ngoài đời, có đứa thì lãnh lương ngày, đứa lại lãnh lương tuần, đứa khác thì lãnh lương kỳ, trong lúc đó có những đứa lãnh lương tháng.

Thầy thương cho những đứa lãnh lương ngày, tuy là vui mừng được nhận tiền sau một ngày làm việc nhưng rồi tiêu xài hết không có phần dự trữ cho cuối tháng.

Thầy cũng thương cho những đứa lãnh lương tháng, nhưng vì chưa cuối tháng đến kỳ phát lương, thấy một sở làm khác, nghĩ rằng nhiều nguồn lợi hơn, bỏ sở này tìm sở mới, rồi bị phạm kỷ luật bỏ sở nữa, chừng lương không được lãnh, bổng cũng chẳng được chia, đó là cái tấm gương không tốt cho đoàn người khác muốn vào làm sở đó.

Cũng như các con, đương lãnh nhiệm vụ trên đường hành đạo, hãy cố gắng làm tròn phận sự với thời gian ước định để lãnh trọn phần thưởng mà Thầy sẵn dành cho mỗi con. (...)

Con nào cũng là con của Thầy. Dầu đứa xấu, đứa tốt, đứa nên, đứa hư cũng vậy.

THI

*Mong con lớn nhỏ đạo vương tròn,
Công quả Thầy dành sổ điểm son,
Vượt mọi trở ngại cùng cám dỗ,
Con Thầy như vậy mới nên con.*

Thầy ban ơn toàn thể các con nam nữ. Thầy hồi Bạch Ngọc. Thăng.

NĂM KỶ DẬU (1969)

1. THƯỜNG XUÂN TRONG VÒNG ĐẠO LÝ

Thiên Lý Đàn
Tý thời, 01-01 Kỷ Dậu (16-02-1969)

THI

*Ta muốn hồng trần hóa cảnh tiên,
Cho nhân sanh hết nỗi ưu phiền,
Giàu nghèo chủng tộc khôn cùng đại,
Giác ngộ tâm đường lại bốn nguyên.*

Đông Phương Chương Quán

Bản Đạo chào mừng chư hiền đệ, hiền muội. Miễn lễ. Chư hiền đệ, hiền muội đồng an tọa.

Nhân tiết xuân về, Bản Đạo đến trần gian giờ này để cùng chư hiền đệ, hiền muội luận đàm kiểm điểm sơ lược một năm hành đạo.

Chư hiền đệ, hiền muội! Trên sứ mạng hành đạo độ đời để xây dựng một cõi đời thái hòa an lạc tại thế gian này cho tương lai, Bản Đạo tưởng lại chư hiền đệ, hiền muội ai cũng noi gương các Đấng trọn lành, là khép mình trong cửa đạo, hy sinh mọi thụ hưởng tâm thường ở thế gian quá phí thì giờ để tiết kiệm thời gian lập công bồi đức. Khi công đức đầy đủ sẽ trở lại vị cũ ngôi xưa thì tha hồ mà trùng hoan cộng lạc với các Đấng trọn lành. Sự lạc hoan ấy mới trường tồn vĩnh cửu.

Còn hiện giờ, trước thế tình, chư hiền đệ muội còn mang nhục thể, còn nhiệm vụ công dân trong một nước, còn lâm nạn chiến tranh, với lòng đạo không nở thụ hưởng riêng mình trước cảnh quốc phá gia vong, nhân dân đồ thân.

Trước thêm năm mới, Bản Đạo mừng cho chư hiền đệ muội đã gắng công gắng sức để trọn tâm thành phục vụ trong nhiệm vụ, đã được một quãng đường đáng kể đáng mừng, nhưng chưa phải là cuối đoạn đường, cũng chưa phải là hoàn toàn hoan lạc.

(...)

Giờ đây, Bản Đạo đề cập đến phần thưởng xuân.

Chư hiền đệ, hiền muội! Ý nghĩa chân thật của hai tiếng thưởng xuân phải ngấm ngấm bọc lộ từ nội tâm mới thật là đúng nghĩa. Còn thưởng xuân trên phương diện hình thức vật chất chỉ tạm cho người thế gian mà thôi. Vì thưởng xuân về vật chất có nhiều khía cạnh, nhưng sau đó thì mệt mỏi, uể oải từ thể chất đến tinh thần. Đó là chưa nói đến hậu quả của sự buồn lo, sợ sệt, oán thù theo sau một cơn quá độ.

Còn thưởng xuân trong vòng đạo lý là kiểm điểm, ôn cố phần đạo đức hành thiện của mình trong một năm qua. Khi thấy được phần tiến triển với lòng bác ái vị tha trên phương diện tam công, lòng hân hoan cởi mở, bát ngát tình thương, động lòng trắc ẩn đối với kẻ bạc phước gởi đất màn sương. Với tinh thần hân hoan ngấm ngấm và bọc phát từ nội tâm, rồi ngồi lại với chén trà đậm bạc, bánh mứt thô sơ, nhưng cõi lòng được nhẹ nhàng và chứa chan niềm hy vọng, tràn đầy đức tin ở phần hộ trì của các Đấng.

Giờ này Bản Đạo muốn thưởng công lao hành đạo của

chư hiền đệ muối trong một năm qua, nhưng...

THI

*Đã là Bàn Đạo vốn tay không,
Chẳng biết lấy chi thể rượu nồng,
Để đãi bạn hiền trên bước đạo,
Tạm dùng điển huệ của Tiên Ông.*

Vậy Bảo Pháp Huỳnh Chơn, hiền đệ đã định đãi ngộ huynh đệ thưởng thức một món rượu nào chưa thì cho Bàn Đạo chung một phần hùn. Nghĩa là hiền đệ có rượu phần hữu chất, Bàn Đạo hùn vào phần điển huệ, thì hãy đem đây...

[Bảo Pháp dâng hai chai rượu.]

THI

*Đã từng bỏ xác mấy phen rồi,
Lóng trọc phân thanh biến rượu mùi,
Khi nầy còn kêu danh rượu tục,
Bây giờ Ta gọi ấy Tiên bôi.*

Còn phần trái cây, hiền đệ định món nào? Hãy đem đây Bàn Đạo chiêu điển luôn...

[Bảo Pháp trình các thứ quả.]

THI

*Âm dương lưỡng hiệp tạo càn khôn,
Vạn vật do ư đắc bảo tồn,
Sinh trưởng thâm tàng cơ vận chuyển,
Tạo Tiên tác Phật thị chi môn.*

Cười... Chư hiền đệ, hiền muội tạm chia nhau dùng gọi

là món thưởng đạm bạc đầu năm của Bàn Đạo.

THI

*Một biến thành trăm ánh điển hồng,
Điểm vào tâm nội được khai thông,
Bao nhiêu phiền não trong năm cũ,
Bỏ lại trần gian cho nhẹ lòng.*

Bàn Đạo ban ơn chư hiền đệ, hiền muội. Bàn Đạo hồi Đông Phương Phủ. Thăng.

2. HUẤN TỪ XUÂN KỶ DẬU CỦA ĐỨC CHÍ TÔN

Thánh thất Nam Thành
Ngọ thời, 01-01 Kỷ Dậu (17-02-1969)

Thầy các con

Thầy mừng các con nam cũng như nữ, lớn cũng như nhỏ.

Thầy đến trần gian giờ này với các con nhân tiết xuân về cùng vạn vật. Thầy cho các con đến Nam Thành thánh thất giờ này để nghe lời huấn từ của Thầy mà vui vẻ cõi lòng, thẳng tiến trên đường tu thân hành đạo giữa lúc thế gian còn tao loạn. Thầy miễn lễ. Các con đồng an tọa.

Các con! Trong lúc xuân sang, cảnh vật đổi thay, cỏ hoa đua nở. Chúa xuân đang đến và sẽ đi. Đi rồi lại sẽ đến. Trong lúc thế gian còn tội lỗi, còn khổ nạn, thì luôn luôn có Đạo đến đó để làm ngọn đèn soi sáng, dìu dẫn nhân loại ra khỏi chỗ tối tăm, đọa đày, tội lỗi.

Giờ này Thầy đến với các con cũng trong ý nghĩa đó. Các con là những thành phần giác ngộ, học đạo tu thân, trong lúc còn các con cái khác của Thầy vẫn còn đi trong bóng tối của bến mê tội lỗi. Là thành phần giác ngộ đi trước, các con hãy nên thương chúng nó, hợp nhau lại để dìu dẫn chúng nó, đem tình thương đến an ủi vỗ về chúng nó, dìu dẫn chúng nó lại con đường giác. Trong lúc chúng nó kháo đảo các con, làm phiền lụy các con, không phải vì chúng nó muốn như vậy, mà vì vô minh nên không biết đâu là tội, đâu là phúc. Vì lẽ đó, các con nên tha thứ, thương yêu chúng nó hơn là giận hờn phiền trách rồi bỏ chúng nó

càng ngày càng đi sâu vào hồ sâu vực thẳm của tử thần. Làm được như vậy là các con đã đem món quà xuân quý vô giá hiến dâng cho Thầy đó.

Các con ôi!

THI

*Thầy ngự trong lòng mỗi chúng sanh,
Chúng sanh giác ngộ biết tu hành.
Thương yêu mưa tách người khôn dại,
Điều độ đừng chia kẻ dữ lành.
Tiên Phật không riêng quyền với tước,
Thánh Thần chẳng lựa lợi hay danh.
Đạo tâm mới hiểu tâm xuân quý,
Xuân ở xuân tâm, Đạo sớm thành.*

Thầy vui lòng sự hành đạo của các con. Dầu được ít được nhiều cũng vậy, Thầy vẫn ban ơn cho các con đồng đều cũng như ban ánh sáng và không khí, chẳng lựa riêng cho hàng Thiên phong chức sắc. Các con muốn Đạo sớm thành để hoằng dương độ thế thì hãy hành đạo trong khuôn khổ quyền pháp. Thầy sẽ cho Giáo Tông Thái Bạch đến phân tách hai chữ quyền pháp cho các con được thấm nhuần thêm hơn.

Thầy ban ơn toàn thể các con. Hãy ráng thương nhau mà hành đạo. Nếu chưa được thương nhau thì cũng không được phép ghét nhau. Hễ các con ghét nhau tức là tự ghét mình và cũng là ghét Thầy đó vậy. Mà hễ các con ghét Thầy là cơ hội tốt để ma quỷ đến ám ảnh, dìu dẫn các con đi vào nẻo u đồ rẽ chia và hủy diệt. Thôi, Thầy giã từ các con. Thầy hồi Bạch Ngọc. Thăng.

3. QUYỀN PHÁP

Thánh thất Nam Thành
Ngọ thời, 01-01 Kỷ Dậu (17-02-1969)

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

Bản Đạo mừng chư hiền đệ, hiền muội.

THI

*Xuân đến trong lòng khách thưởng xuân,
Thưởng xuân mới biết vẻ thanh tân.
Non cao sừng sững trời xanh biếc,
Biển rộng bao la nước trắng ngần.
Tòng bá đã quen đường tuế nguyệt,
Kính ngư hẩn dạn cuộc phong vân.
Chuyển luân một loạt cho xuân đến,
Xuân đến trong lòng khách thưởng xuân.*

Mùa xuân năm Kỷ Dậu, để mở một niên trình mới của cơ đạo, Bản Đạo thừa Thiên ý đến trao chư hiền đệ, hiền muội một vấn đề cần yếu. Miễn lễ. Đồng an tọa.

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội! Muốn chạy loạn phải lo bề trị loạn. Muốn thành công phải thấu triệt lý thành công.

Kìa những câu: *Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn; Thiên nhơn hiệp nhất; Tào Tiên tác Phật thị do tu; Thầy là các con, các con là Thầy*. Vì sao mà nói như thế? Do đâu mà có và muốn có phải làm sao?

Đây, Bản Đạo muốn nói đến *Quyền Pháp*.

Đại Từ Phụ nắm quyền pháp mới chuyển cơ sanh hóa vạn vật vũ trụ. Con người nắm được quyền pháp mới chuyển đưa vật loại vào Thiên lý và chuyển Thiên lý vào vật loại. Hiệp Thiên Đài nắm giữ quyền pháp mới đưa Cửu Trùng Đài vào Bát Quái, chuyển lý hành tàng của Bát Quái vào Cửu Trùng. Kẻ giác ngộ, người tu hành có quyền pháp thì mới đưa Đạo vào đời và đạt mục đích cứu nhân độ thế.

Vậy quyền pháp là cơ, là lý, là phương định đưa tuyệt đối vào sở vật tương đối, chuyển vô thường giả tạm vào siêu nhiên bất diệt.

Nếu không làm được đông thành xuân, phạm tặc thành Tiên Thánh, loạn nên trị, chiến đấu ra an bình, vị kỷ ra đại đồng, chính là chưa đạt được quyền pháp đó.

Quyền pháp không giao riêng cho ai, cho xã hội nào, cho tôn giáo nào. Quyền pháp có sẵn có, tùy tâm ý mà đạt định, tùy sứ mạng mà nhận lãnh.

Hãy nhìn xem quả trứng gà, chư hiền đệ muội sẽ thấy những gì? Bản Đạo muốn nói ở đây là quyền pháp từ rất nhỏ cho đến rất lớn đều từ Thượng Đế mà sanh, từ Đại Từ Phụ mà thành.

Sở vật thực tại được tạo thành và biến sanh đều do quyền pháp. Điểm quyền pháp ở đây là cái ngòi của quả trứng. Những cái ngoại thức nội tại có đủ, nếu cái ngòi thật tốt thì quả trứng gà sẽ biến thành con gà sau một thời gian nào đó. Trái lại, nếu không có điểm quyền pháp của Thượng Đế ban, dầu có đủ điều kiện, quả trứng vẫn hư hoại.

Trong sở vật thực tại con người, điểm quyền pháp là linh hồn. Nhờ đó mà sinh ra, trưởng thành, và có thể tiến hóa

đến mức đổi phàm thành thánh, thay tục hóa tiên được. Đó là một thí dụ nhỏ của quả trứng.

Còn sở vật thực tại rất to tát trước thời tạo thiên lập địa là ngôi Vô Cực Diêu Trì, và điểm quyền pháp được chứa đựng là ngôi Thái Cực, là Thầy. Chính quyền pháp nằm trong sở vật thực tại chuyển biến và hóa sinh vạn loại. Cũng chính nhờ đó mà không một vật nào biến mất và cũng không có gì là tân tạo.

Một thí dụ khác: Một tòa lâu đài to tát, đó là một sở vật thực tại đẹp đẽ. Vì không có quyền pháp, cũng như cái quả trứng không ngòi, do đó trứng sẽ hư hoại, lâu đài sẽ sụp đổ trong thời gian, dầu có muốn hay dầu không có muốn.

Đạo Thầy cũng thế. Hiệp Thiên Đài nắm giữ quyền pháp. Nhờ đó mà có tòa thánh, hội thánh, thánh thất, thánh tịnh, Tân Luật Pháp Chánh, và truyền lưu giáo lý Đại Đạo.

Trong hiện tình nhân loại phân tranh chiến đấu, đó chính là sở vật thực tại đang biến dưỡng.

Một là, nếu như quả trứng không ngòi, thế giới này sẽ tự hủy diệt.

Hai là, nếu có điểm quyền pháp thì thế giới này sẽ tạo một thiên đàng thuần chánh.

Con gà chỉ là con gà sau khi tự phá vỡ vỏ trứng. Thế giới này cũng thế. Hãy suy gẫm!

Các tôn giáo hiện có chỉ là các cấu tử chớ chưa phải là Đạo, là tôn giáo cứu thế. Vì lẽ đó Đại Từ Phụ mới ban quyền pháp. Quyền pháp là Thầy, là Đạo, là động năng thúc đẩy tạo thành thánh đức sau Hội Long Hoa.

Bản Đạo đã nói: Quyền pháp là Thầy, là Đạo. Nhắc lại, Đạo chớ không là tôn giáo.

Trong sở vật thực tại của tôn giáo trên thế giới, tất cả tôn giáo từ xưa nay đang biến dưỡng, tranh chấp để tiến hóa. Sự tiến hóa không là hỗn tạp mà sự tự mâu thuẫn.

Đại Từ Phụ dựng Cao Đài nơi vùng Đông Nam Á này để làm quyền pháp. Chính sứ mạng quyền pháp này thúc đẩy mọi sở vật thực tại tôn giáo kết thành thực thể Đạo cứu thế trong Tam Kỳ Phổ Độ, cũng như cái ngòi gà trong quả trứng vậy.

Nhìn lại điểm quyền pháp mà Thượng Đế đã đặt để cho dân tộc này, chưa làm tròn sứ mạng của quyền pháp vì tôn giáo hiện hữu còn tranh chấp, là chưa tạo được một thực thể Đạo thuần chánh để cứu thế.

Không phải Thượng Đế cấy lúa trên tảng đá hay trao quyền binh thư cho người mù chữ. Ngoài ân ban, Đức Thượng Đế còn nhận thấy dân tộc này có thể thực hành sứ mạng

*Hảo Nam Bang, Hảo Nam Bang,
Tiểu quốc tảo khai hội Niết Bàn.*

Bản Đạo nói để chư hiền đệ muội không lấy làm buồn mà để nhận một thực tế. Dân tộc này Đại Từ Phụ đã chọn như Da Tô Giáo Chủ đã nói trong lễ Giáng Sinh: “*Chỉ có tâm thức thì sáng mà ý thức còn u tối.*” Chính vì vậy mà quyền pháp này chưa lập được.

Ngòi gà ở trong quả trứng không là trong trắng hay trong đỏ. Quyền pháp mà Thầy đã ban không là tôn giáo này hay tôn giáo khác.

Thử đứng trên nhịp cầu nhìn dòng nước chảy. Giờ này

và giờ sau, cũng thành cầu đó, cũng dòng sông đó, cũng cảnh vật đó, chư hiền đệ, hiền muội, nó đã đổi khác rộng lớn voi đây. Những cái qua tất phải trôi qua, những cái xưa cũ đều là xưa cũ. Tiến hóa không là tổ hợp mà là khai sanh.

Sứ mạng của dân tộc này to tát như thế, quyền pháp quan trọng như thế, không phải làm không được. Chư đệ muội hãy chờ đợi, việc sẽ đến và đang đến. Từ ngàn xưa, trên lịch sử đã từng được nghe và thấy rõ. Việt Nam, một dân tộc mà tất cả thế giới đều nhìn vào, không phải nhìn vào vì nó có sự đe dọa tàn phá cả thế giới, mà nhìn vào chính vì nó là một động năng cứu rỗi xây dựng mới trên toàn thể nhân sinh.

Muốn được vậy, chư đệ muội phải làm sao, làm thế nào để phát huy quyền pháp được đặt để. Từ xưa các tôn giáo được tạo lên để giải quyết tâm linh, nhưng Tam Kỳ Phổ Độ, Thầy phải trao cho chư hiền, cho dân tộc này một quyền pháp Đạo để lập thành quyền pháp Đạo thực thể thuần chánh để cứu thế.

Tôn giáo là chiếc xe hỏa, mà người hành đạo phải biết rằng mình là hành khách. Nếu chư hiền cho rằng mình là xe hỏa thì đầu thời gian cho đến cuối thời gian cũng chỉ đi lại trên con đường thiết lộ.

Quyền pháp Đạo thực thể cứu thế phải có trách nhiệm trên toàn thể Nhơn loại. Không phải chỉ giải quyết vấn đề tâm linh, chính là giải quyết toàn diện cá thể con người.

Chư hiền đệ muội nên nhớ rằng: Nếu một quyền pháp, một phương thuốc trị dứt căn bệnh của dân tộc, giải thoát sự hủy diệt của dân tộc này thì sẽ giải thoát được sự hủy diệt cả thế giới. Bảo sanh, nhân nghĩa, đại đồng. Lý thuyết là

một lẽ mà quyền pháp có hay không để thực thi là một điều khác.

Muốn đại đồng cùng thiên hạ, hãy đại đồng với xã hội dân tộc của chư hiền trước đã. Trong cơn ba đào sóng nổi, thủy thủ chia phe giựt giành, chính là lúc những người sứ mạng phải vượt lên trên để an trị và thẳng tiến trên con đường cứu thế. Chưa biết mà làm là nông nổi, đã biết mà không làm là hèn nhát.

Chư hiền hãy ghi nhận lời này: Thiêng Liêng đã bảo chư hiền phục vụ cho Nhơn sanh, đạo sẽ phục vụ cho chư hiền. Bần Đạo nhắc lại cho chư hiền ghi lấy, nắm giữ quyền pháp đã ban cho, thi hành đến nơi đến chốn, thọ lấy địa linh với Thiên ý, chỉ còn tùy theo Nhơn tâm, sẽ tự cứu rỗi hay tự hủy diệt. Tận độ toàn Nhơn sanh hayọa lạc toàn thể giới.

Con ngựa hay thường khó trị. Muốn đạt đến một mục đích nào, điều tiên quyết là thấu rõ mọi khía cạnh của vấn đề trước. Đừng đi sau con ngựa, chư hiền sẽ bị phủ bụi của nó. Đừng đi sau con voi, chư hiền sẽ bị dơ vì phóng uế. Hãy cầm cương ngựa, hãy cỡi lưng voi.

Nếu chưa được, Bần Đạo bảo cho, hãy tránh xa để khỏi bị giày đạp. Tránh xa không phải là chạy trốn mà tránh để sửa soạn sự thành công. Phía sau chư hiền là chuỗi ngày lịch sử, phía trước chư hiền là ánh sáng rực rỡ của Đức Thượng Đế. Dưới chân chư hiền và Nhơn loại là hố sâu vực thẳm. Chỉ còn một việc, hãy nhìn thẳng vào thực tế để chế ngự thực tế.

Cuối cùng, Bần Đạo muốn nói rõ: Quyền pháp Đạo không là điều cai trị. Quyền pháp Đạo chính là sự thương yêu, giải thoát cai trị để tiến hóa.

THI BÀI

*Xuân Kỷ Dậu Nam Thành thánh thất,
Chánh ngoạt đề, sơ nhứt, Ngọ thời,
Hội đồng đạo hữu khắp nơi,
Giáo Tông Thái Bạch để lời nhủ khuyên.*

*Trải mấy cuộc đảo huyền thế sự,
Ghi mấy dòng lịch sử bao lãm,
Khổ chưa cái kiếp con tằm,
Ơn dâu nặng nợ phải làm, làm sao?*

(...)

TIẾP BÀI

*Sắc thiên nhiên điểm màu non nước,
Ánh xuân quang tỏa rực bầu trời,
Ngày xuân vạn vật vui tươi,
Cỏ hoa đua nở đạo đời canh tân.*

*Mặc thế sự chân chân giả giả,
Mặc nhơn tình lạ lạ quen quen,
Chúa xuân vẫn một lời nguyên,
Khử lai bất tận cho yên cõi trần.*

*Hỡi ai biết thưởng xuân đâu tá?
Hỡi ai còn lòng dạ nào chẳng?
Giữa thời loạn lạc lằng nhằng,
Làm sao sao để dẹp tan hận thù?*

(...)

*Lời khuyên để khắp chung đàn nội,
Kỷ Dậu niên xuân mới trọn lành,*

*Ráng lo bước đạo tu hành,
Trời cao có mắt ráng dành quả công.*

*Dừng có chạy Tây Đông, Nam Bắc,
Rồi tự gây lấy giặc nơi lòng,
Bên đời cũng chẳng được xong,
Một bên đạo lý thì công chưa rồi.*

*Đạo là phải trau dồi phẩm hạnh,
Sống thủ thường theo cảnh người tu,
Mặc ai xa giá vông dù,
Mình lo công quả, công phu, công trình.*

*Đâu phải giàu mà vinh với vọng,
Đâu phải sang quyền trọng cao ngôi,
Loạn ly ai biết đổi đời,
Giàu nghèo một phút số Trời chuyển xoay.*

*Đàn xuân để một bài đạo lý,
Khuyên chung cùng xét kỹ tu thân,
Tu đi đừng sợ mất phần,
Tu trong quyền pháp đến lần quy nguyên.*

*Ban ơn chung cả đàn tiên,
Ráng lo hành đạo trò Tiên mới rằng.*

(...) Xin từ giã chư hiền đệ, hiền muội. Bản Đạo trở lại
Động Đình Hồ. Thăng.

4. MÙA XUÂN GIÁC NGỘ

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 03-01 Kỷ Dậu (19-02-1969)

Vạn Hạnh Thiền Sư

Bần Tăng chào mừng chư Thiên mạng, chư liệt vị tam ban. Nhân tiết xuân về Bần Tăng đến đây giờ này để hòa mình với chư liệt vị cũng như cùng vạn vật để đón sự thay đổi của tiết đông tàn xuân đến.

THI

*Giác ngộ nên đem đạo cứu đời,
Mùa xuân mới hưởng trọn vui tươi,
Nguyên nhân nhiệm vụ còn mang nặng,
Xuân đến xuân đi hẹn một lời.*

NGÂM

*Một lời giúp đỡ thế nhân,
Trở về bến giác thưởng xuân trường tồn.
Hồng trần lắm cảnh hàn ôn,
Lắm người dại dại khôn khôn lỗi thời.
Vì chưng xa cách lòng Trời,
Thế nên nhân loại chịu đời đảo điên.
Xuân quang tuy ánh diệu hiền,
Mà đời còn chịu truân chuyên thâm sâu.
Hỏi rằng mấy kẻ vui đâu?
Mấy lời chúc tụng, mấy câu thái hòa.
Xuân thăm tất cả mọi nhà,
Xuân nguyện tô điểm sơn hà thanh tân.*

*Hỡi ai biết thưởng vui xuân,
Trước tua rửa bớt lòng trần sạch trơn.
Để cùng lưu thủy xuyên sơn,
Để cùng vạn vật hưởng xuân thanh bình.*

Bần Tăng xin nhường bút Đức Hưng Đạo Vương.

TIẾP DIỄN

Hưng Đạo Vương

Bần Đạo chào chư Thiên sắc, chư hiền đệ, hiền muội đàn trung.

Mậu Thân đã qua, Kỷ Dậu vừa đến. Thời tiết vạn vật đổi thay. Bần Đạo cũng nhân dịp này đến cùng chư Thiên sắc, chư hiền đệ muội để một vài phút yên lặng tâm trung hòa mình cùng vạn vật để lắng tai nghe tiếng thì thầm của thời gian, tiếng vui mừng của cây cỏ, tiếng rên siết áo não của oan hồn.

Bần Đạo không chúc lành hoàn toàn chư liệt vị, mà chỉ chúc chư liệt vị được tâm trung tịnh định, bình tĩnh trước mọi sự đổi thay, sáng suốt trước mọi nước cờ thế cuộc, tự nhận lấy trách nhiệm của hàng giác ngộ tu hành thế Thiên hành hóa, ý thức được nhiệm vụ công dân đang làm lịch sử giống nòi cho thế hệ mai sau và hiểu được như thế này:

Trong lúc vạn dân còn đau khổ lầm than, gia vong quốc phá, vận nước đảo điên, cơ đồ nghiêng ngửa, mình không khi nào nghĩ đến sự thụ hưởng cho riêng mình, mà phải nghĩ đến sự mất còn, thịnh suy, bỉ thử chung cho cả một dân tộc. Cũng không phải vào cửa đạo để độc thiện kỳ thân, tìm cơ siêu thoát cho cá nhân mình, mà phải làm nhiệm vụ

của người giác ngộ cầm đèn đi trong đêm tối, cầm bầu nước đi giữa đám người khát, cầm linh dược đi giữa đám bệnh nhân đau khổ. Có ý thức làm được việc ấy, tự nhiên lòng xuân phát khởi, cái xuân ý nhị, trung hiếu, tiết nghĩa, đạo đức tràn đầy, vĩnh cửu, xuân bất tận.

Mùa xuân này Bần Đạo vui mừng được thấy chư liệt vị có phần tăng trưởng về mặt đạo đức. Hãy hoan hỷ theo đà ấy mà tiến lên.

Thôi, Bần Đạo xin nhường bút vì có Thiên Sứ nơi Vô Cực Từ Tôn Phủ vừa đến. Bần Đạo xin chào chung tất cả. Thắng.

5. HUẤN TỪ ĐỨC VÔ CỰC TỪ TÔN NĂM KỶ DẬU

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 03-01 Kỷ Dậu (19-02-1969)

Vân Hương Thánh Mẫu

Chào chư Thiên mạng. Chị mừng các em nam nữ đàn tiên. Vâng lệnh Đức Diêu Trì Kim Mẫu, Chị đến báo đàn và nhân tiện để vài lời cầu chúc xuân Kỷ Dậu như sau:

*Hàng Thiên mạng được vẹn tròn Thiên sứ,
Hàng môn đồ vẹn giữ chữ thủy chung,
Bước Đạo Trời đoàn kết thung dung,
Dem giáo lý phổ khắp cùng trong nhân loại.
Hưởng cái xuân thanh tao nhân ngãi,
Hưởng mùa xuân bác ái vị tha,
Chúc các em khắp cả nhà nhà,
Mùa xuân được chan hòa ân Thiên điển.*

Các em thành tâm tiếp giá Đức Vô Cực Từ Tôn. (...) Thôi, Chị chào chung các em, xin xuất ngoại ứng hầu. Thăng.

TIẾP ĐIỂN

Vô Cực Từ Tôn Diêu Trì Kim Mẫu

Mẹ mừng các con. Mẹ đến trần gian giờ này để thăm viếng các con và dạy dỗ những điều cần thiết cho đạo trình năm Kỷ Dậu. Mẹ miễn lễ, các con đồng an tọa.

Hỡi các con, lời xưa có nói:

*Từ quý nhơn gian xuân tại thủ,
Bá niên thể thượng Đạo duy tân.*

Mùa xuân là một mùa đem lại cho vạn vật những nét thanh tân, những hương vị ngọt ngào, những khí hậu thái hòa để trường dưỡng vạn vật tiến lên từng giai đoạn.

Các con là một tối linh trong vạn vật. Các con là những vì tinh tú của cõi trần gian. Các con phải biết thưởng xuân sắc thiên nhiên tạo hóa để ngăn đón mọi vọng thức rạt rào, tâm tư bối rối, chế ngự tất cả ngoại cảnh thường tình để cho thời gian, không gian được chan hòa cùng thiên nhiên tạo vật. Có như thế, các con mới định đoạt được cái ngày mai trên những câu tiên tri đã từng đánh vào tâm tư hy vọng của dân tộc các con: *Thân Dậu niên lai kiến thái bình.*

Mẹ muốn nói với các con một lời rất dễ hiểu để các con nhìn thấy ngày mai một cách rõ ràng hơn, hầu tiến bước lên nấc thang cửu phẩm chứng quả tam thừa về cùng Đại Linh Quang nơi Bạch Ngọc.

THI

*Xuân chẳng riêng gì với một ai,
Cũng không nam bắc lại đông tây,
Xuân chung thiên hạ trong trời đất,
Riêng ở lòng con chốn cõi này.
Cõi này luân chuyển kiếp vì nhân,
Hạ mãn thu đông lại đến xuân,
Con biết thưởng xuân trong lễ đạo,
Đó là ngôi vị Thánh Tiên Thần.*

Đàn hôm nay, Mẹ có những việc cần dạy các con để các

con ghi nhớ lời Mẹ mà tu hành học đạo trong tương lai.

Hiện tình trước mắt nhận xét của mỗi con đều thấy những gì nơi cõi thế gian này đã liên hệ đến đời sống các con. Mọi vật chất trên cõi tạm đã kết cấu bằng danh lợi tình tiền, đeo đuổi, bày hiện, quyến rũ các con vào biển khổ. Đành như vậy, song le đối với hàng hóa nhân vừa tiến hóa, đối với những chơn linh còn ám muội mới đáng sợ các vật ấy đưa đẩy con người sa vào tam đồ đọa lạc. Đối với những bậc giác ngộ chơn tu, những hàng nguyên nhân hạ thế, những người trượng phu quân tử, các vật ấy chỉ là nhứt thời chi dụng, không cầm bằng vĩnh cửu trường tồn hay bị chế ngự nô lệ để trọn đời phải hối tiếc.

Hiện trước đây, các con là những hàng giác ngộ mà Mẹ vừa kể trên. Nhưng, các con ôi!

THI BÀI

*Cơ tận thể lập đời thánh đức,
Buổi hạ nguồn chấm dứt tiền khiên,
Khấp trong nhân loại đảo huyền,
Để gì con Mẹ bình yên tu hành.
Gây oan trái dữ lành vay trả,
Chác nợ nần lòng dạ cư mang,
Khiến nên nước đổ nhà tan,
Lê dân thống khổ cơ hàn lao lung.
Thương những kẻ anh hùng chí sĩ,
Xót cho người chung thủy sắt son,
Những mong trung hiếu vẹn tròn,
Ơn nhà đền đáp nước non dựng gậy.*

*Thương những kẻ đọa đầy cơ cực,
Xót cho người lao lực lao tâm,
Mảnh thân mong đặng riêng cầm,
An vui trong kiếp công dân thủ thường.*

*Sống trong nếp ruộng vườn rẫy bãi,
Lập một đời nắng cháy mưa chan,
Tứ dân tứ thú an nhàn,
Mong gì cửa tước nhà quan mới là.*

*Thương những kẻ thiết tha vì đạo,
Xót cho người hoài bão thiên lương,
Nhìn xem trong cảnh hý trường,
Mưu mô dối trá gạt lường điêu ngoa.*

*Mang nặng nợ trần la bao phủ,
Gánh gồng nhiều phong vũ bất thường,
Con ôi! Hàng vạn cung trương,
Hộc hồng tung cánh bốn phương đất trời.*

*Xuân qua lại đời giai đoạn,
Rồi gẫm suy ta thán phù sinh,
Sống đây phải sống cho mình,
Nhưng con biết sống vẹn gìn tâm xuân.*

Hỡi các con! Thế cuộc chưa yên, nhơn tâm còn loạn lạc, các con phải ý thức để sống theo lòng Trời. Mỗi con đều là một sứ mạng của Thượng Đế, không riêng hàng giáo phẩm Thiên Phong. Các con đừng quan ngại hay để cho thế thái nhơn tình làm đạo cơ chia rẽ.

Con ôi! Hãy nhìn xem vạn vật trên thế gian. Loài thảo mộc, những cây non cỏ dại, dầu là sớm mọc chiều tàn,

nhưng cũng vẫn đua đòi tiến bộ theo công luật thiên nhiên để đơm hoa kết quả, chớ nào phải riêng cho những tông bá xanh tươi, cỏ thụ rườm rà mới có đầy đủ sự sanh trưởng đầu con.

Riêng về nhân loại ở thế gian này, các con chưa đưa nào biết được đưa nào mà cũng chưa biết được chính mình các con sau kiếp hiện tại lại thế này hay thế khác.

Tam nguyên sắp đặt, Tạo luật vắn xoay. Sự tiến bộ của loài người cũng như Thiên luân của vũ trụ. Nhưng một đường tiến đến cõi siêu nhiên là sống theo lòng trời đất, một đường tiến đến nơi đọa lạc là sống theo vọng thức bàng môn.

Bao nhiêu sự tiến bộ của loài người cần phải nhìn nhận bầu trời bao la bát ngát đang che đậy, đất rộng mênh mang đang chứa đựng. Dầu có tranh đua bay nhảy hơn thiệt rồi cũng tự hủy diệt lấy nhau trong vòng trần tục, chớ nào ai chiếm đoạt được bên kia ven trời.

Đạo là sự cứu cánh tất cả nhân loại trở về nẻo thiên đường thuần chánh. Sở dĩ các con nhìn ra ngoài đời hay trong đạo thấy phân chia ngăn cách chi phái này tổ chức nọ rồi các con buồn chán, không phải đó là điều mà làm cho các con không học được cái đạo đầu con.

Cơ tâm phân hóa, kỳ đại ân xá, Đức Thượng Đế giáng trần cứu rỗi quần sanh nên tất cả chư Phật Tiên, Thần Thánh lâm trần tìm phương giáo đạo. Các con hãy xem đó là những cái tăng trưởng của một chơn linh. Cũng ví như Mẹ đã nói nơi trên là sự tăng trưởng của vạn vật. Trời đất không vì giống cỏ dại mà không rưới chan nắng mưa sương tuyết. Trời đất không vì những kẻ tạo ác gây nhơn mà không chan rưới hồng ân, đưa thuyền bát nhã đến biển trần

để cứu vớt. Trái lại, đời tội lỗi đạo mới khai, đời khuyên phúc đạo mới chuyển.

Các con đừng vì những viễn ảnh mờ mịt kia mà quên mất sự sáng suốt thiên lương của các con. Các con nên hiểu rằng ánh sáng mặt nhật luôn luôn soi sáng đầu các con nhìn vào chỉ có một vầng nhỏ thôi. Nhưng không bao giờ con nào đem tài ba trí dũng để tắt ánh sáng trước giờ Dậu và cũng không thể kéo ánh sáng lại sau giờ Dậu được.

Trái lại, một đám lửa lan cháy cả một khu rừng năm ba dặm. Nếu đám lửa ấy càng cháy càng đem lại sự nóng bỏng cho các con, cho loài vật. Các con có thể sợ sệt, nhưng con nào muốn tắt là dập tắt được ngay trong khoảng thời gian ngắn nào đó. Lửa dầu to dầu nóng nhưng quyền hạn ấy có thể người làm được và bỏ được.

Biết vậy thì các con chớ nên thắc mắc chán nản trước mọi sự chia cách của loài người, của đạo giáo. Cần nhất là các con phải biết sống một đời sống trong tình Tạo Hóa thiên nhiên, luôn luôn an lạc tâm trung, xem mọi sự dữ lành để định phân chọn lựa cho mình một giá trị ở đời sống mai hậu.

(...)

THI BÀI

*Bồi trách nhiệm vì nhân xử thế,
Vì công phu tu kỹ luyện thân,
Thiên cơ vận chuyển hầu gần,
Các con sắp soạn bước lần ra thi.
Trên bảng ngọc Tam Kỳ dành để,
Trước điện vàng ân huệ rưới chan,*

*Xuân này Đại Đạo hóa hồng,
Về phần nghiên cứu con toan lo lường.*

*Hiệp Cơ Quan nhứt trường phổ hóa,
Cùng vạn dân thiên hạ âu lo,
Sông mê lái bát nhã đò,
Vượt qua bến giác công trò mới nên.*

Mẹ dạy Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý các con nam nữ.

Các con đã được huấn luyện trong một thời gian qua. Sự tu học của các con dầu chưa quán chúng nhưng thời kỳ khẩn cấp cũng phải tạm đem ra để thực thi kéo ác xế nhàn dương rồi lại phải tái sanh cõi tục. Vậy các con nên cố gắng.

Mẹ giảng hôm nay chỉ là mừng cho các con và dạy các con trên phương diện tổng quát. Còn về phần hành sự đã phó giao cho chư Phật Tiên, Thánh Thần lo lắng giúp đỡ các con. Các con nên nhớ.

THI BÀI

*Đừng trông thấy trên nền trời sáng,
Bóng nguyệt soi chói rạng đêm khuya,
Ngẩn ngơ trong giấc mộng hòe,
Nhìn đèn leo lét mà chia tấc lòng.*

*Cái tâm đăng mới hồng vĩnh cửu,
Vật vô tri thành tựu chi con,
Phận ai thì nấy lo tròn,
Trông Nam ngó Bắc không còn chủ tâm.*

*Mỗi mỗi đều ân thâm chan rưới,
Người người trong cơ hội vẫy vùng,*

*Phận nào thì nấy lo xong,
Xong rồi một việc là công một phần.*

*Cơ Quan vốn Thiên ân đại xá,
Mở con đường khắp cả giao thông,
Muốn cho sớm đặng tương đồng,
Khoan dung bác ái dấn lòng đừng quên.*

*Thiên cơ chuyển kê bên các trẻ,
Luật công bình san sẻ mọi nơi,
Ở cho đúng phận con Trời,
Ngày mai chắc đặng vui tươi sum hòa.*

Vì các con nữ phái còn thiếu phận sự trong những ngày xuân, vậy Mẹ nhắn bảo chúng con ái nữ phải lo tu thân hành đạo để kịp lúc hoàng dương giáo lý trong năm Kỷ Dậu.

(...)

THI BÀI

*Hỡi các trẻ đàn xa cố gắng,
Kìa ven trời lối dặng thái dương,
Rủ nhau kịp bước lên đường,
Đem tài học tập khoa trường ứng thi.*

*Ban ơn chung trong khi xuân đến,
Gội nhuần đi thoát bến mê đồ,
Chờ tin, Mẹ vẫn ra vô,
Đường tiên cõi tục hoạn đồ dạy con.*

*Xuân xuân sắc điểm son tô ngọc,
Xuân xuân hương ngào ngạt khắp nơi,*

*Các con hưởng cảnh xuân trời,
Vững bền muôn thuở con người chơn nhơn.*

Mẹ ban ơn tất cả các con nam nữ đàn tiên. Mẹ hồi cung.
Thăng.

6. NGŨ NGUYỄN THÁNH THẤT AN NINH ĐẠO ĐỨC LÀ SIÊU CHÁNH TRỊ

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 14-01 Kỷ Dậu (02-3-1969)

Tam thiên lục bá đạo bàng môn,
Trần tĩnh nhân gian thức mộng hồn.
Oai đức nếu người không chín chắn,
Nghiêm trừng Thiên luật khó bôn chôn.
Quan thân tế chúng hà nhân sự?
Âm điệu độ đời bậc Thế Tôn.
Như thị ngã văn tùy chánh đạo,
Lai triều chiếu triệu nhập Thiên môn.

Tam Trần Oai Nghiêm Quan Âm Như Lai

Bản Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội.

Đầu năm Kỷ Dậu, Bản Đạo đến trần gian giúp chư hiền đệ muội một vài lý đạo để nhận thức vị trí của mình trong trời đất, ngõ hầu tăng tiến trên bước đường tu học chân chính để khỏi sa vào nẻo mê tín mà bị bàng môn tả đạo lôi kéo vào hố sâu vực thẳm không ngày trở lại cùng Chí Tôn Từ Phụ. Bản Đạo miễn lễ. Đồng an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội!

THI

*Cuộc đời lắm nẻo gặp chông gai,
Tà chánh lẫn chen giữa hội này,*

*Vững bước qua cầu thanh ván mỏng,
Để hầu sáng tạo ở ngày mai.*

Chư hiền đệ muội! Máy càn khôn vận chuyển, luật tuần hoàn đã đảo đầu, nguơn hạ ngày sắp mãn, Tam Kỳ độ chúng sinh. Từ xưa, cứ mỗi độ thế gian loạn lạc, chánh đạo bị lu mờ, người hiền tài bị gièm xiểm đón ngăn, kẻ thiếu đức múa may trong thiên hạ, đạo giáo bị xem như mê tín, cường quyền vật chất lại thịnh hành, luân lý suy đồi, nhân tình bị xem rẻ, thì cũng cơ hội đó...

*Đạo Trời đến khai sáng nẻo quang minh,
Đuốc chân lý rọi vào trong đêm tối.
Chuông cảnh tỉnh người trần trong tội lỗi,
Lấy đao binh đạo tặc để làm răn.
Cho người đời thức tỉnh ăn năn,
Vào nẻo đạo để an bình tâm nội.
Đạo khai sáng giữa lúc đời nhiều tội lỗi,
Như trường học đời mở
vì còn người u tối đốt nát văn chương.
Đoàn cứu trợ đến đâu
vì nơi đó bị thảm trạng tai ương,
Đó là điểm chánh tình thương của Tạo Vật.*

Chư hiền đệ, hiền muội là những thành phần giác ngộ, tâm đạo học hỏi để tu công lập đức, cốt ý là hoàn thiện hóa bản thân trong kiếp đời hiện tại và được giải thoát phần chơn như khi về bên kia thế giới.

Quan niệm và mong muốn thì như vậy, nhưng khi đặt mình trong khuôn khổ hành đạo thì làm không được đúng như lòng mong mỏi. Đời con người lấy lẽ sống làm căn bản, nếu chỉ là sống cho bản thân giả tạm ở cõi vô thường

này thì không cần phải đề cập đến, mà phải quan niệm luôn cả lẽ sống về tâm linh.

Con người muốn toại hưởng cõi thanh bình phải nhắm vào thực hành các điểm sau đây:

1. Nội công tu tiến.
2. Ngoại công đức hạnh.
3. Quá khứ tâm nên dứt bỏ.
4. Hiện tại tâm không có.
5. Vị lai tâm đừng vọng tưởng.

Đó là hạng tu tiến một quãng đường khá dài mới có thể thực hành được trọn vẹn.

Chư hiền đệ, hiền muội! Trong giới Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, hằng ngày mỗi thời cúng đều có năm câu nguyện. Câu nguyện chót là **Ngũ nguyện thánh thất an ninh**.

Thông thường, chư hiền đệ hiền nghĩa rất hẹp là cầu nguyện cho thánh thất, là chỗ thờ phượng được an ninh. Nếu hiểu như vậy thôi thì Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ không cần phải nêu câu ấy lên để mà làm chi. Vậy chớ người đời mỗi lần đến lễ Phật dựng hương đăng hoa quả, kèm theo đó xin Phật phù hộ đủ điều, có khác chi đâu!

Chư hiền đệ muội phải hiểu như thế này: Thánh thất gồm có Bát Quái, Cửu Trùng và Hiệp Thiên Đài. Thánh thất cũng là tượng trưng cho hình thể Chí Tôn Đại Từ Phụ, trong đó có cả Thượng Đế đến vạn linh. Một tổ chức rộng lớn như vậy cũng thể hiện cho cần khôn vũ trụ.

Muốn cho cần khôn vũ trụ được điều hòa nhứt nguyệt tinh tú, Thượng Đế phải nắm giữ quyền pháp. Cũng như điều hành guồng máy đạo, một tổ chức từ nhỏ đến lớn cũng

phải có quyền pháp. Nếu không quyền pháp điều hành vận chuyển thì các khối tinh cầu trong vòng luân chuyển sẽ đụng nhau, thì vũ trụ này mất an ninh. Còn các phần hành của mỗi tổ chức không theo quyền pháp thì tổ chức đó bị loạn.

Đức Giáo Tông Thái Bạch đầu xuân Kỷ Dậu đã đề cập đến hai chữ *Quyền Pháp* khá nhiều rồi. Hôm nay Bản Đạo chỉ phớt qua để chư hiền đệ muội lưu ý mà không nhầm lẫn.

Trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đến ngày nay còn trong vòng phân hóa vì chỉ có pháp mà không có quyền. Ai cũng nói mình làm đúng pháp, không theo một quyền lực của tổ chức khác. Vì quyền pháp chẳng nghiêm minh nên cơ phân hóa, sự rẽ chia đương nhiên là thế.

Giờ đây Bản Đạo trở lại câu nguyện thứ năm.

Thánh thất cũng tượng trưng cho lớn nhứt là vũ trụ, nhỏ nhứt là bản thân cá thể của con người, cho đến từ cá thể côn trùng thảo mộc, bò bay máy cưa nữa. Nếu vũ trụ chẳng an ninh, cơ sanh hóa không thể trưởng thành. Guồng máy cai trị nhà nước nếu chẳng an ninh thì xáo trộn từ đầu não chỉ huy đến hạ tầng quần chúng. Gia đình nếu chẳng an ninh thì làm sao an cư lạc nghiệp, hạnh phúc được? Bản thân nếu chẳng an ninh thì đời người như mất hết chín phần mười. Như vậy an ninh là nhu cầu cần thiết cho tất cả mọi giới, mọi lãnh vực.

Chư hiền đệ muội là người tâm đạo tu thân, cũng hoài vọng an ninh. Nếu thậm đa tửu nhục thì ngũ tạng lục phủ mất an ninh. Nếu thậm đa sắc dục thì bản thân cũng mất an ninh.

Nói rộng ra một chút, như người sử dụng các loại xe không thi hành đúng luật đi đường, đó là tự mình làm mất an ninh cho mình.

Trên đường đạo hoặc đường đời cũng thế, nào khác chi đâu. Mọi sự kiện xảy đến cho mình, đa số là tự mình gây nên, chỉ thiếu số từ ngoại cảnh đưa đến mà thôi. Cái ngoại cảnh ấy cũng do ảnh hưởng phần nội tâm mà ra, chứ không hoàn toàn là rủi ro từ đâu đưa đến. Nếu thiếu đức, ngoại cảnh mới xâm vào.

Chư hiền đệ muội thử nghĩ: Có bao giờ những người chân tu đạo đức mà lại gặp những bạn tửu nhục, đạo tặc đến rủ ren. Hay trái lại, có bao giờ những người đồ bác, đạo tặc mà có người bạn văn nhân, sĩ khí đến bao giờ. Như vậy là nội tâm mỗi người được thuần chân đúng đắn sẽ có ngoại cảnh an lành tốt đẹp trợ duyên. Nội tâm sẵn dành chỗ phụng thờ Thượng Đế, hoài bão những việc làm của Thượng Đế, thì không còn chỗ nào trống để tà mị lẫn chen.

Chư hiền đệ là những người trong cửa đạo, từ lâu không dám bàn đến hai tiếng chánh trị, vì quan niệm rằng chánh trị là có lập phe lập đảng, có tranh bá đồ vương, có giựt giành quyền thế. Tại hiểu như vậy nên không dám nghĩ và bàn đến hai tiếng ấy. Thật nghĩa của nó là cao quý biết bao

Định nghĩa: *Chánh* là chánh trực, quang minh, ngay thẳng, đúng đắn, có nhân nghĩa đạo đức và hạo sinh. *Trị* là an ninh, bảo tồn trật tự, hòa thuận dưới trên.

Trên thế gian này, nhân loại vì còn những quốc gia trong vòng loạn lạc triền miên, danh từ chánh trị bị lạm dụng vì người chấp hành không đúng nghĩa của nó. Bởi đó mà danh từ ấy không được đề cập trong cửa tôn giáo hay đạo giáo.

Ngày nay cũng như từ bao giờ, những phần tử tốt, tu hành chân chính trong cửa đạo hằng hoàn thiện hóa từ nội tâm đến ngoại thể con người mình cho đúng với hai chữ đạo đức. Đó là phần vụ tu thân. Còn phần lập công bồi đức là việc tế nhân độ thế, làm những công việc xã hội từ thiện, lấy lý đạo lồng vào việc làm để tỉnh thức kẻ tội lỗi hung ác trở lại đường thiện lương thuần mỹ, giáo dân vi thiện.

Độ được một người vào cửa thiện là giảm đi một phần tử xấu của quốc gia. Độ được một người biết làm công việc giáo dân vi thiện là đã bớt đi hàng trăm phần tử xấu của quốc gia. Nếu độ được trăm, ngàn, muôn, triệu người như vậy thì một quốc gia đã giảm đi rất nhiều khảm đường và sẽ chuyển những cơ sở ấy lại thành giáo đường. Như vậy không phải đạo đức là siêu chánh trị hay sao?

Nếu mỗi người thương nhau trong tình đạo hữu, trong tình anh chị em cùng một Cha chung Thượng Đế, lo dìu dắt nhau, bảo trợ nhau, dạy dỗ nhau như người cùng ruột thịt thì xã hội quốc gia đương nhiên an bình, dân tình được lạc nghiệp. Việc làm ấy trong quyền pháp Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã ấn định rõ ràng từ buổi sơ khai Đại Đạo.

Nếu cấp thừa hành đúng đắn nghiêm minh phổ độ chúng sanh càng đông thì quốc gia xã hội sớm thanh bình thịnh trị. Được thịnh trị nhờ chữ *chánh*: chánh tâm, chánh trực, chánh tín. Từ lớn chí nhỏ, từ quan chí dân, từ kẻ sĩ phu tới hàng cùng đinh mà được chánh thì lo gì không thịnh trị an ninh, quốc gia cường thịnh, xã hội thanh bình. Đó không phải đạo đức là siêu chánh trị hay sao?

Người làm đạo đức là làm chánh trị trong tình thương giáo dục và bảo tồn.

Nói như vậy để những ai là người tu thân lập đức, hành đạo độ đời nên hiểu cương vị của mình mà làm cho đúng mức của nó. Hễ tu thì phải làm cho đúng nghĩa của người tu. Nếu làm sai tôn chỉ mục đích của nó, đó là tự mình làm mất an ninh cho mình cũng như cho tập thể. Dầu có nguyện năm bảy trăm câu cũng chẳng ích gì, lựa là một câu.

Kìa hãy xem trời đất đã chia bốn mùa xuân, hạ, thu, đông. Mỗi mùa nào đều mang sắc thái riêng biệt của nó, nhưng cái cứu cánh căn bản là bảo tồn vạn vật.

Trong giới hành đạo tu thân cũng vậy. Dầu mang sắc thái riêng biệt của mỗi tôn giáo, mỗi tổ chức hành đạo có khác nhau, nhưng cái cứu cánh căn bản của nó là tế nhân lợi vật, giáo dân vi thiện để đem lại xã hội thanh bình, quốc gia thịnh trị trong tình thương. Người lãnh đạo xem dân như con đẻ, dân xem người lãnh đạo như cha sinh. Bồn phận, nhiệm vụ và quyền lợi tương thân tương trợ trong đường lối chánh tâm, chánh trực. Đó là đạo làm người ở thế gian.

Đừng hiểu rằng vào đạo là trốn tất cả sự đời, mà phải hiểu vào đạo là có hai phần: một phần về tâm linh, một phần về nhân sinh thế đạo. Nếu đóng cửa độc thiện kỳ thân thì Thượng Đế cũng không mở đạo mà làm gì, như lý đã nêu trên khi khởi đầu đề tài này.

Chư hiền đệ muội tại Minh Lý Thánh Hội! Chư hiền đệ muội rất có căn duyên tiền kiếp nên ngày nay mới có những người bạn đạo đồng hành trong nội bộ và cũng gần bên cạnh một kho tàng quý giá về kinh điển đạo lý. Chư hiền đệ muội lãnh đạo nói riêng, chư hiền đệ muội từng học nói chung, hãy tùy phương tiện và khả năng cũng như hoàn cảnh, khai thác kho tàng quý giá đó để phổ truyền gieo rải

giống lành ra ngoài đời để chúng sanh hữu căn duyên cùng học hỏi. Đó cũng là phương tiện lập công bồi đức cao thượng.

Biết rằng người nông phu cày một hột giống tốt, không khi nào gieo giống ấy trên sỏi đá, cát sạn hoặc trên dòng sông nước chảy, nhưng nếu quá thận trọng không gieo giống ấy vào những mảnh đất phì nhiêu màu mỡ thì không bao giờ giống ấy nảy nở ra được và cũng chẳng giúp ích gì cho ai.

Đức hạo sanh của Thượng Đế không dành riêng cho loài nào cũng như đẳng cấp nào. Sự phổ truyền giáo lý cũng nên theo lẽ đó mà tuần tự tiến hành. Bản Đạo đề lời khen chư hiền đệ muội đã chí thành tâm đạo, trọn vẹn đức tin.

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội đàn trung! Chư hiền đệ muội đang sống trong giữa thời đao binh chiến họa. Tuy thấy rủi ro, lo âu, sợ hãi mọi biến chuyển bất ngờ, nhưng đó là cơ hội tốt cho người tu. Nhờ đó mới thấy được lẽ đạo lý công bình của Tạo Vật. Đừng hoảng hốt sợ hãi, mà phải luôn luôn bình tĩnh định tâm tưởng nhớ đến đạo lý và Thượng Đế. Đó là lấy tịnh để trị loạn. Ngược lại, không ích gì. Dầu sợ hãi hoảng hốt cũng không giải quyết được việc gì và cũng không thấy được lẽ nhiệm mầu của đạo lý.

Giữa thời buổi loạn ly, cũng là giữa lúc phân chánh biệt tà, phân thanh lóng trọc, cũng là buổi sàng sảy thanh lọc. Bao nhiêu căn duyên nghiệp quả đều phải trả xong mới hưởng được buổi lập đời thượng nguơn thánh đức. Đừng vì ngoại cảnh dễ mất phong độ cốt cách của người tu hành. Nếu đạo đức không đem lại sự an bình thịnh trị thì Thượng

Đề cũng không mở đạo làm chi.

THI

*Lòng trần rửa sạch để thanh tâm,
Chánh tín mới mong khỏi lạc lầm,
Giữa buổi hạ nguơn còn loạn lạc,
Giúp đời hành đạo gặp ân thâm.*

THI

*Gieo giống thì mong kết quả ngon,
Chánh tâm hành đạo phải cho tròn,
Mặc đời xảo trá tay buông bắt,
Hành đạo vẫn hồi lại nước non.*

Ban ơn chư hiền đệ, hiền muội được tâm trung mát mẻ, sáng suốt nhận định con đường mình chánh để đi đúng và hành đúng con đường đạo lý. Bần Đạo xin giã từ. Thăng.

7. CẦN THIẾT VUN QUÉN LỚP MĂNG NON VÀ LẤY ĐẠO LÝ LÀM LỄ SỐNG CHO ĐỜI MÌNH

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 15-01 Kỷ Dậu (03-3-1969)

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

Bản Đạo mừng chư hiền đệ, hiền muội.

THI

*Thế loạn khuyên người ráng định tâm,
Huyền linh phép báu đã trao cầm,
Gìn thân tế chúng con phong bão,
Mới biết đạo màu lý diệu thâm.*

Thiên Quan Tứ Phước, Bản Đạo đến với chư hiền đệ kiểm điểm lại hai năm qua trong Cơ Quan đã tiến hành được bao nhiêu đoạn đường tu học. Bản Đạo miễn lễ. Chư hiền đệ, hiền muội an tọa.

(...)

Nơi đây đã được rất nhiều ân điển chan rưới, chỉ tiếc rằng nhơn sanh còn sa ngã trong dục vọng thường tình, lẩn chen tranh đấu, sớm tối đua đòi quyền lợi, quên mất bản thân đã chịu bao nhiêu nổi nắng sương mưa gió trên thế lộ, và trước mắt vẫn còn bao nhiêu cạm bẫy, chông gai hầm hố đón ngăn, người đời vẫn lao mình lướt tới.

Đối với lòng bác ái từ bi của chư Tiên Phật, đối với đức hạo sanh của Thượng Đế, nhơn sanh đã quên và dường như không còn ý niệm được sự cứu cánh vô hình, nên thánh

đường sẵn có, tay hướng đạo sẵn mở rộng dang xa, nhưng không che chở nâng đỡ, ôm gồm gì được cả. Thật đáng thương thay! (...)

THI BÀI

*Trên Thượng Đế ơn lành chan rưới,
Dưới nhơn sanh nhuần gội hồng ân,
Tam Kỳ Phổ Độ hạ trần,
Giống lành gieo rải khắp phần Việt Nam.
Cùng cỏi tạm ai phàm ai thánh?
Cùng thế đồ cùng cảnh trần la,
Nguyên nhân sứ mạng đâu là?
Thánh Hiền Tiên Phật suy ra ai nào?
Lập một nước dễ trao quốc chánh,
Mở Đạo Trời khó định nhơn tâm,
Trải qua đã mấy mươi năm,
Tiền đồ còn hời xa xăm mịt mờ.
Chọn sứ mạng trao cờ Đại Đạo,
Nhờ tay phàm hoai bão tình thương,
Cho đời bớt nổi tai ương,
Vượt qua ngọn hạ khoa trường đề tên.
Trải mấy năm chí bền lo lắng,
Hai nhiệm kỳ ngọt đắng sót chia,
Học hành đã đến thời kỳ,
Đề thơ cất gánh một khi lên đường.
Đời đang khổ biểu dương tài đức,
Đạo đang chờ những bậc thánh tâm,
Trở về đường lối diệu thâm,
Lập đời thánh đức muôn năm thái bình.*

*Ngày Đại Hội sắp gần Thiên lệnh,
Mỗi mỗi đều tu chỉnh nội tâm,
Trước bao nhiêu cảnh thăng trầm,
Giữ cho lặng lẽ mà tâm lý chơn.
Thọ Thiên ân vẹn phần sứ mạng,
Độ người đời thoát nạn diệt vong,
Nêu danh sứ đạo Lạc Hồng,
Ngàn năm hậu thế đại đồng âu ca.*

(...)

Riêng về Cơ Quan, Bần Đạo rất mừng cho tương lai của chư đệ muội, mừng cho tiền đồ Đại Đạo. Bần Đạo cũng khuyên chư đệ muội nên nhớ lời này: Đạo khai trong thời loạn, thời loạn đạo mới cứu cánh nhơn sanh, thì sự thăng trầm đắc thất hẳn là thường.

Chư đệ muội hãy nhìn xem mấy mươi năm qua, những trò trẻ con đến ngày nay cũng chưa trưởng thành được là bao nhiêu. Những gì gọi là phổ độ, hoằng dương giáo lý cũng đều nêu trên danh từ và danh từ. Lăn quăn loanh quanh, hết tiền đến hậu, hết hậu đến trung, cũng chưa ai nhìn nhận được sứ mạng Thiên Liêng giao phó cho cả. Vì thế nên ngoại cảnh xáo trộn, nội tâm chi phối, làm cho chư đệ muội lắm lúc cũng muốn chồn chân nản chí. Đó là chứng bệnh truyền nhiễm thông thường ở thế gian.

Đối với các tổ chức, riêng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý có khác hơn là tuân tự nhi tiến. Điều cần nhứt, huấn luyện một số nhơn tài đức hạnh để tương lai có người kế tiếp và kiện toàn nội bộ, nghiên cứu giáo lý.

Chư hiền đệ muội luôn luôn ghi nhớ cái nguyên tắc tre tàn măng mọc, và phải có phương pháp dung dưỡng lớp

măng ấy theo đường lối tổ chức có chuẩn thẳng quy củ, theo đường lối chánh đạo trong quyền pháp đạo luật.

Chư hiền đệ muội thử nhìn lại các tôn giáo lớn trên hoàn cầu đã có một số tuổi đáng kể. So sánh lại tuổi đạo Cao Đài với những tôn giáo kia thì tuổi đạo này chưa có là bao. Nhưng xét về phương diện truyền giáo và phổ độ chúng sanh thì tôn giáo này đã vượt bậc. Huyền linh pháp nhiệm tôn giáo này vẫn độ đời và thúc đẩy nhơn sanh hướng thiện đáng kể. Nếu mỗi tổ chức địa phương trong các chi phái đạo Cao Đài đều hướng về một đường lối, từ kinh điển đạo luật đến lễ lối lãnh đạo, phương pháp thực hành, v.v... có quy củ và đồng nhất thì sự kết quả không thể ý phàm tưởng tượng được.

Nếu chư hiền đệ muội có được tuổi đạo một ngàn năm hoặc chỉ năm trăm năm thôi, mà theo đà tiến có quy củ thì thế giới chắc chắn thanh bình, nhơn loại an cư lạc nghiệp trong tình thương. Có so sánh như vậy mới thấy được bước tiến của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Chư hiền đệ muội đừng nhắm vào tuổi đời cá thể của mình mà đốt giai đoạn trưởng thành của cơ đạo. Mỗi người mỗi việc, hành cho đến nơi đến chốn. Mỗi một lớp người xây đắp một giai đoạn, mỗi một thế hệ nhơn sinh xây dựng một bước tiến một cấp cao.

Về nhiệm vụ vun quén măng non là cần thiết vì mỗi tổ chức nào cũng phải cần đến lớp người nòng cốt có căn bản. Tổ chức có được tiến triển kết quả mau chậm đều do lớp người nòng cốt trong nhiều thế hệ kế tiếp.

Trải qua hơn bốn mươi năm, lớp măng non nếu có ai làm bảng thống kê thì sẽ được một con số đáng kể. Nhưng lớp

măng non ấy không được ai dung dưỡng chăm sóc. Vì thế cho nên trong đó có những chồi non bị cây già lấn ép. Có những lớp tùy hoàn cảnh vượt lên không trật tự, không hàng ngũ. Cũng có lớp bị sâu bọ tiêu diệt.

Rất mĩa mai thay! Phần nhiều gia đình Thiên phong chức sắc, chức việc đến hàng đạo hữu, cha mẹ có đạo Cao Đài, con cái lại đi đạo khác, rồi trở về chống đối lại đường lối hành đạo của mẹ cha.

Vẫn biết đạo nào cũng quý, cứu cánh cùng rốt cũng như nhau. Điểm đề cập nơi đây là khía cạnh giáo dục của phận làm cha mẹ. Đó là chưa nói đến đa số lớp trẻ đi chùa thất tụng kinh làm đám, nhưng có ai hỏi tại sao vào đạo thì chúng trả lời mỗi đứa khác nhau.

Đứa thì vào đạo vì thấy trang lứa muốn vào cho vui. Đứa thì tại cha mẹ bảo không dám cãi. Đứa thì thấy cha mẹ làm thì bắt chước nhưng không biết để làm chi. Đứa thì vì sợ quỷ ma dẫn hồn xuống địa ngục nếu không cầu cạnh với Thiêng Liêng. Đứa thì sợ tai bay họa gởi. Đứa thì muốn được may mắn mọi sự trên đường đời nhờ có công đi chùa thất.

Không nghe đứa nào nói đến nhiệm vụ giáo dân vi thiện hay hoàn thiện hóa bản thân, hay nhờ đạo đức hóa mọi nếp sinh hoạt xã hội quốc gia để an bình thanh trị cho non sông Tổ Quốc.

Đừng ai quy lỗi hoặc trách cứ tại sao chúng nghĩ vậy mà không nghĩ vậy. Vì tổ chức từ cấp lãnh đạo tinh thần thiếu sót khiến cha mẹ chúng chẳng có đường lối hoài bão hướng thượng rồi bảo sao chúng lại có được tinh thần ấy.

Thế thường hay tôn trọng sùng bái những bậc vĩ nhơn,

những hàng giáo chủ, mà không tự tạo cho mình hoặc cho tập thể trở nên những bậc vĩ nhân ấy. Thử hỏi, những bậc ấy đâu phải từ trên trời rớt xuống, cũng từ bào thai nhục thể mà sanh.

Trở lại nội tình Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Nếu cứ theo cái đà cũ, dầu chư hiền Thiên phong chức sắc toàn đạo có sống đủ hai ngàn năm trăm năm cũng thế thôi, vì không có óc canh tân nghiên cứu, khai thác lý nhiệm mầu của Đạo mà Chí Tôn cùng hàng Tam Giáo đã vạch sẵn.

Ngày nay trước hiện tình cơ đạo, nếu lấy theo thường ý thì bị quan, nhưng theo thánh ý đó là điều lạc quan. Nhờ có một khoảng thời gian tối tăm mù mịt, ai giới kiên tâm trì chí thấp lên ngọn đuốc quang minh soi đường mở lối, thì người ấy sẽ có rất nhiều bạn đường nối gót.

Ngày nay cơ đạo cũng tương tự. Trước đêm trường tối tăm dày đặc, quyền pháp chẳng phân minh, mạnh ai cũng nói mình là chánh pháp, là đúng pháp, không ai có quyền gì chinh phục điều khiển ai.

Chư hiền đệ muội may mắn đến buổi chót của đêm trường được Từ Phụ Chí Tôn trao cho ngọn đuốc vừa châm diêm. Giờ đây còn tùy nhiệm vụ và sứ mạng của những sứ đồ chấp hành. Có kiên trì cầm đuốc soi đường hay không? Có sợ đêm trường rét mướt hay không? Có sợ gai chông hay không? Có sợ sương gió đất bùn làm bẩn y phục giày dép hay không? Có sợ mất giấc ngủ trong chăn êm nệm ấm hay không? Có biết nghĩ đến lớp người kế tiếp cầm đuốc thay thế mình tiếp tục con đường hướng về mục phiêu chánh hay không? Đó là những yếu tố cần thiết cho sự thành đạo sau này.

Bài học đạo cũng như bài học đời, càng học thấy càng khó, nhưng càng khó mới thấy được vinh quang trong sứ mạng. Leo đến đỉnh Hy Mã Lạp Sơn là việc khó ở thế gian, đã có hàng lớp người rũ xương dọc hai bên vệ đường, nhưng rốt lại sự vinh quang cũng sẵn đón chờ lớp người kiên tâm trì chí.

Chư hiền đệ muội lúc nào cũng thấy khó. Như người đạp xe lên dốc núi, tuy thấy đỉnh còn xa, nhưng nhìn xuống mình đã cheo leo giữa đoạn đường khá xa rồi vậy. Bần Đạo không nỡ khen suông để chư hiền đệ muội mãi nguyện mà an hưởng nên phải thổ lộ khoảng đường còn trước mặt.

Một thí dụ: Cứu trợ. Biết rằng lòng thương người trước cảnh cơ hàn tan nát nhưng sự âu lo cứu trợ không khi nào bằng sự âu lo cho đứa con bị nạn.

Việc lo đạo cũng thế. Có mấy ai lo đạo như lo sự sống của cá thể và gia đình mình. Như nếu rủi gặp một tai nạn, bất trắc nào đó, dám bán hết sự nghiệp để chạy chọt dứt lốt. Thương thay cho người đời chưa dám lấy lẽ đạo lý làm lẽ sống cho đời mình.

Trong kỳ đệ Tứ tam cá nguyệt này, Bần Đạo hoan hỷ nhìn thấy chư hiền đệ muội các cấp đem biểu Bần Đạo một tấm lụa trắng vô hình tốt đẹp, mà những sợi tơ là những tâm trí tài lực của mỗi chư hiền dệt thành tấm lụa ấy. Quý ở chỗ tinh thần. Bần Đạo ước gì nếu trong toàn đạo Cao Đài có được cái đà tiến này, chỉ cần hai mươi năm sẽ rút ngắn thời gian hai ngàn năm trăm năm lẻ của sự thành công Phật Giáo. Cười... Cười... Chư hiền đệ muội khá bình tâm mà tiến.

Sau đây là lời dạy chung chư hiền đệ, hiền muội đã có

tâm thành về đây châu lĩnh Thiêng Liêng để mong được lời an ủi vỗ về giữa thời buổi loạn ly, thiên tai chiến họa, và được dạy chỉ đường lối tu hành.

Trước nhất là chư hiền đệ muội có lòng tín nhiệm và cảm tình với đường lối hành đạo của Cơ Quan. Chư hiền đệ muội an lòng giữ gìn tâm đạo cho bền chặt, gọi là Đạo bất ly tâm.

Hãy chân thành với lòng mình mà đi trên đường đạo. Tất cả mọi hoạt động của mình phải nhắm vào mục đích tối thượng của đạo lý. Từ tư tưởng, ý nghĩ, lời nói, cử chỉ đến việc làm phải được sự chân thành tỏ nỗi cảm tình và thố lộ tình thương với tất cả mọi người, mọi trường hợp.

Việc gì trước khi muốn nói hoặc làm cho ai, nên đặt mình trong hoàn cảnh người ấy để xem mình có chịu được những đối xử như vậy hay không. Nếu được thì làm, không được thì đừng. Đó là tự mình kiểm soát hành động của mình đó. Cũng là khuôn mẫu đạo lý Nho Giáo un đúc cho mình đó.

Hằng ngày mình thường ước mong kẻ khác giúp đỡ phương tiện sinh kế, nâng đỡ con cái học hành, đề lời dịu ngọt đối xử với mình, cùng mong Thượng Đế tha thứ tội lỗi và ban ơn cho mình. Hãy lấy tất cả sự ấy ban bố và đối xử với kẻ khác. Đó là vốn liếng để dành trong kho vô tận và chắc chắn trộm cướp không lấy được, chiến tranh không tàn phá được. Đó là đạo lý thông thường bậc trung cấp. Hễ có chí, ai cũng làm được hết. Làm được bậc trung cấp là đã được hai phần ba đoạn đường tu hành tạo Tiên tác Phật rồi đó.

THI

*Đạo lý nào đâu ở chốn xa,
Từ bên Thiên Chúa hoặc Di Đà,
Thích Ca, Lão Tử cùng Nho Giáo,
Do sự thiện hành chính bởi ta.*

THI

*Bởi ta tha thiết đến hay không,
Việc ấy tùy nơi mỗi cõi lòng,
Ích kỷ vị tha, thương hoặc ghét,
Tinh thần đánh giá sự thành công.*

THI

*Thành công đâu phải đợi ai cho,
Thi đỗ nhờ công học mỗi trò,
Đừng nói học tài thi mạng ấy,
Đạo lành làm được của Trời cho.*

THI

*Hoan hỷ nhìn xem trước điện tiên,
Trẻ già lớn bé có căn duyên,
Giữa thời vật chất giành xâu xé,
Cũng để ngày giờ kiếm Phật Tiên.*

THI

*Phật Tiên thương mến để lời khuyên,
Hãy học theo gương của Thánh Hiền,
Việc thiện đừng chê dầu lớn bé,
Lâu ngày đầy đủ bởi nhờ siêng.*

THI

*Siêng lo hành đạo lập công phu,
Bất cứ người nào cũng dễ tu,
Sự sống hằng ngày chen đạo lý,
Khỏi cần thạch động với non Vu.*

(...) Thôi, Bàn Đạo đề lời khuyên bao nhiêu cũng đủ. Ráng mà nghiên cứu hiểu suốt và thực hành. Ban ơn chung toàn thể chư hiền đệ, hiền muội. Thắng.

8. DIỆU LÝ CỦA CÁC CÂU KINH NHỰT TỤNG

Thiên Lý Đàn
Tuất thời, 12-02 Kỷ Dậu (29-3-1969)

THI

*Thượng cảnh tiêu dao chẳng lụy phiền,
Non Bồng nước nhược thú thiên nhiên,
Lâm trần vì bởi nguyên nhân khổ,
Dù dất đem về cõi Phật Tiên.*

Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn

Lão chào mừng chư Thiên mạng. Mừng hai cháu đại diện Vĩnh Nguyên Tự.

Lão hoan hỷ được hội diện với chư Thiên mạng Cơ Quan để rồi sẽ có thì giờ đàm đạo. Lão mời chư liệt vị và hai cháu đồng an tọa.

(...)

Ngày xưa, Lão là một môn sanh trong Phật Đạo Minh Sư, nhưng đã luôn luôn tìm hiểu nghiên cứu phía Tiên Đạo và Thánh Đạo để giúp mình ở phần mở mang kiến thức rộng rãi. Có so sánh được giữa ba nền giáo lý mới thấy mình sáng suốt nhận định đâu là chơn, đâu là giả, nẻo ngắn đường dài, lối quanh co, nơi khúc khuỷu, việc nào đáng làm, việc nào chẳng nên làm, việc nào nên làm thời gian sau mà không nên làm ở thời gian trước, và cũng có việc cần phải làm thịnh. Nhưng sự làm thịnh im lặng ấy không phải là không làm, mà trái lại, lúc làm thịnh im lặng ấy lại làm việc rất nhiều và hiệu quả vô cùng.

Cũng như đã thấy và hiểu, Thượng Đế có nói ra một lời nào đâu, nhưng đã điều hành càn khôn vũ trụ, nhứt nguyệt tinh tú vận chuyển lưu hành theo nhứt luật thứ lớp tuần tự, trên cai quản ba mươi sáu cõi trời, ba ngàn thế giới, dưới điều động bảy mươi hai quả địa cầu và bốn bộ châu lớn như câu kinh nhứt tụng có ghi rằng:

*Nhược thiết nhược hư, bất ngôn nhi mặc tuyên đại hóa,
Thị không thị sắc, vô vi nhi dịch sử quần linh.*

(...)

Còn việc mà từ xưa loài người thường mặc cảm rằng nếu có Trời đất, Thánh Thần, Tiên Phật thiết đi chăng nữa thì thế giới loài người nào đâu có can hệ chi đến các thế giới ấy và cũng không bao giờ dám nghĩ hoặc không buồn suy nghĩ đến sự liên hệ giữa loài người và các Đấng ấy. Nhưng khi đọc được nhiều pho sách tham luận về Lão Giáo thì những quan niệm xưa nay của loài người đều sai hết.

Giữa loài người, hay nói chung là chúng sinh cho đến càn khôn vũ trụ đều có liên hệ và rất liên hệ mật thiết với nhau vô cùng, vì Đạo là sự sống của vạn vật, hay nói một cách khác, Đạo là bản thể của vũ trụ, trong ấy có Phật Tiên, Thần Thánh cùng muôn loài vạn vật.

Đã nói là cùng chung, chẳng khác nào một cơ thể. Cơ thể nhỏ là thí dụ của thú cầm hoặc của loài người, v.v... Còn cơ thể lớn là vũ trụ. Nếu trong một bộ phận nào nhỏ nhứt của một cơ thể bị cảm giác đau, nhột, ngứa hoặc nóng, lạnh tức thì toàn thể cơ thể đều hay biết, hoặc là khoát lạc, hoặc đau khổ đồng chung nhau.

Nếu trong vũ trụ, một quốc gia nào có chiến tranh biến loạn thì toàn thể đều chịu ảnh hưởng chung, từ sự buồn vui

giận ghét cho đến sự liên hệ về kinh tế, quân sự, giao thông, vận tải... Do đó, là người tu học đừng bao giờ nghĩ rằng việc mình mình biết, việc người người hay, họ khổ mặc họ, mình lo bảo thủ chu toàn cho xong phận mình là đủ.

Lòng Tạo Hóa bảo tồn vạn vật như, hoặc còn hơn, tình phụ mẫu đối với đàn con. Do đó có luật sinh trưởng và bảo tồn cũng như luật sinh trưởng thâm tàng. Có vạn vật, trong đó có loài người là gần sự xét đoán nhứt của con người. Con người được tạo đoan phải có đủ điều kiện để sống. Nếu sống mà tranh cạnh xấu xé nhau vì ích kỷ ắt sẽ tiêu diệt. Do đó phải đặt ra ngành giáo huấn, từ văn chương, lễ nghĩa, đến đạo đức, bác ái, vị tha để con người biết tình đoàn kết hỗ tương, tương thân tương trợ để bảo tồn cho nhau. Do đó đã có Tam Giáo Đạo ra đời trong các thời kỳ để giáo dục quần sanh, như trong câu kinh nhứt tụng có ghi *Tiên thiên nhứt khí diệu hóa Tam Thanh*.

(...)

Việc làm ở thế gian, dù trong một tổ chức nào, đời hoặc đạo, lớn hoặc nhỏ, khi đã thành hình, cần phải nuôi dưỡng và phát triển thì tổ chức ấy mới có cơ hội kết quả tốt đẹp. Ví như dòng sông nước chảy, từ thâm sơn đồng ruộng, suối rạch sông hồ, cho đến những khe lạch nhỏ, nước vẫn luân lưu cuộn chảy. Nếu vì lý do nào đó, nước bị ngăn chặn ứ đọng trở lại lâu ngày, nước ấy thành ao tù hôi thúi, những người dân dưới dòng nước hoặc hai bên dòng nước phải chịu khổ lụy.

Đạo lý cũng vậy. Thượng Đế là chủ quyền điều động tất cả, tạo hóa muôn loài vạn vật, từ nguyên nhân cho đến hóa nhân, thấp sanh, hóa noãn đều phải có Đạo lưu hành để

trưởng dưỡng và tiến hóa. Nếu vì lý do nào đó đạo pháp bị làm chậm trễ truyền bá, nhân loại nói chung, vạn vật nói riêng, đều bị ảnh hưởng tai hại vô cùng. Dầu Thượng Đế có đủ quyền năng nhưng các cấp bộ cơ quan tổ chức đầu não, v.v... bị trì trệ hoặc tắc nghẽn thì Thượng Đế cũng đành rơi lệ cho số phận sanh linh. Ở câu kinh nhựt tụng có ghi: *Đạo pháp trường lưu, khai cứu thập nhĩ tào chi mê muội.*

(...)

Khi Thượng Đế đã tạo sanh con người ở thế gian rồi, điều cần nhứt là mở mang tâm trí cho họ biết từ tập thể, đoàn ngũ, bộ lạc đến tiểu quốc, mở mang lòng thương đoàn ngũ họ trước. Đó là câu *Quốc gia thủy tổ.*

Biết rằng đạo khai cốt là để cho vạn vật đồng tiến hóa đến chỗ tuyệt đích là hiệp nhứt cùng khối Đại Linh Quang. Khối Đại Linh Quang là đại thủy tổ, còn gia đình quốc gia xã hội của mỗi giống là tiểu thủy tổ. Họ có thương bản thân họ, thương gia đình họ, thương đoàn thể họ thì mới nói đến thương quốc gia thủy tổ. Còn những ai nói thương tổ quốc dân tộc mà phớt bỏ gia đình hoặc bản thân là người ấy nói hão, nói sai.

Do đó, đạo lý pháp môn tuy vô lượng nhưng cũng tùy theo căn trí chúng sanh mà hướng dẫn họ lần lần từ thấp đến cao. Do đó mà lời nói đầu của Lão là sự nói và việc làm phải lựa đúng thời, đúng lúc, đúng chỗ. Nếu trái lại, dầu mình có thiết tha xây dựng, nhưng là phá hoại vì phản tác dụng.

Tình thương ai ai cũng có. Rất đổi hổ, lang, cọp, gấu, sấu, sư tử, cũng vẫn có tình thương con và thương bày, thương đồng loại của chúng. Một khi nó giết một con vật

khác, tuy nói là dữ, nhưng vì phải cần kiếm mồi cho con. Đó là loài thú chỉ có sanh hồn và giác hồn. Còn loài người không được làm vậy, vì con người đã được Thượng Đế ban cho linh hồn, tánh linh hơn vạn vật. Tình thương mình, thương nhà, thương nước phải cao cả, vì ngoài ba tình thương đó lại còn tình thương nhân loại và tình thương chúng sanh nữa.

Do đó, không phải dùng phương tiện giết chóc để bảo vệ tình thương khác, mà phải dùng các phương tiện giáo dân vi thiện, hoá ác thành nhân. Dầu sao cũng phải nhớ đề cao mỗi tình quốc gia dân tộc, khởi thủy do những dữ kiện vừa nêu.

Nếu ai nói rằng mình có những triết lý cao siêu, phương pháp tuyệt đối, đường lối siêu quần để xây dựng quốc gia dân tộc mà dùng những phương tiện tương sát tương tàn diệt chủng để đoạt cho kỳ được lý tưởng ấy, lịch sử loài người không thể chấp nhận điều ấy. Trong câu kinh nhựt tụng có ghi:

*Khai nhân tâm tất bốn ư đốc thân chi hiếu,
Thọ quốc mạch tất tiên ư trí chúa chi trung.*

(...)

Như vậy cũng đã xong cho phần vụ hôm nay. Lão để lời cảm ơn chư Thiên mạng, chư liệt vị đàn tiền đã trọn tâm thành theo dõi. Lão sẽ tùy nhiệm vụ mà hộ trì chư liệt vị trên đường hành đạo. Lão xin giã từ tất cả. Thăng.

9. THẾ NHÂN HÒA

Thánh thất Nam Thành
Tuất thời, 14-02 Kỷ Dậu (31-3-1969)

THI

*Thế sự đua chen chốn hý trường,
Gây cho nhân loại cảnh đau thương,
Nghiêng vai ai hồi người tâm đạo,
Gồng gánh non sông vạn dặm đường.*

Lê Văn Duyệt

Lão chào chư Thiên ân sứ mạng. Mừng chư hiền đệ, hiền muội đại diện trung đàn.

Lão cũng lưu ý chư hiền đệ muội đang dốc tâm hành đạo rằng Lão và chư Thần Việt Nam luôn luôn có trách nhiệm trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cũng như chư hiền đệ, hiền muội vậy.

Nhân Đại Hội, Lão giúp cho chư hiền một ý thức để tiến hành cơ đạo là **Thế nhân hòa**. Vậy chư hiền bình thân an tọa nghe Lão phân đây.

Này chư hiền đệ muội! Nhân hòa là gì?

Hai chữ *nhân hòa* từ trước đến nay đã được nhiều người nhắc đến, nhất là khi xã hội có cuộc thăng trầm biến đổi thì danh từ nhân hòa lại được đem ra bàn thảo. Vậy ý nghĩa thiết thực của hai chữ nhân hòa là gì?

Trong lãnh vực tôn giáo, chữ nhân hòa lại càng phải được đề cao nhiều hơn nữa. Phải ý thức được hoàn toàn ý nghĩa của nó thì mới có thể tiến tới mục đích của đạo được.

Muốn thế, chư hiền phải làm cho đạo bằng cách thể hiện danh từ nhân hòa, bằng sự việc hành động một cách hiện hữu. Có như thế thì danh từ nhân hòa mới không trở thành trừu tượng.

Sống trong tập thể đạo đức thì lòng nhân hòa phải được khơi nguồn từ đầu đến cuối.

Sở dĩ xã hội này gặp phải cảnh dầu sôi lửa bỏng cũng do sự bất hòa, từ sự việc nhỏ lần lần lan rộng đến việc lớn. Chư hiền có nghĩ rằng trong ý hướng nhận thức của con người, tôn giáo cần phải nhìn bao quát, đào tạo nên một bầu không khí thân mật thánh thiện.

Tập thể được tồn tại với thời gian là nhờ biết tận dụng đúng với ý nghĩa của hai chữ nhân hòa. Thực ra thì không ai là không biết nhân hòa là gì, nhưng đường lối để thực hiện hai chữ nhân hòa thì ít có người vạch ra và làm được.

Bởi vậy Lão mới chỉ rõ cho chư hiền về sự thực hiện nhân hòa bằng cách nêu cao tinh thần vị nhân sanh và thiết thực hành đạo. Những định ước về tâm linh con người theo thời gian càng ngày càng tiến lên. Do đó phải xem những định ước về giá trị tâm linh này là tinh túy của đạo đức. Khi mà con người trở về với bản ngã thì chiều hướng suy tư sẽ bị thu hẹp. Cho nên chư hiền hãy mở rộng tầm hướng suy tư để cho tôn giáo có sự tôn trọng lẫn nhau và giữ tính cá biệt của tôn giáo ấy. Có như thế mới gọi là Đại Đạo Tam Kỳ. Người mang Thiên sắc chắc hẳn đã hiểu rõ điều ấy rồi.

Người tôn giáo sống trong một khung cảnh bao quát cởi mở và yêu thương đại đồng, luôn luôn có những cái nhìn đầy sự hòa nhã khiêm tốn vui tươi với đồng loại. Từ những nhận thức này, chư hiền cũng nên biết một cách khái quát

về nhân hòa.

Từ ngàn xưa cũng đã có người muốn thực hiện đường lối bình thiên hạ với ba điều chánh yếu: Thiên thời, địa lợi và nhân hòa. Nhưng nhân hòa mới là đối tượng, còn hai điểm kia chỉ hỗ trợ một cách khách quan mà thôi.

Khi nội tâm được quân bình thì xã hội cũng sẽ tiến đến chỗ hòa thuận thương yêu, không còn tranh chấp chi nữa. Bởi vậy, nhân hòa là một động năng của tôn giáo thúc đẩy người tu cần phải thiết thực một cách chu đáo về phương diện độ thế trị đời.

Lão cũng cần vạch rõ cho chư hiền thấy rằng khi mà cá nhân bị chi phối và tập thể cũng bị lung lay, chính là vì thiếu sự thực hiện hai chữ nhân hòa đó vậy.

Trong niềm khao khát vô biên, Thượng Đế mong mỗi môn đệ của Ngài trở về chơn ngã, hiệp một cùng Thầy. Nhưng trước hết, người tôn giáo phải thực hiện ba giai đoạn: hy sinh, hành đạo, và thực hiện được lý tưởng đạo đức. Nghĩa là xem đạo đức là điều quan trọng, là lý tưởng duy nhất.

Này chư hiền đệ muội! Giữa thời buổi trở ngại khó khăn này thì con người tôn giáo được nâng cao hơn bao giờ hết, bởi vì người tôn giáo chơn chánh là ngọn đuốc huệ soi tỏ trong đêm tối, dẫn dắt chúng sanh ra khỏi cảnh hồ sâu vực thẳm của tình đời. Nhưng nếu không biết thực hiện điều đó, thì dầu có kêu gọi đến thế nào đi nữa cũng không thể nào hoàn thành nhiệm vụ đưa rước nhân sanh được.

Cần nên hiểu rõ rằng hôm nay Lão chỉ rõ cho chư hiền lãnh hội ý thức về vấn đề nhân hòa, vì nhân hòa phải được thực hiện một cách chu đáo thì mới mong nghĩ đến việc

khác được.

Quả thật, ngày nay, sự phá giá tinh thần của tôn giáo trong từng cá nhân hành đạo không thể chối cãi được. Việc làm ấy con người cảm thấy và cho là xa vời. Thật sự, con người đã đưa đẩy xa xăm một vấn đề rất ư thực tế. Nội tâm con người tôn giáo nếu không an định và nhứt trí thì bảo sao đường lối tôn giáo và tôn giáo không tranh chấp đối nghịch lẫn nhau.

Sự liên giao càng ngày càng sâu rộng, tôn giáo và tôn giáo càng gần gũi lại với nhau. Nhưng sự gần gũi này đã không đem lại niềm chung hòa chân chánh, mà chỉ tạo thêm điều phân cách sâu rộng. Tranh chấp, chia rẽ là hồ thẳm viển biệt tôn giáo. Nếu các ý thức đồng lý tưởng, đồng nhiệm vụ, đồng mục đích cần phải phát huy thì sự chung hòa sẽ tạo được.

Tôn giáo đều do tâm tư con người tạo lấy lại trói buộc con người vào cái của mình tạo ra. Phân biệt trên hình thức tôn giáo, phân biệt trên giáo điều không phải là ngăn cản sự bắt tay cộng tác giữa tôn giáo. Điều thực sự quan yếu là người tôn giáo phải cương quyết chung hòa cùng nhau trên viển đồ phục vụ tâm linh và hướng đạo quần sanh. Đường lối tôn giáo ngày nay hầu như tắt nghẽn trong khung cảnh riêng tư, vì chẳng ngược mặt lên vòm trời bao quát của lý tưởng, trái lại cứ thu mình trong cái giếng chật hẹp âm u của bốn bức tường mà gọi là giáo điều quy ước xa xưa.

Chư hiền đệ, hiền muội hãy bước sang cuộc đời và xã hội với tất cả ý nghĩa. Ngoại trừ con người trí huệ, hầu hết con người giữa cuộc đời đều bị chôn vùi từ nội tâm và thể xác trong danh, lợi, tình. Họ không nghĩ gì hơn ngoài việc phục vụ cho dục vọng và thỏa mãn bản thân, hoặc hành

động theo si mê như một cái máy. Các ý thức tri giác đều quên lãng, chỉ còn lại những quay cuồng trong cơn gió lốc của xã hội. Những con người ấy bắt cần một lý tưởng, một giá trị quy củ cho tinh thần và cuộc sống. Họ mải mê đắm mình vào sự thấp hèn của bản năng và phục vụ cho lòng ích kỷ.

Thật ra con người cảm thấy cuộc đời ngắn ngủi. Sự bảo đảm cho an toàn không vững chắc. Các lo âu sợ hãi đeo đuổi bên mình trong mỗi lúc nghỉ ngơi hay làm việc. Con người chỉ còn một ước ao trong vòng tay là cố gắng hưởng thụ được lúc nào hay lúc ấy. Đồng thời các nền tảng hướng dẫn con người lại sụp đổ, không vươn lên cho đúng đắn. Sự chơi vơi ngụp lặn của con người lại càng bênh bồng hơn giữa sóng gió cuộc đời.

Mang lấy sứ mạng tinh thần vĩ đại là văn hóa, là giáo dục, xã hội nhơn loại đã tôn ngôi Thần Thánh vào sự tự giác huấn luyện, cùng bình phong giáo dục đóng khung của những người được công nhận từ thuở là ngăn lối đại đồng xã hội. Hiện trạng với đà tiến bộ nhơn loại, sự gần gũi mật thiết rõ rệt, thì con người không thể từ chối việc góp tay chung sức ở công cuộc xây dựng thể nhân hòa toàn nhơn loại.

Giáo dục từ xưa không đứng vững nếu con người không muốn dẫn thân vào các giáo dục cá nhân và xã hội quốc gia. Chính vì thế, điều mà con người cần nhận định để tránh khỏi cho tập thể va chạm đổ vỡ hoàn toàn là cải tổ các ý thức tín ngưỡng nói riêng và niềm tin nói chung, đồng điệu trên nhịp nhàng giáo huấn giáo dục nhân bản, đưa tới đích thực nhân hòa phải được xây dựng càng sớm càng tốt.

Trở về Đại Đạo Tam kỳ Phổ Độ. Từ ngày khai Đạo đến hôm nay, đã trên bốn mươi niên trôi qua. Trên mảnh đất dù nhỏ bé, trong hoàn cảnh dù bi đát thế nào đi nữa, Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ vẫn hình thành bằng ánh sáng huy hoàng trong bầu trời thô sơ. Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ không phải là một nhân chứng tiêu cực thời đại. Lẽ dĩ nhiên Đại Đạo phải tự nhận một sứ mạng cao cả nào đó trong buổi đời gay go nghiêng ngửa này.

Chư hiền đệ, hiền muội dù muốn lẫn tránh, sự qua phân của vai trò lãnh đạo tinh thần đang có bối cảnh khó khăn này gây trở ngại lớn lao trên đường phát huy tâm thức và tôn sứ mạng hầu mong đạt tới mục đích phải có. Mục đích thiêng liêng đã và đang kính cẩn tâm nguyện của bất cứ tôn chỉ nào, đó là hòa hiệp nhân loại để tiến hóa.

Trách nhiệm lớn lao và cao thượng nêu trên, Thượng Đế đã giao cho dân tộc bé nhỏ này, một dân tộc đã trải bao nhiêu lần tàn khốc. Dù muốn hay không nhận, sứ mạng vẫn được giao phó. Dù muốn hay không, để được sinh tồn giữa dòng nước lũ, con người phải cố gắng vượt lên. Người giáo đồ Đại Đạo mấy mươi năm qua, sự hy sinh không phải là ít, nếu không nói là to tát ở giai đoạn đã làm cho Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ hiện thành thật tướng.

Tuy nhiên, không phải sự có mặt của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là để chỉ có những tòa thánh, hội thánh, thánh thất, thánh tịnh. Cái quan trọng là sứ mạng của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ có thực hiện được hay không trên viễn đồ hiện tại và tương lai.

Hãy nói thẳng ngay ở đây: Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ phải là động năng thúc đẩy sự cứu rỗi toàn nhân loại, phải là tác nhân gây dựng sự an hòa tiến bộ trong đều đặn của

mọi sinh hoạt tâm linh và nhân sinh. Vậy, với cái giá trị cao quý của sứ mạng Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, phải thực hiện với nội thể chủ quan, phải kiến tạo những điều kiện nào để gọi rằng đầy đủ và xứng đáng trước khi bước chân vào đường sứ mạng.

Không một kẻ đi buôn nào mà không sẵn sàng vốn liếng. Không một kẻ ra khơi nào mà chẳng tự tin với phương tiện khả hữu của mình. Đã lỡ rồi, người trồng vườn đã gieo cây, vườn rải rác cây cối đã sum sê to rộng. Đừng vì muốn gom về một chỗ mà nhổ gốc đốn cây, e rằng chỉ còn những đồng củi vô tri vô ích. Các công cuộc, tổ chức đã tàn rụi theo thời gian là thế.

Hiệp mà không hòa thì trước sau gì cũng tan rã. Hòa mà không hiệp thì lâu mau gì cũng hiệp, nhưng hòa mới là điều quan trọng.

Trải qua bao lần vận động, mất bao tâm huyết, bao thời gian, Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ ngày nay cũng chỉ ru rú trong khung cảnh tôn giáo xa xưa. Đừng xây ngôi nhà mới trên nền cũ, hãy gây dựng một nền móng mới trước khi xây nhà đúc cột. Trách nhiệm mới, sứ mạng mới, Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ phải tương đồng phối hợp mới.

Trên con đường gay go, giữa thời buổi bão bùng, có người lữ khách nào lại dùng con ngựa già hay cỗ xe cũ. Phương tiện mới, mục đích mới, sứ mạng mới, khả năng mới, nhìn lại trước sau, Đại Đạo vẫn bao gồm những gì chưa chịu ngược mắt nhìn lên bầu trời to rộng. Cái sự kiện này đổ dồn trên vai gánh vác của người lãnh đạo Thiên phong và toàn tín đồ.

Tóm lại, thể nhân hòa là điều cấp thiết giữa giai đoạn

này từ lãnh vực tôn giáo, quốc gia đến nhân loại. Tuy nhiên, gần hơn hết là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Muốn tạo thể nhân hòa cho thiên hạ, trước tiên ta hãy tạo thể nhân hòa cho chính bản thân.

Vậy điều phải quyết định đầu tiên là tạo thể nhân hòa trong lãnh vực Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, sau đó sẽ làm động năng kiến tạo toàn thể.

THI BÀI

*Lão ghi lại mấy dòng tâm huyết,
Hỡi ai người thấu triệt ý Thiên?
Đừng nên mơ mộng hão huyền,
Đạo mẫu thực thể trợ duyên cứu đời.
Đạo tạo nên thiên thời, địa lợi,
Tạo nhân hòa tiến tới bình an.
Lập đời thánh đức thanh nhàn,
Nhơn sanh cộng hưởng thiên đàng là đây.*

Sau cùng, Lão mong rằng chư hiền đệ, hiền muội ý thức lời dạy hôm nay để còn gặp lại ngày sau tiến đến trên đường tạo cho thể nhân hòa.

Lão ban ơn lành chung chư hiền đệ, hiền muội và chúc chư hiền toàn thể Cơ Quan hành tròn sứ mạng trong niên trình mới, nhiệm kỳ thứ ba. Thăng.

10. VÀO ĐẠO KHÔNG ĐỘC THIỆN KỲ THÂN

Thánh thất Nam Thành
Tuất thời, 15-02 Kỷ Dậu (01-4-1969)

THI

*Quân tử an dân mới gọi là,
Người tu quốc chánh chẳng xông pha,
Giáo dân vì thiện làm căn bản,
Nguồn gốc gây nên cảnh thái hòa.*

Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân

Nhân danh Tam Trấn Oai Nghiêm Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Bản Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội tam ban.

Giờ nay, Bản Đạo giảng đàn trước để chứng lễ và chúc mừng Đại Hội ⁽¹⁾ thành công trong tình tương thân hòa ái, gây niềm phấn khởi trong niên trình hành đạo; sau có đôi điều chỉ dạy chư hiền đệ, hiền muội trong nhiệm vụ thể Thiên hành đạo, phổ độ nhơn sanh hồi tâm hướng thiện, để xây dựng cảnh đất Thuần trời Nghiêu, thiên hạ thái hòa, muôn dân cộng lạc trong tình hạo sanh của Thượng Đế. Bản Đạo miễn lễ. Toàn thể đàn trung an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Xuyên qua những tiến triển hoạt động trong hai ngày Đại Hội vừa qua, những phát biểu cảm tưởng, những ý kiến được nêu lên trong hội trường, đã nói lên rất nhiều đến lòng ưu tư của Đại Hội đối với tiền đồ Đại Đạo.

Bản Đạo vừa dùng hai tiếng thành công nơi đây không

⁽¹⁾ Đại Hội Thường Niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.

có nghĩa là chư hiền đệ muội thành công trong việc quy nguyên thống nhứt ở mặt hình thức xã giao, mà Bản Đạo muốn nói chư hiền đệ muội đã thành công trong tinh huynh đệ đạo đồng, thành công trong sự chân tình muốn xây dựng ngôi nhà thương yêu của Đại Đạo, thành công trong sự phơi bày tất cả những tâm tư chân thành, những khúc chiết vui buồn trong đời hành đạo. Đó là dấu hiệu tốt giữa người đạo và người đạo với nhau.

Đã hơn hai lần Tam Trấn Oai Nghiêm đã nói mỗi phần tử cá nhân của người tín hữu cũng như mỗi tổ chức hành đạo trong các chi phái đạo Cao Đài là mỗi hạt cát rất tốt, những hạt xi măng rất tốt, nhưng đến ngày nay chưa kết thành một bã hồ tốt đẹp đúng mức cho việc xây cất ngôi nhà Đại Đạo duy nhứt, là bởi chưa có một bàn tay người thợ lành nghề biết chế nước dung hòa đúng phân độ tỷ lệ giữa các vật liệu ấy. Nghĩ cũng thương thay!

Trong thời gian hơn ba mươi năm trường, có biết bao nhiêu những người thợ nhưng chưa lành nghề, đã nóng lòng vì Đạo, đã pha trộn nhiều lần, nhưng các vật liệu ấy vẫn chưa thành một bã hồ tốt đẹp đúng mức.

Từ việc người thợ hồ lành nghề đến việc người đầu bếp lành nghề cũng tương tự trong trường hợp đó. Dầu người đi chợ đem một giỏ vật liệu thực phẩm đắt giá, nhưng người đầu bếp chưa lành nghề cũng không làm sao hấp dẫn được hàng thực khách, mặc dầu người đầu bếp ấy đã cố hết sức mình.

Thử tìm lại nguyên nhân sự không thành công của người thợ hồ và người đầu bếp. Nếu đã đặt vấn đề là đã thấy được cách giải đáp. Tại không ai chịu khó phóng tầm khách quan nhìn lại cách tổng quát mà chỉ nhìn ở khía cạnh cùng tột.

Như vậy cũng không đáng trách nào.

Chư hiền đệ muội thử nghĩ mà xem: Mỗi một người thợ, bất cứ ở ngành nào, không phải họ thành công từ trong bụng mẹ, hoặc ngay từ khi bước chân vào đời. Họ thành công nhờ đức khiêm nhượng, biết phục thiện để học hỏi những người bạn thợ khác. Họ thành công trong việc làm. Họ thành công trong sự dám can đảm nhìn nhận và biết sửa chữa để cải tiến sau mỗi lần thất bại. Họ thành công trong sự ham học hỏi, biết hy sinh, dẹp tự ái, nhót tự cao, không chủ quan, biết rằng những người thợ đồng nghiệp khác cũng chưa lành nghề, nhưng nhờ sự hỗ tương trao đổi kinh nghiệm giữa sự thành công và thất bại để bổ sung cho nhau, đương nhiên sẽ lần hồi hết thất bại, đi đến sự thành công hoàn toàn.

Khổng Tử Thiên sanh chơn kỳ trí, nhưng còn phải học một trò bé Hạng Thác để biết ở khía cạnh công phu. Xem gương ấy, biết đâu trò Hạng Thác chỉ hơn Khổng Phu Tử có một vấn đề ấy mà đã kém hơn Trọng Ni muôn vàn khía cạnh khác.

Bản Đạo mong rằng những điều vừa đan cử trên đây cũng là những món quà chân tình của Tam Trấn Oai Nghiêm để kỷ niệm chư hiền đệ muội trong kỳ Đại Hội này.

Ngày nay Bản Đạo đã vượt qua khỏi số kiếp của người tướng dùng võ lực để tế thể an bang, trở lại phục vụ Thượng Đế trong việc giáo dục quần sanh buổi Tam Kỳ Phổ Độ này. Tuy nhiên, cũng muốn nhắc lại một vài điểm nhỏ của thời oanh liệt chí khí hiên ngang. Một người tướng lãnh đạo hùng binh, một vị đế vương cai trị một sơn hà, một bậc giáo chủ lãnh đạo tinh thần một tôn giáo, giữa

công và tội vẫn ngang nhau. Hậu thế lịch sử chỉ ghi cái thành công, cái thất bại hoặc danh nghĩa tốt đẹp hay xấu xa của ba giới lãnh đạo ấy, là chỉ ghi phần đại cương ở mặt hình thức, ở việc làm mắt thấy tai nghe, chứ lịch sử làm sao ghi được tâm trạng ưu tư hoặc cách xử sự của ba giới ấy. Nhưng đó là điểm rất quan trọng.

Trong khi điều hành phận sự, những người ấy hoặc là tâm tư tan nát, khổ sở vì muôn người hạ thuộc chưa toại hưởng mục đích của mình đã vạch, hoặc họ vì một tư ý tư lợi tư danh, chỉ để lộ bên ngoài những lớp sơn khéo léo, chải chuốt nghi trang mỹ thuật. Khác nhau là ở chỗ ấy.

Cho đến ngày nay, những hàng sĩ khí còn đâu tá? Những bậc sĩ phu ở phương nào?

Nhìn đám sanh linh dân đen thấp cổ bé miệng trông ngóng những ân huệ tận hàng lãnh đạo của mình ban bố trong tuyệt vọng, nghĩ mà thương! Nghĩ mà thương cho đời nhân sanh trong buổi loạn ly này. Tội nghiệp thay cho tập thể dốt nát không đường hướng, không mục đích, mà tự chẳng biết mình, lại luyện đá vá trời, ném hoa lấp biển, được ngày nào hay ngày nầy.

Chư hiền đệ, hiền muội! Luận về phần con người, mỗi hiền đệ muội là một công dân của đất nước, tất nhiên mỗi người phải có trách vụ thương yêu đất nước, dân tộc của mình. Ngoài bổn phận công dân thường nhật, chư hiền đệ muội lại có một vai trò khác nữa là người tu thân hành thiện, hay nói cao hơn nữa là hàng giáo dân vi thiện.

Giáo dân vi thiện là làm gì? Có phải mong cho họ tu hành đắc đạo để thành Phật Tiên, Thánh Thần hầu về toại hưởng thú non bồng nước nhược, bồng lai tiên cảnh chăng?

Hỏi, tất phải trả lời rằng đúng, nhưng chỉ đúng có một phần nửa phần sau mà thôi.

Bản Đạo muốn nhắc lại câu kinh mà Đức Thái Thượng Đạo Tổ đã khảo sát chư hiền đệ vừa qua. Đó là:

*Khai nhơn tâm tất bốn ư đốc thân chi hiếu,
Thọ quốc mạch tất tiên ư trí chúa chi trung.*

Đóng ngoặc đơn chữ *chúa* [主], gạch phía trên là chữ *quốc* 国. Hiểu được lý nghĩa sâu sắc của câu kinh ấy và thực dụng nó vào trong đời hành đạo của mỗi người tín hữu là đã bắt đầu đúng ở phần đầu câu trả lời bên trên.

Như vậy thì người vào đạo tu thân không có nghĩa là trốn lánh việc đời, mà phải hòa mình trong việc đời để trước hoàn thiện hóa bản thân mình, rồi hoàn thiện hóa những người khác. Làm thế nào trong một khoảng thời gian ngắn hoặc dài, hoàn thiện hóa hầu hết dân tộc của chư hiền đệ muội. Đó mới hoàn toàn thành công trong đời tu thân hành đạo.

Nếu trong một quốc gia, từ cấp lãnh đạo đến cùng dân đều hoàn thiện, có bốn phần trên xem dưới như con cháu tay chơn, dưới xem trên như cha anh mắt mũi, thì lo gì nước nhà không thanh trị, thiên hạ chẳng thái hòa. Đó là tôn chỉ, mục đích chánh của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ ở phần nhân sanh thế đạo.

Chư hiền đệ muội đừng bao giờ có ý nghĩ này: Vào đạo để độ thiện kỳ thân, đóng cửa tự luyện phép màu để chấp cánh bay bổng cung Tiên, hoặc vào hang sâu rừng thẳm tịnh luyện nội ngoại công phu để làm tướng Trời dẹp loạn. Nếu trong khi đó quốc gia mất chủ quyền, non nước suy vi, cửa nhà tan nát, xóm làng tan hoang, dân tộc nô lệ, thì sự tu

ấy không có ý nghĩa gì hết.

Thượng Đế khai Đạo chỗ nào nhân sinh khổ sở, tăm tối điều linh, để kéo dân tộc ấy được ra nơi quang minh xán lạn, đồng quyền hạn, ngang nhau với các giống dân khác.

Tình Thượng Đế đối với chúng sinh như tình cha mẹ đối với đàn con. Nếu có đem chia bánh trái, tiền tài, sản nghiệp thì cũng lấy lẽ công bằng, nhưng khác hơn một điểm là cha mẹ luôn luôn nâng đỡ đứa con bị trong đàn bực hiếp. Bản Đạo mong rằng tất cả mỗi người tín hữu Cao Đài đều phải quan niệm chữ tu như vậy.

Bản Đạo cũng nhắc trở lại câu “tự đóng cửa hoặc vào hang sâu rừng thẳm để mọc cánh, hoán võ hô phong, trừ tà dẹp loạn như những việc ở truyện Tây Du, Phong Thần”. Nếu thế hệ này mà còn có quan niệm ấy, chư hiền đệ sẽ bị cô lập với chánh pháp Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Dẹp loạn không có nghĩa là giết loạn cho nhiều mà họ không hiểu tại sao bị giết. Không hoán cải tư tưởng, ý thức, hiểu biết của họ thì dù có giết hết ngày này, tháng sau, năm tới và nhiều năm tới nữa cũng không hết loạn. Chỉ có một điều là đem kiến thức đạo lý hoán cải lòng người, tự nơi họ không làm lỗi thì cần gì phải dẹp loạn với phương tiện tàn sát. Nếu mỗi một tín hữu làm sao độ được mười hai bạn khác hiểu đạo, hành đạo thì Bản Đạo tin rằng một thời gian không lâu, thánh đường mọc lên như nấm, khám đường dẹp bỏ lần lần, để làm kho dự trữ phẩm vật cứu tế xã hội hoặc làm học đường, hoặc làm cô nhi dưỡng lão viện. Cười... cười... Thôi, luận về đạo đời với chư hiền bao nhiêu cũng đủ để học rồi.

(...)

Bản Đạo xét thấy công quả trong kỳ Đại Hội này đáng được ghi một điểm son vào sổ công quả nơi Thiên Đình, vì từ các đại diện hội thánh, tòa thánh, thánh thất, tịnh thất cử phái đoàn về đây tham dự với tất cả tấm lòng chân thành thương yêu đoàn kết. Bản Đạo đề lời khen cho đó.

Song song với các phái đoàn, còn có Ban Tổ Chức hỗn hợp giữa Cơ Quan và các thánh thất, tịnh thất đã đóng góp rất nhiều tâm não và công khó cũng như thì giờ vào Ban Tổ Chức trong những ngày trước khi Đại Hội, đến giữa lúc có Đại Hội.

Với ý này, Bản Đạo muốn lưu ý toàn thể rằng mình muốn người khác thương mình, trước phải tự mình thương người đã. Đừng ngồi một chỗ kêu gọi thiên hạ đến với mình, mà phải bản thân mình đến với thiên hạ trước đã. Đừng bảo hoặc yêu cầu ai thương mình, nếu trong khi đó mình thiếu tác phong, cử chỉ, hành động đối với họ. Đừng sợ người ta không thương mình, chỉ e tại mình thiếu tác phong nhân cách, phẩm hạnh đạo đức để được xứng đáng cho người ta thương mà thôi. Đừng sợ không ai hợp tác với mình, chỉ ngại mình không có nhiệt tình muốn hợp tác với người ta. Cũng như đừng sợ phí kiếp tu hành mà không đắc đạo, chỉ ngại cho mình không thiết tha hành đạo lập công bồi đức và tu học mà thôi.

(...)

Bản Đạo ban ơn chung tất cả. Bản Đạo xin giã từ. Thăng.

11. VAI TUỒNG NỮ CHUNG HÒA

Thánh thất Nam Thành
Tuất thời, 15-02 Kỷ Dậu (01-4-1969)

THI

*Hồng phần Kỳ Ba giúp chúng sanh,
Cúc hoa hương đượm vị trong làn,
Tiên phàm cây bởi lẫn quang điện,
Nương bóng Chung Hòa Nữ rạng danh.*

Hồng Cúc Tiên Nương

Chào chư Thiên sắc phận sự. Mừng các em Nữ Chung Hòa và toàn thể các em đàn nội.

Vâng lệnh Đức Vô Cực Từ Tôn, Chị xuống cơ giờ nay trong kỳ Đại Hội Thường Niên của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý để chứng minh lòng nhiệt thành lo đạo của các em, và để nói lên sự liên hệ thiêng liêng đối với người tiên kẻ tục. Chị thật hân hạnh lắm lắm. Nơi thượng giới Hội Đồng Tiên Bối Nữ Phái chuyển lời thăm các em đó. Mời đồng đẳng tọa đàn.

THI

*Cũng vẫn từ tâm đến với trần,
Đổi thay mây độ bọc Thiên ân,
Nhịp cầu tư tưởng qua chưa vững,
Hãy ý thức nhau chinh lại lần.*

Hỡi các em! Đứng trong xã hội khó phân biệt được màu sắc hỗn tạp. Là người Nữ Chung Hòa, các em hãy bình tĩnh để tìm lại sự sáng suốt cho vai tuồng trọng đại mà mình đã

thọ nhận.

Sự sáng suốt đây có ý bảo các em đánh tan sự vô minh nơi nội tại bản ngã. Nó là một phần tử biến hóa của ý thức, cho nên rất tế vi trừu tượng. Nhiều lúc các em lầm lẫn hai trạng thái ấy mà không bao giờ hay biết hoặc tự mình thú nhận với chính mình và ngoại tại khách quan.

Đường sứ mạng hãy còn dài. Chị lưu ý các em như thế vì muốn cho giá trị hành đạo, muốn cho danh nghĩa Nữ Chung Hòa của các em đứng vững trong cái không thời gian, hầu làm động lực cho những thế hệ con người nối tiếp sống một cuộc đời chung hòa trên mọi phương diện. Nữ Chung Hòa ở vào thời loạn phải xử theo thời loạn, ở vào thời trị phải xử theo thời trị. Luôn luôn từng thời gian các em đều sinh hoạt đúng với nhu cầu đòi hỏi của thời gian ấy, miễn sao không ngoài phạm vi ý nghĩa Nữ Chung Hòa.

Thế giới con người có sự bất hòa. Vì vậy trên những danh từ tổ chức có tánh cách tôn giáo đạo đức đều dùng chữ hòa, đi đôi với hành vi thiết thực. Chừng nào loài người thiết sự biết sống chung hòa, chừng ấy danh từ Nữ Chung Hòa các em được phép xóa bỏ.

Các em hãy vô tư làm việc, sẽ có nhiều người nối tiếp liên tục. Không nên tư tưởng cầu danh vụ lợi, dù chỉ một tư tưởng nhỏ nhất thôi, để các em trọn vẹn với tinh thần hiển dâng lên Đức Mẹ, noi gương Đức Mẹ mà che chở những người bất hạnh tức là con cái của Từ Tôn.

Giờ đây Chị nhắn nhủ các em Nữ Chung Hòa hiện diện hay khiếm diện. Các em ghi nhớ những lời của Chị là gần bên Chị vậy.

THI BÀI

*Đêm chầy lụn Chị phân mấy đoạn,
Trước Bửu Tòa nhẹ thoảng hương trầm,
Cõi trần vắng dạng bao năm,
Các em vẫn gặp tình thâm tự lòng.*

*Nhà tôn giáo xây trong xã hội,
Để làm chi vậy hồi linh căn?
Mất công bằng, tìm công bằng,
Dựng đời sống thực ở ăn trọn lành.*

*Phàm úy tử tham sanh tâm lệch,
Mưu lợi vào thêm một nảo cân,
Là người phụng sự lý chân,
Chỉ nhằm mục đích, không nhằm tiếng khen.*

*Tôn giáo chẳng như kèn hiếu động,
Tu chơn cần tự trọng vai tuồng,
Vững vàng lập luận rập khuôn,
Đừng pha chanh ớt, mật đường hoặc vôi.*

*Nước ngày đêm mãi trôi không nghỉ,
Trôi về đâu vậy hỉ nước kia,
Lấp đầy những chỗ trũng đìa,
Bất ngôn nhi tác hữu thời thủy tương.*

*Mất đạo đức phô trương lý đạo,
Mờ nghĩa nhân dạy bảo nghĩa nhân,
Hiện sinh mai một tinh thần,
Tam Kỳ Phổ Độ cứu lần khách mê.*

*Kiểm điểm lại lối về chung thủy,
Trên hoạn đường em chị ra sao?*

Hành vi tư tưởng chung màu,
Đủ điều kiện để nêu cao nhân hòa.

Biết nói rằng màu da bất dị,
Thì biết rằng tâm chí vô phân,
Cầm bào bản ngã nơi thân,
Các em giải thoát cội lằn nó ra.

Nhờ tập thể cái ta quân thức,
Nhờ điều quy Nhơn dục diệt tan,
Nơi ai cũng có lòng vàng,
Cũng xua vị kỷ đứng hàng vị tha.

Giọng triêu mộ ngân nga đâu đây,
Tiếng bi thương đưa đẩy vân phong,
Niềm tin theo lá ngô đồng,
Bình sinh lẩn quẩn trong vòng lao lung.

Nữ Chung Hòa buổi cùng tể chúng,
Nữ Chung Hòa tận dụng khả năng,
Cao tay hớ thắm san bằng,
Đường xưa dọn lại nguyên căn bước đầu.

Thấy các em tư sâu cục diện,
Nền đại đồng dịch biến từng ly,
Tài ba không đủ duy trì,
Vào sâu ảo tưởng thức tri mỗi mòn.

Còn hữu thể thì còn hữu hóa,
Mất lập trường mất cả lối đi,
Trần gian có thuở có thì,
Không thiên danh lợi, chẳng vì ngôi cao.

Sống thực tế phong trào thiện nghiệp,
Cửa huyền vi trực tiếp hoát khai,
Tuyên dương chơn lý Cao Đài,
Chung Hòa Nữ phận nối dây đại đồng.

(...)

Mừng các em tinh thần tiến bộ,
Mừng các em sót khổ cho nhau,
Vì tình đồng đạo đồng bào,
Vì tình Nhơn loại phủ bao địa cầu.

Cứ đà ấy đi sâu hơn nữa,
Cứ tâm này hằng bữa thi ân,
Ban vui cứu khổ toàn nhân,
Tạo niềm ái chúng đến lần nhứt nguyên.

THI

Nguyên chất Chung Hòa đứng tánh danh,
Người xưa đã nói thuyết tri hành.
Nhịp cầu đa nhịp rung rinh đổ,
Sứ mạng này toan nối lại thành.
Phổ độ nào phân bản với phú,
Từ bi đâu luận rách hay lành.
Gởi trao giáo lý vào tâm thức,
Cội cả thuần chơn đạo bảo sanh.

Vậy Chị có bao nhiêu lời và ghi danh các em do sắc chỉ Mẫu Hoàng. Chị mong sao với tinh thần phục vụ cho đạo, cho Nữ Chung Hòa, các em phải là những người gương mẫu, những người hy sinh tất cả. Đến cái bản ngã tỵ tiện, danh vọng cũng phải hy sinh bằng chơn thành và niềm tin

vững chắc. Danh nếu có, khi hoàn thành cái thực. Danh không có nghĩa lý gì cao cả đối với tinh thần tiến hóa về Đạo, về Thượng Đế.

(...)

Chị bày tỏ đã tạm xong. Hẹn ngày tái ngộ sẽ cùng các em tâm huyết bằng ngôn từ nhiều hơn, và Chị cũng không quên khen cùng chúc cầu các em mạnh tiến trên đường phục vụ cho sứ mạng thiêng liêng mà Nữ Chung Hòa đã thể hiện.

Ban ơn đàn trung các em. Chị giã từ. Thăng.

12. PHƯƠNG PHÁP TU THÂN HÀNH ĐẠO

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 17-3 Kỷ Dậu (03-5-1969)

THI

*Tu tiến siêu sanh đến cõi Trời,
Lẽ đâu đắm tọc mãi muôn đời,
Kiếp người là nấc thang gần nhứt,
Cố gắng bươn về chốn cực ngời.*

Quan Âm Bồ Tát

Bần Đạo chào chư Thiên mạng. Mừng chư hiền sĩ, hiền muội đàn trung.

Hôm nay Bần Đạo đến trần gian giờ này để giúp chư hiền sĩ, hiền muội một vài phương pháp để tu thân hành đạo thích hợp với hoàn cảnh nhân sinh hiện tại. Miễn lễ. Đàn trung đồng an tọa.

Chư hiền sĩ, hiền muội! Đã có một dịp Bần Đạo dạy nơi đây về sự tu thân hành đạo.

Vẫn biết rằng đạo lý pháp môn vô lượng, dù con người có đầu thai chuyển kiếp hằng trăm ngàn lần cũng không làm sao nghiên cứu tìm hiểu hết các pháp môn. Tuy nhiên, không phải vì thế mà không có phương pháp nào để tu thân hành đạo, lập công hầu thành chánh quả.

Dù muôn ngàn phương pháp, chung quy cũng không có phương pháp nào dạy người đời cách xa với hoàn cảnh nhân sinh hiện sống, và cũng không có phương pháp nào vượt quá sức con người.

Người có chí lập thân hành đạo, tu tánh luyện mạng, dốc lòng giải thoát, quyết đi đến điểm tận cùng của lẽ đạo, thì sớm hoặc muộn gì rồi cũng đến nơi đến chốn. Chỉ e ngại là tại người đời làm cho lầy có. Song song với sự tu thân giải thoát lại còn có tham vọng, địa vị, danh lợi, phú quý, đỉnh chung. Đó là những nghiệp chướng kéo trì con người vào bánh xe luân hồi chuyển kiếp.

Chư hiền sĩ, hiền muội hãy ý thức tổng quát và thực hành một vài phương pháp sau đây trong đời tu thân hành đạo của mình.

Mỗi mỗi nhân sinh đều có tam thế. Đó là quá khứ, hiện tại và vị lai. Những gì may rủi, vui buồn, tốt xấu, dễ khó ở kiếp hiện tại không những chỉ do nơi những quả lãnh của kiếp hiện tại gây dựng được mà thôi, những nợ nần vay mượn trong kiếp quá khứ vẫn còn cộng thêm. Người tu hành lòng mong giải thoát ở kiếp lai sinh thì ngay từ kiếp hiện tại phải kiện toàn mọi mặt để thanh toán nợ cũ và đừng vay mượn nợ mới và phải gây dựng một số vốn liếng sự nghiệp cho kiếp lai sinh.

Thường thường trong hàng tu thân hành đạo hay gặp những trở ngại trên bước đường tu thân lập quả như khảo đảo về phần thể xác, gia đình hoạn nạn, họa gởi tai bay, phu thê tử tôn đau ốm, lâm cảnh túng thiếu cơ hàn, nợ nần đòi hỏi thúc giục, đương trai giới hạnh đường lại vương mang bệnh hoạn có thể chẳng thấu dụng được trai giới vì lương y, bác sĩ đặt điều kiện ẩm thực theo khoa học hiện đại trái với luật giới trường trai, v.v... Đó là những chướng ngại xảy đến làm ngăn trở bước đường tiến hóa cho đời người giữ đạo.

Tuy nhiên, không phải tất cả người nào trong giới tu

hành cũng đều gặp việc không may như vậy. Sự may sự rủi ở đây là do người đời đặt tên theo sự nhận xét của mình. Phải nói cho đúng, những sự kiện xảy đến như vậy đều do tiền duyên còn đọng lại.

Như vậy, ngay từ bước đầu vào đạo, người tu thân nên nhớ bốn điểm sau đây để tạo điều kiện dễ dãi trên bước đường hành đạo.

Điều thứ nhất: Hy sinh

Lòng hy sinh là lòng hiến dâng tất cả những gì ích kỷ riêng tư của mình cho kẻ khác. Hy sinh từ việc nhỏ đến việc lớn. Thí dụ như hy sinh rượu thịt chè chén béo miêng ngon mồm, tránh giết hại loài vật đang cần sự sống. Hy sinh lời nói cay đắng, đau khổ, xấu hổ, nhục nhã cho kẻ khác trong lúc trái ý nóng giận bực bội. Hy sinh những tranh tụng làm tha nhân tán gia bại sản để đạt được nguồn lợi bất chính do lòng tham vọng nẩy sanh. Hy sinh mọi lạc thú riêng tư ích kỷ, xa hoa phung phí để giúp đỡ người đời trong lúc thiếu thuốc thiếu cơm, cùng màn trời chiếu đất.

Có đức hy sinh là đã tạo được nhân lành. Càng được nhiều nhân lành quả tốt sẽ khấu trừ mọi nghiệp quả xấu tiền duyên trong khoảng đời quá khứ. Mỗi lần hy sinh ắt có sự níu trì giữa tánh ích kỷ và lòng vị tha. Cố gắng vượt qua sẽ được phù trợ lại bằng khoan khoái tinh thần, cõi lòng mát mẻ, trí tuệ hoát khai. Sự hy sinh luôn luôn có tác dụng của nó là giúp đời.

Điều thứ hai: Độ đời

Độ đời nơi đây không phải nhằm chỉ riêng về khía cạnh vật chất mà phải đặt nặng về tinh thần trong câu tự giác giác tha. Tìm mọi cách, tận dụng mọi hoàn cảnh, mọi cơ

hội đem giáo lý đạo đức để bày giải, thức tỉnh người đời đi về đường đạo lý.

Sự độ đời nơi đây không phân biệt màu da chủng tộc gì hết. Cả nhân sinh hoặc chúng sinh đều do một nguồn gốc mà ra, do đức hạo sinh của Thượng Đế mà có. Độ đời cũng là tạo được cái nhân lành ở phần âm chất.

Điều thứ ba: Công quả

Công quả nơi đây đừng quan niệm chỉ gò bó trong phạm vi chùa thất, hội thánh, tòa thánh mà gọi là công quả cho Thiên Liêng để đổi lại phần cứu rỗi.

Công quả nơi đây phải quan niệm về nhân sinh thế đạo, đem mọi hành động, cử chỉ đạo lý áp dụng vào đời sống thường nhật giữa con người và con người với nhau. Hãy đối xử với nhau cho phải tình nghĩa, hiếu trung, liêm sỉ, chánh chơn. Công quả lo giúp đời trên mọi phương diện trong đời sống thường nhật. Lo cho người tức là lo cho mình. Giúp người đời tức là giúp cho mình. Công quả cũng là gây tạo được nhân lành quả tốt về âm chất, mà đó cũng là nêu gương sáng đạo đức cho kẻ khác cảm hóa mà làm theo.

Điều thứ 4: Lập vị

Lập vị nơi đây không có nghĩa là thiết lập mọi địa vị uy quyền tạm bợ nơi cõi vô thường này, mà cũng không phải lập cho mình có danh vị vào hàng Thiên phong chức sắc để lãnh đạo một tôn giáo.

Lập vị nơi đây là bao gồm ba lãnh vực vừa kể trên. Đó là *hy sinh, độ đời, công quả*. Chỉ biết làm ba điều đó trong vô tâm, không tham vọng, không dụng ý, không cầu mong. Cõi lòng mở rộng như như, làm những điều cõi lòng thúc

giục thích hợp với Thiên lý. Đó là tạo tất cả những nhân lành quả tốt. Càng nhiều nhân lành quả tốt, càng khiêm tốn nhân nhượng khước từ mọi tiếng khen của người thế gian.

Lập vị không phải cầu mong tạo Tiên tác Phật mà đương nhiên sự ấy phải đến. Nghĩa là lòng chỉ mong lập công bồi đức hành đạo để giúp tay Thượng Đế, phụng sự Thiên cơ với lòng vô tư. Không lập vị hữu ý mà địa vị hoặc ngôi vị thiêng liêng đã dành sẵn cho người đáng vị trí của nó.

Bản Đạo cũng nhắc lại một lần. Đừng sợ e tu hành không đắc đạo, không đạt đến ngôi vị Phật Tiên mà chỉ e cho phẩm hạnh, đức độ và công quả của mình không xứng đáng để đảm nhận những ngôi vị ấy.

Bản Đạo mong rằng những phương pháp trên đây sẽ giúp chư hiền sĩ, hiền muội vững bước trên đường tu thân lập vị.

(...) Thôi, Bản Đạo ban ơn chư hiền sĩ, hiền muội được tinh tiến trên đường tu học. (...) Bản Đạo xin giã từ. Thăng.

13. THẾ GIAN LÀ TRƯỜNG THI CÔNG QUẢ

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 24-3 Kỷ Dậu (10-5-1969)

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

Bản Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội.

THI

*Đời say Ta cũng muốn nên say,
Ngặt nỗi còn mang sứ mạng này.
Tiên Phật vào đời quên vị lạt,
Nguyên nhân xuống tục lãng mùi chay.
Phước Trời vạn nẻo không người mượn,
Tội quỷ không đường lăm kẻ vay.
Bờ nước đến trôn thuyền chữa trét,
Thế nên thúc hối cả đêm ngày.*

Chư hiền đệ, hiền muội! Hôm nay cho vời chư hiền đệ, hiền muội đến Minh Lý Thánh Hội nơi đây để chư hiền đệ, hiền muội nhận thấy trọng trách của mình trong giai đoạn hiện tại với tiền đồ Đại Đạo và cũng để chỉ dạy chư hiền đệ muội những điều cần thiết ngõ hầu xúc tiến phần công quả trên bước đường tu thân hành đạo. Vậy miễn lễ. Toàn thể đồng an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Có khi nào chư hiền đệ muội tự xét xem coi hiện giờ mình đang đứng đâu trong lúc cần khôn vận hành, cuộc đời thay đổi, vạn vật chuyển luân, phúc họa thưởng phạt từng giờ từng khắc một, và xem coi mình hiện ở giai đoạn nào trong thời hạ nguon mặt kiếp, tà

chánh lẫn chen, quý thân nan biện, người ta cùng ma quái đang chung đụng, đang giựt giành từng phút một. Thời đại ân xá này, người chí tâm tu ắt dễ thành mà kẻ vô tình cũng dễ bị đọa.

Chư hiền đệ muội có biết tại sao Thượng Đế vẫn theo đuổi những hàng hướng đạo nhân sinh từng giờ từng khắc? Cũng như thế, Bản Đạo vẫn còn đa mang gắn bó với Thiên chức Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Chư hiền đệ muội còn nhớ câu thơ “*Đời cùng, Tiên Phật xuống phàm gian*” chăng?

Người có công tâm tu tiên, ai cũng có thể thành công đắc đạo. Dầu cho nguyên nhân xuống trần mà còn đắm say thế tục, mãi quanh quẩn trong bánh xe luân hồi thì cũng khó mà thoát ra khỏi vòng sa đọa.

Trên đời này đã có biết bao nhiêu là kẻ trí tài, nhưng người hiền tế thế an bang kẻ ra thật là hiếm. Đã có biết bao kẻ tài trí xuất chúng siêu quần, lập biển đời non, nhưng người đứng ra xây dựng hòa bình cho nhân loại cũng là rất hiếm.

Tại làm sao đang giữa lúc nhân loại đang đứng gần hố thẳm của tử thần, người người đều nói hòa bình, mong muốn hòa bình, vận động hòa bình, càng vận động hòa bình càng chiến tranh nảy vọt, càng hô hào hợp tác sống chung lại càng rẽ chia ly tán?

Như vậy tài trí có bặt chúng siêu quần đến đâu mà vẫn còn cái ta nhỏ hẹp, cái ích kỷ tâm thường cho cá nhân cùng phe nhóm, thì dầu có hô hào vận động muôn đời, nhân loại trong cảnh loạn lạc rẽ chia vẫn triền miên rẽ chia loạn lạc.

Thử giở lại chồng sử cũ xem coi những hàng thánh triết, những bậc vĩ nhân ngày xưa đã an bình thanh trị cho đời trong khi loạn lạc, họ đã có những bí quyết nào, những tâm trạng nào? Cái túi khôn muôn đời của bậc vĩ nhân là mưu sự cho đời, cho nhân loại chứ không mưu sự riêng tư cho mình.

Một đời người chỉ có mấy mươi năm. Là kẻ hiền tài nhân sĩ, không nỡ hy sinh đời mình trong cái riêng tư nhỏ hẹp để làm mục đích tuyệt đối cho kiếp vị nhân. Nếu nói rằng mục đích cao cả, sự nghiệp vĩ đại của đời người là đỉnh chung, phú quý, uy quyền, danh vị, thì nơi chốn rừng sâu, loài hùm beo, sư tử cũng là uy quyền lợi lộc tuyệt đối, cũng chẳng khác nào.

Được sanh ra kiếp làm người là đã cận kề bên hàng Thần Thánh Tiên Phật, có đủ điều kiện cảm ứng và thông công với các Đấng ấy. Đáng lẽ ra phải cố gắng sưu tầm học hỏi, tìm biện pháp để phụng sự Thiên cơ trong đường lối giáo dục trưởng dưỡng quần sanh, bảo tồn cơ sinh hóa.

Có được những tâm trạng của các Đấng, những ý nghĩ của các Đấng, làm những việc làm của các Đấng, hòa lẫn từ tâm tư cùng thực hành với các Đấng, đó là đã đắc quả vị tại thế gian đến ba phần tư sự nghiệp của các Đấng.

Đừng có những mong vọng thiên đường cực lạc, bổng lai tiên cảnh nơi chốn xa xôi miền không trung vô tận, mà quên tạo lấy cảnh thiên đường cực lạc cho kiếp con người tại thế gian này, vì thế gian là trường thi công quả, là nơi đủ điều kiện cho người thiết lập vị ngôi Tiên Phật. Đem đạo lý, tình bác ái của Thượng Đế xây cảnh thái hòa, đó là tạo con thuyền bát nhã cho khách lữ hành mà cũng chính cho mình ngày trở về ngôi Tiên vị Phật.

Lòng mong gây dựng sự nghiệp của thánh nhân có khác hơn người phạm tục là ở chỗ đó. Đừng quên rằng những người chung quanh ta, như gia đình thân tộc, bằng hữu, cùng tha nhân đều là phạm phu tục tử vì còn mang nhục thể. Có biết đâu trong hàng nhân sanh, những người chung quanh ta đã là Phật Tiên, Thần Thánh hoặc quỷ ma cùng ác thú. Thử xem một cử chỉ, một lời nói, một hành động của một con người trong thường nhật là định giá trị người ấy thuộc hạng nào.

Chư hiền đệ thường sử dụng máy thu thanh, tay lặn núp vặn để tìm làn sóng điện mà mình đang mong muốn. Vậy thì hãy dùng guồng máy Cơ Quan Đại Đạo đảm nhận một phần vụ để làm nút vặn dò lần tìm kiếm làn sóng điện (làn Thiên điển) mà mình mong muốn trong đường siêu thoát.

Có lưu ý, có mong vọng, có thiết tha, có thực hành tìm kiếm làn sóng điện là chắc chắn sẽ gặp và toại nguyện. Lòng có trống không, ý có thiết tha với các Đấng trọn lành, chắc chắn sẽ được cảm ứng hộ trì và tiết động được sự cứu rỗi.

Ngược lại, lòng còn riêng tư, vị kỷ vị lợi; ý còn tham vọng những quyền lợi thiển cận, hư ảo, cũng sẽ tiếp nhận. Nhưng tiếp nhận những làn sóng điện thích đáng với giai tầng trong chủ ý. Chính vì vậy mà mọi sự an lành tươi vui vững vàng đã an bài cho hàng hướng đạo trung kiên trong mọi trường hợp, và cũng chính vì đó mà mọi rủi ro bất trắc hoạn nạn khôn lường đã dành sẵn và đón chờ con người bạc số.

Mình tu là lo phần cứu rỗi linh hồn, điều đó rất đúng, không ai chối cãi. Nhưng trước hết phải tạo điều kiện cứu rỗi giữa con người và con người với nhau trong kiếp đời

hiện tại. Nếu kiếp người mất cả từ lương tri đạo lý, lễ nghĩa, liêm sỉ, trung tín, dầu sống trong vinh hoa phú quý, không hơn gì trong cõi địa ngục tại thế gian. Phần nhân phẩm con người nhân sinh còn trong gông cùm địa ngục ắt chưa có điều kiện giải thoát để đến cõi thiên đường cực lạc ở phần chơn linh siêu việt.

Mỗi một việc làm, muốn được thành công trong tuyệt đích, điều kiện đòi hỏi con người phải để hết tâm trí và ngày giờ theo đuổi, từ gây dựng đến nuôi dưỡng trường kỳ.

Sức con người có hạn, tài trí con người có hạn, nhưng đường đời vạn nẻo. Một lữ hành thơ thẩn đến ngã ba đường, hãy chân thành mà chọn lựa một lối đi. Đừng do dự thẩn thờ rồi loay hoay vẫn còn ở giữa ngã ba đường cái.

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội nên về suy xét lại từ ý nghĩ đến phần hành của mình mà hoan hỷ hoặc ưu tư để cầu tiến, xem coi mình đang ở giai tầng nào trong cõi vô thường này giữa lúc chánh tà lẫn lộn, phân thánh lọc phàm.

Bần Đạo mong rằng tất cả những hàng thiện duyên sẽ thành công đắc quả chắc chắn và bất ngờ trong giai đoạn sắp tới. Dầu người trong Cơ Quan, dầu người đứng ngoài Cơ Quan, biết được Thiên ý để thuận hành là mỗi người đều đắc quả. Một tổ chức có tập hợp được sự diu dẫn trông nom của Thiêng Liêng lại càng có điều kiện phát triển mau hơn.

THI

*Mạnh bước mà đi chó ngáp ngừng,
Mặc dầu thế sự dừng dừng dừng,*

*Đường ngay lối chánh hành chơn đạo,
Ngại đứng hai hàng mới sẩy chun.*

THI

*Sẩy chun khó đứng cũng khôn ngồi,
Cao vọng làm chi những miếng moi,
Có sẵn lưỡi câu đang ẩn kín,
Biết rồi lại việc đã than ôi!*

THI

*Than ôi thế sự xảo khôn lường,
Lành dữ chọn ai để một đường.
Buổi sáng hoan hô nhà ái quốc,
Đến chiều đả đảo kẻ phong vương.
Trò đời muôn mặt nghe càng ghét,
Kẻ thế đổi dời nghĩ cũng thương.
Chỉ có người tu còn biết sĩ,
Dem tình bác ái rải muôn phương.*

(...) Bần Đạo ban ơn toàn thể chư hiền đệ, hiền muội. Cố gắng tạo cho mình có một đức tin vững chắc. Mỗi ngày dành chút thì giờ tham thiền hướng về một Đấng thiêng liêng nào mà mình ái mộ, để nhờ giao cảm thường xuyên được sự ứng hiện hộ trì, dẫn dắt trên thế lộ.

Thôi, Bần Đạo chào chung tất cả. Thăng.

14. TIỀN BỒI LUẬN ĐÀM ĐẠO SỰ

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 01-4 Kỷ Dậu (16-5-1969)

THI

*Nguyên nhân xuống thế đã lâu rồi,
Nhớ kiếp mà tu trở lại ngôi,
Chớ tưởng trần gian là chỗ thiết,
Muôn năm lần quán kiếp luân hồi.*

Hiển Thế Đạo Nhơn

Chào chư Thiên mạng. Chào chư hiền huynh, hiền đệ, hiền tỷ, hiền muội. Xin mời an tọa.

(...)

Sau đây, Tệ Huynh muốn nói về quyền pháp Đạo. Trong thời gian qua, sở tại hành đạo tùy lòng cao hứng, thích sao làm vậy. Công việc tiến chậm tiến mau tùy lúc vui buồn của mỗi người, không theo nội quy luật lệ đã có của đạo. Chính vì lẽ đó gây sự phiền phức, hờn giận lẫn nhau rồi ly tán, rồi trở lại nói “Tôi bị khảo”.

Sự thật, tự mình làm trật. Cái trật đó trở lại khảo mình chớ không phải tự bên ngoài đem đến. Các em thấy không? Một nước phải có hiến pháp. Một đoàn thể, một tổ chức cũng phải có nội quy hoặc luật lệ hoặc quy điều. Nước có được an bình thanh trị là do mỗi người từ cấp lãnh đạo đến dân dã, cùng đình đều tuân hành luật pháp.

Mỗi đoàn thể dầu đời dầu đạo có được thuận hòa êm ấm, vui vẻ đoàn kết hành sự để phát triển là nhờ mỗi hội viên

hoặc đoàn viên hoặc đạo hữu đều giữ gìn và thực hành nội quy, luật pháp. Nếu trái lại, nước phải loạn, đoàn thể phải loạn, rồi ly tán. Chỗ ly tán đó là cửa hở cho tà mị chen vào khuấy động.

Các em đã có tâm, là vốn liếng Thiên phú rồi, nhưng cần phải thượng tôn luật pháp hoặc nội quy hành đạo mới khỏi bị khảo đảo. Vì nội quy là cái đường rầy xe lửa. Nếu xe lửa chạy trật đường rầy ắt đâm nhào xuống hố, kéo luôn hành khách cùng theo. Các em thử làm như vậy thì cảnh Ngọc Minh này mới mong tiến triển, và sứ mạng trọng đại ở ngày kia như lời Thiêng Liêng đã tiên tri năm xưa.

Bồn đạo có hợp tác, có đóng góp công quả từ tinh thần đến vật chất là khi nào họ thấy việc đóng góp ấy hữu ích cho đạo, cho Thượng Đế, cho nhơn sanh, chớ không phải là cho một thiểu số cá nhân nào. Có như vậy, nhơn sanh mới tin tưởng và ủng hộ không tiếc của, tiếc công.

Lời Tệ Huynh nói đây là có bằng chứng. Các em nhớ lại, trước năm 1931, nơi đây là vùng đất ruộng, rồi mọc lên thánh tịnh cây lá nghèo nàn. Đến năm 1951 trở đi đã trở nên đồ sộ như ngày nay là nhờ luật lệ tài chính sử dụng phân minh.

(...)

Hôm nay sẽ có chư vị Tiền Bồi hoặc Đạo Nhơn được phép giảng đàn. Thôi, Tệ Đệ xin chào và cảm ơn tất cả chư liệt vị. Tệ Huynh giã từ hiền nương và các em lớn nhỏ. Ráng chánh tâm chánh tín để hành chánh đạo. Xin giã từ chung. Thăng.

TIẾP ĐIỀN

THI

*Đời cùng thế loạn ráng lo tu,
Sanh động làm người dễ lắm ru,
Giải đãi không lo tìm đạo lý,
Ngày cùng thức tỉnh hận ngàn thu.*

Đô Thống Quản Địa Thần

Bản Thần chào chư Thiên mạng, chư hướng đạo, chư hiền huynh đệ, tỷ muội. Riêng chào các em thanh thiếu niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý. Bản Thần xin mời toàn thể chư vị an tọa.

Đã hèn lâu vì bận đạo sự trong việc tu học, cũng như bộ phận Hiệp Thiên Đài quá bận rộn để Thiêng Liêng giáo đạo, các chơn linh tâu trình xin giảng cơ mà không được.

Đàn hôm nay, Chí Tôn đặc ân cho một số chơn linh về cơ để thăm viếng đồng đạo cũng như thân nhân và đó cũng là một trong những khía cạnh lập công bồi đức.

(...)

Này chư liệt vị! Nếu mỗi người khi còn ở thế gian mà được trọn tin lời chánh lý của Thiêng Liêng, hành cho đúng và hiểu sự tội phước như cái hiểu của Bản Thần hiện giờ chắc chắn rằng mỗi người sẽ phước đời hành đạo và thành chánh quả trong một kiếp mà thôi. Đó là lòng ước muốn riêng tư của Bản Thần.

Thật ra mỗi người vì nặng nghiệp tiền khiên, chính đó là bức màn vô minh che án nguon thân, làm con người hoài nghi giải đãi, do dự, có khi bán đồ nhi phế trên đường công

quả. Đó là cái trở ngại, mà đó cũng là cái mối xoay tròn ốc của bánh xe luân hồi.

Chư liệt vị kiểm điểm lại xem. Kiếp người là cấp bậc gần Thần Thánh, Tiên Phật hơn hết, có tâm linh, dễ giao cảm với các Đấng thiêng liêng, nhờ đó tu dễ đắc đạo.

Mà kiếp làm người cũng dễ bị dọa, vì đã ở trong sự tiến bộ của khoa học văn minh vật chất. Mọi lạc thú, mọi tiện nghi dễ cám dỗ, dễ lôi cuốn con người vào vòng trần cấu. Nếu chịu khó đem so sánh giữa xã hội người tu với xã hội người nặng về thế tục thì thấy sự cách biệt dễ lưu ý và dễ nhận định. Sự thụ hưởng lạc thú xa hoa ở phần vật chất đến một mức nào đó rồi cũng chán chường, trơ trẽn và ngạo ngán. Từ đó trở lại con đường tội lỗi. Càng có quyền uy thế lực, càng có bạc tiền châu báu lại càng dễ gây ra tội lỗi, hận thù.

Còn trong lãnh vực của người tu, khi đã nhận định, lãnh hội được phần triết lý đạo học cao siêu, bỗng dưng cảm thấy tinh thần lạc thú vô biên. Càng nghiên ngẫm, càng tìm tòi, trí tuệ tâm linh càng hoát khai nhẹ nhàng phấn khởi.

Mỗi một khi làm được việc thiện giúp ích cho đời, lòng mình cảm thấy vui sướng nhẹ nhàng, vững vàng trọn niềm tin và linh cảm cho biết rằng Thượng Đế đã thấy việc mình làm, và Người cũng hài lòng và cho chư Thần hộ trì mình trong mọi mặt.

Đó, có so sánh sẽ thấy ngay. Lãnh vực đạo lý, người tín hữu làm cho đúng cái Thiên chức của mình sẽ tạo được tình thương vô tận, không mảy may hận thù. Nhờ đó con người được phát huệ, nhận chân thiện mỹ đi trên đường đạo. Khi sinh thời được sống trong cảnh an bình, vui tươi. Lúc mãn

thể lâm chung, tinh thần được nhẹ nhàng siêu thoát về nhập cảnh an lạc tương xứng với phần giác ngộ và công đức của mình.

Bản Thần đề lời mừng sự tiến triển của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý. Có con mắt thiêng liêng và nhìn vào đại cuộc của khách bàng quan mới thấy giá trị của nó. Còn người thừa hành trong cuộc lúc nào cũng thấy khó khăn nặng nhọc, vất vả lo âu và ái ngại. Chính những tâm tư đó là sự thành công trong sứ mạng. Nếu tâm trí vẫn bình thản trước mọi vấn đề thì việc đâu vẫn còn nằm đấy như trên bốn mươi năm qua. Đó là chưa nói đến phần thoái bộ.

Các em thanh thiếu niên! Tuổi các em còn nhỏ, tương lai các em còn dài, sự nghiệp các em còn tràn đầy hi vọng. Các em là mầm non quý giá của thế hệ.

Tệ Huynh nói mầm non quý giá của thế hệ là muốn nói các em là những thành phần trong sạch, biết thương Tổ Quốc dân tộc, biết gây dựng gia đình lành mạnh, biết xây dựng xã hội nhân nghĩa ở tương lai cho đất nước, cho giống nòi.

Hiện giờ, trước con đường mù mịt, biết bao tuổi thanh niên lứa các em đã hoảng hốt, bị quan, chán nản, rồi vội vàng lẫn xả vào thú truy hoan đọa lạc, được hưởng ngày nào hay ngày ấy, vì không biết sự sống thác ở ngày mai kia mà. Đó là điều Tệ Huynh muốn nói trong thực tế.

Các em hãy vui tươi lên, đặt trọn niềm tin ở ngày mai xán lạn. Miễn là các em giữ được tư tưởng đạo đức, hành động trong sạch và ý hướng xây dựng một xã hội lương thiện. Thượng Đế sẽ hộ trì những phần tử nào được đáng sống để phục vụ cho Ngài trong đức háo sanh và bảo tồn.

Chỉ sợ e mình không đáng sống để cho Ngài phù trợ.

(...)

Thôi, Bản Thần gửi lời thăm viếng chung tất cả gia quyến xa gần. Quý hiền huynh tử, đệ muội được hồng phúc Thầy Mẹ rưới chan. Xin chào chung. Thắng.

(...)

TIẾP DIỄN

THI

*Đã có công tu buổi tại tiên,
Nay về tọa hưởng chốn non Tiên,
Cùng chư Tiên Bối nơi quê cũ,
Giúp sức Chí Tôn Đạo phổ truyền.*

Minh Đức Đạo Nhơn Lê Văn Còn

Tệ Huynh chào mừng chư Thiên mạng, chư hướng đạo, chư đạo tâm nam nữ. (...) Xin mời đồng an tọa.

Chư hướng đạo Cơ Quan! Nhận thấy quãng đường trước mặt Cơ Quan Đạo còn phải trải qua những khó khăn nặng nhọc để thực thi chương trình của Giáo Tông đã dạy, Tệ Huynh được phép giảng đàn hôm nay để chia sẻ nỗi lo âu và khó nhọc đó của chư hướng đạo, một gánh đạo Trời trên vai nặng trĩu của người hướng đạo, mà đó cũng là một vinh dự thiêng liêng cao cả cho hàng nguyên nhân.

Đại Đạo Cao Đài khai sanh trong một nhược tiểu quốc giữa thời đô hộ, bị trị đến phân hóa nội loạn. Nếu người bi quan không thức thời thì cho là rủi, còn người hiểu đạo tri thức thời vụ thì cho đó là hoan lạc, là dịp may, vì có giữa thời loạn, đạo đem lại thanh trị an bình, mới có công với

quốc gia dân tộc. Bệnh nặng được cứu khỏi mới nổi tiếng lương y. Giáo dục kẻ ngu muội dốt nát trở nên người văn hay học rộng mới rạng danh nhà giáo. Nếu không có thiên tai, bão lụt thì ai có cần chi đến đoàn người cứu trợ. Nếu đời thiện lương thuần hậu, nhân dân an lạc trong cảnh thái bình thì giá trị đạo đức cũng không ai màng đến. Đó là những điểm chánh mà Tệ Huynh thốt ra để chia sẻ nỗi khó khăn với chư hướng đạo ở Cơ Quan.

Sự thành công hoặc thất bại đối với người chí sĩ hoặc người hướng đạo không thành vấn đề, mà vấn đề trọng đại là ở chỗ mình có nhận định giá trị cao cả của mục đích và tán trợ để thi hành mục đích đó hay không.

Cũng như người tướng cầm binh ra trận, sự thắng bại ở một đôi trận không thành vấn đề. Vấn đề được quan trọng là ở chỗ người tướng ấy có nhận chân được giá trị chánh nghĩa của việc làm hay không, và rút kinh nghiệm thêm ở những trận tuyến khác. Không sợ khó khăn trở ngại đối với nhà tướng cũng như nhà lãnh đạo quốc gia hay hàng hướng đạo tôn giáo, chỉ ngại là chưa đương đầu với sự khó ấy mà đã buông tay đầu hàng trước rồi, đó là điều quan trọng.

Thì giờ đã vắng, Tệ Huynh xin gởi lời thăm viếng chư hiền huynh đệ, tỷ muội cũng như toàn gia quyến xa gần được phúc huệ Thầy ban, và cầu chúc cho hàng hướng đạo có đủ kiên chí trì tâm để đi trước thời cuộc mà hành đạo cho đúng lúc. Xin nhường bút và giã từ tất cả với lòng thương mến. Thắng.

TIẾP DIỄN

THI

*Khai sơn phá thạch ngại chi đầu,
Chỉ ngại nhân tâm chẳng tại đầu,
Chung thủy là phương thành đại sự,
Vĩ nhân kim cổ Á cùng Âu.*

Hộ Pháp Phạm Công Tắc

Bản Đạo chào mừng chư hiền đệ, hiền muội.

Đặc biệt đàn hôm nay, khoảng thời gian đầu dành riêng cho các chơn linh về thăm viếng và luận đàm đạo sự với hàng hướng đạo. Cũng thể theo ý đó, Bản Đạo có ít lời thảo luận cùng chư hiền đệ, hiền muội. Xin mời đồng an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Công quả khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ có thể nói là Bản Đạo đã đóng góp được hai phần ba công quả ấy. Nhưng buồn vì nước nhà chủ quyền không được bảo đảm kể từ thuở khai Đạo, các đàn anh cũng vì lẽ ấy bị chi phối rất nhiều. Từ chỗ vị kỷ, vị danh, vị lợi, cũng như tự ái, tự đại, tự tôn, nên đã gây ra cảnh chia ly phân tán, đã để lại một gánh nặng cho đoàn hướng đạo ở hậu sanh. Đó là điều đáng buồn và cũng là kinh nghiệm quý giá cho đàn em trong mai hậu. Nếu mình mỗi người biết đặt đạo lý Chí Tôn, quyền pháp và nhân sinh lên trên hết, và tự trọng tự ái vì danh dự của quốc gia dân tộc và đạo pháp, thì không có kẻ hờ nào để bạo quyền chuyên chế ngoại nhập khuynh đảo dễ bề chia.

Vết xe trước đã sụp đổ, đoàn xe sau nên tránh. Kể ra đàn anh chịu một phần trách nhiệm rất lớn trong sứ mạng. Chính vì thế mà trong hàng Tiên Bối, người nào không làm

đúng Thiên ý sẽ bị triệu hồi để đảm nhận phần vụ khác. Tuy về non Tiên cảnh Phật nhưng chưa được hưởng ngôi vị của mình, còn phải có nhiệm vụ đến khi nào mục đích của Chí Tôn khai Đạo được hoàn thành, các hàng Tiên Bồi ấy sẽ tùy công đức mà định vị.

Vậy chư hiền đệ muội cũng xem gương ấy mà ghi lòng trong thời kỳ hành đạo. Chúng Tiên Huynh luôn luôn hộ trì các đoàn hướng đạo trong chánh lý, chánh nghĩa và cũng khảo đảo những hàng hướng đạo đi trái đường hướng của Đại Đạo. Nếu cần sẽ bị triệu hồi gấp.

Bản Đạo chỉ bấy nhiêu lời, và sau cùng cũng đề lời ngợi khen chư hiền đệ muội Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý đã và đang làm những việc mà Chí Tôn hài lòng. Các em hãy noi theo sự lãnh đạo của Giáo Tông Thái Bạch mà đi đến nơi đến chốn.

Kìa có Đức Liên Hoa Thánh Mẫu vừa đến, sẽ vào đàn. Bản Đạo đề lời từ giã chư hiền đệ, hiền muội tất cả. Thăng.

15. NỮ PHÁI TRÊN ĐƯỜNG SỬ MẠNG

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 01-4 Kỷ Dậu (16-5-1969)

THI

*Gieo giống nơi đâu đã mọc chồi,
Vô phân tưới nước mãi không thôi,
Chừng nào giống ấy đem bông trái,
Sử mạng chị em mới gọi rồi.*

Liên Hoa Thánh Mẫu

Chào chư Thiên mạng. Chị mừng các em nam phái và Nữ Chung Hòa.

Hôm nay cũng được Tam Giáo Tòa dành cho một ít ngày giờ để Chị đến đây tiếp sức cùng các em, nhứt là Nữ Chung Hòa, trên con đường gồ ghề trơn trượt. Vậy Chị mời các em đồng an tọa. (...)

Chị đến với các em, chắc có lẽ các em sẽ vui mừng vì tình thiêng liêng cổ cữu, cũng như sự tương quan thân mật giữa Tiên tục đôi đàng. Riêng Chị không sao dứt được nỗi buồn vì trước hiện trạng dân tộc nước non và đạo giáo nói chung, Nữ Chung Hòa nói riêng. Chị cũng tự thẹn chưa đủ quyền năng để đưa phái nữ đến cấp bậc tiến hóa hòa đồng ngay từ buổi trước, thì ngày này sẽ là một cơ hội hoằng đạo giúp đời trong cơn thế loạn.

Nhưng Chị cũng hãnh diện còn có các em nối tiếp con đường duy nhứt của phái nữ để thoát nơi nghiệp chướng luân hồi và tạo một tương lai vĩ nghiệp. Thiên lý nhân sự,

mỗi mỗi đều ở trong luật tắc vận hành. Có điều hòa mới hóa sinh, trường dưỡng. Có điều hòa mới tăng tiến đến chỗ tối thượng vô vi.

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ không nhứt thiết một dân số này, thì cũng không riêng gánh nặng về hàng Thiên phong giáo phẩm phái nam, mà toàn cả ngũ châu thế giới, nữ phái cũng phải đề huề trên Đại Đạo mới mong cứu vãn lại cuộc đời biến chuyển tang thương.

Một tiêu đề chính xác đã nhận xét rõ ràng. Một lý tưởng mà mọi người không được quyền chối bỏ. Một sứ mạng chung tất cả không ai có thể lẩn tránh. Thì các em ngày nay đã đứng lên đương đầu trước mọi trở ngại khó khăn, vừa gieo giống, vừa tưới nước, vừa vun phân, và chính mình sẽ đem cái kết quả đến cho thiên hạ.

Chị rất hài lòng trước việc làm của các em trong thời gian qua, mặc dầu chưa được bao nhiêu sự huy hoàng xán lạn, nhưng trên đại nghĩa các em đã khởi thủy ở giai đoạn này.

Chị rất lo lắng, luôn luôn chăm sóc các em từ giờ phút. Lúc vui vì thấy các em vui. Lúc cảm động vì thấy các em thiết tha tâm đạo. Cũng có lúc buồn vì thấy các em hơi chùn chùn trước cơ khảo đảo.

Vậy hôm nay Chị có một việc cần thiết là khuyên các em: Một khi đã đem hột giống Nữ Chung Hòa gieo vào nơi nào, mảnh đất nào, thì hãy cố gắng theo đuổi, vun quén cho mầm mống vượt lên, sum sê cành lá. Có được như vậy mới có sự tiếp nối bởi hột giống đã kết quả mà ra. Ngược lại, các em đem hột giống bỏ trên mặt đất để gọi là, rồi các em quày gót không trở lại xem giống ấy có lên hay bị hỏng

mất, như thế là hoài công lắm.

Hỡi các em! Nói một cách rõ ràng hơn, việc làm của các em đã đúng đạo lý, tất nhiên ảnh hưởng sâu rộng. Các em đặt chân đến đâu là có một sợi dây thiêng liêng nối liền tình thương yêu nữ phái đến với các em, vì giữa lúc này sự khát vọng an hòa thoát khổ đã tràn ngập nhơn tâm. Giờ đây các em đến, mặc dầu tự thấy mình chưa là thần là thánh, nhưng cái lý thần thánh đã gieo hấn vào lòng người hoạn nạn mong chờ.

Các em phải làm sao, làm thế nào để quật khởi được một vài địa phương mà các em đã đi qua, cho thành phần trên một chương trình duy nhứt hành đạo. Khi ấy các em mới được sự hân hoan phấn khởi lòng nhi nữ trên bước tu thân hành đạo. Nếu không hoàn toàn trên điểm này là các em sẽ rước sự chán nản vào lòng trước cái thất bại không nguyên do.

Vậy từ đây đến Trung Thu chẳng còn bao lâu nữa, Đức Mẹ đã dành hết tất cả hồng ân và tin tưởng nơi các em trong thời buổi nguy vong này. Gần hơn nữa là từ đây đến đệ Nhứt tam cá nguyệt, các em cũng phải cố gắng liên lạc trên phương diện hành đạo khai triển Nữ Chung Hòa để tranh thủ với thời gian vô giá định mới đặt đó các em.

THI

*Dầu chẳng thấy nhau trước điện tiên,
Bút thần ghi lại nỗi niềm riêng,
Bên em có Chị từng giờ phút,
Chớ ngại trần gian lắm lụy phiền.*

(...) Các em nên nhớ những lời này:

*Trong cơn thế sự đảo huyền,
 Trên đường Đại Đạo cơ duyên kết đoàn.
 Nhìn xem khổ hải trần gian,
 Linh đình chiếc bách bề bàng thân danh.
 Dầu cho mạng phụ công khanh,
 Đố ai cải dữ về lành an dân.
 Em ơi! Chớ nệ cực thân,
 Chớ nô lệ thế, chớ gần quỷ ma.
 Đời cùng xét rộng suy xa,
 Lập thân hành đạo xây tòa phúc duyên.
 Chừng nào đời hết ngửa nghiêng,
 Thì em sứ mạng Cao Tiên vẹn toàn.
 Chừng nào ổn định thế gian,
 Nữ Chung Hòa mới an nhàn thanh thời.
 Nam nhơn gồng gánh Đạo Trời,
 Biết bao nặng nhọc giữa thời khuynh nguy.
 Buồn vui cái chí tu mi,
 Đem đời vào đạo cứu nguy giống nòi.
 Biên thù cật ngựa tra roi,
 Khuê môn có kẻ học đòi Triệu Trưng.
 Ngày mai đông mãi sang xuân,
 Thái dương lộ mặt tung bừng sắc hoa.
 Em ơi! Hãy nhớ lời Ta.*

Các em! Những lời Chị phân vừa qua có điều chi các em chưa hiểu chăng? (...)

Còn một điểm nữa, Chị nhắc lại để các em nghiên cứu và hành sự luôn. Đó là Ủy Ban Cao Đài Phổ Tế. Chỉ có Nữ Chung Hòa mới làm được việc ấy, mà chỉ có con đường ấy mới khai triển được ảnh hưởng và thực tế cho Nữ Chung

Hòa. Các em nhớ lời Chị nhé.

(...) Rồi đây một thời gian khá lâu, một thời gian mà các em xúc tiến trên đường công tác công quả, Chị sẽ trở lại với các em bằng những lời thân mật như hôm nay.

Nhắc lại một lần nữa, Đức Mẹ sẵn dành hồng ân cho tất cả các em kỳ Trung Thu sắp đến.

Hiện các em nữ phái trong đàn nội hỷ đồng tâm nguyện chung hòa với nhau, tu thân lập đức hầu tránh thoát khỏi nạn tai để giúp đời học đạo cho kiếp nữ được tiến hóa lên hàng cửu phẩm tam thừa như các bậc Tiên Nương, Thánh Nữ.

(...)

Chư Thiên mạng và chư liệt vị Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý thành tâm tiếp Đại Tiên lâm đàn. Chị chào chung tất cả. Thăng.

16. KHÍ PHÁCH NGƯỜI XƯA

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 01-4 Kỷ Dậu (16-5-1969)

THI

*Nóng lòng vì Đạo lại vì dân,
Vội vã nương mây đến cõi trần,
Thăm viếng các em trong sứ mạng,
Để lời han hỏi lúc xa gần.*

Lê Văn Duyệt

Lão chào chư hiền đệ, hiền muội.

Lão đến trong giờ phút này để thăm hỏi chư hiền đệ, hiền muội trên đường hành sự Cơ Quan có vui buồn làm sao và sự tiến triển thế nào để Lão được an lòng đôi chút.

(...)

THI

*Này này Lão dặn hỏi ai ơi!
Sứ mạng nào qua sứ mạng Trời,
Bốn phận vì nhơn đều sứ mạng,
Giặc vào thành nội có yên vui?*

Chư hiền đệ, hiền muội! Yên một ngày biết một ngày, sống một giờ biết một giờ. Nhưng nếu có một tâm mắt linh cảm phóng khai vào đường hướng tương lai của chính mình, của đất nước mình, của gia đình mình sẽ thấy như thế nào trong ván cờ rối rắm?

Bốn trăm năm nghiệp Hồn há phải dùng đến hàng vạn

Trương Lương, hàng vạn Hàn Tín mới lập nên ư? Hay chỉ có một Trương Lương, một Hàn Tín, một Tiêu Hà mà nghiệp Hồn đến bốn trăm năm.

Thôi, chư hiền đệ, hiền muội đã trót vào thời ly loạn, phải cố gắng lên. Anh linh khí phách vẫn còn bao bọc quanh mình của các truyền thống Rồng Tiên. Đừng, đừng làm giảm mất nguyên nhân đất Việt.

(...)

Có một điều Lão khuyên là lúc kinh phải có lúc quyền, khi tiến phải phòng khi thoái. Biết người biết ta trăm trận trăm thắng. Nhứt là năm này, niên khóa này, cần phải ẩn hơn là hiện. Ẩn không phải là không hoạt động. Ẩn để chuẩn bị một ngày mai, gọi là dĩ dật đãi lao. Lão sẽ hộ trì cho chư đệ, chớ nên ngại ngùng chi cả.

Thôi dặn dò đôi chút. Lão ban ơn chư hiền đệ, hiền muội. Lão hỏi non Tiên. Thăng.

17. LẤY TÍNH CHẾ ĐỘNG

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 02-4 Kỷ Dậu (17-5-1969)

THI

*Từ bi độ chúng thoát sông mê,
Cực lạc non tiên muốn dựa kê,
Lóng trước tròng thanh tua khắc kỷ,
Nguyên nhân mới khỏi lạc đường về.*

Quan Âm Bồ Tát

Bần Đạo chào chư Thiên mạng, chư hiền sĩ, hiền muội đàn nội tam ban.

Chư hiền sĩ, hiền muội! (...) Tắm lòng thành khẩn nguyện và lo âu của chư hiền sĩ, hiền muội đã động điển đến Tòa Tam Giáo. Vì lòng từ bi thương hiền sĩ, hiền muội trong lúc bất lực trước những cảnh ngộ vô thường nên Bần Đạo giảng đàn trong khoảnh khắc để trấn an và giúp đỡ chư hiền sĩ, hiền muội trong lý đạo. Vậy miễn lễ. Đàn trung đồng an tọa.

Chư hiền sĩ, hiền muội! Trời là đại thiên địa, con người cũng như tất cả chúng sanh là tiểu thiên địa. Trời đã có những gì, trong vạn vật vẫn có những vật ấy, chỉ khác nhau là ở chỗ lớn bé trên hình thức hoặc sự biến dịch không ngừng, khi bày lúc ẩn vậy thôi. Thế nên Thượng Đế hằng nói *Thầy là các con, các con là Thầy*. Tất cả chúng sanh sẽ thành Phật, đồng trở về hiệp nhứt cùng khối Đại Linh Quang. Chẳng qua là sự tiến hóa mau chậm mà thôi.

Một trường hợp khác, đời thường nói hai chữ *thiên hạ* ám chỉ con người. Thiên thượng là Trời, thiên hạ là người. Vậy người cũng có đủ điều kiện để làm Trời.

Từ thuở khai thiên lập địa, trong khí hồng môg, trước thanh lẫn lộn. Thượng Đế chỉ có tính định mà phân thanh lóng trọc tạo thành trời đất. Thượng Đế không nói một lời nào, thiên địa vận hành không ngừng, nhờ đó mà các khối tinh cầu trong vũ trụ vận hành theo thứ tự và trong phạm vi của nó.

Thế gian đây cũng vậy. Bất cứ hoàn cảnh nào, trường hợp nào, sự kiện nào cũng đều có cái mặt cái trái, sự thanh sự trọc. Tóm lại đều theo lý âm dương mà ra.

Trong một tổ chức, một giáo hội, một thánh đường hoặc một cơ thể con người đều có cái thiện cái ác, cái động cái tĩnh, cái thanh cái trọc. Nhìn mặt đại dương lúc tĩnh bằng phẳng như tờ giấy trải, khi động thì tác hại vô cùng.

Người tu biết đạo, Thiêng Liêng thường khuyên nên lấy tính chế động, lấy thiện chế ác, lấy phải chế trái. Một sự kiện xảy đến cho mình, dầu nội cảnh hoặc ngoại cảnh, đều có nguyên nhân của nó. Từ cái nhân đưa đến cái quả. Con người phải sáng suốt bình tĩnh vượt lên trên tất cả, sẵn sàng tiếp nhận và chế ngự mọi sự kiện ấy.

Thế nên tham thiền là phương tiện quý giá nhứt để được phát huệ, nhận chân mọi cội nguồn của các sự kiện xảy đến. Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, luôn luôn kiểm điểm nội tâm, kèm chế lòng mình như đang đi trên chiếc cầu vòng bằng ván mỏng bắc qua đại dương không tay vịn. Nếu sơ hở một chút là không phân biệt được cái nào là thiện với ác, thanh với trọc, ích kỷ với vị tha, chánh tín với mê tín.

Người tu thường mắc phải chứng bệnh tự mù quáng lấy mình, vì những sự kiện chung quanh mình hằng ngày đã quá quen. Thấy quen, nghe quen, để ý rồi đương nhiên cho đó là cái chân, cho đó là việc đúng, vì thấy nó ích lợi với trường hợp, hoàn cảnh và nguồn lợi ích kỹ, hoặc thích hợp với tình cảm của mình.

Luôn luôn để một ít ngày giờ tham thiền, đóng vai trò quan tòa, vượt lên trên mọi cá thể của mình để nghiêm khắc phán xét công minh, đừng dối lòng. Có như vậy mới lòi ra cái phải cái trái, cái thanh cái trược. Có khách quan mới thấy chỗ sai, chỗ nhược của mình. Nếu chủ quan là bị bức màn vô minh, ích kỷ, tự ái, tự cao che lấp sự phán xét của chủ nhơn ông.

Ngày hôm nay chư hiền sĩ, hiền muội cầu xin ân điển Thiêng Liêng phù trợ, đó là thiện niệm thích hợp với lòng bác ái từ bi của người tu. Nhưng đó chỉ là nhờ vào tha lực. Điều cần yếu là tự mình chư hiền sĩ, hiền muội phải làm lấy mới đem lại hiệu năng như mong ước.

Vì vậy, tu hành, chư hiền sĩ, hiền muội đã có công quả, hy vọng mong mỗi ngày kia sẽ tạo Tiên tác Phật, sẽ có đủ vạn năng, nhưng ít nhứt trong thời kỳ tu hành hiện tại phải có tối thiểu điều kiện hiệu năng để tiếp nhận và khắc phục mọi nỗi lo âu, vui buồn, hoang mang, sợ sệt, hoặc những ngoại cảnh khó khăn đưa đẩy. Vì chư hiền sĩ, hiền muội mỗi người đều có phép nhiệm màu vạn năng của Thượng Đế đã chia phần từ khi mang thể xác vi nhân chôn hồng trần này, chỉ cần lau chùi cho sạch lớp bụi vô minh thì phép màu sẽ hiện lên như lòng mong muốn.

Mỗi một lần Bản Đạo đến đây đều có ý giúp đỡ chư hiền

sĩ, hiền muội một vấn đề trong sự tu học. Riêng hôm nay vấn đề vừa trình bày qua sẽ đáp ứng với nhu cầu nội tâm mà chư hiền sĩ, hiền muội đã mong đợi. Nên lấy đó làm đề tài đem ra thảo luận nhiều buổi học tập để tìm ra mỗi bí pháp. Riêng chư hiền sĩ, hiền muội hãy an lòng. Luôn luôn lấy tĩnh chế động thì mọi động trở lại an tĩnh.

(...) Bản Đạo ban ơn chư hiền sĩ, hiền muội. Bản Đạo xin giã từ. Thăng.

18. PHẢI TÌM ĐẠO LÝ Ở CHÍNH BẢN THÂN

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 09-4 Kỷ Dậu (24-5-1969)

Vạn Hạnh Thiền Sư

Bản Tăng chào chư Thiên mạng, chư đạo hữu lưỡng phái.

(...) Bản Tăng cùng chư đạo hữu đàm luận một vài câu đạo lý để cùng làm thức ăn tinh thần cho người chí tâm mộ đạo. Bản Tăng mời chư đạo hữu đồng đẳng tọa thiền.

Suốt một đời người, thử xét kỹ có bao nhiêu bậc thánh hiền, vĩ nhân, quân tử. Nhìn lại chính bản thân cũng chưa thấy gì là toại nguyện trong kiếp phù sinh. Nhưng người đời vẫn sống với cái sống quen thuộc đã mang mặc từ ngoại cảnh vật chất hữu hình chi phối, nên tâm linh bị mờ tối, tánh hải bị xao động. Các vọng thức sống dậy dẫn dắt con người đi vào cõi mộng lung mờ ảo để lục thức tung hoành trong đục giới. Mọi sự kiện của thế gian đã trùm phủ lên con người nguyên nhân của Thượng Đế. Khi tách rời bốn giác ngược dòng khổ hải muôn lượn trùng dương, con người mới tự thấy cảnh hải hùng đau khổ trước mắt, muốn vùng vẫy vươn lên thoát ra ngoài vòng cương tỏa cũng phải lắm phen kiên tâm bền chí chịu đựng thiên ma vạn khảo mới quay được con thuyền trở về bến giác.

Than ôi! Phù sinh một kiếp ai đã chắc trăm năm. Dù có trăm năm chẳng nữa, ai đã thấy cảnh thiên đường cực lạc để cho kiếp sống được hạnh phúc vinh quang, hay là chỉ thấy những việc khổ đau, những điều tráo chác lẫn quần loanh quanh trong bể lợi danh vinh nhục. Rốt cuộc, tay

trắng buổi sơ sinh đến phút cuối cùng vẫn hoàn đôi tay trắng. Nhìn lại cõi âm u mờ mịt duyên nghiệp đeo đẳng luân hồi, độ nào là vương bá công hầu, nay bỗng bản cùng hạ tiện. Cuộc đời là thế, vô thủy vô chung.

Nhưng người không nên lấy đó để làm liều, mà phải tự mình tìm nguyên nhân xuất phát của mình do ở nơi đâu. Nào những bậc đa văn quảng kiến, bác học triết nhân! Có tìm được cái điểm khởi đầu của chính mình mới biết được con đường vị lai và hiện tại.

Ôi! Đạo lý tối đại, không thể nghĩ bàn. Chỉ có một điều rất dễ cho mọi người là muốn tìm đạo lý, phải tìm ở chính bản thân trước nhất. Tâm thức phải sáng ngời để mọi linh cảm được thông công cùng thiên không vũ trụ. Biết nhìn chỗ tối chỗ sáng, biết chọn việc dữ việc lành, biết nẻo tà nẻo chánh, biết cơ nguy vong, biết thời thành tựu. Có như thế thì mới gọi là tu.

Bản Tăng lúc sinh thời, chắc có lẽ chư đạo hữu nơi đây cũng đọc qua vài trang lịch sử nước nhà, và hiểu Bản Tăng qua một vài nét đại cương trong sự tu hành đặc đạo.

Đến thời kỳ này, Việt Nam hữu phúc, Đức Thượng Đế chan rưới hồng ân, ban huyền linh phép lạ cho đến thế gian để nhân sinh được thấu triệt cơ huyền nhiệm đất trời, sống trở lại cuộc đời thánh đức, hòa hợp Thiên Liêng để tiến hóa lên bầu trời thanh thoát.

Cũng chính thời kỳ này, dân tộc Việt Nam đang gặp hồi quốc phá gia vong, điêu linh thống khổ. Mấy mươi năm tao loạn, cốt nhục tương tàn, nếu không có sự cứu vãn của Thượng Đế, Bản Tăng nói cho chư đạo hữu được rõ, là sẽ không còn mảnh đất để dung thân khi toàn dân chẳng chịu

hồi đầu hướng thiện.

Chư đạo hữu! Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ hoát khai không phải chỉ một dân tộc này thôi, mà chính là sự cứu cánh chung cho nhân loại. Đường cộng nghiệp lan tràn thế giới, chiến họa thiên tai.

Bần Tăng khuyên những ai là người lãnh đạo, hướng đạo, tín đồ, chí sĩ, đã mang truyền thống Rồng Tiên, hãy cố gắng thức tỉnh ngòi lên khỏi bờ vực thẳm, xem nhẹ mọi quyền rũ hữu hình để vươn mình lên và gọi kêu mọi người đang chệch choạng trong bóng tối của màn đêm.

Ngày mai đây là ngày mà các khối dục vọng sẽ nổ bùng ra muôn mảnh vì sức va chạm lẫn nhau. Chừng đó, ai thánh ai phạm, ai người ai quỷ sẽ phân biệt được ngay trước luật công bình của thiên nhiên Tạo Hóa.

(...)

Hỡi chư đạo hữu!

THI

*Đạo ở nơi người chớ chẳng xa,
Chánh tâm tu niệm thoát trần la,
Đón gần vọng thức khai minh lộ,
Mới thấy chơn như vượt ái hà.*

(...) Bần Tăng già từ chư hiền hữu. Thăng.

19. Ý NGHĨA HIẾN DÂNG ĐỐI VỚI THANH THIẾU NIÊN

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 23-4 Kỷ Dậu (07-6-1969)

Cao Triều Phát

Tiên Huynh mừng chư hiền hữu, hiền muội trung đàn.

Thừa lệnh Tam Giáo Tòa ban phó, Tiên Huynh đến với chư hiền hữu và các em thanh thiếu niên giờ này để có đôi lời gợi gắm. Vậy mời chư hiền hữu và chư hiền muội vui vẻ an tọa đàn tiền để Tiên Huynh thi hành sứ mạng xong sẽ cùng nhau đàm đạo.

Hỡi các em thanh thiếu niên Phổ Thông Giáo Lý! Qua một mùa xuân tao loạn, một mùa xuân lại cũng qua. Nhìn lên vầng thái dương chói rạng quét tan màn sương phủ về đêm, cánh phượng vĩ khoe màu hồng thắm, Tiên Huynh một lần nữa đến với chư hiền hữu và các em. Suốt một thời gian qua, các em đã ngoan ngoãn từng bước một trên nấc thang tu học, Tiên Huynh rất mừng. Hôm nay Tiên Huynh đến với các em để nhắc lại và giải thích hai chữ *hiến dâng* để các em được tận tường ý nghĩa hầu quyết định cho đời mình một tương lai vững chắc.

Hỡi các em thanh niên nam nữ! Hiến dâng những gì? Hiến dâng để làm chi?

Hiện tình thế sự ngày nay, biết bao con đường tiến bộ trên mọi lãnh vực tranh bá đồ vương mà các em là những con cò trên ván cờ mê mẩn. Vì thế Tiên Huynh e cho một

ngày nào đây, nếu các em không đặt mình đúng chỗ, ắt cũng phải chịu chung trong định luật vong tồn. Cũng một ngày nào đây đám sâu rầy lan tràn cắn phá tất cả mầm non, rồi dân tộc lại phải một phen trầm luân theo thể hệ.

Trước mắt Tiên Huynh chỉ là một thiếu số, nhưng một thiếu số này Tiên Huynh đặt cả niềm hy vọng ở ngày mai. Người ngư phủ xách cần ra sông rộng, không phải chỉ để nhìn trời nhìn nước, nhìn sóng bủa mây trôi mà không buông cần thả lưới. Bực vĩ nhân, hàng Thiên chúc đã mang nặng Thiên trách vào lòng, tất phải vững vàng trước định hướng.

Muốn chống con thuyền vượt khỏi khúc quanh co, không thể đứng trên bờ đê để chỉ trỏ. Hãy buông mình ra sông rộng. Hãy bước xuống thuyền. Tất cả sự uy hùng đang chờ đợi các em.

Hiển dăng. Hai tiếng hiển dăng đã nói lên từ phạm vi nhỏ hẹp cho đến phạm vi rộng, từ tính cách cá nhân cho đến tính cách tập thể. Cái danh từ nào cũng là danh từ vô tri vô giác, bất động bất hành. Chỉ dùng nó để làm sống nó trong ưu tư và tâm hồn nhân thế. Nếu có hoài bão được chẳng là sự kết tinh của ý chí trong mọi giai tầng truyền thống dân tộc.

Thanh niên, thanh nữ! Các em sanh ra để làm gì? Có phải sanh ra để khóc oa oa mấy tiếng chào đời, để tung tăng đùa giỡn, để ăn, để nói, để ngủ, để cười? Thời gian sẽ đưa các em lớn lên và thời gian cũng sẽ làm các em trưởng thành sinh hoạt. Nếu cứ như thế mãi rồi lại đưa các em về trong quá khứ, về hư vô. Con thuyền nhân ảnh thấp thoáng cánh buồm, nếu thế thì cũng như hàng triệu người đang làm, đã làm và sẽ làm.

Tiên Huynh không bảo các em lập dị khác thường hơn thiên hạ mà chỉ. Thiên hạ chỉ mong các em hiển dăng.

Một lần nữa, hiển dăng. Điều uy hùng nhứt là hiển dăng một đời người. Biết hiển dăng đòi mình cho lý tưởng, cho thiên hạ, đó là hiển dăng Thiên mạng. Cũng có những người đang hiển dăng, nhưng sự hiển dăng này có khác là hiển dăng vào một phạm vi hẹp hòi mờ mịt, trong bóng tối vị ngã vong tha.

Cái vị ngã ở đây mang nhiều phạm trù sinh động. Vị ngã cá nhân, vị ngã gia đình xã hội, dân tộc quốc gia. Tất cả đều là những cái vị ngã đã đưa loài người đi đến chỗ cực đoan chia rẽ.

Hai tiêu đề đã nêu lên, các em hãy chọn một. Hãy hiển dăng cho đạo lý. Đạo là một nguồn cứu cánh vô tận vô biên. Đạo bao trùm cả tác nhân sinh động. Các em hãy thoát ra ngoài những cái giáo dục từ nghìn xưa đang đóng khung con người trong một thành trì hạn hẹp. Những gì gọi là khuôn vàng thước ngọc, giáo điều đã quy định con người vào vị ngã vong tha. Những tác nhân đã xây đắp các con đường chướng ngại phân cách này, nếu không được những cánh tay uy hùng phá vỡ, các dòng sông nhân bản sẽ không đồng nhứt trùng hợp ở đại dương.

Hiển dăng. Tiên Huynh vốn biết các em rất ngần ngại khi nghe đến tự nguyện và hiển dăng. Có phải bảo các em hóa trang biệt lập hay khép mình vào khuôn khổ tu trì, phải theo nếp ly gia cát ái? Không đâu các em. Những điều mà các em ngần ngại, đó là chỉ để riêng cho những người muốn tự mình chọn lấy một sự việc cho chính mình. Hiển dăng đây chỉ là các em tự nguyện hiển dăng sở năng sở hữu

để phục vụ cho lý tưởng đạo đức thanh cao; hiến dâng để quên hết cuộc truy hoan đời truy, bỏ hẳn nếp sống tầm thường, un đúc mình vào khuôn viên mẫu mực đạo lý hầu tiếp nối vĩ nghiệp tự năm nào còn lưu lại.

Tiên Huynh rất bằng lòng những việc làm của các em trong năm cũ. Điều linh loạn lạc là lúc mọi người đang nhờ đến bàn tay của các em đã hiến dâng đúng chỗ, thi hành đúng lúc. Các em là hình bóng của Tiên Huynh ở ngày xưa. Nhìn khắp dải non sông đất Việt, Tiên Huynh không khỏi bồi hồi xúc động trước ván cờ thế đang phân tranh. Thiêng Liêng vẫn hòa đồng cùng nhân thế trong thành ý thiện tâm.

Ai khanh tướng, ai công hầu? Này đất đai, này cương thổ. Hãy cố vun quén lấy mầm non. Mầm non đang nảy chồi trên thánh địa. Nếu không sớm vun phân tưới nước, để sâu rầy cắn phá tràn lây. Năm năm, mười năm, rồi hai mươi năm, cuộc tiến bộ của loài người sẽ kết quả một cách cực kỳ diệu ảo, đến đó các em mới thấy đạo lý tối đại.

Trước đây, một lần sau cùng, Tiên Huynh chờ đợi các em trình lên hai chữ *hiến dâng* để Tiên Huynh được mãn nguyện phần nào trước Tam Giáo Tòa phục linh. Các em hãy suy nghĩ cho thật kỹ và hãy tự mình chọn một con đường, Tiên Huynh sẽ đến với các em thanh niên thanh nữ một lần nữa. Nếu được các em tự nguyện, Tiên Huynh sẽ mở đầu một chương trình cho nhiệm kỳ mới này. Các em tiến lên trên đường tu thân học đạo, khi đã thọ chánh mạng là các em hưởng trọn đặc ân để tiến hóa ngộ hầu mở lối khai đường cho mai hậu.

Trước khi từ giã các em, Tiên Huynh dặn dò nên lưu ý mọi vấn đề để đặt mình trên chánh đạo. Tiên Huynh sẽ gặp lại các em sau này, và lần sau Tiên Huynh ước mong sẽ là

lần bắt tay vào việc để đường lối quy định cho các em được vững vàng xán lạn hơn. Dầu là tiếp nối trong Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý nhưng cũng cần phải một thời gian nữa học tập tinh vi để sau hơn trước, nước mới vinh quang. Tiên Huynh giã ơn các em. An tọa.

Trước đây, Tiên Huynh cũng ngỏ lời cùng chư hiền hữu, hiền muội trung đàn. Tiên Huynh đối với chư hiền hữu hẳn không là lạ. Người đi trước, kẻ đến sau. Sứ mạng đã trao cho dân tộc này, dù muốn hay không, Tiên Huynh cùng chư hiền hữu cũng không quyền chối bỏ.

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là cơ cứu cánh buổi hạ nguơn. Chư hiền hữu nên lưu ý đến hiện trạng của thế đạo tình đời để tự mình định hướng cho mình thoát vòng trần lụy. Tiên Huynh nói để chư hiền hữu rõ: Tuồng đời muôn mặt, diễn đạt đủ trò, vương bá, công khanh, tướng hề lẫn lộn, điêu ngoa xảo trá, nay Sở mai Tần. Kẻ thức thời, người ưu thế phải vững vàng an định trước mọi hoàn cảnh biến chuyển để sáng suốt nhận định. Đạo chẳng xa người, người trong cái Đạo. Đừng quên rằng những ai đem đạo cứu đời mà không lịch sử, cũng đừng quên rằng những ai đem đạo mị đời mà không chịu trừng phạt trước luật đào thải Hóa Công.

Năm Kỷ Dậu này, Tiên Huynh thân tặng chư hiền hữu một câu đối nôm na gọi là kỷ niệm:

Chiếc gà cao giọng gáy, ngậy ngát kê vàng, mảnh đất hữu tình bao kẻ giữ,

Cánh hạc vút từng mây, thảnh thơi danh lợi, kho trời vô tận của mình riêng.

Đây là một ý thức hệ. Chư hiền hữu hoan hỷ nhận lấy. Bồn phận Tiên Huynh đặc trách đang đè nặng trên vai với tâm hồn đi về hư tĩnh, đâu phải vì chịu đơn độc lẻ loi mà quên Thiên chức trời giọng lúc bình minh.

Tiên Huynh mong rằng chư hiền hữu sau này sẽ nhìn thấy Thiên trách của mỗi người là nặng nề hơn cả.

(...) Tiên Huynh chào chung chư hiền hữu, hiền muội. Xin giã từ. (...) Thăng.

20. ĐỪNG NÊN CHẤP NGÃ VÀ CHỦ QUAN

Vạn Quốc Tự
Tuất thời, 01-5 Kỷ Dậu (15-6-1969)

THI

*Thương đời lặn hụp chốn đua tranh,
Mục đích cuối cùng chữ lợi danh.
Lợi để riêng tư là trọc lợi,
Danh cho ích kỷ ấy hư danh.
Luân hồi sáu nẻo từng lên xuống,
Chuyển kiếp ngàn đời mãi tử sanh.
Kẻ trí sớm tu toan giải thoát,
Khỏi vòng miệt chẫu kiến bò quanh.*

Ni Sư Diệu Lộc

Chào chư Thiên mạng, chư đạo tâm nam nữ hiện diện
đàn tiền.

(...) Ngu Tử mời chư liệt vị đồng an tọa.

Đã từ lâu vắng bóng, hôm nay Ngu Tử trở lại nơi này
được kiến diện bộ phận Hiệp Thiên Đài Cơ Quan Phổ
Thông Giáo Lý và chư vị đạo tâm. Cũng nơi cảnh này đã
gọi lại Ngu Tử những khoảng đời vui buồn trong buổi sinh
thời.

Tạo Hóa đã sinh ra con người tại thế gian này mang lấy
nhục thể và chứa đựng một khối tâm linh trong đó. Ngoài
ra, còn những thể phụ thuộc khác để làm phương tiện cho
khối nhục thể đó. Mọi hoạt động trong kiếp sinh thời, nếu
khối nhục thể được nuôi dưỡng tinh khiết, các thể phụ

thuộc được thanh khiết, thì khối tâm linh dễ điều khiển dẫn dắt con người ấy đi và sống trên đường thuần lương, thiện mỹ, quân tử và đạo đức.

Ngược lại, nếu phần nhục thể không được nuôi dưỡng tinh khiết, các thể phụ thuộc chịu ảnh hưởng cũng thiếu phần thanh khiết, khối tâm linh bị trì níu, che lấp dày đặc bởi bức màn vô minh, do đó sẽ khiến con người ấy có một đời sống mất thăng bằng trong giai tầng hạ đẳng. Nói rõ hơn, con người ấy chịu nặng nề phần hạ trược, tham, sân, si, ô, dục, thiếu tạo nhũ quân tử hiền nhân và tác phong đạo đức.

Vì vậy trong đạo giáo, các Đấng thiêng liêng hoặc những hàng chơn tu thường khuyên hàng tín hữu khi bước chân vào cửa đạo, điều trước nhất là phải trì trai giới sát để lập hạnh. Đã tạo điều kiện trước tiên như vậy mà trong giới tu hành cũng thường khi bị vấp phải, hoặc bị khảo đảo nội tâm ngoại thể, hoặc bị ngã quy trước cửa đạo vì hai chữ tham si.

Tham si vì chấp ngã, bởi chấp ngã nên chủ quan. Tất cả mọi ý nghĩ, mọi suy tư gì của mình đều cho rằng đúng, rằng chân lý đạo đức, không phân biệt được những ý nghĩ suy tư đó xuất phát từ cái chơn ngã hay từ cái giả ngã, xuất phát từ khối tâm linh hay từ các thể phụ thuộc. Đó là điều quan hệ nhất cho giới tu hành.

Vẫn biết rằng trong hàng giáo phẩm chức sắc Thiên phong hoặc trong hàng cao tăng đại đức, dầu sao sự tinh tấn về mặt đạo đức cũng hơn hạng thường nhân. Nhưng không phải các vị ấy đã hoàn toàn tránh khỏi những sự sai lầm, phân biệt giữa sự xuất phát từ cái chơn ngã hay cái giả ngã. Do đó từ cổ chí kim, trong lịch sử đạo giáo, các nhà

lãnh đạo tinh thần, có người đã trọn vẹn hiến dâng đời mình để phụng sự Thiên cơ và nhân loại, đã hành đạo chín chắn đến ngày công viên quả mãn, đắc đạo, danh nghĩa lưu truyền hậu thế. Tuy nhiên, cũng có nhiều người đã vấp ngã trên hai chữ lợi danh vì chấp ngã và chủ quan.

Nên hiểu rằng trước khi con người đến thế gian là con số không, đến ngày chung cuộc cũng hườn con số không. Cái khoảng thời gian từ khi đến cõi đời này và đến khi từ giả cõi đời này, đó là một khoảng thời gian tuy ngắn năm bảy mươi năm nhưng rất quý vô cùng. Biết sử dụng đúng mức khoảng thời gian đó để làm công quả, tạo điều kiện, sắm phương tiện để khi ra đi còn có được những gì cho phần tiến hóa ở tâm linh. Đó là cái có trong cái không.

Nếu không hiểu và phân biệt rõ như vậy, mãi chấp ngã, cho rằng tất cả những sự vật như rờ được, thấy được, nói được, sử dụng được, như nhà cửa, đất đai, xe cộ do mình tạo ra mà cho nó là của mình rồi cố gắng bằng mọi cách để bảo thủ gìn giữ nó cho mình hoặc cho một danh nghĩa nào đó là rất sai lầm. Bởi vì đời là tạm, của là chung. Lấy của tạm phục vụ cho khách tạm. Cái còn lại là công quả đạo đức, vốn liếng của tâm linh. Tất cả đều là giả hết, không có cái gì gọi là của mình. Nếu thật là của mình như thể xác chẳng hạn, sao không gìn giữ nó cho được trẻ trung, tráng kiện, trường sanh mãi mãi, lại để cho nó già, bệnh rồi chết, tan rã sau một thời gian hữu hạn?

Thượng Đế là Đấng tạo hóa muôn loài vạn vật. Thượng Đế cũng tạo điều kiện dinh dưỡng khác nhau để bảo tồn dinh dưỡng cho muôn loài vạn vật ấy, nhưng Thượng Đế không bao giờ nói cái này là của Ta, vật kia là của Ta. Cùng lắm, trong khi giáo đạo, để biện minh giáo lý,

Thượng Đế chỉ nói một câu “*Thầy là các con, các con là Thầy*”, có nghĩa rằng tất cả đồng chung một bản thể, tuy hình tướng bên ngoài và cách xưng hô có khác nhau, nhưng chung quy là có một, không riêng gì của ai. Vì vậy đời thường nói câu “Đời là tạm, của là chung”, rất là chí lý vậy.

Ngoài ra một câu nói ấy, Thượng Đế không nói câu nào khác. “*Bất ngôn nhi mặc...*” Vẫn điềm nhiên chẳng có lời, nhưng vẫn điều hành sai khiến vạn vật từ tam thập lục thiên, tam thiên thế giới, thất thập nhị địa, tứ đại bộ châu.

Người tu hành học đạo cũng nên ghi nhớ điều đó mà làm bài học thuộc lòng, may ra mới tránh khỏi những cái giả cảnh gạt mình trong cõi vô thường này.

(...)

Nước có được thanh bình, dân có được thanh trị, đạo đức hay tôn giáo có được hòa đồng, trước hết phải có tinh thần liên giao hòa ái xuất phát từ mỗi cá thể, nhiều cá thể mới tạo được thể nhơn hòa.

Thôi hết giờ. Ngu Tỷ một lần nữa xin cảm ơn toàn thể quý liệt vị với lời giã từ cảm mến. (...)

NGÂM

*Mây lành Phật cảnh đời chơn,
Nương theo thanh phước giọng đàn thanh tao.
Những lời Ngu Tỷ vừa trao,
Ước mong huynh đệ cùng nhau luận bàn.
Thôi thôi tạm gởi mấy hàng,
Giã từ chung hết, Tây phang trở về.*

21. TU PHƯỚC, TU HUỆ VÀ QUAN NIỆM VỀ SỰ HIẾN TẾ NGƯỜI QUÁ VẮNG

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 14-5 Kỷ Dậu (28-6-1969)

THI

*Một gánh giang san gởi gắm rồi,
Non bông nước nhược đã yên vui,
Thân tầm ví bằng tơ còn vướng,
Vì bởi nguyên căn lạc chợ đời.*

Diệu Hạnh Tiên Cô

Ngu Tỷ chào chư hướng đạo, chư hiền đệ, hiền muội, đạo tâm nam nữ. Xin mời đồng an tọa.

(...)

Hôm nay hoan hỷ được nhìn thấy chư liệt vị hầu hết là những người có căn xưa vị cũ, chung họp lại nơi đây, đã tạo một khối điện lành to lớn tỏ rạng vọng đến không trung. Ngu Tỷ mừng lắm.

Nghĩ vì mỗi người vào cửa đạo thường thường có quan niệm là thích việc lành, việc nhân nghĩa, phúc đức, ra công lập công quả, tạo điều âm chất để nhờ các Đấng hộ trì cho gia đình lớn nhỏ được bình an trong cõi đời hiện sống, và đến khi mãn nợ duyên cõi lớp xác trần ai, linh hồn được nhẹ nhàng bay bổng về cõi non bông nước nhược. Như Thiêng Liêng hằng dạy, người tu có hai phần: phần tu phước và phần tu huệ.

Tu phước là do công quả giúp đời bồ thí, làm nhiều âm chất, kiếp lai sanh sẽ được hưởng gấp mười gấp trăm ngàn lần phần âm chất ấy. Nhưng lâu lắm, mãi nhiều kiếp luân hồi chuyển kiếp mới được giải thoát.

Phần kế là tu huệ. Tu huệ nơi đây chú trọng về phần tinh thần giác ngộ, học hỏi giáo lý, thông suốt đường đi nước bước từ cõi hữu hình đến cõi vô hình.

Nói tóm lại, tu huệ là người đã hoàn toàn giác ngộ sự đời đâu là chơn đâu là giả. Người ấy đã từng sinh hoạt về nội tâm hơn phần ngoại thể. Hiểu được hai phần đó rồi mới có một quan niệm rõ ràng. Con người tu hành muốn đắc đạo sớm, cần phải đủ hai điều kiện ấy là tu phước và tu huệ.

Trong giới tu hành có câu *“Tu là cứu bản thân và cũng cứu cứu huyền thất tổ”*. Vấn đề này cần phân tách cho rõ ràng hơn để người đời không ngộ nhận.

Biết rằng những linh hồn quá cố cũng có thể thọ hưởng phần âm chất do thân nhân còn tại tiền lo tu bồi gầy dựng âm chất và hiến riêng cho những linh hồn đó. Những linh hồn ấy chỉ được hưởng trong giới hạn nào mà thôi chớ không được siêu thoát như chính tự mình phải tu và phát huệ, vì những linh hồn ấy chỉ có thể hưởng phước đức của thân nhân mà không thể nào hưởng được cái huệ của thân nhân.

(...)

Nhân tiện đây, Ngu Tử cũng xin trình bày khía cạnh đó cho quý hiền huynh, hiền tỷ còn tại tiền có quan niệm về sự hiến tế người quá vãng.

Với luân lý của người Việt Nam, phần lớn ảnh hưởng về Khổng Giáo, đã xem sự vong như thể sự tồn. Do đó, đến

ngày kỷ niệm thân nhân quá vãng, đều sắm lễ vật hiến dâng để thể hiện cây có cội, nước có nguồn, chim có tổ, người có tông, làm gương hiếu đạo cho con cháu hậu tấn. Đó là việc làm quý báu. Nhưng sự cúng tế phải trọng tâm về mặt tinh thần hơn là mặt vật chất.

Một thí dụ: Người sống tại thế gian này, mỗi quốc gia dùng tiền tệ mỗi khác, từ quốc gia này sang du lịch hoặc thương mại ở quốc gia khác phải đổi tiền tệ khác.

Một thí dụ khác: Người trước khi lìa bỏ cõi đời này, từ bệnh nhẹ đến bệnh nặng, lần hồi không ăn không uống, rồi dứt hơi thở cuối cùng. Có thể nói vì không ăn uống để thu nhập sự dinh dưỡng mới gọi là chết. Khi qua thế giới khác, linh hồn phải tùng theo mọi sinh hoạt ở thế giới đó, đâu thể nào trở lại dùng thực phẩm ở thế giới này.

Do đó sự cúng tế trong đạo Cao Đài tuyệt đối không dùng giấy tiền vàng bạc, đốt đồ mã cùng sát sanh để hiến lễ. Nếu có làm vì muốn đáp ơn trả nghĩa thì làm một dịp khác, đừng nói rằng sát sanh để cúng người quá vãng mà tội nghiệp cho linh hồn.

Thôi, thì giờ cũng sắp hết. (...)

Ngu tử xin chào chung quý liệt vị, xin trở về chốn cũ. (...) Xin thăng.

22. TRỞ VỀ ĐƯỜNG ĐẠO

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Ngọ thời, 22-5 Kỷ Dậu (06-7-1969)

THI

*Cuộc thế thăng trầm bởi tại đâu?
Phải chăng ý tục quá thâm sâu?
Tiên Ông ví chẳng lâm trần thế,
Biển cả từng phen hóa ruộng dâu.*

Lê Văn Duyệt

Chào chư hiền Thiên sắc lưỡng đài. Chào chư hiền đệ, hiền muội tam ban.

(...) Lão miễn lễ. Đồng an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Đường đạo rộng thanh thang, lý đạo siêu màu nhàn lạc. Tất cả những gì ở cõi thế gian này đã trải qua những giai đoạn vui buồn sướng khổ, cuối cùng của kiếp sinh tồn vạn vật đều phải chịu trong luật tuần hoàn. Chỉ còn một lối thoát độc nhất cho vạn vật ở thế gian sanh trưởng hòa đồng là Đạo.

Đạo đã tạo dựng nên muôn loài vạn vật, thì Đạo với vạn vật vẫn liên hệ nhau từ lúc khởi thủy sơ sanh. Bởi thế, người tu hành mới gọi là trở về đường đạo hay trở về cảnh cũ quê xưa, nguyên bản linh quang Thượng Đế.

Nhưng tiếc thay, con người mãi nghĩ sự tu hành học đạo là đã đem đời sống sang qua một thế giới riêng biệt để chịu giới luật khắc khổ bản thân, không còn toại hưởng được hạnh phúc gì hiện tại thế gian nữa. Sự lầm lẫn đó đã đưa

con người đến chỗ đọa lạc, vong bản từ đời này sang đời nọ. Cái truyền thống Tiên Long từ mấy ngàn năm về trước đã dần dần pha trộn sắc thái trần tục ngoại lai, không đủ phẩm chất anh linh uy hùng hiển hích như thuở nào một khi con người đã hướng ngoại, không còn chủ lực chủ quan để điều khiển thân tâm cho trọn vẹn.

(...)

Bằng chứng cụ thể hơn hết: Hiện nay dân tộc điêu linh, nước non cắt xẻ, cái bệnh di truyền ấy bởi đâu mà có? Trên thượng cấp nằm gai nếm mật, dưới hạ dân rên siết thở than. Các nhà lãnh đạo tôn giáo ngày đêm băn khoăn lo lắng cũng chưa tìm được một giải pháp nào, vì trót đã mang những cái dị biệt dị đồng. Khi muốn nghĩ đến cách dung hòa hợp nhứt để thoát qua cơn thống khổ cho chúng sanh, thì là chính mình cũng chưa thoát ra khỏi cái vỏ hình thức mà mình đã rước lấy từ đâu để trói buộc thể xác, làm chủ động tinh thần trên mọi phương diện.

Rồi đây đến một lúc nào đó, chư hiền sẽ thấy bao nhiêu sự khó khăn hiểm họa dồn dập đến cho vạn dân, không riêng gì một ai cả. Chỉ còn một lối thoát của con người là phải trở về nguyên bản, trở về với nguồn cội của mình, trở về với đạo, để mong sự cứu rỗi của Thượng Đế ban cho.

THI

*Chỉ có tu thân thoát ngục tù,
Ngục tù thế sự quá âm u,
Tham sân si dục bền vây chặt,
Guom huệ không mài nhốt vạn thu.*

BÀI

Muốn thoát khỏi trần tù giam hãm,
Muốn tránh cơn họa thảm điêu linh,
Trước tiên mình xét lấy mình,
Nghĩa nhơn có trọn cùng tình quốc gia.

Nào cang kỷ đạo nhà phé bỏ,
Nào nhơn luân sáng tỏ mờ lu,
Vui thân biết mấy công phu,
Cũng chưa thoát vỏ vạ thù bực bao.

Lão nhớ lại tiền trào Nam Việt,
Phận trung thần tiết liệt gấn ghi,
Dầu cho trạng huống ai bi,
Quyết vì non nước há vì công khanh.

Người đỡ vạc nâng thành cũng có,
Kẻ bày mưu xây rọ cũng nhiều,
Giúp đời, chịu phận hẩm hiu,
Buôn danh bán lợi, ra chiều hân hoan.

Nhìn vạ nước lòng càng thống khổ,
Thấy lương dân dạ khó yên ngôi,
Tung hoành một kiếp mà thôi,
Thân này dầu mất tài bồi hiên ngang.

Nay đã đến khoa tràng khai mở,
Kỳ hạ nguơn nâng đỡ dân lành,
Anh linh cùng chí sở sanh,
Quyết đem nhân loại vượt thành trần ai.

Khuyên chư đệ ngày ngày vững chí,
Nhấn đàn em chung thủy gìn tâm,

Hết cơn gian khổ tiêu trâm,
Trên đường Đại Đạo Việt Nam thái hòa.

Đừng vọng tưởng bao la thế giới,
Đừng mong tìm cho tới thiên không,
Lưới Trời tuy rộng mệnh mông,
Mảy hào chẳng lọt, chỉ công luật Trời.

Đấng Thượng Đế giáng đời cứu khổ,
Người không tu khó độ siêu thăng,
Tuồng đời diễn tiến lằng xằng,
Xao tâm động ý khó phăng trở về.

Trò danh lợi hoặc mê ⁽¹⁾ đã tránh,
Cái vị quyền có hãnh diện chi,
Đã đem thân để tu trì,
Tìm cho thấu đáo huyền vi đạo mầu.

Mới cứu độ kẻ sâu người thăm,
Mới dắt dìu thoát cạm bẫy giăng,
Nếu không giới luật chuẩn thẳng,
Làm sao đem đạo hóa hoằng độ nhơn.

Đạo mới cứu giang sơn Tổ Quốc,
Đạo là đường độc nhứt Trời ban,
Khuyên ai sáng suốt mọi đàng,
Đừng quên cái đạo khó toan lập thành.

(...) Đây Lão dạy qua Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, và đây cũng là tôn ý của Tam Trấn Oai Nghiêm Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

⁽¹⁾ Trò danh lợi hoặc mê: Trò danh lợi mê hoặc con người.

Chư hiền đệ, hiền muội! Lão chẳng nói chi dài dòng, chi nói một câu thôi. Một câu mà chư đệ muội rất cần thiết, là Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý đã mang một sứ mạng cao cả từ Thiêng Liêng giao phó, là *sứ mạng nhân hòa*. Sự việc đã bắt đầu. Chư hiền đệ muội cần sáng suốt giữ vững lập trường căn bản của người tu. Thuyền đã ra khơi, dầu gặp phải phong ba bão tố cũng chớ nao lòng xao ý để chịu đắm dưới dòng khổ hải. Phải cương quyết tiến hành trong mọi mặt. Các chương trình đã vạch cần phải thi hành. Như trụ sở Cơ Quan phải sớm lập thành trong năm Kỷ Dậu. Bước đầu sang Canh Tuất có rất nhiều việc cần đến.

Chư hiền đệ muội đừng quan ngại những sự khảo đảo đã diễn ra trước mắt. Dầu ai xưng thánh xưng thần, dầu ai chiêu Tàn mộ Sở cũng mặc. Sự thành công không phải do chỗ tài ba xuất chúng, lập biển đời non, mà do ở nhơn tâm hòa ái đó thôi. Tóm lại là nhân hòa. Nếu chư đệ muội vượt qua khỏi giai đoạn này, sẽ tiến hành một cách mau lẹ.

Đây là cơ hội cho các hàng thiện chí đạo tâm vun bồi âm chất công quả để tu tiến trong thượng thừa siêu đẳng. Nếu không sáng suốt nhận định để những ma dục gạt gẫm lạc vào đường chấp ngã bán đồ nhi phế là nguy hại, biết kiếp nào được trở về cảnh cũ vị xưa.

Mọi sự ở trên đời không gì không sáng tỏ. Lắm lúc Lão sợ chư đệ muội không nhận xét, lầm lạc, muốn chỉ rõ những gì sâu sắc đen tối của người đời, nhưng... Cười... Phải để cho chư đệ muội học. Học để mà thi. Thi để mà thành.

(...) Tạm biệt chư hiền đệ, hiền muội. Ban ơn chung tất cả. Thăng.

23. HUẤN TỪ ĐỨC CHÍ TÔN VỀ THƯƠNG YÊU

Hội Thánh Hậu Giang Minh Chơn Đạo
Thiên Nguyệt Lâm Huyền Châu
Ngọ thời, 14-7 Kỷ Dậu (26-8-1969)

Ngọc Hoàng Thượng Đế
kim viết Cao Đài giáo đạo Nam Phương

Thầy linh hồn các con. Thầy mừng các con nam nữ lớn bé nội ngoại đàn tiên.

THI

*Ngọc quý Thầy trao ráng giữ gìn,
Hoàng Thiên yêu mến kẻ hy sinh,
Thượng tôn luật pháp hành chơn đạo,
Đế vị sẵn dành trẻ trợn tin.*

Giờ nay Thầy đến trần gian với các con trong đạo tâm thương Thầy mến đạo và vị nhơn sanh của các con. Thầy ngự nơi lòng đạo của các con bất cứ nơi nào, không luận giàu nghèo, sang hèn, thanh trược, để dìu dẫn các con trên đường giác ngộ, đem đạo cứu đời để cùng nhau trở lại hiệp nhứt cùng Thầy nơi ngôi xưa vị cũ. Thầy cho phép các con đồng an tọa để nghe lời Thầy dạy bảo.

Các con ơi! Các con hãy tịnh định tâm trung, lắng dịu lòng trần để nghe lời Thầy khuyên dụ.

Các con đã sanh trưởng nơi cõi thế gian này, mang lấy mảnh thân tứ đại, sống tạm ở nhờ nơi cõi vô thường này. Các con phải cố gắng tu thân lập hạnh, đem đạo dạy đời để lập công bồi đức.

Đừng tưởng rằng thế gian là nơi vĩnh cửu rồi lo xây dựng những gì hữu hình vĩnh cửu mà phải bị luân hồi chuyển kiếp mãi mãi. Hết lên rồi xuống, hết xuống lại lên trong bánh xe luân muôn đời vạn kiếp. Mãi mãi ở trong cõi dục giới này, rồi vô tình hoặc cố ý gây thêm tội lỗi, không ngày trở lại cùng Thầy. Mãi để Già này mới lòng trông đợi các con yêu dấu.

Các con ơi! Nơi cõi tạm này là lò trui rèn nắn đúc các bậc nguyên căn hạ trần trở nên hàng thánh thiện, mà nơi đây cũng là lò hỏa ngục để đốt thiêu những tội lỗi trái đạo.

Những gì Thầy đã dạy các con cũng như những gì Thầy cùng chư Phật Tiên, Thánh Thần đã tiên tri cho các con kể từ ngày khai Đạo đến giờ, nó đã thể hiện lần lần với các con trong mọi biến chuyển nơi cõi đời này rồi, và còn những gì chưa thể hiện rồi đây nó sẽ xảy đến với các con.

Các con nhớ ghi lấy để nằm lòng và ráng lo tu công lập đức để nhờ sự hộ trì của các Đấng cho được tồn sinh hầu hưởng cuộc đời thánh đức trong hạnh phúc thái hòa.

Thầy đã nói với các con rằng chỉ có đạo đức mới được tồn sinh mà xem Thầy lập đời thượng nguon thánh đức. Hiện nay là trong thời kỳ các con đang chịu sự rèn luyện giữa mài để trở nên hàng thánh đức.

Thầy rất hài lòng được thấy các con đã kiên tâm trì chí vượt mọi sự nguy hiểm và mọi sự cám dỗ của ma vương, ác quỷ để giữ gìn hạnh đạo đến ngày nay, và hiện diện trong kỳ lễ trung nguon này dưới mái thánh đường.

Thầy hài lòng cho các con và cũng không khỏi chạnh lòng thương hại cho những con đã vì quá nặng lòng trần, bị sự cám dỗ của ma vương, ác quỷ, đã xa Thầy xa Đạo và lại

nhơn danh Đạo để làm chuyện phi đạo đức.

Các con nên thương chúng nó, nên tội nghiệp chúng nó, nên khoan dung tha thứ hơn là giận hờn chấp nhứt chúng nó rồi bỏ chúng nó càng ngày càng đi vào hố sâu vực thẳm.

Các con hãy vì đức háo sanh của Thầy, hãy lấy hạnh từ bi của chư Phật, lấy hạnh bác ái của chư Tiên mà tìm cách an ủi, vỗ về, dẫn dắt chúng nó trở lại con đường chánh chơn, thiện mỹ và đạo đức.

Các con ơi! Nếu thế gian này là cõi toàn thiện thì Thầy không đến đây mở Đạo làm gì. Các con thử nghĩ: Nếu nhơn sanh không bị thiên tai hạn hán, bão lụt chiến tranh tàn phá, hỏa hoạn thiêu đốt, thì họ đâu cần chi tới đoàn người cứu trợ ủy lạo. Nếu nhơn sanh không đau ốm bệnh tật thì họ đâu cần gì đến đoàn bác sĩ, lương y. Nếu nhơn sanh học giỏi, văn hay chữ tốt thì họ đâu cần gì đến đoàn người giáo dục mở lớp khai trường. Nếu nhơn sanh thuần chơn đạo đức, không đi trong hố sâu tội lỗi, khổ sở tinh thần thì họ đâu cần gì đến đoàn người hướng đạo đem giáo lý đến cho họ.

Các con là hàng nguyên căn, là hàng Thiên sứ, đã may mắn gặp Đạo trước, giác ngộ trước, hãy thay mặt Thầy cùng hàng Tam Giáo đem đạo lý và tình thương đến cho chúng nó, để dìu dắt chúng nó lại con đường chánh chơn đạo đức, để hợp thành một xã hội đạo đức gương mẫu hầu phổ độ lớp người đang lên, lập thành một đại xã hội đạo đức, bao gồm cả tình thương, nhơn nghĩa, bảo tồn. Có như vậy mới mong khỏi cơ tận diệt.

Các con ơi! Dầu các con là hàng giáo phẩm Thiên phong, chức sắc, chức việc, dầu các con là hàng môn đồ, tín hữu cũng vậy, cũng đồng có nhiệm vụ như nhau. Chỉ

khác hơn là ở chỗ đưa thì giác ngộ trước, đưa lại giác ngộ sau, đưa thì tiến hóa mau, đưa thì tiến hóa chậm, đưa thì có nhiều hoàn cảnh thuận lợi hơn, đưa thì ít hoàn cảnh may mắn hơn, đưa thì tiền kiếp được nhiều duyên tu phước mà ít duyên tu huệ, đưa thì nhiều duyên tu huệ mà ít duyên tu phước hơn.

Khác nhau là chỉ khác ở phương diện, hoàn cảnh và phương tiện, chớ cũng đồng chung là con cái của Thầy, đồng chung một sứ mạng đem đạo giúp đời, đồng chung một nhiệm vụ là xây dựng một cõi thiên đường cực lạc tại thế gian, trong đó lấy tình thương đạo đức, lấy lòng bác ái, tương thân tương trợ bảo tồn cho nhau.

Các con còn mang thể chất tại cõi hồng trần, các con cần phải có những hoàn cảnh thuận tiện, an lạc, thái hòa nơi cõi này để các con được an lòng hành đạo, tu thân tiến hóa. Các con đừng chỉ mong vọng ở phần đắc vị Phật Tiên, Thánh Thần mà quên bỏ phần các con ở kiếp hiện sinh. Hãy nương vào cõi giả này để tạo cái chơn ở cõi vô hình vĩnh cửu.

Đây, Thầy dạy qua các con trong đầu đàn ở Hội Thánh Hậu Giang Minh Chơn Đạo.

Các con ơi! Đạo có thiên hình vạn trạng, chung quy vẫn là đức hạo sanh, an bài, trưởng dưỡng và bảo tồn. Dầu các con ở trong hình thức nào, tổ chức nào hoặc ở khối nào đi nữa, cũng phải nhắm vào mục tiêu chánh ấy mà đi cho đến nơi đến chốn.

Các con thử suy nghĩ một thí dụ sau đây: Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ khi hoàn thành sứ mạng của nó là mục phiêu cuối cùng, đem lại xã hội loài người được thái hòa, an lạc

trong tình thương đạo đức. Cái mục phiêu ấy ví như mục phiêu của một người kỹ sư chế tạo một máy xe hơi. Cuối cùng của mục phiêu ấy là hoàn thành chiếc xe hơi do người kỹ sư trưởng phác họa.

Trong sự hoàn thành bộ máy ấy, có rất nhiều bộ phận máy móc lớn nhỏ chi chít, chằng chịt liên đới lẫn nhau. Mỗi bộ phận ấy đều được phân công cho mỗi toán thợ khác nhau đảm nhận. Dầu toán thợ nào cũng phải làm theo quy tắc, đúng ni đúng cớ của vị kỹ sư trưởng chế định. Có như vậy, đến ngày giờ cuối cùng, các bộ phận ấy mới có thể ráp vào nhau đúng chỗ đúng khớp, bộ máy mới có thể chuyển động cho người đời sử dụng được.

Còn các con trong Đại Đạo cũng vậy. Dầu ở khối nào, hội thánh, tòa thánh, giáo hội, thánh thất, tịnh thất nào cũng vậy. Dầu ở chi phái nào cũng vậy, như Minh Sư, Minh Lý, Minh Tân, Minh Thiện, Minh Đường, vân vân và vân vân.

Các con đừng e ngại chỗ khác nhau về hình thức, về danh từ, về phương pháp hành đạo. Các con hãy làm cho đúng ni đúng cớ, đúng khuôn khổ, đúng đường hướng mà Thầy là vị kỹ sư trưởng của bộ máy Đại Đạo đã dạy các con từ mấy mươi năm, đã cạo mực, mòn bút cũng vì mục phiêu chánh đó mà thôi.

Một thí dụ khác nữa là như Thầy bảo các con hãy bắc một cây cầu ngang sông qua bãi ngạn, từ bến mê qua bờ giác. Miễn làm sao các con bắc cho được một cây cầu chắc chắn, bền bỉ, rộng rãi, tốt đẹp. Dầu các con là những kỹ sư Nhựt, kỹ sư Pháp, kỹ sư Anh, kỹ sư Lào, v.v... đi nữa, hoặc các con xây cất với vật liệu nào đi nữa, sự khác biệt về quốc tịch của những kỹ sư không thành vấn đề, sự khác biệt về vật liệu xây cất không thành vấn đề, mà vấn đề chánh là

cây cầu ấy có đủ điều kiện giúp người đời sử dụng dễ dàng, chắc chắn, tốt đẹp và bền bỉ hay không.

Đạo muốn đạt được chỗ bí yếu là cái cứu cánh và tác dụng đó, các con. Nếu không đạt được cái cứu cánh và tác dụng đó thì dầu với danh từ nào tốt đẹp hoặc tổ chức nào nói rằng tốt đẹp cách mấy đi chăng nữa cũng không ý nghĩa gì hết. Có phải vậy không các con?

Các con ơi! Luôn luôn lúc nào và bất cứ ở đâu cũng vậy, các con phải kiểm điểm và tâm niệm rằng mình là người có đạo, mang một hoài bão cao cả, một lý tưởng cao cả trong sứ mạng thể Thiên hành hóa, giáo dân vi thiện, đem đạo cứu đời. Mình phải nói gì, phải nghĩ gì, và phải làm gì để thực hiện cái hoài bão, lý tưởng của người sứ mạng đó.

Thầy đã từng dạy các con: Thầy sanh trưởng, bảo tồn các con. Thầy đến nước Việt Nam này mở Đạo dạy dỗ các con. Thầy không đòi hỏi các con phải làm những gì đem lại riêng tư cho Thầy. Thầy luôn luôn dạy các con phải thực hành đạo lý cho các con cái của Thầy. Nghĩa là phải giác ngộ cho nhau, thương yêu dạy dỗ, đùm bọc cho nhau, bảo tồn cho nhau để cùng nhau được sống trong cảnh thái hòa, cùng hưởng hạnh phúc với nhau mãi mãi. Chớ không được thù hằn ganh tỵ, ghen ghét hại nhau rồi tự diệt nhau, vì các con là một trong vạn vật chúng sinh mà vạn vật chúng sinh là bản thể của Đạo, mà bản thể của Đạo tức là bản thể của Thầy.

Các con có thương nhau tức là các con đã thương Thầy. Nếu các con ghét nhau, chính là các con ghét Thầy. Mà Thầy có bao giờ làm gì đến nỗi để các con ghét Thầy, có phải vậy hôn các con?

Thầy đã nói:

*Thương nhau khác thể thương Thầy,
Ghét nhau khác thể ghét Thầy sao nên.*

Các con ơi!

THI

*Thương nhau, tặng vật hiển dăng Thầy,
Chẳng luận loài nào khắp đó đây.
Thương nhóm không quen nơi hướng Bắc,
Thương đoàn lạ mặt chốn phương Tây.
Dắt người đọa lạc về đường chánh,
Dẫn kẻ gian tà lại nẻo ngay.
Khôn dại, ngu khờ, lo tận độ,
Thương nhau, tặng vật hiển dăng Thầy.*

(...)

Thầy đến trần gian giờ này đã làm các con ngạc nhiên, rồi vui mừng và buồn tủi. Thầy dành mọi ân huệ cho các con và luôn luôn cho chư Thần hộ trì các con trong việc hành chánh đạo.

THI

*Thương con dạy dỗ đã bao điều,
Thương mến anh em ráng dắt dìu,
Trên vạn nẻo đời còn khôn khó,
Đó là Thiên sứ, trẻ cung yêu.*

NGÂM

*Đã từng dạy dỗ tâm tui,
Cho con lớn nhỏ mọi điều phải chẳng.*

*Tu hành con khá lần phăng,
Cho thêm tăng tiến Thầy hằng ước mơ.
Con ơi ngày tháng không chờ,
Tuổi đời chồng chất hăng hò trẽ đi.
Làm người một kiếp dễ chi,
Kiếp người là một hội thi ngàn vàng.
Ngàn vàng quý với thế gian,
Chớ cùng Tiên Phật sánh bằng nổi chi.
Tu đi con ráng tu đi,
Cho cao phẩm hạnh, cho dày quả công.
Ban ơn con trẻ trần hồng,
Thế gian lo đạo, Thiên Cung Thầy về.*

Thăng.

24. GÂY MẦM ĐẠO ĐỨC VÀ TÌNH THƯƠNG

Trúc Lâm Thiền Điện
Ngọ thời, 18-7 Kỷ Dậu (30-8-1969)

Đồng Phương Chương Quản Hiệp Thiên Đài

Bần Đạo chào mừng chư hiền đệ, hiền muội đàn trung.

THI

*Vạn pháp thù đồ hữu tại tâm,
Nhơn sanh dục đắc khả suy tầm,
Chấp hành công dụng an nhơn loại,
Hữu nhứt hồi đầu pháp thâm thâm.*

Lành thay! Lành thay cho nhơn sanh hiện diện đắc ngộ Tam Kỳ Phổ Độ giữa lúc thiên địa vận hành lập lại đời thượng nguồn thánh đức, lóng trước phân thanh, lành còn dử mất!

Mừng thay! Mừng thay cho nhân loại còn giữ được đức tin, tâm đạo giữa lúc thế trần đảo lộn, loạn lạc chiến tranh!

Khô thay! Khô thay cho những nguyên căn đọa trần mãi mãi quay tròn vào bánh xe luân, quên cả căn kiếp và sứ mạng của mình, không tìm được đường trở lại nguồn gốc từ lúc ra đi!

Bần Đạo hoan hỷ nhận thấy tâm đạo của nhơn sanh hiện diện trong cuộc lễ này hướng về tình thương của Thượng Đế, từ các nẻo đường quy tụ về đây. Đó là điểm chánh mà Bần Đạo giáng đàn hôm nay, để đãi ngộ nhơn sanh với nguồn giáo lý. Miễn lễ. Toàn thể đàn trung đồng an tọa.

THI

*Nguyên căn nhớ kiếp sớm quay về,
Chớ đắm hồng trần lụy bến mê,
Nương thế để làm công quả đạo,
Vẹn tròn sứ mạng sẽ hồi quê.*

(...)

Háo sanh vạn vật là đức của Thượng Đế. Thượng Đế đã sanh trưởng vạn vật thì có giáo dục quần sanh để bảo tồn vạn loại.

Thượng Đế bảo tồn vạn loại có nhiều phương cách, mà việc khai Đạo dạy đời là một trong nhiều phương cách ấy. Vì Nhơn sanh có hiểu được đạo, hành được đạo, thuận tòng Thiên lý, hòa hợp vạn vật mới hưởng và thị hiện được cơ bảo tồn. Như vậy, những khoa học, triết học, y học, xã hội học, thần linh học, v.v... tất cả các môn ấy đều do Thượng Đế phát ban những chơn linh siêu đẳng đến trần gian để phục vụ cho quần sinh.

Thượng Đế không bảo chúng sinh làm những gì đem đến ích lợi riêng tư cho Thượng Đế và các Đấng trọn lành. Chỉ dạy bảo chúng sanh phải làm mọi việc thích hợp đạo lý để phục vụ Nhơn sanh hầu tạo cõi đời an lạc thái hòa, trong đó có đạo đức tình thương giữa con người và con người đối xử với nhau cho phải đạo để giúp cơ bảo tồn vạn loại, cho hợp với đức háo sanh của Thượng Đế mà thôi.

(...)

Bản Đạo giảng đàn hôm nay trước để chứng lòng thành vì đạo của các phái đoàn các hội thánh, tòa thánh, thánh thất, thánh tịnh cùng tôn giáo bạn từ các nơi đã trải qua những đoạn đường khó nhọc xa xôi, hiện diện đến đây để

trao đổi đạo sự, gây được tình thương yêu, hòa lạc, đạo đức với nhau, không phân biệt chia cách màu sắc tôn giáo phái chi. Đó là điểm tốt, và đó cũng là mầm khởi thủy cho cảnh thái hòa an lạc.

Bản Đạo muốn nói rõ lên điểm đó vì Nhơn sanh đang trong cõi đời đau khổ vì nạn phân chia cách biệt nhau. Nếu mỗi người đều có một mầm khởi thủy nơi tâm nội, mầm ấy là tình thương. Thương người khác như thương chính bản thân mình, thương gia đình quyến thuộc mình, thương quốc gia xã hội dân tộc mình. Một người như vậy, nhiều người như vậy, khắp Nhơn loại đều như vậy, thì thế gian này không còn sự chia rẽ, tranh chấp, sát hại lẫn nhau. Cõi đời này sẽ là cõi thiên đàng cực lạc. Chỉ có lòng đạo và tình thương mới thể hiện và thực hiện được cõi thái hòa an lạc đó.

Bản Đạo mong rằng mỗi người hiện diện chung quanh cuộc lễ này đều ý thức như vậy và lần hồi gây được mầm đạo đức và tình thương ấy nơi lòng mình để xứng đáng là con người trong hàng tam tài, là bậc tối linh trong vạn loại.

(...)

THI

*Thương đời mới chỉ sự tu chơn,
Hướng đạo, người đem đạo giúp Nhơn,
Biến cải cõi đời từ nghịch lẫn,
Trở nên xã hội có tình thương.*

THI

*Tình thương không luận lạ hay quen,
Khôn dại cao sang với thấp hèn,*

*Thương cả đến người dưng nước lã,
Thương vì lòng đạo chẳng vì khen.*

THI

*Khen chê thế sự ấy thường tình,
Tình thế bao hồi cảnh nhục vinh,
Biết đạo tu thân hành đạo sự,
Đó là sự nghiệp của hồn linh.*

THI BÀI

*Linh tâm biết tìm về nẻo thiện,
Còn muội tâm vào biển sông mê,
Thế gian lắm lúc náo nê,
Lắm hồi buồn tủi, lắm bề suy vong.
Ai cũng muốn gia công gây dựng,
Sự nghiệp đời cho vững với đời,
Ruộng vườn, ao cá nơi nơi,
Nhà rộng, đài các, xe hơi, tàu bè.
Gây sự nghiệp ngựa xe cổ tạo,
Để cho đời con cháu giữ gìn,
Trăm năm ngàn kiếp quang vinh,
Môn đăng hộ đối cho mình hiển vang.
Lo gây dựng giàu sang phú túc,
Dầu việc làm có lúc bất công,
Không điều đạo đức nghĩa nhân,
Miễn sao cho được trọn phần mà thôi.
Đó là mầm suy đồi phong hóa,
Đó là mầm vay trả trả vay,*

*Đời ông cha hưởng đủ đầy,
Đời con cháu phải ăn mày gói rom.*

*Người giác ngộ bảo tồn danh giá,
Không gây điều nhân quả tội tình,
Trọn đời trong kiếp phù sinh,
Tu thân hành thiện giữ gìn không lời.*

*Bần Đạo thương để lời dạy dỗ,
Cho nhơn sanh còn ở trần hồng,
Những điều âm chất gia công,
Mót bòn ngày tháng cho lòng yên vui.*

THI

*Vui vì đạo lý mới là vui,
Thoát cảnh sông mê lắm sụi sùi,
Giác ngộ lần phăng về nẻo cũ,
Công phu, công quả sớm tô bồi.*

Chư hiền đệ, hiền muội nghiêm đàn nghinh tiếp Đức Di Lạc Thiên Tôn. Bần Đạo ban ơn chung tất cả được tâm trung mát mẻ, thực hành đạo sự để cùng vui hưởng cảnh thái hòa tại thế và giải thoát mê đồ trở lại chốn non bồng nước nhược. Bần Đạo xin giã từ. Thăng.

25. ĐÂU LÀ CHÁNH TÍN VỚI MÊ TÍN?

Trúc Lâm Thiền Điện
Ngọ thời, 18-7 Kỷ Dậu (30-8-1969)

THI

Di Lạc Thiên Tôn giáng cõi trần,
Chào chư Thiên mạng bực nguyên nhân,
Mừng chung thiện tín hàng tâm đạo,
Để nghiệm lời đây đạo đức phân.

Hoàng Cực Chủ Nhơn Di Lạc Thiên Tôn

Bản Đạo chào mừng chư Thiên mạng, Thiên phong chức sắc, chư thiện tín nội ngoại đàn tiền.

Bản Đạo đến trần gian giờ này để chứng tâm thành của chư môn sanh nguyện cầu thành kính ngày lễ kỷ niệm theo lệ hàng năm. Bản Đạo miễn lễ. Đồng an tọa.

Lời nói trước tiên là Bản Đạo chứng lòng thành trong tình mộ đạo liên hữu hòa ái của các phái đoàn đại diện khắp nơi đến đây dự lễ.

Này chư môn đồ! Đương giữa lúc thế trần đau khổ, ách nước nạn dân, chư môn đồ là những thành phần giác ngộ sớm tìm đạo, học đạo để tu thân và đem đạo dìu dắt người đời. Đó là chư môn đồ đã làm đúng theo lòng Thượng Đế.

Cõi đời là tạm bợ, hãy nương vào đây để lập công bồi đức, chớ đừng xem đây là cõi thiệt vĩnh cửu trường tồn rồi đắm say trần lụy, quên mất căn xưa, không ngày trở lại ngôi xưa vị cũ.

Một xã hội loài người muốn hưởng cảnh đất Thuận trời Nghiêu, thái bình thanh trị, cần phải có đa số con người lương thiện để xây dựng xã hội đó.

Chư môn đồ ngày nay đang dần thân vào nghiệp duyên trần cấu, chịu sự trả quả chung của dân tộc. Đừng bi quan, đừng thối chí. Hãy nương trong cảnh ấy mà tu thân hành thiện, tự giải thoát cho mình và giúp người khác cùng giải thoát.

Hàng ngày Bản Đạo thấy đa số nhơn sanh bá tánh đến trước chánh điện lễ bái kính thành, hiến dâng lễ vật, nghĩ thiệt là tội nghiệp. Thương thay cho lòng mê muội của nhơn sanh còn quá nặng. Có mấy ai thấy được mặt Di Lạc Thiên Tôn bao giờ chưa? Bản Đạo chắc là chưa ai thấy, chỉ nghe lời truyền tụng hoặc lời huấn dụ xuyên qua đàn cơ cùng thánh giáo.

Sự tạc tượng thờ phượng đó là do lòng kính thành của nhơn sanh thiện tín để cụ thể tượng và thể hiện lòng kính thờ đối với bậc trọn tốt trọn lành đem đạo dạy đời. Thương hại thay cho người đời còn lầm tưởng rằng đem hiến dâng lễ vật, lễ bái để cầu xin một việc tư riêng sẽ được Bản Đạo hộ trì và giúp đỡ.

Ngày hôm nay, Bản Đạo vì lòng thương, để bù đắp lại sự hiện diện khó nhọc của bá tánh nên đem lời sau đây để giác ngộ giùm kẻ bị lầm lẫn trong sự tu hành tín ngưỡng.

Đâu là chánh tín và đâu là mê tín?

Có câu “*Nhơn hữu thiện nguyện, Thiên tất tùng chi.*” (Người có nguyện lành, Trời ắt sẽ theo mà phù trợ cho lời nguyện đó.)

Phải hiểu như thế nào là nguyện lành?

Bản Đạo đã từng khuyên dạy bá tánh nơi này điều đó rồi, tuy vậy hôm nay vì lòng thương cần phải dạy thêm nữa. Cũng có câu “*Thiên địa vô tư. Thần minh ám sát. Bất vị tế hưởng nhi giáng phước. Bất vị thất lễ nhi giáng họa.*” (Trời đất không riêng cho ai. Thần minh cảm cân công lý soi xét người đời. Không vì sự cúng tế, hiến dâng lễ vật mà cho phước. Không vì sự không cúng tế hoặc thất lễ mà gieo họa.)

Sự họa phúc may rủi tốt xấu đến với mọi người là do căn nguyên tội phúc của mỗi người mà thị hiện. Do đó lời Thiêng Liêng thường dạy mỗi người phải ráng lo tu, cải ác tùng thiện. Thiện nhiều được phước, gặp sự an lành. Còn ngược lại, cải thiện từng ác, ác sanh gây nhiều tội lỗi thất đức thì tai họa rủi ro sẽ đến với mình không sớm thì muộn.

*Luật nhân quả không sai một mảy,
Gieo giống nào giống ấy sẽ lên,
Tạo Hóa đã sanh trưởng muôn loài,
Vẫn có đủ phương cách an bài cho vạn loại.*

Sự thờ phượng hiến dâng cũng là hình thức để thể hiện lòng tôn kính chứ không phải vì sự thờ phượng hiến dâng ấy để được độ rồi an bài và siêu thoát. Nếu trong nếp sống thường nhật, bản thân mình không được trong sạch lương thiện, hành động mình thất đức, lời nói mình bất nhơn, cách đối xử mình tàn ác, thì dầu chay lạt suốt đời, cúng lạy tứ thời, hiến dâng lễ vật đầy chùa thất cũng không được sự hộ trì và cứu rỗi.

Như vậy, đạo dạy người đời phải trở lại với bản tánh thuần lương như con người sơ sinh.

Sự lễ bái cúng lạy, quỳ mọp ngoài ý nghĩa trình trọng thi

lễ với Phật Trời, lại còn có ý nghĩa câu thúc thân mình trong sự khó khăn để trừ bớt nghiệp thân. Tịnh khẩu hoặc niệm Phật tụng kinh để trừ bớt nghiệp khẩu. Nhắm mắt tham thiền hoặc ngó ngay vào tượng Phật hoặc ngọn nhang hay ngọn đèn lưu ly là để trừ lần nghiệp nhãn. Tham thiền định ý, khép chặt không tư tưởng suy nghĩ vẩn vơ phóng túng để trừ lần nghiệp ý. Thiền định không chấp nhận mọi tiếng động vào tai để trừ lần nghiệp nhĩ.

Tóm lại, tất cả những điều ấy là những phương pháp trợ duyên cho người tu hành được yên ổn trả dứt nghiệp cũ, không gây nghiệp mới, và tạo thêm âm chất để làm vốn liếng sản nghiệp vô hình cho kiếp lai sanh hoặc cho ở bên kia thế giới.

Người tu hành nhờ rất nhiều phương pháp để trợ duyên. Đừng quá chú trọng những hình thức đó là để Phật Trời thương rồi cho thành chánh quả.

Mặc áo đạo để được nghiêm chỉnh, không nói, không dám làm điều trái đạo. Làm cho thân thể mình mất mỹ thuật như thí phát, áo bả nâu sồng,⁽¹⁾ chơn đi không dép, đó là ngăn chặn sự quyến rũ của tha nhơn quấy rầy mà không được an thân hành đạo. Ăn chay lạt cho nhiều để thể hiện lòng bác ái hy sinh. Bác ái với loài vật, không nỡ giết chúng để nuôi mình sống. Hy sinh sự thềm thường rượu ngon thịt béo để làm chủ được thất tình lục dục. Đó là những phương tiện cần kíp cho người tu và cũng đừng chú trọng đến đó là được thành chánh quả.

Nói rõ hơn, ăn chay niệm Phật, cúng lạy, hiến dâng lễ

⁽¹⁾ *Áo bả*: Áo vải thô. *Áo bả nâu sồng*: Áo vải thô nhuộm thành màu nâu bằng cách dùng củ nâu hay lá cây sồng.

bái, áo bả nâu sồng là những phương tiện, không lấy đó làm đề tài chính để thành chánh quả. Nhưng muốn thành chánh quả phải có những phương tiện đó gắn bó bên mình từ nội tâm đến ngoại thể.

Chư môn đồ ơi! Kỳ này là kỳ đại ân xá. Ai tu hành cũng có thể được đắc quả vị, mà cũng chính thời kỳ này là thời kỳ hoàng kim, khoa học tiến bước vượt bậc. Những chủ thuyết hiện sinh đang tràn ngập thị trường sách báo. Những vật chất xa hoa đua đòi thụ hưởng cũng dễ quyến rũ hấp dẫn. Vì vậy cũng chính thời kỳ này là thời kỳ dễ sa đọa, làm tiêu tán bốn chơn linh, nguyên nhân khó trở lại.

Đa số môn đồ tín hữu đều có lòng mong vọng ngày Long Hoa Đại Hội, Phật Vương ra đời cầm quyền thưởng phạt. Ý niệm đó cũng tốt, nhưng muốn được Phật Vương ban thưởng, ngay từ bây giờ hãy làm những phương tiện, phương pháp hành đạo mà Bản Đạo vừa dạy khuyên. Có làm đúng được, ví như làm bài trúng, sẽ thi đậu trong kỳ chung cuộc của Đại Hội Long Hoa.

Còn một điều quan trọng nữa sau đây. Tất cả những môn đồ, tín hữu hoặc con chiên của Trời, của Phật, của Chúa, v.v... hãy vì lòng đạo mà thương yêu đoàn kết, quây quần với nhau thành một khối vĩ đại để kết tụ một khối tinh thần đạo đức vĩ đại, thường xuyên liên giao thân hữu, thăm viếng để trao đổi học hỏi đạo lý thuần chơn. Hễ đạo đức thắng thì ma vương tà mị thối. Ngược lại, nếu đạo đức còn chia rẽ là đạo đức thối, ắt ma vương tà mị thắng.

Nhớ đạo đức nơi đây có nghĩa là thuần túy tôn giáo. Có thuần túy tôn giáo mới thuận lòng Trời, hợp lòng người, mới mong thế gian được đạo đức bảo tồn trong kỳ hạ nguơn mạt kiếp này.

THI

*Vì thương nên nhắc chúng nguyên căn,
Sớm sớm lo tu tánh tục dần,
Tánh đạo hoát khai trong chí thiện,
Đón chờ linh hiển ánh hồng quang.*

THI

*Hồng quang thiên điển trợ người lành,
Che chở dắt dìu nẻo tắt quanh,
Âm chất tô bồi kỳ lọc lược,
Duyên lành chắc chắnặng tồn sanh.*

Bản Đạo ban ơn toàn thể chư môn đồ, ban ơn lành các phái đoàn, các đại diện các nơi hiện diện dự lễ, để lời khen phái đoàn Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Hiệp Thiên cũng như Cửu Trùng và Nữ Chung Hòa đã tuân hành thánh lệnh hành sự đúng giờ đúng lúc.

THI

*Đạo pháp phổ truyền đạo thế gian,
Là hàng hướng đạo bậc khôn ngoan,
Giã từ môn đệ nơi Thiên Điện,
Rút điển về nơi chốn Phật Đàng.*

Thăng.

26. CÔNG ĐỨC VÀ PHẨM HẠNH NGƯỜI TU

Thánh thất Nam Thành
Tuất thời, 08-8 Kỷ Dậu (19-9-1969)

THI

*Khói lửa quê hương phủ mịt mù,
Nạn dân ách nước mấy mươi thu,
Con đường thanh trị không xa bấy,
Hương đạo người ơi ráng chí tu.*

Liên Hoa Thánh Mẫu

Chào chư Thiên mạng, chư hướng đạo. Chị mừng các em nam nữ hiện diện đàn tiền.

Hôm nay Chị thỉnh linh Đức Mẫu Từ đến trần gian cùng các em để giúp đỡ các em những điều cần bổ túc. Chị mời toàn thể đồng an tọa.

Hôm nay, ngoài trời mưa gió không ngừng suốt cả ngày trời, dầu người ở trong nhà cũng cảm thấy lạnh thấu xương, Chị cũng cảm thấy lạnh vô cùng. Nhưng các em ơi! Cái lạnh của Chị lại khác hơn cái lạnh của nhân thế. Chị lạnh không phải vì mưa đông rét mướt, lạnh bởi nhơn tình lạnh nhạt chia phôi.

Chị hài lòng nhận thấy các em đã vì đạo sự mà vượt qua những trở ngại ấy để đến đây cùng Chị sắp bày mọi việc chu đáo hơn cho ngày lễ sắp tới. Trước khi dặn dò công việc, Chị cũng không bỏ lỡ cơ hội để tâm tình cùng các em ít lời đạo lý.

Các em ơi! Tạo Hóa đã hóa sanh vạn vật và cũng đã

cung ứng sẵn mọi phương tiện cần thiết để vạn vật sinh trưởng, trong vạn vật đó có các em. Và Tạo Hóa cũng đã ban cho vạn vật mỗi mỗi đều có bản năng để tự vệ, tự tồn.

Song song với bản năng đó lại còn ban cho con người có tâm, có trí để biết và biệt phân được sự nào là chơn là giả, điều nào là thiện là ác, cái nào là tốt là xấu, việc nào là thuận lẽ Trời hạp lòng người, đúng đạo lý và trái lại.

Con người nhờ có tâm trí và bản năng để tự phát triển những gì Thiên phú để hòa nhịp cùng thiên nhiên. Có hòa nhịp mới được sinh trưởng bảo tồn. Nếu trái lại sẽ bị hủy diệt.

Do những lý lẽ ấy, con người phải phấn đấu trong lãnh vực của mình đang tiến. Phấn đấu ấy gồm có sáng tạo, phát triển nuôi dưỡng để bảo tồn. Vì vậy mà trong lãnh vực tu thân lập hạnh hành đạo, Thiêng Liêng thường dạy môn đồ phải gia công hành đạo, vì nhờ có công mới có đức, gọi tắt là công đức. Về giá trị con người trong hàng tín hữu chức việc hoặc chức sắc, muốn có được phẩm vị cao quý để thể hiện đức độ của người tu, điều cần yếu là phải lập hạnh, vì có hạnh đương nhiên có phẩm, gọi tắt là phẩm hạnh.

Bốn tiếng công đức phẩm hạnh luôn luôn phải được gắn bó nhau để con người tu thân hành đạo có được tác phong đúng đắn, để gây thiện cảm kính nể mến yêu với những người chung quanh mình.

Thiêng Liêng thường dạy các môn đồ tu thân lập hạnh, bồi công lập đức, nhưng người hiểu được, chấp hành được, kể ra cũng hiếm có. Do đó, trong hàng chức việc, chức sắc Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ nói riêng, và trong lãnh vực các tôn giáo nói chung, thường vấp phải và tự thán rằng tôi đã

hiều tuổi đạo, đã tốn phí lắm của nhiều công, đã hy sinh những thụ hưởng xa hoa phù phiếm để phục vụ đạo lý, nhưng sao thường khi lại bị đồng đạo khinh thường, gièm pha chỉ trích, đừng nói chi đến sự kính nể mến yêu. Đó là tại chưa hiểu và chấp hành được tác phong đạo đức và công đức phẩm hạnh.

Thánh xưa thường răn mình. Mỗi khi gặp sự bạc đãi phũ phàng, luôn luôn phản tỉnh để sửa chữa cho đến khi nào được người mến yêu kính trọng. Sự muốn được người mến yêu kính trọng không phải vì thích ưa hoặc háo danh háo vị, mà đó chỉ là muốn thấy được cây thước đo đạo đức tiến phẩm hạnh tác phong đạo đức của mình xem đến đâu, chớ không phải để được người khen.

Còn đời nay, trái lại, hay trách bị, có mấy ai trách kỷ.

Các em vào đạo cũng như nhơn sanh vào đạo, là để tìm thấy học hỏi những gì cao quý trong cửa đạo mà thế gian thường tình không có.

Các em và nhơn sanh vào đạo là để tránh những điều ngoa xảo trá, thủ đoạn mảnh lới của thế tình, vào đạo để tìm cái chơn, cái thiện, cái mỹ. Các em vào đạo lâu năm cần phải thể hiện điều chơn thiện mỹ ấy cho đời noi theo. Đó là các em làm sáng danh Đạo danh Thầy, và đó cũng là phương tiện phổ độ nhơn sanh vào đường chánh giáo. Thế nên, dầu gặp cảnh ngộ nào trái tai gai mắt nghịch ý, đừng vội vàng bức bối để tánh nóng nổi lên rồi phát ngôn thiếu cẩn thận, hành động thiếu cẩn thận, để hóa ra thua kẻ tầm thường ngoài thế gian chưa biết đạo đức là gì.

Tác phong đạo hạnh của người tu không cho phép hành động hoặc phát ngôn thất đức, bất nhơn, hoặc trái lẽ phải.

Dầu cảnh ngộ nào cũng có phương cách xử sự theo hạnh của người tu.

Chị thương các em ngoan lắm. Nhờ có được những đức tánh ấy (tuy còn thiếu sót rất nhiều) nên các em mới còn đeo đuổi với việc đạo đức từ thiện mà sự hiện diện của các em hôm nay là bằng chứng cụ thể.

Những lời Chị vừa đàm đạo là ý nói tổng quát để các em ghi nhớ, đem kiểm điểm so sánh lại những gì mình đã có mà mừng, và những gì mình chưa có, chưa làm được để bổ túc. Các em hiểu được đạo là cao quý, nên các em đã phấn đấu vượt qua những những quyến rũ hấp dẫn của thường tình thế sự.

(...) Các em hãy lấy tình thương của Đức Mẹ mà hiến dâng Đức Mẹ, và hãy thể theo tình thương Đức Mẹ mà hòa hợp lẫn nhau để cùng tu cùng tiến. Tình thương luôn luôn là của Thầy, của Mẹ ban phát cho các em ngay từ buổi sơ sinh mọc mọc. Còn khi nào các em, dầu ở khối nào, mà còn thấy trong lòng mình nghi kỵ, giận hờn, chia cách, đó là các em sắp bị kế ly gián của ma vương, ác quỷ.

Các em còn nhớ câu này không? “Dầu tòng bá hay cỏ dại, những giọt mưa, ánh nắng rưới chan từ lòng háo sanh của Tạo Hóa vẫn chan rưới đồng đều, không phải vì đám cỏ dại mà chẳng chan rưới nắng mưa.”

Các em luôn luôn ghi nhớ điều ấy. Hễ em nào thuận theo lý ấy thì được hưởng tình thương bảo tồn của lòng Mẹ bao la.

(...)

THI

*Giã từ thương mến các em hiền,
Có chí thủy chung với Phật Tiên,
Vượt mọi khó khăn hành đạo sự,
Hài lòng rút điển lại đào nguyên.*

Chị xin giã từ các em tất cả với lời khen của Đức Mẹ.
Thăng.

27. NƯỚC NHÀ GẶP CƠN BĨ, TRÁCH NHIỆM GÁI TRAI CHUNG

Vạn Quốc Tự (Chơn Lý Đàn)
Tuất thời, 15-9 Kỷ Dậu (25-10-1969)

THI

*Nữ nam âu cũng một chơn linh,
Cùng tách ra đi chốn thượng đình,
Đến cõi hồng trần tu lập vị,
Công đầy quả mãn lại hồi sinh.*

Vân Hương Thánh Mẫu

Chào mừng chư Thiên mạng, chư hướng đạo. Chị mừng các em Nữ Chung Hòa.

(...)

Các em ơi! Trong thời binh biến, đất nước chiến tranh, có em than rằng sanh bất phùng thời vì không được trọn hưởng phú quý vinh hoa. Còn có một số ít em khác thì cho rằng mỗi mỗi đều có tiền định Thiên cơ nên cũng an phận hành đạo. Còn riêng Chị, thì Chị cho rằng các em sanh đắc phùng thời, vì thế gian là lò trui rèn cho con người trở nên Hiền Nhân Thánh Triết hoặc Thần Thánh Tiên Phật, mà thế gian này cũng là cửa ngõ để con người đi vào vòng sa đọa, hố sâu vực thẳm của địa ngục tử thân.

Trong thời buổi loạn ly, chiến tranh gây ra khó khăn mọi mặt, đó là chưa kể đến sự tranh giành ảnh hưởng trong các lãnh vực hành đạo tôn giáo. Người có căn lành, có thánh tâm, sớm giác ngộ để chụp lấy mọi cơ hội để hành đạo lập

công bồi đức thì sớm toại hưởng cảnh thái bình an lạc.

Các em thử nghĩ, đất nước là lãnh thổ chung, mọi sự điều hành đóng góp thịnh vượng phú cường, an ninh trật tự cho đất nước là nhiệm vụ chung của toàn dân. Người nào có khả năng sở trường về phương diện nào thì làm việc ấy. Không lý nào trong lúc quốc gia hữu sự, muôn dân đồ thán mà mình là người tu hành, có đức từ bi, bác ái, công bằng lại muốn vui cảnh an hưởng riêng tư. Vả lại, thế gian là chỗ để trả quả và lập công, chớ nào phải nơi an hưởng.

Các em còn nhớ câu này chăng: “Nước nhà gặp cơn bĩ, trách nhiệm gái trai chung”? hay “Nữ nam đồng cũng thế”?

Trong lãnh vực tu thân hành thiện, các em là những người giác ngộ trước, có lòng bác ái vị tha, có nét mặt từ hòa thiện cảm, có bàn tay mầu nhiệm diệu hiền. Đó là những điều Thiên phú mà Thượng Đế đã ban cho các em. Các em hãy sử dụng nó đem lấp bằng những hố sâu chia rẽ, những vết thương tàn phá, xoa dịu những đau khổ của kẻ bạc phước cô đơn, an ủi những tâm hồn cùng quẫn, giác tha những tâm hồn đọa lạc. Đó là những việc cao quý mà Thượng Đế sẵn dành cho nữ giới, bất luận dân tộc nào và quốc gia nào.

Muốn thực hành được công đức cao quý đó, không phải một người làm được, không phải một nhóm nhỏ làm được, không phải độc thiện kỳ tổ chức mà làm được. Phải có sự kết hợp toàn nữ giới, không luận tôn giáo phái chi. Mỗi người đều phải hướng về tình thương bao la cao cả chớ không vì tư danh tư lợi, phe nhóm đó đây.

Đất nước các em đang chia cắt, tinh thần dân tộc các em đang ly tán, tình thương dân tộc các em đang bị lợi dụng.

Những thảm cảnh ấy khiến đất nước, dân tộc các em như chiếc thuyền con chơi vui trên đại dương giữa lúc sóng nước bão bùng. Những người trên thuyền phải đồng lòng cùng lo một việc là làm sao cho con thuyền ấy vượt trùng dương mau đến bờ bến, dầu việc làm ấy có hơi khác nhau về hình thức như kẻ chèo người cầm lái, kẻ vịn leo người tát nước, kẻ nhắm hướng người xem sao trời.

Tiện đây chị cũng mượn lời Đức Quan Thế Âm Bồ Tát mà ghép vào phần trình bày hôm nay, đó là tình thương yêu hòa ái của dân tộc.

Trước kia, năm xưa năm xưa, đất nước chưa có nhiều tôn giáo đảng phái, tất cả người Việt Nam đều thương yêu nhau trong tinh thần dân tộc mặc dầu tài nguyên nghèo nàn, nhân tài còn hiếm, kỹ thuật thô sơ, nhưng đất nước đã vượt qua mấy cảnh thăng trầm, mấy lần đô hộ. Đó là nhờ tình thương yêu hòa ái giữa dân tộc cùng nhau.

Khi đất nước này được du nhập nhiều tôn giáo, và chính Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã khai nguyên trên mảnh đất này, đáng lý ra tình thương yêu hòa ái dân tộc sẵn có hòa lẫn cùng đức từ bi, bác ái, vị tha, công bình, chánh trực của Tam Giáo Đạo này thì tám gấm Việt Nam phải được thêu hoa lộng lẫy mới phải, nhưng trái lại thì khác hẳn, vì màu sắc phe nhóm giữa người và người, giữa đoàn thể và đoàn thể. Tình thương yêu hòa ái chẳng những không được phát triển mà lại còn phân cách, khờn mẻ càng ngày càng trầm trọng thêm hơn. Do đó, cái cứu cánh của tôn giáo, quảng đại quần chúng không nhận thấy phần cao quý. Họ chỉ thấy những điều thiện cận nhan nhản hằng ngày trước mắt, thật là mỉa mai thay!

Là người tu thân hành đạo, các em Nữ Chung Hòa đã

hiếu và sẽ hiếu thêm, thì hãy cố gắng nêu cao tình thương không giới hạn để làm điển hình cho đoàn nữ giới. Các em đã hãnh diện gương trung liệt của Bà Triệu, Bà Trưng và các hàng liệt nữ khác. Hỏi vậy những bậc ấy có phải là tiên nữ hay tướng Trời từ trên không trung rớt xuống chăng? Những bậc ấy cũng mang mảnh thân nữ giới như các em, nhưng nhờ biết rèn đức, nuôi dưỡng tâm hồn cao cả mà dẹp lặn những thói đồ kỵ, ích kỷ tầm thường, nhờ đó mà nên. Người xưa được vậy, người nay phải được vậy, và thế hệ người sau cũng phải được vậy. Hoàn cảnh tạo con người, nhưng con người ấy biết từng hoàn cảnh.

Trường hợp khác, người phải tạo hoàn cảnh. Đó là hàng giác ngộ biết trách vụ, dám hy sinh những thụ hưởng thiên cận tâm thường.

*Ở đời muôn sự của chung,
Hơn nhau một tiếng anh hùng mà thôi.*

Cái hơn nhau là ở chỗ khắc phục cái tầm thường để hướng thượng và nuôi dưỡng cái phi thường trong tâm hồn đó, các em à!

(...)

Vẫn biết rằng các em có thể ở tại nhà giữ đạo, ăn chay, tứ thời tụng niệm, lúc nào siêng thì đi chùa thất, lúc nào không siêng thì nằm nhà, lâu lâu gởi giúp ít tiền bạc để cho danh mình còn dính líu cũng được, không ai có quyền ép buộc. Như vậy cũng khá hơn những chị em khác không làm được vậy, hoặc những chị em khác nữa lại còn bê bối hơn.

Lời tục thường ví “Một đám người mù, kẻ chột làm vua.” Chị muốn hỏi các em muốn làm vua chột chăng? Hay

là làm một người có đủ nhãn quan hành đạo tế thể an bang nhưng trong phạm vi vô danh, chẳng chức tước, không vị ngôi?

Các em ơi! Một khúc gỗ to từ dốc cao lăn xuống gây cho nhiều người chết chóc tàn tật. Cũng là khúc gỗ, khúc gỗ khác vùi lấp dưới bùn sinh theo tuổi thời gian, rất hiền lành không gây hại ai hết. Nhưng cũng có một hoặc những khúc gỗ khác được đem ra cưa bào, đục chạm, sơn son phết vàng, tạc nên hình bạch mã thờ ở đình thần, hoặc tượng hình hạc quy để thờ nơi các thánh đường, hay tạc hình ông bà ông tướng để thờ các nơi miếu môn am tự, hằng ngày có nhơn sanh sùng bái, chiêm ngưỡng làm thần thánh. Các em muốn mình sẽ là những khúc gỗ nào hỡi các em?

Các em ngày nay ở thủ đô hoặc tỉnh thành, các em rất có nhiều diễm phúc được hưởng cảnh tương đối an ninh, tương đối có hoàn cảnh vật chất, là đã nhờ nhiều kiếp trước khéo tu, nay được hưởng, phải cố gắng hành đạo giúp đời.

Trong lúc đó, cũng đồng thời lứa tuổi nữ giới như các em, nhưng đa số chị em ấy không được diễm phúc hoàn cảnh như các em. Nơi chốn làng mạc thôn ấp xa xôi, hằng ngày chạy trốn với tử thần, con bông gói ôm, bữa cơm nguội muối đen còn chưa yên ổn no lòng. Hỏi vậy còn ngày giờ, hoàn cảnh đâu mà hành đạo?

Dem so sánh hai hoàn cảnh về địa dư ấy, các em còn rất nhiều hạnh phúc may mắn, hãy cố gắng thi hành Thiên sứ của mình. Đó là các em đóng góp rất nhiều cho quốc gia, dân tộc các em.

Sự lễ bái, tụng kinh, ăn chay, niệm Phật là phương tiện về thiêng liêng để cho thân được an, tâm được định, tánh

được thuận, nghiệp quả sớm tiêu mòn, để không còn nhiều chướng ngại vật khảo đảo thân tâm các em. Vì vậy mà chị khuyên các em, ngoài những lãnh vực thường thức hằng ngày ấy, phải thêm công khó giúp đời mới tạo được vốn liếng âm chất ở phần vô vi thiêng liêng vĩnh cửu.

(...)

THI

*Chung tâm thực hiện nhắm chương trình,
Cho Nữ Chung Hòa sớm phục sinh,
Cho được phổ thông cùng nữ giới,
Là ngày hạnh phúc của nhân sinh.*

THI

*Sinh ra nhân kiếp ở trên đời,
Phải ráng tu hành chớ dạo chơi,
Sống thác mấy mươi đầu hạn định,
Đừng cho trễ nải các em ơi!*

THI

*Em ơi! Nam nữ cũng chung đồng,
Phải có công gì với núi sông,
Đem đạo giúp đời xây thánh thiện,
Hy sinh mọi mặt mới thành công.*

THI

*Thành công không phải ở uy quyền,
Hoặc bởi công danh lắm bạc tiền,
Thành ở chung tâm cùng hiệp trí,
Tình thương kết hợp chẳng tư riêng.*

THI

*Tư riêng sẽ mắc bẫy ma vương,
Dẫn dắt cho nhau phải lạc đường,
Mất nẻo lần về nơi cố quốc,
Vậy nên hướng vọng lại quê hương.*

THI

*Quê hương đâu phải của riêng ai,
Mà muốn vo tròn ở bụm tay,
Dân tộc mấy ngàn văn hiến đó,
Vinh hay tủi nhục hồi ai ai!*

THI

*Ai ai đều biết dụng tình thương,
Dù dẫn cùng nhau bước một đường,
Đem đạo đức lòng trong quốc sách,
Dân tình sớm thoát cảnh tai ương.*

Chị hẹn còn ngày tái ngộ. Thôi, chị tạm giã từ các em và kính chào chư liệt vị với mối tình đậm đà thương mến. Xin lui điện. Thăng.

28. ĐEM ĐẠO CỨU ĐỜI

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 29-9 Kỷ Dậu (08-11-1969)

THI

*Tạm nhờ cõi giả để tu chân,
Muốn độ người đời trước độ thân,
Thân có thuần chân ra giúp thế,
Lập đời mình đức với tân dân.*

Vạn Hạnh Thiền Sư

Bần Tăng chào mừng chư Thiên mạng, chư đạo hữu đạo tràng.

Hôm nay Bần Tăng giảng đàn để tiếp tục phần viết kinh còn dang dở. Trước khi vào phần viết kinh, Bần Tăng xin nêu lên một vài cảm nghĩ và kinh nghiệm bản thân trên bước đường tu thân học đạo giúp đời, cũng là để chư đạo hữu suy nghiệm xem vấn đề ấy có giúp cho mình những gì trong đời tu học cùng chăng. Vậy Bần Tăng mời chư đạo hữu đồng an tọa.

Chư đạo hữu ôi! Thường thường được nghe các Đấng Thiêng Liêng nói đem đạo giúp đời, hay độ thế hoặc cứu thế cũng vậy. Nhưng thử tìm hiểu xem làm thế nào để giúp đời hoặc cứu thế trong lúc mà chiến tranh tàn phá đất nước quê hương, nhân tâm ly tán, trong lúc mà nhà tan cửa nát, nhân dân xáo trộn không nơi nương tựa hoặc không biết vận mệnh của mình ở ngày mai, trong lúc mà khoa học tiến bộ vượt bậc muốn cướp quyền Tạo Hóa, trong lúc mà vật chất đầy tràn, là những miếng mồi ngon quyến rũ con

người có quan niệm về lý duy vật hiện sinh.

Muốn cứu đời, người đạo phải làm gì? Có phải dùng binh hùng tướng giỏi, cơ khí tối tân để làm phương tiện duy nhứt san bằng cuộc chiến? hay xuất kho Thạch Sùng để cứu trợ những người không nhà, thiếu áo thiếu cơm?

Nếu nhắm vào những phương tiện đó, chắc là trong thế gian này ít có mấy ai đem đạo giúp đời được.

Nếu thật vậy thì Thượng Đế và các đấng Thiêng Liêng không hiểu được khả năng và giới hạn của những người hướng đạo hoặc trong hàng tín hữu hay sao mà đã đưa ra những tiêu ngữ cầu kỳ và gọi rằng cao quý?

Nếu một tiêu ngữ nào đó được đưa ra không thể đem áp dụng vào đại chúng thì dầu tiêu ngữ ấy có hay cách mấy đi chăng nữa cũng làm giảm giá trị của nó, bởi vì xa thực tế.

Như vậy tiêu ngữ “Đạo cứu đời” phải định nghĩa như thế nào để thích hợp với khả năng và giới hạn của đại chúng?

Chư đạo hữu ôi! Nếu nói rằng lấy binh hùng tướng giỏi làm phương tiện san bằng một cuộc chiến, đó là triết lý cấp thời để giải quyết một sự kiện trong nhứt thời, mà không tiên liệu được những ngấm ngầm của đốm lửa dưới lớp tro tàn bị đàn áp, chỉ chờ ngày hoặc cơ hội thuận tiện nào đó. Giải quyết cuộc chiến chỉ có phiên diện như vậy chỉ là trị đàng ngọn mà không trị đàng gốc.

Cũng như vậy, một lương y trị chứng bệnh ung nhọt lở loét, nếu chỉ dùng những dược phẩm mạnh làm kéo da non, lành mạnh nhứt thời của vết thương mà không lo phần trị liệu bên trong để trị tận gốc, ắt khó tránh khỏi mạch lươn phản ứng ngấm ngầm đục khoét bên trong để rồi lại lở loét nữa. Đó là trị đàng ngọn mà không trị đàng gốc.

Nếu đem thực phẩm, thuốc men để cứu trợ một người qua cơn bạo bệnh đói lòng mà không giúp người ấy phương tiện hoặc ý thức để người bệnh hoặc hướng nghiệp, hoặc biết cách để tự lực cánh sinh, thì một lúc nào đó bệnh vẫn tái phát, đói rách vẫn hoành hành họ. Đó là trị đàng ngọn mà không trị đàng gốc.

Cứu người trong cơn bệnh, giúp người qua lúc đói rách, đó là một nghĩa cử bác ái từ thiện, có công đức âm chất, nhưng nếu đem so sánh với những phương tiện đem cứu người qua cơn bệnh về tinh thần, khỏi cơn đói về tư tưởng, thì lại càng có công đức và âm chất nhiều hơn.

Cũng như một đôi lần Đức Quan Âm Bồ Tát có nói: Dem của tiền, thực phẩm nuôi dưỡng đám cô nhi bạc phước qua khỏi lúc đói rách là điều phước thiện, nhưng không đem đạo lý dạy dỗ, dẫn dắt chúng trở nên người lương thiện giúp ích cho đạo hoặc cho đời, thì chưa chắc gì việc phước thiện ấy được toàn thiện toàn mỹ, nếu chúng nó lớn lên làm theo sở thích, mất dạy, để trở ra hàng du thủ du thực, trộm cướp, v.v...

Như vậy, việc đem đạo giúp đời hay cứu đời không những chỉ có một phiên diện vật chất hoặc sức lực mà phải cần đến phần giáo dục về mặt tinh thần ở nội tâm lại càng quý giá vô cùng.

Là hàng tín hữu, tùy theo hoàn cảnh, sở năng sở hữu sở trường của mình mà đem đạo giúp đời, ai ai cũng có thể làm được. Một lời nói hữu ích sẽ cứu mạng người không cần đến quyền lực, của cải. Một lời nói phải thời đúng lúc sẽ thay đổi một cuộc diện vĩ đại. Một cái nhìn sẽ gây được bao nhiêu thiện cảm, thành được đại sự. Một cái nhìn khả ố có thể vong mạng không cần gì đến gươm đao, súng đạn.

Một cái nhìn sẽ là một an ủi vô biên cho người sa cơ bất hạnh, bạc phước.

Thế nên Thánh nhân có nói: “*Nhứt tinh chi hỏa, năng thiêu vạn khoảnh chi sơn. Bán cú phi ngôn, ngộ tổn bình sanh chi đức.*”⁽¹⁾ và câu khác nữa: “*Hành thiện chi nhơn như xuân viên chi thảo, bất kiến kỳ trưởng, nhứt hữu sở tăng. Hành ác chi nhơn như ma đao chi thạch, bất kiến kỳ tổn, nhứt hữu sở khuy.*”⁽²⁾

Thế nên người có đạo, dầu hàng hướng đạo hay hàng tín hữu cũng thế, hằng ngày hãy kiểm điểm ý nghĩ, lời nói, và việc làm của mình rất nghiêm khắc để được thích hợp với đạo lý.

Dem đạo cứu đời, lý nghĩa còn rất sâu sắc ở lãnh vực khác. Bàn Tăng vừa nêu lên lối thông thường hằng ngày đã và sẽ diễn biến trước mắt, chung quanh của đại đa số quần chúng, thì tưởng lại phương pháp và lý luận mà Bàn Tăng vừa đan cử không phải xa thực tế vậy.

(...)

(1) 一星之火，能燒萬頃之山。半句非言，誤損平生之德。(Một đóm lửa nhỏ có thể đốt cháy muôn khoảnh núi rừng. Nửa câu sai quấy làm tổn hại đến cái đức một đời.)

(2) 行善之人如春園之草，不見其長，日有所增。行惡之人如磨刀之石，不見其損，日有所虧。(Người làm lành như cỏ vườn xuân, chẳng thấy cỏ lớn mà mỗi ngày một tăng. Người làm ác như cục đá mài dao, chẳng thấy đá mòn mà mỗi ngày một khuyết.)

THI

*Cơ Trời vận chuyển lẽ hưng vong,
Biết đạo khuyên nên khá vững lòng,
Đối trá mặc đời nhiều lối rẽ,
Tu hành giữ phận mới thông dong.*

Bần Tăng tạm biệt chư đạo hữu. Hẹn sẽ tái ngộ đàn sau.
Chào chư đạo hữu lương ban. Thắng.

29. ĐEM ĐẠO CỨU ĐỜI (tiếp theo)

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 06-10 Kỷ Dậu (15-11-1969)

THI

*Độ đời bằng cách giúp nhân sinh,
Hiểu rõ giả chơn cuộc thế tình,
Hiện kiếp tu nên hàng thánh thiện,
Hậu sanh về chốn cõi hư linh.*

Vạn Hạnh Thiên Sư

Bản Tăng chào mừng tái ngộ chư Thiên mạng, chư đạo hữu đạo tràng.

Hôm nay Bản Tăng trở lại đây, trước để giúp chư đạo hữu một vài thiện kiến về đạo lý, còn phần sau sẽ tiếp tục viết phần kinh còn dang dở. Vậy Bản Tăng mời chư đạo hữu đồng an tọa.

Chư đạo hữu! Trong kỳ đàn tuần trước, Bản Tăng có nêu vấn đề đem đạo cứu đời. Hôm nay Bản Tăng sẽ chi tiết hóa hơn trong vấn đề ấy.

Như đã nói, cứu đời không những ở phần vật chất mà thôi, mà còn phải cứu ở phần tinh thần, điều này mới là quan trọng hơn.

Từ khi có loài người, Thượng Đế đã bao phen đem đạo cứu đời mà phương pháp không duy nhất một pháp môn nào. Tùy theo hoàn cảnh, trình độ hiểu biết hiện tại để đem đạo lý lồng vào trong thực tại để cảnh tỉnh giác ngộ, dìu dắt họ ra từ chỗ tối tăm đến nơi xán lạn, từ chỗ tội ác đến nơi

lượng thiện, từ chỗ sa đọa đến nơi thanh cao, từ chỗ hận thù tiêu diệt đến nơi tình thương bảo tồn.

Đạo lý tuy là pháp môn vô lượng, nhưng không phải bất cứ pháp môn nào cũng có thể đem ra ứng dụng với bất cứ hoàn cảnh và trình độ nào. Có khi một pháp môn có thể truyền dạy cho người này được mà không thể đem nói cho người khác hiểu, vì trình độ tu tiến và sự hiểu biết của hai người này có cách xa, chứ không phải Thượng Đế hoặc vì giáo chủ ấy muốn dấu kín một pháp môn nào. Nhưng vì ngày xưa, thuở ấy các vị ấy không tiện nói hết ý của mình cho hàng môn đệ, do đó đã có lắm người ngộ nhận rằng pháp môn được truyền dạy là bí quyết để dùng làm của riêng, hoặc để lập vị trở nên hàng chơn sư biệt lập.

Hiểu như vậy là sai Thiên ý, vì đạo lý pháp môn không bao giờ giấu kín ai, cũng như những sách hay kinh quý cũng thế.

Đã là mở rộng truyền bá quảng đại như thế mà nhơn sanh còn chưa hiểu đạo, chưa hành đạo được thay, huống hồ chỉ đem giấu kín. Ngày nay chư đạo hữu muốn độ thế để lập công quả cũng thế, luôn luôn nuôi hoài bão đem sự hiểu biết của mình truyền bá cho tha nhân để thực hiện câu *tự giác giác tha*.

Trước khi muốn đem đạo lý truyền bá tha nhân đây đó, cũng đừng quên những linh hồn ở chung quanh sát bên cạnh mình, đó là vợ con, anh em cùng thân bằng, cố hữu.

Mình đã chọn một con đường đạo lý để đặt đời mình vào đấy thì phải nhớ mà đào tạo đến lớp người khác để có người tiếp nối sự nghiệp đạo lý ấy, vì đạo pháp là trường lưu mà đời người hữu hạn. Nếu muốn có lớp người kế tiếp

sự nghiệp đạo lý, không ai dễ đào tạo hơn là con cái trong gia đình là những mầm non, những hột giống tốt đã thọ lãnh những tư tưởng, những phúc huệ của phụ mẫu ngay từ trong bào thai.

Khi đã nêu lên một vấn đề như vậy thì tương lai cũng nên lập phương pháp tổ chức và thực hành vấn đề ấy. Xưa nay ít có cha mẹ nào bỏ công dạy dỗ con cái của mình cho đến nơi đến chốn. Một vấn đề thuần nhứt là muốn vậy phải có một tổ chức rõ ràng, một chương trình sinh hoạt đang đến và liên tục cho lứa tuổi đó. Đó cũng là thể thức đem đạo giúp đời.

Trong một quốc gia như Việt Nam, đã có nhiều tôn giáo, hấp thụ lý tưởng đạo lý từ Đông sang Tây, nếu mỗi đoàn thể hành đạo, mỗi tôn giáo đều có tổ chức cho lớp người đang lên tiếp tục sự nghiệp đạo lý, thì trong xã hội của dân tộc Việt này tương lai cũng không còn mấy người đứng ngoài những tổ chức ấy.

Nếu trong các nếp sanh hoạt từ xã hội, giáo dục, chánh trị, chánh quyền, mà có những người có căn bản đạo lý chấp chánh và thực hành cho đúng giáo pháp giáo điều, phục vụ dân sinh cũng như quốc gia dân tộc với tinh thần vô tư thì dân tộc này không còn phải xa với cõi đời thái bình thịnh trị, hạnh phúc, lạc nghiệp âu ca.

Hễ nói đến đạo giúp đời thì không thể tách rời đức bác ái, tình thương yêu của các Đấng. Tình thương yêu cho thật thương yêu thì không luận là đối với giai cấp nào hoặc tổ chức nào, cũng như cá nhân nào.

Thí dụ như một lương y có lương tâm chức nghiệp, khi chữa trị bệnh nhân chỉ biết đem hết sở năng sở trường của

mình trong nghề đem chữa trị cho mau lành cơn bệnh, chớ họ không cần phân tách nguyên nhân bệnh đó là tốt hay xấu, dữ hay lành, đúng lẽ phải hay sai lẽ phải. Nếu còn phân tách như vậy thì lương tâm chức nghiệp sẽ bị thiên lệch. Nghĩa là nguyên nhân gây ra bệnh đáng thương thì tận tình cứu chữa, còn ngược lại nếu vì nguyên nhân khác như du thủ du thực, sa đọa trác táng, thì đem lòng đổ ky. Như thế, không phải là lương tâm chức nghiệp của vị lương y.

Tình thương yêu của người đạo cũng thế. Tình thương xuất phát từ nơi lòng trắc ẩn mà ra, chứ không phải thấy người khác thương rồi bắt chước thương theo. Thí dụ như trong hàng huynh đệ đạo hữu, nếu có một người nào đó vì tiền căn nghiệp quả từ mấy kiếp trước mà đời này tu chưa kịp phải chịu trả quả nhồi, đối với luật nhân quả thì người bạn ấy cần phải can đảm tiếp nhận, còn đối với tình thương thì bạn đạo phải thương họ, tìm đủ mọi cách để an ủi vỗ về, khuyên nhủ trợ duyên tiếp sức với họ về mặt tinh thần. Như vậy mới thật là tình thương.

Lòng mong độ thêm một người chưa biết đạo phải song song với sự nuôi dưỡng đức tin đối với người bạn đạo. Nếu vô tình hoặc cố ý để mất đức tin một người bạn đạo lâu năm còn quan trọng hơn độ thêm năm, mười người khác nữa.

Tình thương không riêng đối với kẻ thương mình, mà còn phải thương luôn với kẻ ghét mình, phá mình, để tìm cơ hội cảm hóa họ trở lại đường thiện lương chân chính.

THI

*Tình thương không luận với người nào,
Giàu khó sang hèn hoặc thấp cao,*

*Phải tập tánh tình theo các Đấng,
Từng giờ từng phút cố dỗi trau.*

Chư đạo hữu! Tuy là dương trần Phật cảnh vốn hai nơi nhưng nhiệm vụ và đạo lý tình thương vẫn có một. Bất cứ ở cảnh ngộ nào cũng phải nhớ lấy đạo lý ra xử sự. Nếu trái lại, ví như trẻ em mỗi lần giận là mỗi lần nhịn ăn. Sự đói lòng dành sẵn cho trẻ em ấy chớ không phải cho kẻ khác.

(...)

Bản Tăng khuyên chư đạo hữu vững lòng tu niệm. Trên đời có hai nẻo, một siêu một đọa, một thiện một ác. Người đi trên đường thiện không bao giờ bị đọa lạc vào ác môn. Kẻ đi trên đường ác không bao giờ đến cửa thiện. Chỉ có thế thôi.

Bản Tăng mong việc tu học của chư đạo hữu được nhứt nhứt tăng huy để đem ảnh hưởng lành cho chúng sinh bớt điều tội lỗi. Chư đạo hữu vui mà tu niệm, đừng chùn bước trước sự khảo thí nội tâm cũng như ngoại cảnh.

Bao nhiêu lời Bản Tăng đã giải bày từ mấy kỳ qua, chư đạo hữu có thể xem đó là một liều thuốc để trị bệnh thông thường hằng sinh biến ra trong khoảng đời tu niệm.

Thôi, Bản Tăng hẹn gặp lại chư đạo hữu sau này. Chư đạo hữu hoan hỷ. Bản Tăng lui gót, chào. Thăng.

30. THANH THIẾU NIÊN SẼ LÀ NHỮNG CÁNH SEN MỘC TRÊN AO BÙN, KHÔNG PHẢI LÀ NHỮNG CÁNH SEN CẮM XUỐNG AO BÙN

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 15-10 Kỷ Dậu (24-11-1969)

THI

*Cao thượng Chí Tôn nắm chủ quyền,
Triều môn mở rộng cõi Nam thiên,
Phát tâm lắm kẻ quày chơn bước,
Mừng Việt Nam này hữu hạnh duyên.*

Tiên Huynh mừng chư hiền đệ, hiền muội. Mừng các em thanh thiếu niên. Tiên Huynh đến hôm nay để làm tròn sứ mạng Thượng Đế đã phó giao từ lúc sanh tiền. Mời chư đệ muội và các em an tọa.

Kể từ lúc sơ khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đến nay, Tiên Huynh nhận thấy sự phát triển rất khả quan, từ xã hội đến đạo giáo. Nhưng sở dĩ không làm được như lý tưởng duy nhất của mọi người là vì mỗi con người đều tạo cho mình một đường lối riêng biệt để tự mình chủ trương. Đó không phải là điểm đáng chê trách, nhưng có một việc đáng lưu ý cho tất cả mọi người, ấy là không hợp quần, không sức mạnh.

Phương chi thời buổi cuối cùng của một đại chu kỳ, tất nhiên từ sự vật cho đến vũ trụ đều phải tiến nhanh để dừng bước trong một vai trò kết thúc. Nếu người hướng đạo lãnh đạo không lưu ý về điểm đó vị tất đã hoàn thành sứ mạng. Người Thiên phong chức sắc không lưu ý điểm đó vị tất đã

xứng đáng với chức vị của mình. Người tín đồ đạo hữu không lưu ý đến điểm đó vị tất độ được bản thân. Tiên Huynh muốn chỉ rõ cho chư đệ muội là:

THI

*Thiên hạ tranh nhau kiếm đũa thần,
Chỉ cho lợi nước với an dân,
Đũa mình sẵn có, cơm mình có,
Mượn chác làm chi nhục trí nhân.*

Đây Tiên Huynh dạy các em thanh thiếu niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý. Tiên Huynh mừng cho các em đó, nhưng dù sao buổi ban đầu các em cũng phải kiên nhẫn, trì thủ thêm để vượt mọi trở ngại khó khăn.

(...)

Tiên Huynh mong rằng thanh thiếu niên Phổ Thông Giáo Lý sẽ có một tấm can trường vững chãi như núi Thái Sơn, dầu muôn bão ngàn tố cũng vẫn trơ gan với thảng rộng năm dài. Các em sẽ là hình bóng của Tiên Huynh thuở xưa. Các em nên nghĩ rằng trước kia các anh cũng qua một thời niên thiếu, cũng giai nhân tài tử như các em. Đến ngày nay kết quả một kiếp con người, các em có nhận thấy ở điểm nào chẳng? Rồi đây các em cũng sẽ đi đến giai đoạn của các anh đã đi qua trong luật định. Như vậy các em cần định đoạt cho tương lai các em một đường hướng huy hoàng lồng lẩy, cao đẹp thanh thoát, và phải hơn các anh.

Ngày nay, Ban Điều Hành chánh thức thành lập, Tiên Huynh phụng thừa Thiên lệnh, chấp nhận và hướng dẫn các em trên tinh thần hành đạo lúc tuổi trẻ đầu xanh. Các em cần phải siết chặt tay nhau trên đoạn đường vừa khai triển, vừa tích cực để cho đường lối sớm thông suốt, đạt đến

thành quả tốt đẹp ở tương lai.

Hỡi các em! Hỡi thanh thiếu niên! Trong hoàn cảnh nội loạn, ngoại xâm, từ tinh thần lẫn thể xác, những người con trai, những đứa con gái đều là những bàn tay vun quén cho cội cây Hồng Lạc trở quả ngọt hoa thơm để mọi người thường thức phép màu của Tạo Hóa ban cho hầu đánh tan uest khí.

Các em sẽ là cánh sen mọc trên ao bùn. Các em không phải là những cánh sen cắm xuống ao bùn. Có như vậy các em mới lập được một công trình cho vĩ nghiệp tương lai.

(...)

Tiên Huynh rất mừng cho tương lai Đại Đạo. Điều cần nhứt Tiên Huynh khuyên các em nên nhìn bầu trời to rộng, đặt chí cả vào một cánh chim hồng tung mây lướt gió. Đừng vì hoàn cảnh bên ngoài, những ánh sáng le lói, những tàn cây sum sê mà mặc cảm là mình nhỏ bé hay thiếu số.

Tiên Huynh bảo cho: Thiên hạ là thiên hạ, có cá nhân mới thành thiên hạ. Như vậy các em tạo cho các em là tạo cho quốc gia, dân tộc. Các em phải nhìn gần và phải hướng về mục phiêu chính để thẳng tiến cho đến đích.

Tiên Huynh không buộc các em phải giam mình trong thời giờ sớm kinh chiều kệ, tay mõ tay chuông, mà Tiên Huynh chỉ buộc các em vào một khuôn viên mẫu mực của đạo luật. Nếu các em khép mình trong đạo luật tức là các em thoát khỏi vòng pháp luật bên đời.

Tiên Huynh cũng chưa bắt buộc các em trọn vẹn phé đời hành đạo. Tiên Huynh chỉ mong các em có một chí hướng thượng và trở về với nhân bản để tạo một tương lai vững

chắc sau này. Đại Đạo đang mong chờ các em, các em ghi nhớ.

Sở dĩ Tiên Huynh chọn ngày Khai Đạo để làm ngày kỷ niệm phát khởi phong trào thanh niên cho các em là Tiên Huynh muốn đặt các em vào một ý thức hệ sâu rộng về đạo cũng như đời.

Từ đây các em cố gắng siết chặt tay nhau để tiến lên cho lành mạnh. Tiên Huynh sẽ luôn luôn hộ trì các em trên mọi hoạt động.

Chư hiền đệ, hiền muội Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý và Nữ Chung Hòa! Tiên Huynh gửi gắm thanh thiếu niên cho chư đệ muội đó. Chúng nó là cái kết quả của lịch sử các em.

(...)

Thôi, thì giờ đã hết, Tiên Huynh tạm biệt chư hiền đệ, hiền muội và các em thanh thiếu niên nam nữ.

Cuối cùng, Tiên Huynh nhắc lại: Thanh thiếu niên hoạt động tích cực, đã sẵn có tinh thần, chỉ nhờ sự ủng trợ của anh chị lớn các em mà thôi.

Thân chào chư hiền đệ, hiền muội, các em thanh thiếu niên.

(...)

Mọi việc đã xong. Chào chung. Thăng.

31. NHỮNG ƯU VÀ KHUYẾT TRONG QUÁ TRÌNH MỘT NĂM HÀNH ĐẠO

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 23-12 Kỷ Dậu (30-01-1970)

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

THI

*Giáng trần nào phải để ngao du,
Muốn độ người đời biết chữ tu,
Tu tánh tu tâm trỉ nghiệp chướng,
Tu nhân tu quả lánh oan thù.
Tu không tham dục nên Tiên Phật,
Tu chẳng lợi danh thoát ngục tù,
Xây dựng đạo nhà yên việc nước,
Nhà yên nước trị rạng công phu.*

Bản Đạo mừng chư đại diện các thánh thất, thánh tịnh.
Mừng chư hiền đệ, hiền muội đẳng đẳng đàn trung.

Thấm thoát đã giáp một vòng xuân hạ thu đông, Bản Đạo cho vời chư hiền đệ muội đến đây để cùng Bản Đạo kiểm điểm lại những ưu và khuyết trong quá trình hành đạo một năm qua. Vậy, miễn lễ. Đồng an tọa.

Chư hiền đệ muội! Mọi sự biến chuyển trong đời người không phải ngẫu nhiên mà có. Luật nhân quả vẫn theo đuổi con người như hình với bóng. Đất nước gặp hồi biến loạn âu cũng là cộng nghiệp chung của một dân tộc. Khi quốc nạn, tất cả người dân trong bốn xứ đều gánh chịu chung, chỉ khác nhau bởi hình thức này hoặc hình thức khác.

Trong lúc biết bao nhiêu người tài sản gia cư trong nháy mắt đã ra tro bụi, sinh mạng một sớm một chiều như đèn trần trước gió, chư hiền đệ muội trong gia đình Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cũng không tài nào thoát ra khỏi định luật ấy, nhưng chư hiền đệ muội trong gia đình Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ nói riêng và trong tôn giáo bạn tu hành chân chính nói chung, được cái đặc ân là được dành cho một khoảng trống, ấy là những công việc nhẹ nhàng hơn hết để trả nợ trong sự cộng nghiệp. Đó là công việc tu thân hành đạo, đem đạo giúp đời, đem chơn lý chánh ngôn để cải tạo tư tưởng con người, cầm ngọn đèn chân lý đem rọi vào chốn đêm trường dày đặc những tà thuyết nguy ngôn và những đám rừng âm u đầy chướng khí.

Mỗi đơn vị thánh thất, thánh tịnh là mỗi giáo đường, hướng dẫn người đời lìa chốn sông mê để trở về bến giác. Có ý thức được như vậy thì giá trị của người hành đạo cũng đồng chung như những công việc khác trong thời quốc biến gia vong.

Hơn nữa, công việc hành đạo lại đặt giá hơn về phương diện tinh thần, vì mọi hành động của con người đều do nội tâm xuất phát. Nếu đem đạo cải tạo tư tưởng con người thì những thói hư tật xấu, những điều độc ác thất đức bất nhân sẽ bị tiêu diệt ngay từ trong trứng nước ở nội tâm, thì còn đâu mà bộc phát những hành động.

Hơn một lần, Bản Đạo có nói rằng bổ thí thực phẩm cho người đói lòng là một nghĩa cử từ thiện có phước đức công quả, nhưng bổ thí lời đạo đức để giác ngộ người đói kém về mặt tinh thần lại càng phúc đức công quả trọng đại hơn.

Giờ đây, chư hiền đệ muội cùng Bản Đạo thử kiểm điểm lại những gì ưu và khuyết trong một năm qua trên bước

đường hành đạo.

Xuyên qua sự kiện ấy, Bàn Đạo nhận thấy có phần ưu sau đây:

Trong giữa thời kỳ loạn lạc, đạo lý bị phá sản, thuần phong mỹ tục bị đầu độc, bao nhiêu sự cảm dỗ quyền rũ con người vào đường tội lỗi, từ cái nhỏ là tội với gia đình, đến cái lớn là tội với quốc gia dân tộc, và cái lớn nhất là tội với nhân loại. Trong cảnh ngộ ấy, gia đình đạo Cao Đài chưa hề đổ vỡ vẫn còn giữ được tinh thần đạo lý truyền thống, từ gia đình, xã hội, quốc gia, dân tộc đến nhân loại. Dầu nhiều dầu ít cũng đã nêu lên được những mỹ ngữ là từ bi, bác ái, công bình, đạo đức, tình thương, hòa đồng mọi giới.

Tuy trong khuôn khổ vật chất thiếu kém, gia đình đạo Cao Đài cũng đã đóng góp được với quốc gia dân tộc những gì cụ thể để thể hiện tình thương mà gọi rằng xã hội phước thiện.

Trong lúc mọi giới đang chia rẽ trầm trọng, phá hoại uy tín lẫn nhau, gia đình đạo Cao Đài đã nói lên được tiếng nói chung hòa và nâng cao uy tín cho các giới khác. Đó là phần ưu điểm được Bàn Đạo ghi vào sổ vàng hành đạo trong tiết cuối đông. Nhưng Bàn Đạo cũng không quên nêu lên những gì gọi là khuyết điểm để cùng nhau nhìn thấy chỗ thiếu sót hầu bổ túc, sửa chữa cho được hoàn thiện.

Khuyết điểm thứ nhất là giới hướng đạo chưa nói lên nhiều tiếng nói để lọt tận vào tai mọi người, mọi giới rằng Thượng Đế là Đấng hằng cứu rỗi họ, để họ hướng về đây mà chiêm ngưỡng Ngài, mà thực hành những giáo thuyết của Ngài đã truyền ra từ nhiều đời nhiều kiếp.

Cái khuyết thứ hai là thánh đường hiện nay rất nhiều, từ tòa thánh, hội thánh đến thánh thất, thánh tịnh. Đáng lý ra những nơi này phải là nơi dùng làm trường đạo giáo dân, trong lúc đó chỉ có một ít hành động, lấy tỷ lệ như những hột cát trong bãi sa mạc.

Đừng quan niệm xây dựng thánh thất và kiếm được một người thủ tự để bốn thời quỳ hương cúng nước là đủ. Thượng Đế Chí Tôn không bao làm việc quá nghèo nàn ít ỏi như vậy. Vì, như đã nói, thánh thất là trường giáo dân, ngoài chỗ thờ phượng tôn nghiêm đơn giản, nếu mỗi thánh đường dùng mọi trang trí lộng lẫy huy hoàng, tôn nghiêm tráng lệ mà chung quanh vùng đó chưa có nhiều người vào đạo, hiểu đạo, thậm chí đến con em trong gia đình hướng đạo cũng không được sự dạy dỗ đạo lý, đó là trái với mục đích mở Đạo của Thượng Đế Chí Tôn.

Vì loài người còn đối xử tệ với nhau, còn độc ác hung dữ, xử sự với nhau trái với đạo lý, nên Thượng Đế mới mở Đạo để cải tạo tư tưởng. Vì thiếu yếu tố đó nên trách gì một thiếu số địa phương, những sự xung đột đối xử lẫn nhau tại vùng thánh địa còn tệ hơn là nơi chợ đông.

Cái khuyết thứ ba là mỗi một phụ mẫu trong gia đình thiếu chăm nom khuyến khích dạy bảo con em mình hướng về tôn chỉ mục đích đường lối học hỏi Đại Đạo. Vì không hướng dẫn dạy dỗ chúng rồi thảo nào mà chúng làm trái ý mình hoặc vô tình phá hoại đạo. Có câu:

Trồng dưa thì phải làm giàn,

Nếu không chúng sẽ bò càng bò xiêu.

Thôi, tạm nêu lên ba điểm ấy cũng tạm gọi là căn bản để sang năm mới, nếu chưa hề đổ vỡ các nơi cần giúp đỡ,

Bần Đạo sẽ đến giúp đỡ cho.

Có một điều này, chư hiền đệ phải nằm lòng hai chữ *hướng thượng*.

Nhớ rằng đừng làm nghĩa hai chữ hướng thượng là đội trên đạp dưới, hoặc là chỉ ngược nhìn lên trên mà quên đàn em còn dưới thấp nhé.

Cười. Cười. Hướng thượng nơi đây, Bần Đạo chỉ nêu lên một khía cạnh nhỏ như thế này: Luôn luôn phải nhớ rằng mình là những viên gạch tốt, những hột cát tốt, những hột xi măng tốt, sẵn sàng kiên toàn và sẵn sàng chuẩn bị để xây một lâu đài chắc chắn, nguy nga tráng lệ. Ngôi nhà ấy là tòa lâu đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Phải vượt lên trên tất cả những gì ở trên, phải quan trọng hóa sứ mạng cao cả của người tín hữu hoặc chức sắc, chức việc cũng vậy. Mình có tự trọng mình, tha nhân mới trọng. Hễ có tự trọng tất nhiên không cầu thả trong việc xử sự, phát ngôn và hành động.

Mỗi một tín hữu hay chức việc, chức sắc là một điển hình cho Đại Đạo. Đừng tưởng rằng mình là hột cát nhỏ vô danh rồi tự ti mặc cảm, thiếu thận trọng. Phải phóng tầm con mắt vượt lên tất cả mọi tổ chức hành đạo trong đạo Cao Đài. Nhìn tất cả mọi tổ chức hành đạo bằng con mắt của Thượng Đế từ không trung nhìn xuống thế gian, tất cả đều là những cầu tử của đại thể. Hãy nhìn mọi người trong gia đình Đại Đạo bằng cái nhìn của người cha hiền lành nhìn đám con, đứa vầy đứa khác. Có như vậy mới không chấp. Hễ không chấp là không phân biệt đánh giá cao thấp, dở hay, xấu tốt.

Đành rằng mỗi người trong mỗi tổ chức hành đạo có nội quy riêng cho tổ chức đó, nhưng khi bước ra khỏi ngưỡng

cửa của nội bộ, phải vượt ra ngoài những bức tường ngăn cách, những hồ sâu ngăn cách. Như người ngồi trên máy bay ngó xuống, tuy rằng dưới toàn là đồng bằng hoặc cao nguyên, bình nguyên, sông rạch, nào cây cỏ thụ, nào danh mộc, nào dược thảo, nào hoa quả và cũng vô số là cỏ dại, nhưng từ trên nhìn xuống thật là một bức tranh tuyệt mỹ thiên nhiên cấu tạo. Có phóng tầm con mắt như vậy để không còn chấp mọi sự dị đồng.

THI

*Hòa mình vạn vật cảnh thiên nhiên,
Cho hết ưu tư mọi não phiền,
Tâm được thanh thang lòng thoải mái,
Một giờ một phút cũng thần tiên.*

THI

*Người là cầu tử của thiên nhiên,
Vạn khoảnh thiên sơn hoặc tiểu điền,
Dị thảo kỳ hoa cùng cỏ dại,
Muôn đời ngàn kiếp sống vui yên.*

THI

*Càng chấp càng phân lăm cực lòng,
Hơi đâu nam bắc với tây đông,
Vòm trời bao quát vì tinh tú,
Vũ trụ mịt mù vẫn túi không.*

THI

*Không có, ai tường lẽ có không,
Có sao vạn loại chẳng chung đồng,
Nhỏ to rộng hẹp muôn màu sắc,
Mà gọi tài hoa Đấng Hóa Công.*

THI

*Công ai gây dựng cõi dinh hoàn,
Âu, Á, Mỹ, Phi, Úc tạo đoàn,
Hay chốn xa xăm vô tánh tộc,
Có không, không có chẳng ai tàng.*

(...)

Lời sau cùng: Sang năm Canh Tuất, Bần Đạo muốn thấy mỗi một thánh thất, thánh tịnh ý thức thể hiện được một hình thể tạm gọi là trường giáo dân. Trước hết là giáo dục con em trong gia đình đạo hữu để làm đà tiến cho các lãnh vực rộng rãi khác trong khuôn viên đạo đức. Mỗi thánh thất, thánh tịnh hoạch định một chương trình hành đạo tối thiểu để có việc cho mọi người cùng làm, cùng vui, cùng hứng thú trong nếp từ hòa đạo đức. Khi cần đi đây đi đó là để liên giao hoặc học hỏi thêm. Còn điều căn bản là sở tại địa phương nào phải lo theo địa phương ấy trong đường hướng đào tạo mầm non hướng đạo tương lai. Đừng bao giờ quan niệm rằng ngồi không chờ ngày Chí Tôn vận hành cho cơ đạo thành. Nếu không có lớp người căn bản nòng cốt, không chương trình ý thức đào tạo mầm non, chẳng những Đạo không phát triển khai phóng mà trái lại thối lùi là khác.

THI

*Do Trời mà cũng phải do ta,
Sắp xếp ưu tư tiến lấy đà,
Đắc đạo sẽ nhiều đa trợ đó,
Rời hàng huynh đệ sẽ tham gia.*

Bần Đạo cảm thương chư hiền đệ muội, cứ mỗi lần nghe nơi đâu có đàn, dầu cách trở xa xôi cũng cố gắng lần lượt

đến hầu đàn để nghe lời dạy bảo. Để đáp lại lòng thành đó, Bần Đạo đã vạch một ý hướng tối thiểu vừa qua cho chư hiền đệ muội cố gắng chấp hành, sẽ thấy đẹp ý sau một năm hành đạo.

THI

*Vì thương nên mới tỏ dài dòng,
Để thưởng chư hiền đã ngóng trông,
Kỳ chót gắng làm danh Đạo sáng,
Giống nòi tên tuổi sẽ ghi công.*

THI

*Công khó há nài chỗ dẫn đo,
Làm sao mai hậu được nên trò,
Thuyền từ tay lái, tay chèo chống,
Để vượt muôn trùng lượn sóng to.*

THI

*To nhỏ khuyên nhau để mấy hàng,
Mong rằng lớn bé cố thi gan,
Ban ơn chung cả trong đàn nội,
Rút điển giã từ cõi thượng thăng.*

(...)

Bần Đạo xin giã từ lần chót. Thăng.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	5
Đạo trưởng Đạt Trí, <i>Hiệp Lý Minh Đạo CQPTGLĐĐ</i>	
NĂM MẬU THÂN (1968)	
1. ĐEM ĐẠO VÀO ĐỜI – Đức Trần Hưng Đạo	7
<i>Minh Lý Thánh Hội, 09-01 Mậu Thân (07-02-1968)</i>	
2. HUẤN TỬ XUÂN MẬU THÂN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN	11
<i>Minh Lý Thánh Hội, 09-01 Mậu Thân (07-02-1968)</i>	
3. SỬ MẠNG VI NHƠN	14
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh <i>Ngọc Minh Đài, 15-01 Mậu Thân (13-02-1968)</i>	
4. TIẾN LÊN CÙNG BƯỚC NHỊP NHANG ...	18
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh <i>Ngọc Minh Đài, 14-02 Mậu Thân (12-3-1968)</i>	
5. Ý NGHĨA DANH TỪ NỮ CHUNG HÒA	23
Đức Vân Hương Thánh Mẫu <i>Thánh thất Nam Thành, 10-3 Mậu Thân (07-4-1968)</i>	
6. CÓ NGƯỜI MÀ CŨNG CÓ TRỜI	32
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh <i>Ngọc Minh Đài, 15-4 Mậu Thân (11-5-1968)</i>	
7. HUẤN TỬ ĐỨC VÔ CỰC TỪ TÔN TRƯỚC CẢNH LOẠN LY ...	36
Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn <i>Ngọc Minh Đài, 15-4 Mậu Thân (11-5-1968)</i>	
8. CÔNG QUẢ – Đức An Hòa Thánh Nữ	43
<i>Văn Phòng PTGL, 14-5 Mậu Thân (09-6-1968)</i>	
9. NHIỆM VỤ VÀ ĐỨC ĐỘ CỦA NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO	49
Đức Đông Phương Chương Quân <i>Ngọc Minh Đài, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968)</i>	
10. NỮ CHUNG HÒA TRỞ LẠI LÀ DO TIẾN ĐỊNH	56
Đức Liên Hoa Thánh Mẫu <i>Ngọc Minh Đài, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968)</i>	
11. ĐÃ THỌ PHÁP CẦN TÌM CHO ĐƯỢC ẤN CHỨNG ...	61
Đức Thanh Hư Đạo Đức Chơn Quân <i>Ngọc Minh Đài, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968)</i>	

12. Ý THỨC TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƯƠNG SỰ TRONG CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ	64
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh <i>Ngọc Minh Đài, 15-7 Mậu Thân (08-8-1968)</i>	
13. TẶNG SỨ ĐỒ NAM DU HÀNH ĐẠO	70
Đức Vạn Hạnh Thiền Sư <i>Minh Lý Thánh Hội, 21-7 Mậu Thân (14-8-1968)</i>	
14. GƯƠNG XƯA KHẮC KỶ TU THÂN	73
Đức Tổng Lý Đại Đồng Lê Văn Duyệt <i>Văn Phòng CQPTGL, 25-7 Mậu Thân (18-8-1968)</i>	
15. CHÁNH TÍN VÀ MÊ TÍN – Đức Lê Duyệt Đại Tiên	79
<i>CQPTGL, 29-7 nhuận Mậu Thân (21-9-1968)</i>	
16. KẾT HỢP KINH NGHIỆM ĐẠO LÝ ĐỂ HÀNH ĐẠO ĐỘ ĐỜI	87
Đức Ngọc Lịch Nguyệt <i>Minh Lý Thánh Hội, 28-8 Mậu Thân (19-10-1968)</i>	
17. HÃY LO CHO ĐỜI SỐNG TÂM LINH	91
Đức Đông Phương Chương Quân <i>Minh Lý Thánh Hội, 26-9 Mậu Thân (16-11-1968)</i>	
18. VÌ SAO ĐỨC THƯỢNG ĐẾ GIEO MỐI ĐẠO TẠI VIỆT NAM	97
Đức Chí Tôn <i>Thiên Lý Đàn, 30-10 Mậu Thân (19-12-1968)</i>	
NĂM KỶ DẬU (1969)	
1. THƯỜNG XUÂN TRONG VÒNG ĐẠO LÝ	101
Đức Đông Phương Chương Quân <i>Thiên Lý Đàn, 01-01 Kỷ Dậu (16-02-1969)</i>	
2. HUẤN TỬ XUÂN KỶ DẬU CỦA ĐỨC CHÍ TÔN	105
<i>Thánh thất Nam Thành, 01-01 Kỷ Dậu (17-02-1969)</i>	
3. QUYỀN PHÁP – Đức Giáo Tông Đại Đạo	107
<i>Thánh thất Nam Thành, 01-01 Kỷ Dậu (17-02-1969)</i>	
4. MÙA XUÂN GIÁC NGỘ	115
Đức Vạn Hạnh Thiền Sư, Đức Hưng Đạo Vương <i>Minh Lý Thánh Hội, 03-01 Kỷ Dậu (19-02-1969)</i>	
5. HUẤN TỬ ĐỨC VÔ CỰC TỪ TÔN NĂM KỶ DẬU	118
Đức Vân Hương Thánh Mẫu <i>Minh Lý Thánh Hội, 03-01 Kỷ Dậu (19-02-1969)</i>	

6. NGŨ NGUYỄN THÁNH THẤT AN NINH	127
ĐẠO ĐỨC LÀ SIÊU CHÁNH TRỊ	
Đức Tam Trần Oai Nghiêm Quan Âm Như Lai	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 14-01 Kỷ Dậu (02-3-1969)</i>	
7. CẦN THIẾT VUN QUÉN LỚP MĂNG NON ...	136
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh	
<i>Ngọc Minh Đài, 15-01 Kỷ Dậu (03-3-1969)</i>	
8. ĐIỀU LÝ CỦA CÁC CẦU KINH NHỰT TỤNG	146
Đức Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn	
<i>Thiên Lý Đàn, 12-02 Kỷ Dậu (29-3-1969)</i>	
9. THẾ NHÂN HÒA – Đức Lê Văn Duyệt	151
<i>Thánh thất Nam Thành, 14-02 Kỷ Dậu (31-3-1969)</i>	
10. VÀO ĐẠO KHÔNG ĐỘC THIÊN KỶ THÂN	159
Đức Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân	
<i>Thánh thất Nam Thành, 15-02 Kỷ Dậu (01-4-1969)</i>	
11. VAI TƯỚNG NỮ CHUNG HÒA	166
Đức Hồng Cúc Tiên Nương	
<i>Thánh thất Nam Thành, 15-02 Kỷ Dậu (01-4-1969)</i>	
12. PHƯƠNG PHÁP TU THÂN HÀNH ĐẠO	172
Đức Quan Âm Bồ Tát	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 17-3 Kỷ Dậu (03-5-1969)</i>	
13. THẾ GIAN LÀ TRƯỜNG THI CÔNG QUẢ	177
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 24-3 Kỷ Dậu (10-5-1969)</i>	
14. TIỀN BỐI LUẬN ĐẠM ĐẠO SỰ – Đức Hiền Thế Đạo Nhơn...	183
<i>Ngọc Minh Đài, 01-4 Kỷ Dậu (16-5-1969)</i>	
15. NỮ PHÁI TRÊN ĐƯỜNG SỬ MẠNG	192
Đức Liên Hoa Thánh Mẫu	
<i>Ngọc Minh Đài, 01-4 Kỷ Dậu (16-5-1969)</i>	
16. KHÍ PHÁCH NGƯỜI XƯA – Đức Lê Văn Duyệt	197
<i>Ngọc Minh Đài, 01-4 Kỷ Dậu (16-5-1969)</i>	
17. LẤY TÍNH CHẾ ĐỘNG – Đức Quan Âm Bồ Tát	199
<i>Minh Lý Thánh Hội, 02-4 Kỷ Dậu (17-5-1969)</i>	
18. PHẢI TÌM ĐẠO LÝ Ở CHÍNH BẢN THÂN	203
Đức Vạn Hạnh Thiền Sư	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 09-4 Kỷ Dậu (24-5-1969)</i>	

19. Ý NGHĨA HIỂN DẰNG ĐỐI VỚI THANH THIẾU NIÊN	206
Đức Cao Triều Phát	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 23-4 Kỷ Dậu (07-6-1969)</i>	
20. ĐỪNG NÊN CHẤP NGÃ VÀ CHỦ QUAN	212
Đức Ni Sư Diệu Lộc	
<i>Vạn Quốc Tự, 01-5 Kỷ Dậu (15-6-1969)</i>	
21. TU PHƯỚC, TU HUỆ VÀ QUAN NIỆM VỀ SỰ HIỂN TẾ ...	216
Đức Diệu Hạnh Tiên Cô	
<i>CQPTGL, 14-5 Kỷ Dậu (28-6-1969)</i>	
22. TRỞ VỀ ĐƯỜNG ĐẠO – Đức Lê Văn Duyệt	219
<i>Ngọc Minh Đài, 22-5 Kỷ Dậu (06-7-1969)</i>	
23. HUẤN TỪ ĐỨC CHÍ TÔN VỀ THƯƠNG YÊU	224
Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế	
<i>Hội Thánh Minh Chơn Đạo, 14-7 Kỷ Dậu (26-8-1969)</i>	
24. GÂY MẮM ĐẠO ĐỨC VÀ TÌNH THƯƠNG	232
Đức Đông Phương Chương Quân Hiệp Thiên Đài	
<i>Trúc Lâm Thiền Điện, 18-7 Kỷ Dậu (30-8-1969)</i>	
25. ĐÂU LÀ CHÁNH TÍN VỚI MÊ TÍN?	237
Đức Hoàng Cực Chủ Nhơn Di Lạc Thiên Tôn	
<i>Trúc Lâm Thiền Điện, 18-7 Kỷ Dậu (30-8-1969)</i>	
26. CÔNG ĐỨC VÀ PHẨM HẠNH NGƯỜI TU	243
Đức Liên Hoa Thánh Mẫu	
<i>Thánh thất Nam Thành, 08-8 Kỷ Dậu (19-9-1969)</i>	
27. NƯỚC NHÀ GẶP CƠN BỈ, TRÁCH NHIỆM GÁI TRAI CHUNG	248
Đức Vân Hương Thánh Mẫu	
<i>Vạn Quốc, 15-9 Kỷ Dậu (25-10-1969)</i>	
28. ĐEM ĐẠO CỨU ĐỜI – Đức Vạn Hạnh Thiền Sư	255
<i>Minh Lý Thánh Hội, 29-9 Kỷ Dậu (08-11-1969)</i>	
29. ĐEM ĐẠO CỨU ĐỜI (tiếp theo) – Đức Vạn Hạnh Thiền Sư	260
<i>Minh Lý Thánh Hội, 06-10 Kỷ Dậu (15-11-1969)</i>	
30. THANH THIẾU NIÊN SẼ LÀ NHỮNG CÁNH SEN ...	265
Đức Cao Triều Phát	
<i>Ngọc Minh Đài, 15-10 Kỷ Dậu (24-11-1969)</i>	
31. NHỮNG ƯU VÀ KHUYẾT TRONG QUÁ TRÌNH MỘT NĂM ...	269
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh	
<i>Ngọc Minh Đài, 23-12 Kỷ Dậu (30-01-1970)</i>	

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	5
Đạo trưởng Đạt Trí, <i>Hiệp Lý Minh Đạo CQPTGLĐĐ</i>	
NĂM MẬU THÂN (1968)	
1. ĐEM ĐẠO VÀO ĐỜI – Đức Trần Hưng Đạo	7
<i>Minh Lý Thánh Hội, 09-01 Mậu Thân (07-02-1968)</i>	
2. HUẤN TỬ XUÂN MẬU THÂN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN	11
<i>Minh Lý Thánh Hội, 09-01 Mậu Thân (07-02-1968)</i>	
3. SỬ MẠNG VI NHƠN	14
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh <i>Ngọc Minh Đài, 15-01 Mậu Thân (13-02-1968)</i>	
4. TIẾN LÊN CÙNG BƯỚC NHỊP NHANG ...	18
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh <i>Ngọc Minh Đài, 14-02 Mậu Thân (12-3-1968)</i>	
5. Ý NGHĨA DANH TỪ NỮ CHUNG HÒA	23
Đức Vân Hương Thánh Mẫu <i>Thánh thất Nam Thành, 10-3 Mậu Thân (07-4-1968)</i>	
6. CÓ NGƯỜI MÀ CŨNG CÓ TRỜI	32
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh <i>Ngọc Minh Đài, 15-4 Mậu Thân (11-5-1968)</i>	
7. HUẤN TỬ ĐỨC VÔ CỰC TỪ TÔN TRƯỚC CẢNH LOẠN LY ...	36
Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn <i>Ngọc Minh Đài, 15-4 Mậu Thân (11-5-1968)</i>	
8. CÔNG QUẢ – Đức An Hòa Thánh Nữ	43
<i>Văn Phòng PTGL, 14-5 Mậu Thân (09-6-1968)</i>	
9. NHIỆM VỤ VÀ ĐỨC ĐỘ CỦA NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO	49
Đức Đông Phương Chương Quân <i>Ngọc Minh Đài, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968)</i>	
10. NỮ CHUNG HÒA TRỞ LẠI LÀ DO TIẾN ĐỊNH	56
Đức Liên Hoa Thánh Mẫu <i>Ngọc Minh Đài, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968)</i>	
11. ĐÃ THỌ PHÁP CẦN TÌM CHO ĐƯỢC ẤN CHỨNG ...	61
Đức Thanh Hư Đạo Đức Chơn Quân <i>Ngọc Minh Đài, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968)</i>	

12. Ý THỨC TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƯƠNG SỰ TRONG CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ	64
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh <i>Ngọc Minh Đài, 15-7 Mậu Thân (08-8-1968)</i>	
13. TẶNG SỨ ĐỒ NAM DU HÀNH ĐẠO	70
Đức Vạn Hạnh Thiền Sư <i>Minh Lý Thánh Hội, 21-7 Mậu Thân (14-8-1968)</i>	
14. GƯƠNG XƯA KHẮC KỶ TU THÂN	73
Đức Tổng Lý Đại Đồng Lê Văn Duyệt <i>Văn Phòng CQPTGL, 25-7 Mậu Thân (18-8-1968)</i>	
15. CHÁNH TÍN VÀ MÊ TÍN – Đức Lê Duyệt Đại Tiên	79
<i>CQPTGL, 29-7 nhuận Mậu Thân (21-9-1968)</i>	
16. KẾT HỢP KINH NGHIỆM ĐẠO LÝ ĐỂ HÀNH ĐẠO ĐỘ ĐỜI	87
Đức Ngọc Lịch Nguyệt <i>Minh Lý Thánh Hội, 28-8 Mậu Thân (19-10-1968)</i>	
17. HÃY LO CHO ĐỜI SỐNG TÂM LINH	91
Đức Đông Phương Chương Quân <i>Minh Lý Thánh Hội, 26-9 Mậu Thân (16-11-1968)</i>	
18. VÌ SAO ĐỨC THƯỢNG ĐẾ GIEO MỐI ĐẠO TẠI VIỆT NAM	97
Đức Chí Tôn <i>Thiên Lý Đàn, 30-10 Mậu Thân (19-12-1968)</i>	
NĂM KỶ DẬU (1969)	
1. THƯỜNG XUÂN TRONG VÒNG ĐẠO LÝ	101
Đức Đông Phương Chương Quân <i>Thiên Lý Đàn, 01-01 Kỷ Dậu (16-02-1969)</i>	
2. HUẤN TỬ XUÂN KỶ DẬU CỦA ĐỨC CHÍ TÔN	105
<i>Thánh thất Nam Thành, 01-01 Kỷ Dậu (17-02-1969)</i>	
3. QUYỀN PHÁP – Đức Giáo Tông Đại Đạo	107
<i>Thánh thất Nam Thành, 01-01 Kỷ Dậu (17-02-1969)</i>	
4. MÙA XUÂN GIÁC NGỘ	115
Đức Vạn Hạnh Thiền Sư, Đức Hưng Đạo Vương <i>Minh Lý Thánh Hội, 03-01 Kỷ Dậu (19-02-1969)</i>	
5. HUẤN TỬ ĐỨC VÔ CỰC TỪ TÔN NĂM KỶ DẬU	118
Đức Vân Hương Thánh Mẫu <i>Minh Lý Thánh Hội, 03-01 Kỷ Dậu (19-02-1969)</i>	

6. NGŨ NGUYỄN THÁNH THẤT AN NINH	127
ĐẠO ĐỨC LÀ SIÊU CHÁNH TRỊ	
Đức Tam Trần Oai Nghiêm Quan Âm Như Lai	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 14-01 Kỷ Dậu (02-3-1969)</i>	
7. CẦN THIẾT VUN QUÉN LỚP MĂNG NON ...	136
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh	
<i>Ngọc Minh Đài, 15-01 Kỷ Dậu (03-3-1969)</i>	
8. ĐIỀU LÝ CỦA CÁC CẦU KINH NHỰT TỤNG	146
Đức Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn	
<i>Thiên Lý Đàn, 12-02 Kỷ Dậu (29-3-1969)</i>	
9. THẾ NHÂN HÒA – Đức Lê Văn Duyệt	151
<i>Thánh thất Nam Thành, 14-02 Kỷ Dậu (31-3-1969)</i>	
10. VÀO ĐẠO KHÔNG ĐỘC THIÊN KỶ THÂN	159
Đức Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân	
<i>Thánh thất Nam Thành, 15-02 Kỷ Dậu (01-4-1969)</i>	
11. VAI TƯỚNG NỮ CHUNG HÒA	166
Đức Hồng Cúc Tiên Nương	
<i>Thánh thất Nam Thành, 15-02 Kỷ Dậu (01-4-1969)</i>	
12. PHƯƠNG PHÁP TU THÂN HÀNH ĐẠO	172
Đức Quan Âm Bồ Tát	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 17-3 Kỷ Dậu (03-5-1969)</i>	
13. THẾ GIAN LÀ TRƯỜNG THI CÔNG QUẢ	177
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 24-3 Kỷ Dậu (10-5-1969)</i>	
14. TIỀN BỐI LUẬN ĐẠM ĐẠO SỰ – Đức Hiền Thế Đạo Nhơn...	183
<i>Ngọc Minh Đài, 01-4 Kỷ Dậu (16-5-1969)</i>	
15. NỮ PHÁI TRÊN ĐƯỜNG SỬ MẠNG	192
Đức Liên Hoa Thánh Mẫu	
<i>Ngọc Minh Đài, 01-4 Kỷ Dậu (16-5-1969)</i>	
16. KHÍ PHÁCH NGƯỜI XƯA – Đức Lê Văn Duyệt	197
<i>Ngọc Minh Đài, 01-4 Kỷ Dậu (16-5-1969)</i>	
17. LẤY TÍNH CHẾ ĐỘNG – Đức Quan Âm Bồ Tát	199
<i>Minh Lý Thánh Hội, 02-4 Kỷ Dậu (17-5-1969)</i>	
18. PHẢI TÌM ĐẠO LÝ Ở CHÍNH BẢN THÂN	203
Đức Vạn Hạnh Thiền Sư	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 09-4 Kỷ Dậu (24-5-1969)</i>	

19. Ý NGHĨA HIỂN DANG ĐỐI VỚI THANH THIẾU NIÊN	206
Đức Cao Triều Phát	
<i>Minh Lý Thánh Hội, 23-4 Kỷ Dậu (07-6-1969)</i>	
20. ĐỪNG NÊN CHẤP NGÃ VÀ CHỦ QUAN	212
Đức Ni Sư Diệu Lộc	
<i>Vạn Quốc Tự, 01-5 Kỷ Dậu (15-6-1969)</i>	
21. TU PHƯỚC, TU HUỆ VÀ QUAN NIỆM VỀ SỰ HIỂN TẾ ...	216
Đức Diệu Hạnh Tiên Cô	
<i>CQPTGL, 14-5 Kỷ Dậu (28-6-1969)</i>	
22. TRỞ VỀ ĐƯỜNG ĐẠO – Đức Lê Văn Duyệt	219
<i>Ngọc Minh Đài, 22-5 Kỷ Dậu (06-7-1969)</i>	
23. HUẤN TỪ ĐỨC CHÍ TÔN VỀ THƯƠNG YÊU	224
Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế	
<i>Hội Thánh Minh Chơn Đạo, 14-7 Kỷ Dậu (26-8-1969)</i>	
24. GÂY MẮM ĐẠO ĐỨC VÀ TÌNH THƯƠNG	232
Đức Đông Phương Chương Quân Hiệp Thiên Đài	
<i>Trúc Lâm Thiền Điện, 18-7 Kỷ Dậu (30-8-1969)</i>	
25. ĐÂU LÀ CHÁNH TÍN VỚI MÊ TÍN?	237
Đức Hoàng Cực Chủ Nhơn Di Lạc Thiên Tôn	
<i>Trúc Lâm Thiền Điện, 18-7 Kỷ Dậu (30-8-1969)</i>	
26. CÔNG ĐỨC VÀ PHẨM HẠNH NGƯỜI TU	243
Đức Liên Hoa Thánh Mẫu	
<i>Thánh thất Nam Thành, 08-8 Kỷ Dậu (19-9-1969)</i>	
27. NƯỚC NHÀ GẶP CƠN BỈ, TRÁCH NHIỆM GÁI TRAI CHUNG	248
Đức Vân Hương Thánh Mẫu	
<i>Vạn Quốc, 15-9 Kỷ Dậu (25-10-1969)</i>	
28. ĐEM ĐẠO CỨU ĐỜI – Đức Vạn Hạnh Thiền Sư	255
<i>Minh Lý Thánh Hội, 29-9 Kỷ Dậu (08-11-1969)</i>	
29. ĐEM ĐẠO CỨU ĐỜI (tiếp theo) – Đức Vạn Hạnh Thiền Sư	260
<i>Minh Lý Thánh Hội, 06-10 Kỷ Dậu (15-11-1969)</i>	
30. THANH THIẾU NIÊN SẼ LÀ NHỮNG CÁNH SEN ...	265
Đức Cao Triều Phát	
<i>Ngọc Minh Đài, 15-10 Kỷ Dậu (24-11-1969)</i>	
31. NHỮNG ƯU VÀ KHUYẾT TRONG QUÁ TRÌNH MỘT NĂM ...	269
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh	
<i>Ngọc Minh Đài, 23-12 Kỷ Dậu (30-01-1970)</i>	

